

TRƯỜNG THPT ĐÔNG SƠN 1



năm

XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN (1965 - 2025)



Thanh Hoá, tháng 10 năm 2025





TRƯỜNG THPT ĐÔNG SƠN 1



Thanh Hoá, tháng 10 năm 2025





LỜI NÓI ĐẦU

Trường THPT Đông Sơn 1 (tiền thân là trường Phổ thông cấp 3 Đông Sơn) nằm trên mảnh đất có truyền thống hiếu học và là một trong những vùng đất học nổi tiếng Xứ Thanh. Sáu thập kỷ qua, kể từ khi ra đời, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ và chính quyền huyện Đông Sơn, nay là phường Đông Sơn, được sự chỉ đạo trực tiếp của Sở Giáo dục - Đào tạo Thanh Hoá, nhà trường đã có nhiều đóng góp to lớn trong việc nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài cho địa phương đất nước, góp phần không nhỏ vào phong trào chung của ngành giáo dục Thanh Hoá.

Để ghi lại dấu ấn quá trình hình thành và phát triển trong 60 năm qua; rút ra những bài học kinh nghiệm; đúc kết những truyền thống trong công tác quản lý, trong phong trào thi đua Hai tốt; tỏ lòng biết ơn Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân Đông Sơn, ngành Giáo dục- Đào tạo Thanh Hóa; biểu dương những tấm gương tiêu biểu của cán bộ, giáo viên và học sinh; khơi dậy trong thầy và trò các thế hệ lòng tự hào, tinh thần uống nước nhớ nguồn; từ đó, động viên mọi người tiếp tục đóng góp trí tuệ, sức lực vào công cuộc xây dựng đất nước, xây dựng nhà trường ngày một vững mạnh toàn diện, trường THPT Đông Sơn 1 tổ chức sưu tầm, biên soạn cuốn **“Sáu mươi năm, trường THPT Đông Sơn 1 xây dựng và phát triển”**.

Bộ kỷ yếu điện tử ra đời đúng vào dịp kỷ niệm 60 năm thành lập trường, cũng chính là tấm lòng của thế hệ hôm nay đối với các thế hệ trước, là nén tâm nhang kính viếng hương hồn các thầy cô đã khuất, các anh, chị học sinh đã hy sinh vì nền độc lập tự do của Tổ Quốc; là một cố gắng rất lớn của nhà trường trong sự giúp đỡ nhiệt tình của các thế hệ nhà giáo và cựu học sinh. Xin chân thành cảm ơn các thầy, cô giáo, các anh chị học sinh đã đóng góp ý kiến và cung cấp tư liệu cho việc biên tập và tái bản. Chắc chắn bộ kỷ yếu còn nhiều thiếu sót vì vậy nhà trường rất mong nhận được sự chia sẻ của các thầy cô, của các anh chị học sinh trường THPT Đông Sơn 1 và bạn đọc.

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT ĐÔNG SƠN 1

Thạc sĩ Nguyễn Thị Hà



Bản đồ huyện Đông Sơn, nay một phần là phường Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá

PHẦN THỨ NHẤT

SÁU MƯƠI NĂM

PHỔ THÔNG CẤP III ĐÔNG SƠN

THPT ĐÔNG SƠN 1



Chương I **ĐÔNG SƠN - SỰ HỌC XƯA VÀ NAY**

Huyện Đông Sơn nằm ở vùng đồng bằng của tỉnh Thanh Hoá, từ 19°43' đến 19°51' vĩ bắc và từ 105°33' đến 105°51' kinh đông. Phía bắc giáp huyện Thiệu Hoá; phía nam giáp huyện Quảng Xương, Nông Cống; phía đông giáp thành phố Thanh Hoá và phía tây giáp huyện Triệu Sơn.

Tính đến năm 2020, diện tích tự nhiên là 8240,86 ha. Diện tích đất nông nghiệp: 5217,01 ha, (tính bình quân đầu người, huyện Đông Sơn thấp hơn mức bình quân của tỉnh Thanh Hóa). Dân số: 76.923 người⁽¹⁾. Mật độ dân số: 930 người/km² (bình quân toàn tỉnh Thanh Hóa: 328 ng/km²), phân bố tương đối đồng đều giữa các xã. Tỷ trọng lao động từ 15 tuổi trở lên có việc làm, ước tính: 43.500 người, trong đó, làm nông nghiệp ước tính 40,4%; công nghiệp- xây dựng ước tính 35,6%; dịch vụ ước tính 24%.

Tuy một số ngành nghề thủ công nghiệp truyền thống có vị trí quan trọng trong sự phát triển kinh tế xã hội nhưng cơ cấu kinh tế trong toàn huyện chủ yếu vẫn là sản xuất nông nghiệp.

Sản lượng lương thực ước đạt 48.537 tấn, bình quân đầu người: 628 kg. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, giảm tỷ trọng Nông-Lâm-Thủy sản, tăng tỷ trọng ngành Công nghiệp, Xây dựng và Dịch vụ.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế: 18,2 %

Bình quân thu nhập đầu người: 49.000.000đ/năm (năm 2010: 10.600.000 đ). Tỷ lệ hộ nghèo 0% (trừ các hộ nghèo bảo trợ 0,24%).

*

* *

Đông Sơn là một vùng đất tối cổ, cái nôi của người cổ đại đồng thời là trung tâm một nền văn minh tiêu biểu của cộng đồng tộc người Việt từ thời xa xưa.

Cách đây khoảng 60.000 - 70.000 năm, vùng đất Đông Sơn đã được hình thành tương đối ổn định và trở thành khu vực có nhiều đất đai màu mỡ, khí hậu ôn hòa. Với vị trí địa lý, tự nhiên thuận lợi, người Việt cổ đã sinh sống tại Đông Sơn cách đây gần 40.000 năm, vào thời kỳ Đồ đá mà dấu vết vẫn còn hằn in trên núi Đọ. Văn minh người Việt tồn tại mãi về sau này tại nơi đây. Nhiều di chỉ ở Đông Lĩnh (Bái Man, Cồn Cầu), Đông Tiến (Đồng Ngầm) ... thuộc thời đại đồng thau. Việc phát hiện đồ đồng tại Đông Sơn năm 1924 có niên đại 2.800 năm đã khẳng định người Việt cổ ở Thanh Hóa nói chung, Đông Sơn nói riêng đã có một nền văn minh rực rỡ dưới thời Hùng Vương dựng nước. Không chỉ có nghề đúc đồng với kỹ thuật tinh xảo, người Đông Sơn cổ cũng đã phát triển nghề gốm khá rực rỡ. Những lò nung hai bên bờ kênh Đò, Tam Thọ (Đông Vinh) cho thấy sản phẩm ở đây rất đa dạng, phải do những bàn tay có trình độ cao mới tạo nên được. Các di tích khảo cổ cho phép các nhà khoa học khẳng định: đất Đông Sơn không chỉ là địa bàn gốc, mà còn là một trung tâm chính trị - kinh tế quan trọng của người Việt cổ thời kỳ Văn minh Đông Sơn.

Là vùng đất có lịch sử phát triển lâu đời và liên tục, từ buổi đầu dựng nước cho đến ngày nay, Đông Sơn luôn là trung tâm chính trị của xứ Thanh, luôn được chọn làm nơi đặt quận trị, trấn lỵ, tỉnh lỵ của Thanh Hóa. Quận trị Tư Phố⁽²⁾ tồn tại từ thời thuộc Hán, hơn nửa thiên

(1) Tính đến ngày 01/4/2019. Các số liệu còn lại của phần này đều ước tính và tính đến thời điểm năm 2020 do Chi cục Thống kê huyện Đông Sơn cung cấp.

(2) Thuộc vùng Thiệu Dương, Thiệu Khánh.

niên kỉ. Đến đời Tiền Tống thì chuyển về Đông Phố⁽¹⁾ cho đến khi Lý Công Uẩn lên ngôi mới dời về Hậu Lộc. Từ Duy Tinh (Hậu Lộc) lại dời về Dương Xá (Tư Phố cũ). Năm 1804, sau khi lên ngôi được 2 năm, Gia Long cho chuyển tỉnh lỵ về Thọ Hạc (kê huyện lỵ của Đông Sơn bấy giờ). Ngày nay, phần lớn diện tích của Thành phố Thanh Hóa (trước khi sáp nhập địa giới hành chính) đều thuộc về đất của Đông Sơn xưa.

Huyện Đông Sơn được hình thành từ lâu đời. Trước công nguyên và suốt thời Bắc thuộc, huyện Đông Sơn thuộc vào quận Cửu Chân. Thời thuộc Hán⁽²⁾, miền đất này là huyện Tư Phố và một phần của huyện Cư Phong xưa. Đến đời nhà Trần, vùng đất này có tên là Đông Dương, Đông Cương, sau đổi tên là Đông Sơn. Tên Đông Sơn tồn tại từ đó cho đến ngày nay.

Thời Gia Long (đầu thế kỷ XIX), huyện Đông Sơn có 6 tổng⁽³⁾, bao gồm phần đất của Đông Sơn năm 2014 cộng với các xã Đông Cương, Đông Hải, Đông Hương, Đông Thọ, Đông Vệ, Nam Ngạn, Đông Tác, Đông Vinh, Đông Tân, Đông Hưng, Đông Lĩnh, Thị trấn Nhồi, Thiệu Khánh, Thiệu Dương (nay thuộc thành phố Thanh Hoá), Phúc Âm (Đông Tiến, Triệu Sơn) ; Thiệu Tân, Thiệu Giao, Thiệu Vân, (ngày xưa thuộc tổng Đại Bối, nay thuộc huyện Thiệu Hoá), Thiệu Viên, Thiệu Lí, Thiệu Vận, Thiệu Trung, Thiệu Đô, Thiệu Châu (ngày xưa thuộc tổng Vận Qui, thuộc huyện Thiệu Hoá cũ).

Năm Thành Thái thứ 12 (1900), hai tổng Vận Qui và Đại Bối cắt về Thụy Nguyên (huyện Thiệu Hoá cũ), huyện Đông Sơn lúc đó chỉ còn lại phần đất của 4 tổng.

Cuối năm 1945, đầu năm 1946, chính quyền cách mạng huyện Đông Sơn giải thể đơn vị cấp tổng và chia thành 23 đơn vị hành chính cấp xã.

Sau một số lần tách, nhập các xã, đến 1965⁽⁴⁾ huyện Đông Sơn có 24 xã là Đông Hoàng, Đông Ninh, Đông Khê, Đông Minh, Đông Anh, Đông Thanh, Đông Tiến, Đông Xuân, Đông Lĩnh, Đông Thịnh, Đông Hoà, Đông Tân, Đông Hưng, Đông Yên, Đông Văn, Đông Quang, Đông Phú, Đông Nam, Đông Vinh, Đông Cương, Đông Thọ, Đông Hương, Đông Vệ và Đông Hải. Năm 1972, các xã Đông Thọ, Đông Hương, Đông Vệ và Đông Hải sáp nhập vào thị xã Thanh Hoá, huyện Đông Sơn còn 20 xã.

Ngày 5 tháng 7 năm 1977, Hội đồng Chính Phủ ban hành Nghị định số 177/CP sáp nhập 16 xã thuộc hữu ngạn sông Chu của huyện Thiệu Hoá với huyện Đông Sơn thành một huyện mang tên Đông Thiệu. Toàn huyện có 36 xã. Ngày 30/8/1982, Hội đồng Bộ trưởng cho Đông Thiệu đổi tên thành Đông Sơn. Ngày 28/1/1992, Thị trấn Rừng Thông- huyện lỵ của Đông Sơn ra đời. Lúc này huyện Đông Sơn bao gồm 36 xã và một thị trấn.

Ngày 18/1/1996, theo nghị định 72/CP của Chính Phủ, huyện Thiệu Hoá được tái lập, 16 xã vùng Thiệu cắt về Thiệu Hoá⁽⁵⁾. Xã Đông Cương được sáp nhập vào Thành phố Thanh Hoá. Huyện Đông Sơn còn 19 xã và một thị trấn là : Đông Hoàng, Đông Ninh, Đông Khê, Đông Minh, Đông Anh, Đông Thanh, Đông Tiến, Đông Xuân, Đông Lĩnh, Đông Thịnh, Đông Hoà, Đông Tân, Đông Hưng, Đông Yên, Đông Văn, Đông Quang, Đông Phú, Đông Nam, Đông Vinh, và thị trấn Rừng Thông. Năm 2006, thị trấn Nhồi được hình thành. Huyện Đông Sơn có 20 xã và hai thị trấn.

(1) Xã Đông Hòa, Đông Minh, Đông Ninh ... lúc bấy giờ.

(2) Nước Việt Nam thuộc Tây Hán từ năm 110 đến năm 39 trước công nguyên, thuộc Đông Hán từ năm 43 đến năm 186 sau công nguyên.

(3) Đề cập đến Đông Sơn xưa, chúng tôi khảo sát địa dư này.

(4) Năm thành lập trường cấp III Đông Sơn.

(5) Huyện Thiệu Hoá cắt làm đôi, một nửa bên hữu ngạn sông Chu về Đông Sơn, một nửa bên tả ngạn sông Chu về Yên Định từ năm 1977, từ đó đến 1996, không còn huyện Thiệu Hoá nữa.

Ngày 29 tháng 02 năm 2012, Chính phủ ra Nghị quyết số 05/NQ-CP về việc điều chỉnh địa giới hành chính các huyện Hoàng Hóa, Thiệu Hóa, Đông Sơn và Quảng Xương để mở rộng địa giới hành chính thành phố Thanh Hóa và thành lập các phường thuộc thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, trong đó, các xã Đông Lĩnh, Đông Tân, Đông Hưng, Đông Vinh và thị trấn Nhồi của huyện Đông Sơn được sáp nhập vào thành phố Thanh Hóa.

Huyện Đông Sơn còn lại 16 đơn vị hành chính trực thuộc, bao gồm 15 xã: Đông Hoàng, Đông Ninh, Đông Khê, Đông Hòa, Đông Yên, Đông Minh, Đông Thanh, Đông Tiên, Đông Anh, Đông Xuân, Đông Thịnh, Đông Văn, Đông Phú, Đông Nam, Đông Quang và thị trấn Rừng Thông.

Ngày 14 tháng 5 năm 2015, sáp nhập toàn bộ xã Đông Xuân; thôn Toàn Tân; thôn Đại Đồng, thuộc xã Đông Tiên; thôn 7 thuộc xã Đông Anh vào thị trấn Rừng Thông⁽¹⁾.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019, Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua Nghị quyết số 786/NQ-UBTVQH14 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thanh Hóa. Theo đó, sáp nhập xã Đông Anh vào xã Đông Khê. Tên xã Đông Anh từ đây không còn nữa.

Từ tháng 6 năm 2015 đến tháng 12 năm 2024, huyện Đông Sơn còn lại 14 đơn vị hành chính trực thuộc, bao gồm : Đông Hoàng, Đông Ninh, Đông Khê, Đông Hòa, Đông Yên, Đông Minh, Đông Thanh, Đông Tiên, Đông Thịnh, Đông Văn, Đông Phú, Đông Nam, Đông Quang và thị trấn Rừng Thông.

Tháng 01 năm 2025, Tại Nghị quyết số 1238/NQ-BTVQH15 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quyết nghị sáp nhập toàn bộ huyện Đông Sơn vào thành phố Thanh Hóa. Cụ thể, nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 82,87 km², quy mô dân số là 101.272 người của huyện Đông Sơn vào thành phố Thanh Hóa. Việc sáp nhập này đánh dấu một giai đoạn phát triển mới cho huyện Đông Sơn, tạo ra một vùng đô thị rộng lớn hơn để thúc đẩy sự phát triển công nghiệp, dịch vụ, thương mại, đô thị và giáo dục.

Ngày 16 tháng 6 năm 2025, thành phố Thanh Hóa bị giải thể do bỏ cấp huyện; phường Đông Sơn được thành lập theo Nghị quyết số 1686/NQUBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của các xã, phường sau từng thuộc thành phố Thanh Hóa. Theo Nghị quyết số 1686/NQ-UBTVQH15, ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tỉnh Thanh Hóa có 166 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 147 xã và 19 phường. Theo đó, từ ngày 01/7/2025, Phường Đông Sơn được thành lập trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 8 phường, xã thuộc thành phố Thanh Hóa, gồm: Rừng Thông, Đông Tân, Đông Thịnh, Đông Minh, Đông Hòa, Đông Ninh, Đông Khê, Đông Hoàng

*

* *

(1) Nghị quyết số 935/NQ-UBTVQH13 năm 2015 về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Quảng Xương và thị xã Sầm Sơn để mở rộng địa giới hành chính thị xã Sầm Sơn, điều chỉnh địa giới hành chính 03 xã và 01 thị trấn thuộc huyện Nông Cống để mở rộng địa giới hành chính thị trấn Nông Cống thuộc huyện Nông Cống, điều chỉnh địa giới hành chính 03 xã và 01 thị trấn thuộc huyện Đông Sơn để mở rộng địa giới hành chính thị trấn Rừng Thông thuộc huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Huyện Đông Sơn, tên đất đã trở thành tên gọi một nền văn hoá, văn minh tiêu biểu của người Việt cổ thời kỳ dựng nước và giữ nước gần bốn ngàn năm trước. Là trung tâm chính trị - kinh tế của xứ Thanh, đất Đông Sơn từng chứng kiến nhiều biến thiên của lịch sử dân tộc ; người Đông Sơn đã lập nhiều chiến công trong cuộc đấu tranh dựng nước và giữ nước. Vẫn còn đó tên ông Đô Dương, người có nhiều công trạng trong cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng thế kỉ thứ nhất sau công nguyên. Cuối thế kỉ thứ VI, đầu thế kỉ thứ VII, cuộc khởi nghĩa chống quân Đường của Lê Ngọc được phát tích tại Đông Phố⁽¹⁾. Cuộc khởi nghĩa chống quân Minh đầu tiên ở thế kỷ XV diễn ra tại Đông Sơn từ năm 1412 do Nguyễn Chích⁽²⁾ người làng Vạn Lộc, xã Đông Ninh ngày nay làm thủ lĩnh. Khi Quang Trung ra Bắc tấn công quân Thanh, nhân dân Đông Sơn lại tụ họp cùng tướng lĩnh của người anh hùng áo vải tại vùng Đông Cương, rồi hành quân thần tốc ra Thăng Long tiêu diệt 29 vạn quân xâm lược chỉ trong vài ngày. Phong trào Cần Vương chống Pháp tại Thanh Hóa do Trần Xuân Soạn, người Đông Sơn, lãnh đạo. Rừng Thông⁽³⁾, sớm chiều vi vu gió thổi như lời Bác Hồ mãi mãi vang vọng vào núi sông. Đồi Quyết Thắng, cầu Hàm Rồng muôn đời khắc tạc vào lịch sử đất nước những trang hào hùng chống ngoại xâm. Mảnh đất địa linh này đã hun đúc biết bao nhiêu nhân kiệt cho non sông thêm rạng rỡ. Dương Đình Nghệ, Thiệu Thốn, Nguyễn Chích, Nguyễn Mộng Tuân... Lưu Huy Chao, Lê Duy Cận, Đỗ Văn Chuyền... là những người con ưu tú của Đông Sơn đã được ghi vào trang sử vàng chống ngoại xâm của dân tộc. Chi bộ Hàm Hạ (thuộc xã Đông Tiến ngày nay), Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa là một nét son góp phần tô thắm thêm cho lịch sử huyện Đông Sơn thời kỳ hiện đại. Lê Văn Hưu, Nguyễn Mộng Tuân, Lê Hy, Nguyễn Nghi... mãi mãi được ghi tên vào danh sách các bậc đại khoa không chỉ của Đông Sơn.

Gắn liền với lịch sử từ xa xưa của dân tộc, nhân dân Đông Sơn có nhiều nét đẹp mang tính truyền thống. Yêu nước và cách mạng là một nét đẹp xuyên suốt trường kỳ lịch sử. Người dân nơi đây cần cù, chịu thương chịu khó, sáng tạo trong mọi mặt của đời sống, khiến Đông Sơn trở thành một vựa lúa của xứ Thanh, tạo nên được nhiều ngành nghề tiểu thủ công nghiệp nổi tiếng trong cả nước. Nhân dân Đông Sơn giàu lòng nhân ái, sẵn sàng sẻ chia, đùm bọc, cứu trợ lẫn nhau, nhất là những khi dân tộc ta lâm vào hoàn cảnh ngoại xâm. Là vùng đất Văn hiến có truyền thống hiếu học và khoa bảng, người dân nghèo khó nhưng vẫn thắt lưng buộc bụng để chăm lo sự học cho con cháu.

Đông Sơn, cái tên như một mỹ từ pháp ghi vào lịch sử Việt Nam một mốc son tươi thắm.

Đông Sơn là một vùng đất học nổi tiếng Thanh Hoá. Tục ngữ xưa có câu: “Thí Hoảng Hoá, khoá Đông Sơn”⁽⁴⁾ để chỉ 2 vùng đất có truyền thống hiếu học và đỗ đạt nhất xứ Thanh.

Từ sau khi thoát khỏi ách đô hộ ngàn năm của phương Bắc, nhà nước phong kiến Việt Nam hình thành và phát triển trên tinh thần độc lập, tự chủ, với ý thức tự tôn, tự cường dân tộc.

Về giáo dục, nhà nước phong kiến Việt Nam đã mở các khoa thi để chọn hiền tài. Nhiều cậu khoa của Đông Sơn xưa đỗ đạt cao, tên tuổi còn lưu mãi với thời gian. Bia Văn Chỉ⁽⁵⁾ huyện

(1) Xã Đông Hòa lúc bấy giờ.

(2) Năm 1412, Nguyễn Chích dấy binh khởi nghĩa chống Quân Minh. Khi Lê Lợi phát cờ khởi nghĩa được một thời gian, ông đem toàn bộ quân theo Lê Lợi. Từ khi Lê Lợi nghe theo kế của ông, đem quân đánh vào Nghệ An, cuộc kháng chiến chống quân Minh của nhân dân ta bắt đầu chuyển từ giai đoạn phòng ngự sang tấn công và giành thắng lợi hoàn toàn vào năm 1427.

(3) Nơi đây, khi Bác Hồ về thăm Thanh Hoá lần thứ nhất (năm 1947) đã nói chuyện với cán bộ và nhân dân Thanh Hóa.

(4) Thí và khoá đều có nghĩa là thí, sát hạch.

(5) Bia được dựng năm 1776, đến năm 1904 được dựng lại và đặt tại làng Vèn (Đông Tân). Nay đã mất.

Đông Sơn còn khắc tên 27 vị tiên hiền tài đức đỗ tiến sỹ, tính từ khoa thi năm 1274 đến khoa thi năm 1884 dưới các triều đại phong kiến⁽¹⁾.

Là một huyện chủ yếu chỉ sản xuất nông nghiệp, mức sống của nhân dân ngày xưa rất thấp. Nhiều “bạch diện thư sinh”⁽²⁾ của Đông Sơn đã vượt lên trên đói nghèo, chăm lo đèn sách để đỗ đạt nhằm thực hiện lý tưởng tu, tề, trị, bình thiêng liêng, cao cả của nho gia phong kiến.

Nước ta xưa là một nước trọng khoa cử, vì vậy việc khuyến khích học hành đã trở thành truyền thống từ lâu đời trong nhân dân. Xưa kia, dân ta rất biết ơn đức Khổng Tử, người sáng lập ra đạo Nho nên đã tôn ông là Thánh. Khắp các làng xã ở Đông Sơn đều lập ban thờ Khổng Tử, gọi là Văn Thánh hay Văn Chỉ. Văn Chỉ là chỗ dành cho các Tư văn hội họp. Tư văn là người của làng Văn. Làng Văn⁽³⁾ là một tổ chức trong làng bao gồm những người có học và đỗ đạt. Đứng đầu làng Văn là một người có học thức cao nhất trong làng. Thư ký của làng Văn gọi là Hạp trưởng. Hạp trưởng là chức danh do làng đặt ra, có nhiệm vụ giữ gìn và ghi sổ sách của làng Văn, tổ chức việc tế lễ ở Văn chỉ. Nhiệm vụ của làng Văn là khuyến khích việc học hành của kẻ sĩ, thắp hương ở Văn chỉ thờ Khổng Tử và các vị quan văn hiền đạt, viết và đọc văn tế cho làng, tổ chức các đợt bình văn thơ, giảng sách.

Rất tiếc, cho đến bây giờ, hầu như khắp nơi trong huyện, không làng nào còn dấu vết của Văn chỉ. Có chăng chỉ còn trong kí ức của những bậc cao niên (!)

Trọng khoa cử nên người Việt rất trọng đạo học. Người Đông Sơn cũng vậy. Đạo “Tam cương”⁽⁴⁾ luôn luôn được các bậc ông bà, cha mẹ giáo huấn cho con cháu, để con cháu nhớ lấy mà học làm người ! Tết đến không Nho sinh nào không ghi lòng :

“ Mừng một thì tết nhà cha,

*Mừng hai nhà vợ, **mừng ba nhà thầy**”.*

Làng xã xưa có nhiều chức sắc, người được nhân dân kính trọng, vị nể và tin tưởng nhất là các vị khoa cử, các ông đồ và nho sinh, tức là những người đã từng qua nơi cửa Khổng, sân Trình⁽⁵⁾.

Trọng đạo học, trọng tri thức đã thấm sâu vào cuộc sống hàng ngày. Tết đến xuân về, trăm thứ phải sắm, và không thể không “sắm” cái chữ :

*“Thịt mỡ, dưa hành, **câu đối đỏ***

*Cây nêu, tràng pháo, **bánh chưng xanh**.”*

Gia đình giàu có, nhà nào cũng hoành phi, câu đối, đại tự⁽⁶⁾ bằng các loại gỗ quý, treo vào chỗ trang trọng nhất. Nhà nghèo thì bằng giấy. Ngày cưới, nhà trai muốn vào nhà gái đón dâu phải làm được vế đối do nhà gái đưa ra. Tết Trung thu, sắm quà cho con thường là các ông tiến sỹ làm bằng giấy để khuyến khích trẻ học hành... Tục lệ này trước đây rất phổ biến ở Đông Sơn.

(1) Nhà nước phong kiến Việt Nam bắt đầu tổ chức kì thi đầu tiên vào năm 1075 dưới triều Lý và cuộc thi cuối cùng vào năm 1919 dưới triều Nguyễn. Như vậy, sau 199 năm kể từ kì thi đầu tiên và trước 35 năm cuộc thi cuối cùng không được ghi trong bia văn chỉ của huyện.

(2) Chỉ những nho sinh chưa đỗ đạt.

(3) Bên cạnh làng văn là làng Hộ. Làng Hộ gồm những trai đinh 18 tuổi trở lên chưa biết chữ, phải phục dịch những ngày lễ hội, họp hành, đón rước và làm những công việc tạp dịch.

(4) Tức là 3 mối quan hệ trong xã hội là vua-tôi ; thầy-trò ; và cha-con gọi tắt là đạo Quân (vua), Sư (thầy học), Phụ (cha). Mối quan hệ thầy-trò đặt sau mối quan hệ vua- tôi và đặt trước mối quan hệ cha-con.

(5) Nghĩa là trường lớp dạy chữ Nho, đạo Nho.

(6) Hoành phi, câu đối, đại tự là các bức làm bằng gỗ, treo trong nhà. Trên các bức này, người ta khắc, chạm chữ Hán rất đẹp, mang mục đích giáo huấn, hoặc thể hiện những khát vọng, ý tưởng cao đẹp, đồng thời thể hiện thú chơi tao nhã, xưa các cụ gọi là chơi chữ, nay gọi là nghệ thuật thư pháp.

Nhờ có truyền thống hiếu học và khuyến học nên nhiều cậu khóa của Đông Sơn xưa đã đạt cao, tên tuổi còn lưu mãi với thời gian. Bia Văn chỉ của huyện Đông Sơn còn khắc tên 27 vị tiên hiền tài đức đỗ tiến sỹ, tính từ khoa thi năm 1274 đến khoa thi năm 1884 dưới các triều đại phong kiến. Trong số 27 vị, có người đỗ vào năm 18 tuổi. Nhiều khóa thi, trong huyện có từ 3 đến 6 người đỗ đại khoa⁽¹⁾. Có khóa, hai anh em ruột cùng đỗ tiến sỹ. Trong số các bậc đại khoa này⁽²⁾, xuất hiện nhiều nhân vật kiệt xuất, nhiều danh nhân như Lê Văn Hưu- nhà Sử học đầu tiên của Việt Nam thời nhà Trần; Nguyễn Mộng Tuân- một danh nho, một võ tướng, một nhà chính trị có tầm nhìn xa, trông rộng : "*Cây bút bằng năm vạn quân*" thời Lê Sơ ; Lê Hy- người cuối cùng hoàn thành tập *Đại Việt sử ký toàn thư* ; Nguyễn Nghi, thầy dạy của hai vua nhà Lê Trung Hưng v.v..

Dưới thời Pháp thuộc, để dễ bề thống trị nhân dân Việt Nam, nhà cầm quyền Pháp thực hiện triệt để chính sách nô dịch văn hoá. Trường học mở rất ít, chủ yếu là bậc sơ học. Có mở trường chuyên nghiệp nhưng chỉ để đào tạo một đội ngũ công chức và công nhân lành nghề phục vụ cho cuộc khai thác thuộc địa, phục vụ cho sự bóc lột và củng cố bộ máy cai trị của chúng. Từ cuối những năm ba mươi của thế kỷ trước, huyện Đông Sơn chỉ có 1 trường tiểu học⁽³⁾, 7 trường sơ học yếu lược với trên 500 học sinh ⁽⁴⁾.

Sau khi cách mạng tháng Tám thành công, toàn huyện Đông Sơn có 4685 người biết chữ, đa số là con gia đình giàu có, chiếm khoảng 5,7% dân số ⁽⁵⁾.

Ngay sau khi giành được chính quyền, Đảng và Nhà nước ta hết sức quan tâm đến việc học của nhân dân. Cuộc đấu tranh chống giặc đói được chính quyền Cách mạng Đông Sơn tiến hành ngay sau khi Cách mạng thành công bằng việc tổ chức phong trào Bình dân học vụ. Phong trào nhanh chóng phát triển và tạo được nhiều thành tựu to lớn. Để xoá tận gốc nạn mù chữ, năm 1947 hầu hết các xã đều thành lập trường Tiểu học. Đầu những năm năm mươi, một số xã đã có trường cấp 2 Tư thực. Năm học 1950-1951, khi cuộc kháng chiến chống Pháp đang ở giai đoạn quyết liệt, trường cấp 2 Đông Sơn, trường công lập đầu tiên của huyện ⁽⁶⁾ ra đời. Rất nhiều con em nhân dân Đông Sơn học tại đây. Vì vậy, trình độ học vấn của nhân dân trong huyện được nâng cao thêm một bước.

Năm 1958, huyện Đông Sơn, một trong số ít huyện của Thanh Hoá hoàn thành việc thanh toán nạn mù chữ.

Năm 1959, Phòng giáo dục huyện Đông Sơn, cơ quan tham mưu về giáo dục cho Đảng và chính quyền huyện ra đời, đánh dấu một bước phát triển mới của sự nghiệp giáo dục huyện Đông Sơn.

Đến giữa thập niên sáu mươi, hầu hết các xã đều có trường cấp 2, thu nhận được rất nhiều học sinh vào học. Tháng 8 năm 1965, lần đầu tiên trên đất Đông Sơn, bậc học cao nhất trong hệ thống giáo dục phổ thông, trường phổ thông cấp 3 Đông Sơn ra đời, đánh dấu một bước phát triển, hoàn thiện hệ thống hệ thống giáo dục từ vỡ lòng đến phổ thông cấp 3 của

(1) Ngày xưa, thi đỗ tiến sỹ được gọi là đỗ đại khoa. Ngày nay, một số tài liệu gọi người đỗ thạc sỹ là đỗ đại khoa thì không đúng. Các khoa thi năm 1508, 1511, 1544, 1676..., huyện Đông Sơn có từ 3 đến 6 người đỗ tiến sỹ.

(2) Bia chỉ khắc tên các tiến sỹ trong khoảng thời gian nhất định và ngay trong khoảng thời gian này cũng chưa đầy đủ. Nếu tính cả trong thời kỳ phong kiến, số lượng tiến sỹ của huyện Đông Sơn còn nhiều hơn nữa.

(3) Trường Tiểu học Đông Sơn đặt tại tỉnh lỵ Thanh Hoá, trên đường ngã tư Nguyễn Trãi-Hạc Thành đi sân vận động tỉnh, nơi trước đây, ty Lao động Thanh Hoá đóng.

(4) Theo số liệu lưu tại ban tuyên giáo, huyện uỷ Đông Sơn.

(5) Theo số liệu lưu tại ban tuyên giáo, huyện uỷ Đông Sơn.

(6) Ban đầu, trường đặt tại đình làng Mai Xuyên (nay là Đoàn Kết, phường Đông Sơn) do thầy Lê Xuân Hỷ làm hiệu trưởng.

huyện nhà. Từ đây, con em nhân dân lao động Đông Sơn không còn phải đi xa, học “nhờ” nữa (1).

Hệ thống giáo dục phổ thông ở Đông Sơn được hình thành trong thời gian rất ngắn đã góp phần cực kỳ quan trọng trong việc nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài cho địa phương.

Cuối những năm sáu mươi, số học sinh từ vỡ lòng (2) đến cấp 3 trong huyện lên tới 2 vạn 9 nghìn em.

Sự nghiệp giáo dục ở Đông Sơn không ngừng phát triển cả về số lượng, chất lượng, ngành học và bậc học.

Đến cuối những năm sáu mươi của thế kỷ XX, toàn huyện đã có 3 ngành học: ngành học Mầm non, ngành học Phổ thông, ngành học Bổ túc văn hóa. Riêng bậc trung học phổ thông, từ năm học 2002-2003 trở đi, đã có 2 trường công lập, (THPT Đông Sơn 1, THPT Đông Sơn 2); một trường bán công (THPT bán công Nguyễn Mộng Tuân), hàng năm thu hút trên 70% học sinh hết THCS vào học. Nếu tính cả Bổ túc văn hóa, trên 80% con em nhân dân Đông Sơn được thu nhận vào học chương trình trung học. Từ năm học 2010-2011, trường THPT bán công Nguyễn Mộng Tuân chuyển thành trường công lập. Trên địa bàn Đông Sơn chấm dứt hệ bán công.

Theo số liệu của Phòng Giáo dục Đông Sơn, tình hình đội ngũ, cơ sở vật chất của ngành Giáo dục toàn huyện tính đến năm 2020 như sau :

TT	Ngành, bậc học	Số trường	Số lớp	Số học sinh	CBGV	Phòng học	
						Kiên cố	Cấp 4
1	Mầm non	15	146	3996	365	146	0
2	Tiểu học	15	202	6412	297	202	5
3	THCS	15	124	4270	284	123	0
4	THPT	3	69	2894	189	75	5
5	TTGDTX	1	8	332	19	8	0
Tổng cộng		49	549	17904	1154	554	10

Cũng tính đến hết năm 2020, 100% các xã có ngành học Mầm non, huy động được 100% trẻ 5 tuổi tham gia học. Ở Tiểu học, các cháu trong độ 6 tuổi được đi học là 100%. Phổ cập Tiểu học đạt tỷ lệ 97,3%. Trong độ tuổi bậc THCS, huy động được 97,1% con em nhân dân theo học.

Bình quân cứ hơn 4 người dân thì có 1 người đi học, mỗi xã có 1 trường tiểu học và 1 trường THCS. Gần 5 xã có 1 trường THPT. Ngành BTVH ngày một co cụm lại do không còn người mù chữ và số lượng học sinh học hết chương trình THCS và THPT rất nhiều, không còn phải bổ túc văn hoá như trước kia. Hiện nay, trường BTVH đã đổi tên thành Trung tâm Giáo dục Thường xuyên - Dạy nghề và làm nhiệm vụ dạy chương trình THPT cho học sinh học hết THCS không đậu vào THPT.

Từ năm 2020 đến năm 2025, huyện Đông Sơn (nay là Phường Đông Sơn) tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục, đầu tư về cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng và phát triển đội ngũ nhà giáo. Trong bối cảnh đô thị hóa và sắp xếp đơn vị hành chính, Phường Đông Sơn tiếp tục

(1) Trước đó, muốn học cấp 3 phải đi thị xã Thanh Hoá hay lên Thiệu Hoá, vào Nông Công.

(2) Tương đương với lớp Mẫu giáo lớn bây giờ.

duy trì hệ thống trường lớp, đảm bảo phổ cập giáo dục các cấp, đặc biệt ưu tiên cho vùng ngoại thị và các điểm khó khăn.

Theo thống kê của Phòng Văn hóa Giáo dục phường Đông Sơn, tình hình đội ngũ, cơ sở vật chất của ngành Giáo dục toàn Phường tính đến tháng 10 năm 2025 ước tính như sau:

TT	Ngành, bậc học	Số trường	Số lớp	Số học sinh	CBGV	Phòng học kiên cố	Phòng học cấp 4
1	Mầm non	15	160	4.200	390	160	0
2	Tiểu học	15	220	7.100	330	220	4
3	THCS	15	140	4.800	300	140	0
4	THPT	03	75	3.200	210	90	2
5	TTGDTX	01	10	360	22	10	0
	Tổng cộng	49	605	19.660	1.252	620	6

Số trường giữ nguyên theo cấu trúc ban đầu (phần lớn các trường không giải thể). Số lớp tăng nhẹ do áp lực dân số cơ sở đô thị hóa, mỗi trường tiểu học và THCS tăng thêm 10–15% lớp so với năm 2020. Số học sinh tăng do dân cư dồn vào đô thị, cùng với việc giữ tỷ lệ huy động cao: mầm non, tiểu học, THCS đạt trên 95% trong độ tuổi. CBGV tăng tương ứng với số lớp mới (chú trọng tuyển thêm giáo viên chất lượng). Phòng học: phần lớn là kiên cố, chỉ giữ vài phòng cấp 4 để chuyển tiếp đến nâng cấp.

Với truyền thống hiếu học, lại được ánh sáng các Nghị quyết của Đảng về Giáo dục & Đào tạo, nhận thức của nhân dân trong huyện về giáo dục ngày càng được nâng cao và phát huy mạnh mẽ hơn bao giờ hết.

Nhiều gia đình còn rất khó khăn về kinh tế song vẫn vượt lên trên đói nghèo, bết ăn, nhịn mặc cho con ăn học để mở mày, mở mặt với thiên hạ. “*Hy sinh đời bố, củng cố đời con*” là câu nói của miệng của nhiều ông bố, bà mẹ mỗi khi tâm tình về con cái. Cuộc chiến tranh chống ngoại xâm suốt ba mươi năm, cha mẹ không được học hành đến nơi đến chốn thì dồn sức cho con cái. Anh bộ đội giải ngũ, bác công nhân về hưu... vẫn nai lưng quần quật làm lụng nuôi con ăn học. Năm, sáu mươi tuổi, thân gầy, sức yếu mà chẳng quản ngày đêm, bươn chải bằng đủ công việc nặng nhọc. Nào bán kem, xe lai. Nào xẻ đá, nung vôi... Chẳng hề gì! Miễn là có tiền để trang trải cho việc học hành của con cái. Hạnh phúc lớn lao nhất là sự thành đạt của cháu con!

Vào đầu những năm chín mươi của thế kỷ trước, nhiều hình thức khuyến học, khuyến tài được hình thành từ các gia đình, dòng họ, làng xã... Để đáp ứng và phát huy truyền thống hiếu học của nhân dân, Thủ tướng Chính phủ đã ra Nghị quyết 122/TTg ngày 29/2/1996 về việc thành lập Hội Khuyến học Việt Nam. Năm năm sau, ngày 12/2/2001, Hội Khuyến học Đông Sơn ra đời. ⁽¹⁾

Tính đến hết năm 2014, hội Khuyến học Đông Sơn đã có 32 đơn vị cơ sở với 497 Chi hội và 14.246 hội viên. Tổng quỹ toàn huyện là 5.643 triệu đồng, trong đó :

- + Quỹ Khuyến học của Huyện Hội : 885 triệu đồng
- + Quỹ Khuyến học của các Hội cơ sở : 4.373 triệu đồng
- + Quỹ của khối cơ quan và 5 trường trực thuộc Huyện Hội : 385 triệu đồng
- + Quỹ tiết kiệm khuyến học gia đình: 1.796 triệu đồng.

⁽¹⁾ Theo báo cáo tổng kết hoạt động của Hội Khuyến học Đông Sơn năm 2014.

Trong năm 2014, Huyện hội đã tiếp nhận 362 triệu đồng tài trợ của các cá nhân, cán bộ công chức trong huyện. Ngoài ra các cơ sở hội, dòng họ, khu dân cư còn vận động các tập thể, các nhà tài trợ, nhà hảo tâm ủng hộ hàng trăm triệu đồng, hàng trăm cặp sách và đồ dùng học tập cho học sinh nghèo vượt khó.

Quỹ Khuyến học của tỉnh cũng đã thưởng và cấp học bổng cho 131 học sinh Đông Sơn với tổng số tiền là 138.400.000đ.

Huyện hội phát thưởng trong năm 2014 cho 162 giáo viên, 200 học sinh với tổng số tiền là 70.600.000 đồng⁽¹⁾.

Tiếp đó, tính đến hết năm 2019, hội Khuyến học Đông Sơn có 29 đơn vị cơ sở với 503 Chi hội và 20520 hội viên.

Tổng quỹ KH toàn huyện là 8.723.000.000, trong đó :

- Quỹ KH do huyện quản lý: 2.251.000.000 đồng
- Quỹ KH do xã, thị trấn quản lý: 1.967.000.000 đồng
- Quỹ KH do chi hội ban KH quản lý 2.151.000.000 đồng
- Quỹ KH các dòng họ quản lý 1.689.000.000 đồng
- Quỹ KH do cơ quan, doanh nghiệp, trường trực thuộc: 665 triệu đồng
- Các quỹ khác: 30.000.000 đồng
- Quỹ khuyến học gia đình đã thu hút được 12.822 hộ tham gia

Huyện đã thành lập quỹ Khuyến học Lê Khả Phiêu. Hàng năm có Quỹ Nguyễn Chí诚 do doanh nghiệp Nguyễn Sơn tài trợ, nhà tài trợ Lê Xuân Thơm làng Đoàn Kết xã Đông Thịnh cùng hỗ trợ và khen thưởng. Năm 2019 đã thưởng và hỗ trợ cho 20085 lượt học sinh và 585 lượt giáo viên. Quỹ Khuyến học của Tỉnh cũng đã thưởng và cấp học bổng cho 233 học sinh

Nhờ vậy, sự nghiệp giáo dục của Đông Sơn đạt được nhiều thành tựu to lớn. Đội ngũ học sinh giỏi THCS, THPT đứng vào hàng đầu của tỉnh. Số lượng học sinh vào đại học luôn đạt từ 30% đến 40%. Ngành giáo dục Đông Sơn luôn luôn là một trong những đơn vị được xếp loại khá và tốt của ngành Giáo dục Thanh Hoá. Sáu năm liên tục (từ 1999 đến 2005) là đơn vị dẫn đầu toàn tỉnh.

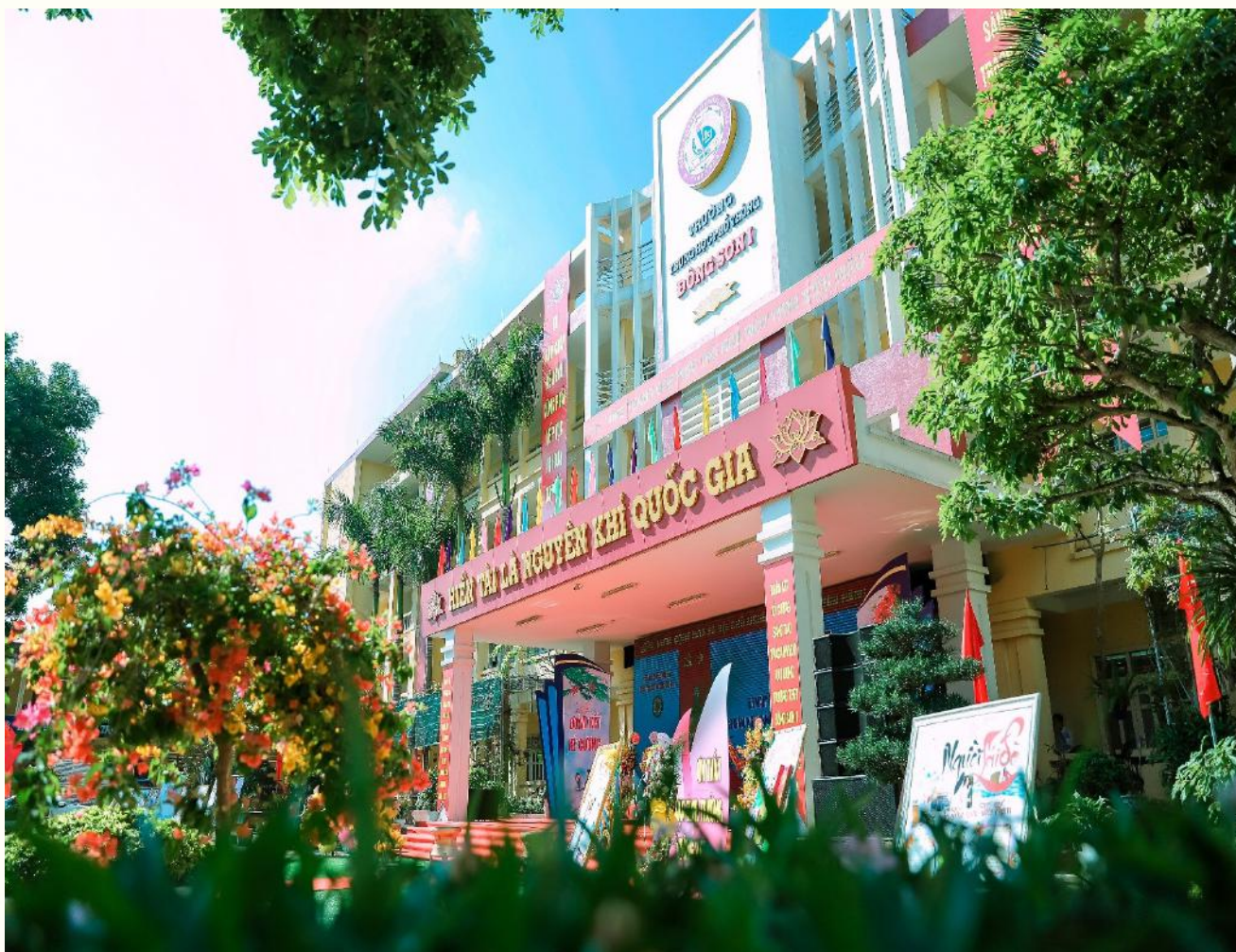
Theo thống kê chưa đầy đủ, đến năm 2019, toàn huyện đã có hơn 80 người có học vị tiến sĩ, 22 giáo sư, 33 phó giáo sư. Cử nhân có hàng chục nghìn. Chỉ trên 60 năm, số lượng tiến sĩ nhiều hơn 647 năm (từ năm 1247 đến năm 1884) dưới chế độ cũ ! Mới làm phép so sánh này đã thấy được sự học ngày nay ở Đông Sơn và tính ưu việt của nền giáo dục dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng Sản Việt Nam. Khi truyền thống hiếu học gặp được môi trường thuận lợi sẽ có điều kiện để đơm hoa, kết trái, mang lại cho đời nhiều hương thơm và vị ngọt.

Từ năm 2020 đến 2025, phong trào khuyến học, khuyến tài tiếp tục được các cấp ủy Đảng, chính quyền, nhân dân, các dòng họ, cơ quan, trường học chung tay vun đắp. Theo số liệu thống kê chưa đầy đủ Hội khuyến học phường đến tháng 10 năm 2025, ước tính: Số đơn vị cơ sở Hội Khuyến học là 30 đơn vị; số chi hội là 520; số hội viên là 24.500. Dưới sự chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, sự phối hợp của các tổ chức đoàn thể, sự nỗ lực của các cấp Hội khuyến học, sự quan tâm của các tầng lớp Nhân dân và sự phấn đấu của các em học sinh, phong trào thi đua khuyến học khuyến tài của huyện Đông Sơn, nay là phường Đông Sơn và đang phát triển mạnh mẽ từ nơi thuận lợi đến những vùng khó khăn. Điều này cũng cho thấy phong trào khuyến học khuyến tài không chỉ là nhiệm vụ của những người làm khuyến học, mà đang trở

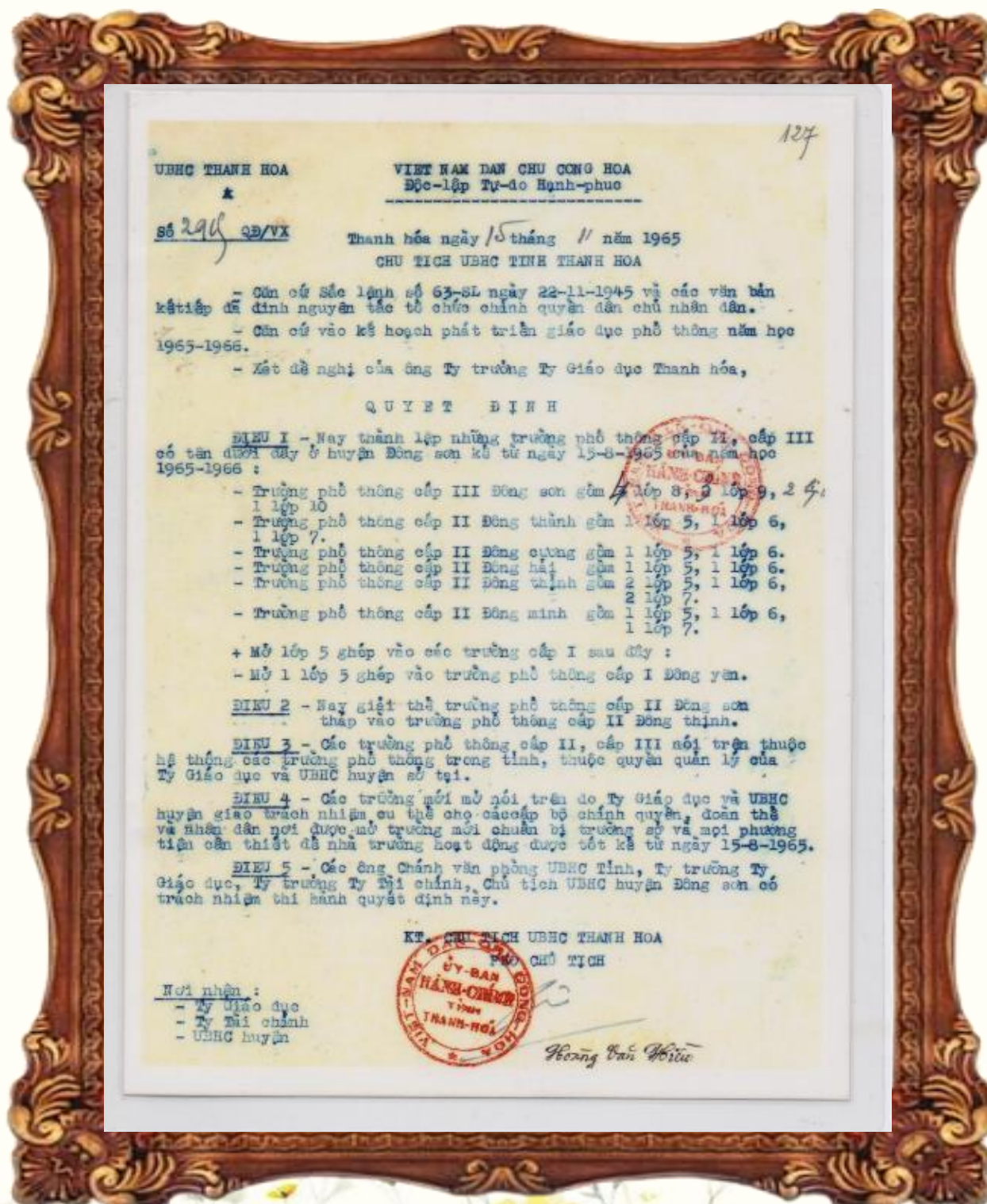
(2) Theo báo cáo tổng kết hoạt động của Hội Khuyến học Đông Sơn năm 2014.

thành phong trào rộng khắp, hướng đến mục tiêu tạo dựng một tương lai tốt đẹp hơn cho thế hệ trẻ.

Sự học ngày nay ở Đông Sơn đã góp phần hun đúc nhiều hiền tài cho đất nước. Đó là các vị giáo sư, tiến sỹ, thạc sỹ, cử nhân khoa học,... ; đó là các nhà lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tổ chức chính trị-xã hội các cấp mà người đã từng giữ chức vụ cao nhất là đồng chí Lê Khả Phiêu, Tổng Bí thư Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa VIII. Đó là những anh hùng lực lượng vũ trang như Lưu Huy Chao (Đông Anh), Đỗ Văn Chuyền (Đông Minh), Lê Duy Cận (Đông Nam) và nhiều người vô danh khác đã hy sinh cho nền độc lập, tự do của tổ quốc hay đang ngày đêm âm thầm cống hiến sức lực, trí tuệ cho công cuộc xây dựng đất nước.



Một thoáng khung cảnh khuôn viên nhà trường



Quyết định thành lập trường Phổ thông cấp 3 Đông Sơn

DANG LAO ĐỘNG VIỆT NAM
HUYỆN DANG BƠ ĐÔNG SƠN

Dong-son, ngày 15/11/1965

Số.- 50 NQ/HU

NGHỊ QUYẾT

V/v thành lập chi bộ
Trường cấp 3 Đông-son.

Căn cứ nhu cầu và tính chất công tác đơn vị trường cấp 3
Dong-son;

Căn cứ điều 36 chương 6 điều lệ Đảng về việc lập chi bộ
có sơ;

Thi hành nghị quyết số 848 ngày 28/10/1963 của Tỉnh ủy
Thanh-hoa.

THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY QUYẾT NGHỊ

Điều 1. - Nay thành lập chi bộ trường cấp 3 Dong-son là
đơn vị cơ sở gồm có 5 đồng chí chính thức, trực thuộc Huyện
ủy lãnh đạo. Chỉ định đ/c Ngô Xuân Tuế làm bí thư chi bộ.

Điều 2. - Chi bộ tổ chức Đại hội công bố quyết nghị này và
ban hành nhiệm vụ cụ thể của chi bộ và lãnh đạo đảng viên và các
tổ chức quan chức thuộc phạm vi trường phụ trách.

Điều 3. - Chi bộ Trường cấp 3 Dong-son, phong tổ chức Huyện
ủy và đồng chí Tuế chiểu nghị quyết thi hành./.

NƠI NHẬN

- Trường cấp 3 Dong-son
- Phong Tổ chức H.U.
- Lưu



Lê Lương Năng

Quyết định thành lập Chi bộ trường cấp 3 Đông Sơn

Chương II

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH, TÊN GỌI, KHU VỰC TUYỂN SINH VÀ ĐỊA ĐIỂM HỌC QUA CÁC THỜI KỲ



I. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH

Như chúng ta đã biết, để dễ bề thống trị Việt Nam, thực dân Pháp thi hành chính sách “ngu dân”, mở “nhà tù nhiều hơn trường học”⁽¹⁾. Vì vậy, toàn huyện Đông Sơn dưới thời thuộc Pháp chỉ có một trường tiểu học. Cách mạng tháng Tám vừa thành công thì cả dân tộc ta lại phải bước vào cuộc trường chinh chống thực dân Pháp quay trở lại xâm lược. Hai kẻ thù mà chúng ta phải tấn công tiêu diệt trong khoảng thời gian khá dài là giặc dốt và giặc ngoại xâm.

Với giặc dốt, ngay sau Cách mạng tháng Tám, Đảng ta đã phát động sâu rộng trong nhân dân phong trào Bình dân học vụ. Để xoá tận gốc nạn mù chữ, nhà nước non trẻ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đẩy mạnh việc phát triển bậc Tiểu học, và khuyến khích các địa phương xây dựng hệ thống cấp II, lúc đầu chủ yếu là tư thực. Vào đầu những năm năm mươi, hệ thống trường cấp II ở Đông Sơn được chuyển dần thành trường công lập. Năm 1950, trường cấp II công lập đầu tiên ra đời trên đất Đông Sơn. Những năm tiếp theo, nhiều khu vực trong huyện có trường cấp II công lập. Tuy nhiên, trong thập niên này, bậc học cấp III rất hiếm. Huyện Đông Sơn gần tỉnh lỵ nên thuộc vùng tuyển sinh của trường cấp III Lam Sơn, đóng trên thị xã Thanh Hoá. Hầu hết con em nhân dân Đông Sơn muốn theo học cấp III phải cõm niêu, nước lọ về thị xã hoặc lên Thiệu Hoá, sang Nông Công...

Sau khi hoàn thành việc xoá nạn mù chữ, để đáp ứng nhu cầu học của nhân dân và sự phát triển sự nghiệp giáo dục cấp III, đầu năm 1963, chính quyền huyện Đông Sơn đã làm Tờ trình xin phép thành lập trường cấp III. Do đội ngũ giáo viên trong tỉnh còn thiếu, hơn nữa, kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất của huyện mang tính khả thi thấp nên UBND tỉnh đã không phê duyệt tờ trình.

Năm 1964, giặc Mỹ mở cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân và hải quân. Các cơ quan và đồng bào ở thị xã Thanh Hoá sơ tán về các vùng nông thôn lân cận. Huyện Đông Sơn đã nhường toàn bộ cơ sở vật chất của trường cấp II Đông Sơn cho phân hiệu B của trường cấp III Lam Sơn về sơ tán.

Đầu năm 1965, huyện Đông Sơn cùng Ty Giáo dục Thanh Hoá bàn bạc và thống nhất làm Tờ trình đề nghị UBHC tỉnh phê duyệt kế hoạch thành lập trường Phổ thông cấp III Đông Sơn trên cơ sở phân hiệu B của trường Phổ thông cấp III Lam Sơn. Trong khi chờ đợi quyết định, các cơ quan có trách nhiệm đã tiến hành nhiều công việc như xây dựng trường ốc; sắp xếp đội ngũ Ban giám hiệu, giáo viên; mua sắm trang thiết bị dạy học...

Tháng 9 năm 1965, trường tiến hành khai giảng với tư cách là một trường độc lập, tách khỏi trường cấp III Lam Sơn.

Ngày 15 tháng 11 năm 1965, trong niềm vui đón chào ngày Quốc tế Hiến chương các nhà giáo⁽²⁾, **UBHC tỉnh Thanh Hoá đã ra quyết định số 2915 QĐ/VX thành lập trường**

(1) Tuyên Ngôn Độc lập – Hồ Chí Minh.

(2) Trước kia, ngày 20/11 gọi là ngày Quốc tế hiến chương các nhà giáo, từ năm 1982, Nhà nước Việt Nam lấy ngày này làm ngày Nhà giáo Việt Nam.

phổ thông cấp 3 Đông Sơn, kể từ ngày 15 tháng 8 năm 1965, do ông Hoàng Văn Hiều, Phó chủ tịch UBHC tỉnh ký.

Trường cấp 3 Đông Sơn ra đời là một sự kiện lớn, đánh dấu sự hoàn thiện các bậc học của ngành giáo dục Đông Sơn, là sự tiếp nối bậc học cấp I, cấp II trên địa bàn huyện nhà ; đánh dấu sự trưởng thành của sự nghiệp Giáo dục cấp III ở Thanh Hoá. Sự kiện này vừa thể hiện sự quan tâm của Đảng, chính quyền cấp tỉnh đối với việc nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực và nhân tài của nhân dân Đông Sơn, vừa là niềm hạnh phúc cho đông đảo con em trong huyện và một phần của thị xã Thanh Hoá lúc bấy giờ trong hoàn cảnh cả nước có chiến tranh, đồng thời vừa đáp ứng được truyền thống hiếu học của một vùng đất học nổi tiếng của Xứ Thanh.

Từ đây trở đi, cấp học cao nhất của bậc phổ thông đã được hình thành trên đất Đông Sơn, như là sự tiếp nối và thúc đẩy truyền thống hiếu học của các "*cậu khoá Đông Sơn*" xưa. Từ đây, nhân dân Đông Sơn có nhiều điều kiện để nâng cao dân trí, góp phần quan trọng cho sự thắng lợi của sự nghiệp cách mạng ở địa phương cũng như của đất nước.

II. TÊN GỌI, KHU VỰC TUYỂN SINH, ĐỊA ĐIỂM HỌC QUA CÁC THỜI KỲ

1. Tên gọi qua các thời kỳ

Trong 60 năm qua, ngành Giáo dục Việt Nam đã nhiều lần đổi tên các cấp học thuộc bậc phổ thông. Cấp học cuối cùng của bậc phổ thông đã hai lần thay đổi. Năm 1980, theo sự thay đổi chung, trường Phổ thông cấp III Đông Sơn đổi thành trường Phổ thông trung học Đông Sơn. Sau đó, năm 1992 đổi sang Trung học phổ thông Đông Sơn.

Về tên riêng, trường đã một lần thay đổi.

Năm 1977, mười sáu xã hữu ngạn sông Chu của huyện Thiệu Hoá sáp nhập với Đông Sơn thành huyện Đông Thiệu. Khi hợp nhất, huyện Đông Thiệu có 2 trường cấp III là trường cấp III Thiệu Hoá I (sau này đổi tên thành Lê Văn Hưu) và trường cấp III Đông Sơn. Năm 1982, tên huyện Đông Thiệu đổi thành Đông Sơn. Huyện Đông Sơn lúc ấy có 3 trường phổ thông trung học. ***Trường Phổ thông trung học Đông Sơn đổi thành Phổ thông trung học Đông Sơn 1. Tên Đông Sơn 1 bắt đầu có từ đó.***

2. Khu vực tuyển sinh

Từ khi được thành lập cho đến nay, phạm vi tuyển sinh⁽¹⁾ của trường Trung học phổ thông Đông Sơn 1 có nhiều thay đổi, phù hợp với tình hình kinh tế, xã hội của địa phương, đáp ứng ngày càng cao nhu cầu học của nhân dân và sự phát triển về số lượng của cấp học.

Năm học đầu tiên, năm học 1965-1966, học sinh hai khối lớp 9 và 10⁽²⁾ của trường vốn là học sinh của trường Lam Sơn. Trong kế hoạch tuyển sinh lớp 8, Ty Giáo dục cho phép tăng thêm số lượng để tuyển cả học sinh thuộc khu vực thị xã Thanh Hoá đang sơ tán tại Đông Sơn⁽¹⁾. Khu vực tuyển sinh này được duy trì trong 8 năm học, từ năm học 1965-1966 đến 1972-1973, khi Hiệp định Pari về Việt Nam được ký kết, cơ quan và đồng bào thị xã Thanh Hoá hồi cư thì chấm dứt.

Từ năm học 1973-1974, trường làm nhiệm vụ giảng dạy cho con em trong huyện, bao gồm 20 xã : Đông Hoàng, Đông Khê, Đông Ninh, Đông Minh, Đông Anh, Đông Xuân, Đông Thịnh, Đông Tân, Đông Hưng, Đông Thanh, Đông Tiến, Đông Lĩnh, Đông Cương, Đông Hoà, Đông Yên, Đông Văn, Đông Quang, Đông Vinh, Đông Phú và Đông Nam.⁽¹⁾

(1) Lúc bấy giờ cấp III gồm ba khối lớp là 8, 9 và 10.

(2) Phạm vi tuyển sinh ở đây là theo quy định của ngành Giáo dục. Vì vậy, chúng tôi không điểm tới một số HS vùng lân cận Đông Sơn như xã Đông Tiến, huyện Triệu Sơn hay khu Phú Sơn của thị xã Thanh Hoá ... xin về học tại cấp III Đông Sơn

Ngày 5/7/1977, Hội đồng Chính phủ ban hành Nghị định số 177/CP sáp nhập 16 xã thuộc hữu ngạn sông Chu của huyện Thiệu Hoá với huyện Đông Sơn thành một huyện mang tên Đông Thiệu.

Để tạo điều kiện cho học sinh đi lại thuận tiện, học sinh thuộc xã Đông Hoàng và Đông Thanh được học tại trường cấp III Thiệu Hoá I (tức trường Lê Văn Hưu ngày nay). Trường cấp III Đông Sơn nhận học sinh 5 xã vùng Thiệu là Thiệu Giao, Thiệu Vân, Thiệu Khánh, Thiệu Tân và Thiệu Dương⁽¹⁾. Tổng số xã có học sinh học tại đây là 27/36 xã toàn huyện.

Theo Nghị định 72-CP của Chính phủ ký ngày 18/1/1996, huyện Thiệu Hoá được tái lập. Huyện Đông Sơn cắt 16 xã vùng Thiệu về Thiệu Hoá. Xã Đông Cương sáp nhập vào Thành phố Thanh Hoá. Huyện Đông Sơn còn 19 xã và 1 thị trấn là Đông Hoàng, Đông Ninh, Đông Khê, Đông Minh, Đông Anh, Đông Thanh, Đông Tiến, Đông Xuân, Đông Lĩnh, Đông Thịnh, Đông Hoà, Đông Tân, Đông Hưng, Đông Yên, Đông Văn, Đông Quang, Đông Phú, Đông Nam, Đông Vinh và thị trấn Rừng Thông. Trường Trung học phổ thông Đông Sơn 1 tuyển sinh trên địa bàn toàn huyện.

Trước yêu cầu phát triển của sự nghiệp Giáo dục, được sự đồng ý của UBND tỉnh Thanh Hoá, từ năm học 2002-2003, huyện Đông Sơn mở thêm một trường trung học phổ thông công lập tại Đông Văn mang tên Đông Sơn II để giảng dạy cho con em nhân dân 5 xã phía nam của huyện là Đông Văn, Đông Phú, Đông Quang, Đông Vinh và Đông Nam. Trường Trung học phổ thông Đông Sơn 1 chỉ tuyển sinh trên địa bàn 15 xã, thị trấn còn lại.

Đông Yên là một xã nằm kề Đông Văn, địa điểm của trường Trung học phổ thông Đông Sơn II. Nhằm tạo thuận lợi cho việc đi lại của học sinh, từ năm học 2003- 2004, UBND huyện đã đồng ý cho học sinh cấp II Đông Yên thi vào trường Đông Sơn II. Như vậy, bắt đầu từ năm học này, trường trung học phổ thông Đông Sơn 1 tuyển sinh trên địa bàn 14 xã và thị trấn là: Đông Hoàng, Đông Ninh, Đông Khê, Đông Minh, Đông Anh, Đông Thanh, Đông Tiến, Đông Xuân, Đông Lĩnh, Đông Thịnh, Đông Hoà, Đông Tân, Đông Hưng và thị trấn Rừng Thông.

Từ năm học 2010-2011, trường THPT bán công Nguyễn Mộng Tuân trở thành trường công lập, việc tuyển sinh của nhà trường ít nhiều có sự biến động trên địa bàn 14 xã và thị trấn. Khi trường THPT Nguyễn Mộng Tuân là trường bán công, học sinh THCS thuộc địa bàn tuyển sinh của THPT Đông Sơn 1 được làm đơn thi theo hai nguyện vọng. Nguyện vọng 1 vào THPT Đông Sơn 1, nguyện vọng 2 vào THPT Nguyễn Mộng Tuân. Sau khi có kết quả thi, trường THPT Đông Sơn 1 lấy đủ số lượng theo kế hoạch với số điểm từ cao đến thấp. Những học sinh không đạt điểm trúng tuyển vào THPT Đông Sơn 1 sẽ được chuyển cho THPT Nguyễn Mộng Tuân để xét tuyển. Khi trường THPT Nguyễn Mộng Tuân chuyển thành trường công lập, học sinh THCS thuộc địa bàn trên chỉ được dự thi vào 1 trong 2 trường. Đa phần học sinh khá, giỏi xin dự thi vào THPT Đông Sơn 1. *Đây là vấn đề thuộc về thương hiệu của trường THPT Đông Sơn 1 !*

Năm 2012, theo Nghị quyết số 05/NQ-CP Chính phủ, các xã Đông Lĩnh, Đông Tân, Đông Hưng, Đông Vinh và thị trấn Nhồi của huyện Đông Sơn được sáp nhập vào thành phố Thanh Hóa. Trên lý thuyết, học sinh THCS các xã này sẽ dự thi vào THPT của các trường thuộc thành phố Thanh Hóa. Nhưng hầu hết các em đều làm đơn xin dự thi vào THPT Đông Sơn 1.

(1) Học sinh một số xã trong các xã này có thể học tại cấp III Thiệu Hoá. Nhưng hầu hết đều xin học tại cấp III Đông Sơn.

3. Những địa điểm trường đã từng dạy và học

Địa điểm của trường cấp III Đông Sơn đặt trên đất của 2 xã Đông Xuân và Đông Thịnh, tại Km 7 + 400 quốc lộ 47 (trước kia là Tỉnh lộ 9) Thanh Hoá đi Sim. Phía bắc và phía tây giáp làng Nhuệ Sâm. Phía đông giáp cánh đồng trồng lúa của xã Đông Xuân. Phía Nam giáp làng Đại Từ, thuộc xã Đông Thịnh. Tổng diện tích ban đầu: 17414 m². Năm 1990, số lớp học giảm xuống, huyện đã ra quyết định thu hồi phần đất phía bắc để xây dựng trường cấp II Năng khiếu của huyện. Diện tích còn 13.000 m².

Hiện nay, phần đất phía bắc lại được cắt một phần cho trường để làm khu nhà tập đa năng.

Trường Đông Sơn 1 ra đời trong hoàn cảnh hết sức đặc biệt, hoàn cảnh cả nước có chiến tranh. Vì vậy, thầy và trò đã nhiều lần chuyển từ nơi này sang nơi khác trong cơn binh loạn do đế quốc Mỹ gây ra.

Do yêu cầu phân tán lớp học vì chiến tranh, do phòng ốc không đủ, nên ngay khi thành lập, ngoài học ở khu vực chính, trường còn phải học tại làng Toàn Tân (xã Đông Tiến) và làng Đà Ninh (xã Đông Thịnh). Lớp học tại Toàn Tân chỉ tồn tại trong khoảng thời gian hai, ba tháng. Để tạo điều kiện cho công tác quản lý và giảng dạy, nhà trường đã mượn nhà dân ở làng Nhuệ Sâm để chuyển lớp ở Toàn Tân về học. Từ năm học 1967-1968, trước tình hình chiến sự diễn ra ác liệt trên địa bàn Thanh Hoá, UBND huyện Đông Sơn quyết định cho trường tránh xa đường giao thông, nơi dễ bị địch oanh tạc. Toàn bộ các lớp được chuyển về làng Ngọc Lậu (Đông Thịnh) và xóm Cựu (xã Đông Hoà). Sau một năm học, sự bất tiện của một nhà trường mà có 2 khu cách biệt khá xa đã bộc lộ. Vì vậy, năm học 1968-1969, các lớp ở Đông Hoà được dời về Đông Thịnh.

Những cái tên lán Cây Bồng, lán Đồi Thông, lán Bãi Kè, lán Anh Tú, lán Xóm Cựu... mãi mãi trở thành địa danh lớp học không bao giờ mờ phai trong thế hệ thầy và trò thưở ấy.

Sau tết Kỷ Dậu (1969), giặc Mỹ đã hạn chế ném bom miền Bắc. Nhà trường được UBHC huyện cho phép chuyển toàn bộ các lớp học ở làng Ngọc Lậu, Đại Từ xã Đông Thịnh về khu vực chính.

Với dã tâm buộc Việt Nam phải ký Hiệp định Pari theo ý chúng, cuối năm 1971, đế quốc Mỹ đã đẩy cuộc chiến tranh leo thang phá hoại miền Bắc lên mức độ tàn khốc gấp nhiều lần trước đó. Bảo toàn tính mạng cho thầy và trò là nhiệm vụ được đặt lên hàng đầu hơn bao giờ hết. Trường lại chia làm hai mũi đi sơ tán. Một về Đông Hoà, đất cũ. Một về Đông Văn⁽¹⁾, học với người xưa- trường cấp 3 Lam Sơn.

Ngày 27 tháng 1 năm 1973, sau khi thất bại trong cuộc chiến "Điện Biên Phủ trên không"⁽²⁾, Mỹ buộc phải ký vào Hiệp định Pa ri, chấm dứt chiến tranh xâm lược Việt Nam. Trong niềm vui chiến thắng của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta, thầy và trò nhà trường bịn rịn chia tay nhân dân 2 xã trở về "nơi chôn rau cắt rốn" bên tỉnh lộ 9 tấp nập, đông vui đúng lúc bắt đầu bước sang học kỳ II của năm học 1972-1973.

Sau một thời gian dài được học tại nơi khai sinh trong thế ổn định, nhà trường lại có thêm một địa điểm khác để đặt lớp học nhưng không phải sơ tán như trước kia mà là do sự phát triển tất yếu của cấp học.

(1) Ở Đông Hoà, trường sơ tán về xóm Cựu, nơi đã từng sơ tán năm 1967-1968. Tại Đông Văn, các lớp sơ tán nằm rải rác ở các xóm: Bắc, Trung, Nam. Đây cũng là nơi trường Lam Sơn đang sơ tán.

(2) Trận "Điện Biên Phủ trên không" là trận tập kích bằng máy bay chiến lược B52 của không quân Mỹ đánh vào Hà Nội. Hải Phòng nhằm tiêu diệt cơ quan đầu não của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Để tạo điều kiện cho học sinh các xã phía Nam của huyện đi lại thuận lợi, năm học 1988-1989, UBND huyện cho phép trường tiến hành xây dựng phân hiệu B đặt tại xã Đông Văn. Sau 1 năm xây dựng, năm học 1989-1990, học sinh các xã Đông Văn, Đông Phú, Đông Quang, Đông Vinh và Đông Nam chuyển về học tại đây. Hết năm học 1990-1991, do tình hình kinh tế - xã hội lúc bấy giờ chưa đáp ứng kịp thời nhu cầu phát triển số lượng, phân hiệu B giải thể.

Hơn chục năm sau, phân hiệu B được mở lại, tạo tiền đề cho việc ra đời của trường THPT Đông Sơn II.

Năm học 2000-2001, nhà trường tiến hành xây dựng cơ sở vật chất tại Đông Văn. Năm học 2001-2002, chuyển toàn bộ học sinh thuộc các xã phía Nam của huyện về học tại phân hiệu B. Năm học 2002-2003, phân hiệu B trở thành trường THPT Đông Sơn II. Từ đây, trường THPT Đông Sơn 1 chỉ còn dạy và học tại khu đất của 2 xã Đông Xuân, Đông Thịnh, nơi khai sinh từ những ngày khói lửa chiến tranh, nay thuộc phường Đông Sơn





Chương III

SÁU MƯƠI NĂM XÂY DỰNG VÀ TRƯỞNG THÀNH

(1965-2025)

I. NHỮNG NĂM THÁNG GIAN KHỔ TRONG CHIẾN TRANH (1965-1975)

Đầu năm 1965, chính quyền huyện Đông Sơn cùng ty Giáo dục đã bàn bạc và thống nhất làm tờ trình đề nghị UBHC tỉnh Thanh Hoá phê duyệt kế hoạch thành lập trường cấp III Đông Sơn trên cơ sở phân hiệu B của trường cấp III Lam Sơn đang sơ tán và học tại trường cấp II Đông Sơn. Trong khi chờ quyết định bằng văn bản, các cơ quan có trách nhiệm đã tiến hành công việc chuẩn bị cho ngày khai giảng năm học mới.

Địa điểm trường được UBHC huyện thống nhất đặt tại khu vực của trường cấp II Đông Sơn đóng trên địa bàn xã Đông Xuân và Đông Thịnh. Cơ sở vật chất ban đầu là các phòng học của trường cấp II Đông Sơn. Lúc bấy giờ, mới có 4 phòng học cấp 4 nằm kề đường vào xã Đông Thịnh, quay mặt hướng đông. Tháng 6 năm 1965, bằng ngân sách của địa phương, nhà trường tiến hành xây thêm 4 phòng học cấp 4 nằm đối diện với 4 phòng học cũ. Văn phòng và khu tập thể giáo viên được làm bằng tranh tre ở phía nam hai dãy phòng học, tạo thành khuôn viên hình chữ U ⁽¹⁾. Tuy nhiên, do chưa đủ phòng học và để phân tán lượng người đề phòng địch oanh tạc, nhà trường đã mượn nhà dân ở làng Toàn Tân xã Đông Tiến cho lớp Bồ túc văn hoá học, đồng thời chuyển 1 lớp phổ thông vào học tại nhà dân làng Đà Ninh xã Đông Thịnh. Lớp học tại Toàn Tân chỉ tồn tại gần hết học kỳ I phải chuyển về làng Nhuệ Sâm, xã Đông Xuân để thuận lợi cho công tác quản lý và bố trí chuyên môn.

Công tác tuyển sinh được tiến hành khá suôn sẻ. Theo kế hoạch phát triển sự nghiệp của ty giáo dục Thanh Hóa, số học sinh của 2 lớp 10, 3 lớp 9 thuộc phân hiệu B trường Lam Sơn trở thành học sinh lứa đầu tiên của cấp 3 Đông Sơn. Tổng số tuyển mới vào lớp 8⁽²⁾ là 135 học sinh của các trường cấp 2 Đông Sơn và học sinh thị xã Thanh Hoá sơ tán trên địa bàn Đông Sơn. Bồ túc văn hóa được tuyển 2 lớp theo kế hoạch được giao. Thông qua UBHC các xã, giữa tháng 8 năm 1965, nhà trường đã hoàn tất công tác tuyển sinh năm học mới.

Ban giám hiệu nhà trường chỉ có thầy Vũ Danh Lân, nguyên Phó hiệu trưởng trường cấp 3 Lam Sơn làm Hiệu trưởng.

Thầy Vũ Danh Lân sinh ngày 17 tháng 4 năm 1926 tại quê hương là thôn Hà Mát, xã Văn Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Tham gia cách mạng từ ngày 19 tháng 8 năm 1945. Năm 1949, được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam. Tốt nghiệp đại học sư phạm ngành Toán Lý tại trường đại học Sư phạm Hà Nội. Biết thông thạo 2 ngoại ngữ là tiếng Pháp và tiếng Anh. Trước khi làm hiệu trưởng trường cấp III Đông Sơn, thầy làm hiệu phó phụ trách phân hiệu B trường cấp III Lam Sơn. Từ 15 tháng 8 năm 1965 đến 30 tháng 8 năm 1975 là hiệu trưởng trường phổ thông cấp III Đông Sơn. Sau đó, chuyển đi nơi khác và từng đảm đương các chức vụ như Chuyên viên Vụ giáo dục phổ thông cấp III Bộ giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo. Tháng 5 năm 1987 thầy nghỉ hưu. Phần

(1) Toàn bộ khuôn viên lớp học lúc ấy nằm trên Trung tâm GDTX-DN huyện Đông Sơn hiện nay.

(2) Lúc bấy giờ hệ thống phổ thông học chương trình 10 năm. Cấp 3 gồm 3 khối là 8,9,10, tương đương với khối 10,11,12 bây giờ.

thường cao quý nhất thầy được tặng là Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng; Huân chương kháng chiến hạng nhất, nhì và ba; Huân chương lao động hạng ba (truy tặng). Vào hồi 13 giờ 50 phút ngày 17 tháng 6 năm 1995 (tức ngày 20 tháng 5 năm Ất Hợi) thầy từ trần. Phần mộ đặt tại nghĩa trang chùa Giác Nguyên, huyện Hoắc Môn, thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng nhà trường gồm có các thầy, cô : Vũ Danh Lân, Trần Lê Chức, Mai Quốc Giáo, Nguyễn Trọng Lộc (môn Toán); Nguyễn Xuân Tuế, Phan Xuân Linh, Nguyễn Đình Sỏi, Đinh Thị Chất (môn Văn) ; Lê Thị Khánh Lân (môn Lý) ; Hoàng Đức Lục, Thái Quốc Tuấn (môn Hóa) ; Phan Lạc Sam, Nguyễn Duy Bát (môn Sinh) ; Phạm Thị Lan Anh (môn Sử) ; Đoàn Thị Hải Yến (môn Địa) ; Hoàng Phát Tường (môn Nga văn) Lê Thị Kim Hoa (môn Trung văn); Vũ Xuân Lương (môn Chính trị) ; Bùi Trọng Căn (môn Thể dục) ; bác Cử, bác Minh (Hành chính) ; Mai Văn Kính (bí thư Đoàn) ... được chia thành 4 tổ chuyên môn. Tổ Văn-Sử-Địa do thầy Nguyễn Xuân Tuế là tổ trưởng. Tổ Toán-Lý-Hóa-Sinh do thầy Trần Lê Chức tổ trưởng. Thầy Lữ Trọng Đào làm tổ trưởng tổ Chính trị-Ngoại ngữ-Thể dục. Thầy hiệu trưởng kiêm chức vụ tổ trưởng tổ Hành chính⁽¹⁾. Hệ thống tổ chức chính trị nhanh chóng được hình thành và đi vào hoạt động. Tổng số đảng viên có 5 đồng chí ⁽²⁾ sinh hoạt với tư cách là một Chi bộ do đồng chí Nguyễn Xuân Tuế tạm thời làm Bí thư, có nhiệm vụ trực tiếp lãnh đạo mọi hoạt động của nhà trường. Chi bộ Đảng giao nhiệm vụ cho đồng chí Mai Văn Kính, cán bộ chuyên trách công tác Đoàn chịu trách nhiệm về việc thành lập chi đoàn giáo viên và các chi đoàn học sinh, chuẩn bị cho đại hội Đoàn trường.

Ngày 5 tháng 9 năm 1965, mặc dù còn gặp muôn vàn khó khăn song trường đã tổ chức long trọng lễ Khai giảng năm học mới, năm học đầu tiên của trường cấp III Đông Sơn, năm học 1965-1966. Tới dự lễ Khai giảng năm học có đoàn cán bộ của ty Giáo dục Thanh Hoá. Đồng chí Bí thư huyện uỷ dẫn đầu đoàn đại biểu của cơ quan Đảng và chính quyền huyện Đông Sơn đến dự để thể hiện niềm vui, lòng tin tưởng và kỳ vọng của Đảng bộ và nhân dân Đông Sơn đối với nhà trường. Đại diện cho đoàn đại biểu ty giáo dục Thanh Hoá giao nhiệm vụ và phát động phong trào thi đua 2 tốt trong toàn trường.

Sau lễ khai giảng, các lớp tiến hành học buổi đầu tiên trong không khí rộn ràng, náo nức của ngày khai trường.

Ngày 15 tháng 11 năm 1965, Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh Thanh Hoá ra quyết định số 2915/QĐ/VX về việc thành lập một số trường cấp II trên địa bàn Đông Sơn và trường cấp III Đông Sơn. Tại điều I quyết định ghi rõ:

“Trường phổ thông cấp III Đông Sơn (...) thuộc quyền quản lý của Ty giáo dục và UBHC huyện sở tại”.

Cùng ngày, Ban thường vụ Huyện uỷ Đông Sơn ra Nghị quyết số 50/NQ/HU về việc thành lập chi bộ Đảng Lao động Việt Nam trường cấp III Đông Sơn. Chi bộ trực thuộc Huyện uỷ lãnh đạo với 5 đảng viên chính thức. Đồng chí Nguyễn Xuân Tuế được chỉ định làm Bí thư.

Ngày 20 tháng 11 năm 1965, trong niềm vui của ngày Quốc tế hiến chương các nhà giáo, toàn trường tổ chức trọng thể lễ đón nhận hai quyết định trên.

Trường phổ thông cấp III Đông Sơn chính thức được thành lập, mở đầu cho thời kỳ mới của ngành giáo dục Đông Sơn và bắt đầu tiến hành việc dạy và học trong hoàn cảnh cuộc chiến tranh chống Mỹ cứu nước ngày một khốc liệt hơn, ngày một lan rộng hơn trên miền Bắc.

(1) Đến năm học 1968-1969, hội đồng nhà trường được chia thành 6 tổ như sau : Văn, Toán, Lý-Hóa-Sinh, Chính trị-Ngoại ngữ-Thể dục, Sử-Địa và tổ Hành chính. Hiện nay chia thành 7 tổ : Văn, Sử-Địa-GDCD, Toán, Lý, Hóa-Sinh, Ngoại ngữ-Thể dục, Hành chính.

(2) Đó là thầy giáo Nguyễn Xuân Tuế, Vũ Danh Lân, Vũ Xuân Lương, Lê Thị Khánh Lân và đ/c cán bộ chuyên trách công tác Đoàn được điều động về là Mai Văn Kính.

1. Gian nan những cuộc di dời sơ tán

Thời kỳ đế quốc Mỹ tiến hành cuộc leo thang ra miền Bắc, ngay từ đầu, Thanh Hoá trở thành trọng điểm bắn phá của Mỹ, nhất là khu vực thị xã, cầu Hàm Rồng, phá Ghép... Huyện Đông Sơn nằm bao quanh thị xã Thanh Hoá nên cũng bị đánh phá rất ác liệt.

Đối với các trường học, đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của học sinh và giáo viên là nhiệm vụ bắt buộc và được đặt lên hàng đầu. Không đảm bảo an toàn không được học! Đó không chỉ là trách nhiệm mà còn là lương tâm nghề nghiệp, là sự sống còn của một nhà trường, là ý chí quyết tâm không chịu khuất phục dù cho hoàn cảnh khắc nghiệt đến bao nhiêu.

Từ năm 1967 đến 1973, thầy và trò nhà trường phải trải qua 5 cuộc di dời cực kỳ gian nan, vất vả. Từ trường chuyển vào Đông Thịnh và Đông Hoà. Mới học được 1 năm, các lớp ở Đông Hoà được lệnh chuyển về Đông Thịnh. Rồi lại từ Đông Thịnh chuyển toàn bộ về địa điểm nơi khai sinh. Năm học tiếp theo, trước tình hình cuộc chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ diễn ra quá khốc liệt, trường được lệnh sơ tán về 2 xã xa khu vực trung tâm và xa đường giao thông là Đông Văn và Đông Hoà. Hết học kỳ I năm học 1972 – 1973, khi Hiệp định Pa ri được ký kết, Mỹ chấm dứt cuộc chiến tranh leo thang phá hoại miền Bắc, thầy và trò lại lợ mọ bụng bē, khiêng vác toàn bộ tài sản về với trường xưa đất cũ, chấm dứt thời kỳ “*Lớp học đông chật hẹp mái nhà dân*”⁽¹⁾ đầy nhọc nhằn nhưng cũng biết bao kỷ niệm, vui buồn.

Mỗi lần di chuyển là một lần cực kỳ vất vả.

Trước hết là việc lo dựng lán trại. Nhân dân sẵn sàng cho mượn nhà làm lớp học song để đáp ứng được yêu cầu tối thiểu của một lớp học thời chiến đâu dễ dàng gì. Phải đủ chỗ ngồi cho trên dưới 50 học sinh. Lại phải có nơi để đào hầm trú ẩn và đào giao thông hào thoát hiểm. Vì vậy, hầu hết các phòng học đều phải làm mới. Nguồn ngân sách của địa phương lúc bấy giờ hết sức hạn hẹp, lại phải giành một phần chi phí cho chiến tranh. Thầy trò phải tự dựng lán học bằng tranh tre do nhân dân đóng góp. Thiếu thì lên rừng đốn gỗ, đốn tre nứa. Tranh rạ, mỗi học sinh vài chục cái. Trần nhà lốt rơm rạ để phòng tránh bom bi. Những bàn tay non yếu của học trò dưới sự phụ trách của thầy cô chủ nhiệm lớp đã trở thành những người thợ mộc bất đắc dĩ nhưng cũng khá khéo tay.

Dựng lán học đã vất vả, đào lũy bao quanh và đào hầm, đào giao thông hào càng vất vả bội phần. Theo yêu cầu của UBHC tỉnh Thanh Hoá, các lớp cấp 3 phải cách nhau ít nhất 100m theo hướng “*Trường tương đối tập trung, lớp tương đối phân tán*”. Xung quanh lớp học đắp lũy bằng đất dài trên dưới 30m. Chiều cao phải từ 2m trở lên. Đáy rộng từ 2m đến 2m5 Mặt trên khoảng 1m. Xung quanh phải có nhiều hầm chữ A đủ cho cả lớp trú ẩn. Lại giao thông hào dẫn ra đồng, ra cồn bãi... Mỗi lớp phải đào đắp hàng nghìn m³ đất. Cứ sáng học thì chiều lao động. Nhiều học sinh ở xa trường phải đùm cơm ăn buổi trưa để lấy sức lao động buổi chiều. Có em chẳng cơm đùm mà cũng không quà bánh gì. Kinh tế gia đình nhiều học sinh rất khó khăn. Không ít em, sáng lót bụng bằng vài bát cơm độn khoai, dong riềng, củ chuối..., thậm chí chỉ là bát cháo rau rồi đi học, lao động cả ngày ở trường. Công việc thô mộc đè nặng lên vai lứa tuổi đang độ ăn độ ngủ. Tuy lao động thật cực nhọc, tối về vẫn tranh thủ học bài hoặc giúp gia đình giã đầu gạo, thái nắm bèo, cắt rạ đánh tranh đem lợp lớp học...

Mới được 1 năm học, lại có lệnh di chuyển. Con đường từ Đông Xuân đi Đông Thịnh, vào Đông Hoà, sang Đông Văn đã mòn gót chân bao lớp thầy cô và học sinh. Toàn bộ bàn ghế,

(¹) Đây là một câu trong bài thơ của thầy Hồ Tuấn Hùng, giáo viên nhà trường, sáng tác năm 1967. Bài thơ đã được thầy Trần Lê Chức (bút danh Hoa Nam) phổ nhạc mang tên “Bài ca xây dựng trường ta”, và được phổ biến rộng rãi trong đội ngũ thầy cô giáo và học sinh thời bấy giờ. Bài hát vẫn được truyền miệng trong nhà trường với cái tên “Trường ca Đông Sơn”.

sách vở đồ dùng dạy học, tủ, giường... đều được kê trên đôi vai gầy của thầy và trò. Bàn ghế và nhiều đồ dùng khác qua mỗi lần di chuyển bị hư hỏng rất nhiều. Vì vậy đã thiếu lại càng thiếu hơn.

Gian khổ là thế! thiếu thốn là thế! Nhưng nhiệm vụ trung tâm là dạy và học vẫn được thầy và trò không bao giờ sao nhãng.

2. Phần đầu vươn lên trong mọi hoạt động

Báo cáo chính trị của Đại hội Đảng toàn quốc tháng 9 năm 1960 đã nêu rõ quan điểm, nguyên lý và phương châm giáo dục :

"Sự nghiệp giáo dục của chúng ta phải nhằm bồi dưỡng thế hệ trẻ thành những người lao động làm chủ đất nước, có giác ngộ xã hội chủ nghĩa, có văn hoá và kỹ thuật, có sức khoẻ, những người phát triển toàn diện để xây dựng xã hội mới... phải nắm vững nguyên lý giáo dục kết hợp với lao động sản xuất và các phương châm : lý luận gắn liền với thực tế, học đi đôi với hành, giáo dục của nhà trường kết hợp với giáo dục của xã hội..."

Thực hiện đường lối giáo dục của Đảng và Nhà nước, ngành giáo dục phổ thông phải làm nhiệm vụ giáo dục và đánh giá học sinh trên 4 mặt : học lực, đạo đức, lao động và sức khoẻ.⁽¹⁾

Trước yêu cầu nâng cao trình độ dân trí, thực hiện Nghị quyết Tỉnh Đảng bộ lần thứ VI : *"Phải đặt nhiệm vụ BTVH lên hàng đầu, trước hết phải kết hợp chặt chẽ với công tác và sản xuất, nâng cao trình độ văn hoá của các đối tượng chủ yếu..."*, ngành giáo dục phổ thông được giao thêm nhiệm vụ dạy BTVH cho các lớp cấp III với khẩu hiệu : *"Một hội đồng hai nhiệm vụ"*. Hội đồng giáo viên phổ thông vừa dạy chương trình phổ thông vừa dạy chương trình BTVH. Các lớp Bổ túc văn hoá có hai ban là ban Toán-Lý-Hoá và ban Văn-Sử-Địa. Ai đăng ký ban nào học ban ấy. Học viên BTVH mỗi tuần học 2 buổi : thứ 5 và chủ nhật. Ngay từ năm học đầu tiên, nhà trường đã tuyển sinh 3 lớp BTVH mà đối tượng chủ yếu là cán bộ, học sinh cấp 2 không còn độ tuổi học phổ thông, học sinh học hết lớp 7 và đã kinh qua lao động sản xuất, nhằm tạo nguồn cán bộ cho các xã và huyện. Năm học 1965-1966 là năm học *Chống Mỹ cứu nước* đầu tiên của ngành Giáo dục Việt Nam và năm học thứ 2 của ngành giáo dục Thanh Hoá. Ngay từ năm học đầu tiên thành lập trường, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, nhà trường đã đẩy mạnh mọi hoạt động giáo dục của ngành học phổ thông và bổ túc văn hoá.

Thực hiện chỉ thị của Bộ Giáo dục và Công đoàn Giáo dục Việt Nam : *"Phần đầu đẩy mạnh thi đua hai tốt, củng cố phát triển các tổ lao động Xã hội chủ nghĩa (XHCHN)"*, nhà trường xác định nhiệm vụ trung tâm của mọi thành viên nhà trường là dạy và học.

Căn cứ vào các văn bản hướng dẫn, đầu mỗi năm học, Chi bộ Đảng, các tổ chức đoàn thể quần chúng đều bám sát nhiệm vụ năm học đề ra những giải pháp hoạt động hữu hiệu nhất. Từ năm 1964, Bộ Giáo dục đã ra thông tư về khen thưởng thành tích thi đua trong ngành và đặt các danh hiệu thi đua cho cá nhân và tập thể.⁽²⁾ Nhà trường tổ chức cho cán bộ công nhân viên chức họp bàn các nội dung hoạt động, chỉ tiêu và các biện pháp thực hiện nhiệm vụ năm học. Danh hiệu thi đua của học sinh được cụ thể hoá, chi tiết hoá các tiêu chuẩn để thành các danh hiệu : Học sinh tiên tiến, Dũng sỹ diệt Mỹ cấp 1, cấp 2, cấp 3 và cấp ưu tú cho phù hợp với phong trào *"Trường lớp là trận địa"* và *"Hậu phương thi đua với tiền phương"* trong thời chiến.

(1) Thời gian này, điểm số cao nhất là 5. Bắt đầu từ năm học 1969-1970 thì chuyển sang cho điểm cao nhất là 10.

(2) Cá nhân: Lao động tiên tiến, Chiến sỹ thi đua, Giáo viên giỏi, Học sinh giỏi. Tập thể: Tổ tiên tiến, Tổ lao động XHCH, Trường tiên tiến, Trường tiên tiến xuất sắc, Trường là lá cờ đầu toàn ngành, Trường lao động xã hội chủ nghĩa.

Trong giảng dạy và học tập, nhà trường tổ chức được nhiều hoạt động có hiệu quả. Các tổ chuyên môn đăng ký danh hiệu thi đua ngay từ đầu năm học. Mọi thành viên căn cứ vào các chỉ tiêu cụ thể để phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình. Thường xuyên dự giờ thăm lớp đúc rút kinh nghiệm giảng dạy. Tài liệu tham khảo cho giáo viên, ngoài một số ít ỏi giáo trình học ở đại học, hầu như không có gì. Để nâng cao chất lượng giờ dạy và thống nhất những kiến thức cơ bản cho các tiết học, sinh hoạt tổ chuyên môn chủ yếu tập trung bàn bạc về các nội dung trên. Vì vậy, các giờ lên lớp đạt chất lượng rất cao. Nhiều phong trào thi đua với các điển hình tiên tiến trong ngành Giáo dục được phát động như thi đua với trường Cẩm Bình, Hải Nhân, Bắc Lý, Lê Hồng Phong... Nhiều phong trào thi đua chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc, Đại hội Tỉnh Đảng bộ và huyện Đảng bộ trở thành đòn bẩy thúc đẩy việc nâng cao chất lượng dạy và học.

Với học sinh, nhà trường chỉ đạo việc học bằng nhiều hình thức linh hoạt, phù hợp với hoàn cảnh cụ thể. Các tổ của lớp được phân chia theo địa bàn dân cư. Mỗi tổ thành lập nhiều nhóm học tập để học sinh khá có điều kiện giúp đỡ học sinh yếu kém. Thành lập “Đôi bạn đèo”, “Nhóm bạn đường”, “Đôi bạn cùng tiến” để cùng nhau “Đi truy về xào”⁽¹⁾... giúp nhau cùng tiến bộ. Hàng năm, tổ chức ngoại khoá cho học sinh, giúp các em có điều kiện mở rộng và đào sâu kiến thức. Câu lạc bộ Văn học, Toán học, hái hoa Văn học, Toán học, Hoá học, Vật lý vui, vườn Sinh vật... có tác dụng cao trong việc giáo dục tri thức cho học sinh. Phong trào thi đua giành nhiều điểm cao “Điểm 10 hạ máy bay Mỹ” được nhiều học sinh nhiệt tình hưởng ứng. Đội Thiếu niên tiên phong, Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam⁽²⁾ của nhà trường thúc đẩy phong trào học tập bằng nhiều biện pháp trong đó có biện pháp kết nạp đội viên lớn tuổi vào thẳng Đoàn, không qua giai đoạn sinh hoạt thanh niên. Những đội viên muốn vào thẳng Đoàn nhất thiết phải là học sinh tiên tiến trở lên. Hàng ngày, đội cờ đỏ kiểm tra nề nếp học của từng lớp, cuối tuần xếp loại, báo cáo với nhà trường... Đội cờ đỏ của Đoàn thanh niên là hạt nhân của phong trào nâng cao chất lượng học tập của học sinh.

Trong hai khoảng thời gian, từ 1965 đến 1968 và từ 1971 đến 1972, máy bay Mỹ bắn phá dữ dội trên miền Bắc, không kể khu vực quân sự hay khu dân cư, nhà trường, bệnh viện. Việc dạy và học vô cùng khó khăn. Các giờ học luôn bị gián đoạn. Hễ nghe trống, keng phòng không của nhà trường báo động, lập tức thầy cô phải cho học sinh ra hầm ẩn nấp. Tình hình căng thẳng thì cả trường phải phân tán ra đồng, xa khu dân cư để tránh tổn thương. Nhiều tiết học bị xé lẻ làm ba, bốn phần. Có khi trong một buổi, mất vài tiết học. Nếu có điều kiện, thầy cô dạy bù vào buổi trưa, chiều tối hoặc vào chủ nhật. Vì vậy, chương trình không bị mất hoặc bị cắt xén, kiến thức cơ bản vẫn được thầy cô truyền thụ đủ cho học sinh.

Việc xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi được nhà trường đặc biệt chú ý. Giáo viên bộ môn chịu trách nhiệm phát hiện những em có năng khiếu để bồi dưỡng tại chỗ ngay từ khi đang học lớp 8. Đầu lớp 10, toàn trường tổ chức thi chọn đội tuyển dự thi tỉnh. Sau khi đội tuyển được hình thành, tổ cử những giáo viên dạy tốt nhất chịu trách nhiệm phụ trách việc bồi dưỡng. Đời sống kinh tế rất khó khăn, nhất là các gia đình học sinh cho nên điều kiện học thêm buổi nữa chưa dám tổ chức ngay từ đầu cấp học. Việc bồi dưỡng chủ yếu kéo dài trong cả năm học bằng hình thức học tranh thủ vào buổi trưa hoặc buổi chiều tại lớp. Nhiều khi thầy cô đến tận nhà để phụ đạo cho các em có hoàn cảnh khó khăn. Nhờ vậy, ngay từ năm học đầu tiên, đội học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 10 môn Toán đạt giải nhất đồng đội và nhiều giải cao của cá nhân.

(1) Đi truy về xào nghĩa là khi đi học thì truy bài cũ, lúc học về thì ôn, xào bài mới học.

(2) Sau này đổi thành Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Liên đội Thiếu niên của nhà trường mang tên Điện Biên, thường gọi tắt là Liên đội Điện Biên.

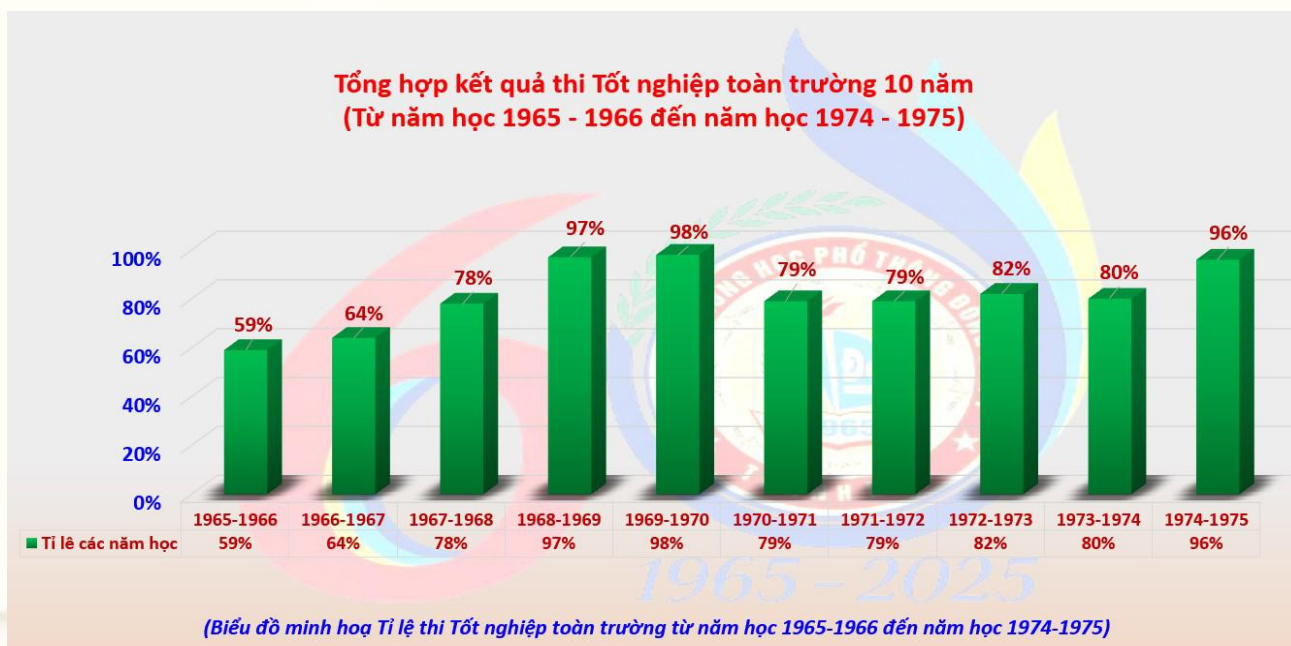
Trường có 6 học sinh nằm trong đội tuyển của tỉnh (Toán: 4, Văn: 2) tham dự kỳ thi học sinh giỏi toàn miền Bắc, góp phần đưa đội tuyển học sinh giỏi của Thanh Hoá lần đầu tiên thắng lợi lớn : Nhất đồng đội môn Văn, môn Toán đạt giải khuyến khích. Anh Lê Tiến Vương đạt giải Khuyến khích môn Toán toàn miền Bắc. Nhiều năm sau, giải học sinh giỏi luôn xếp thứ hạng cao của tỉnh. Năm 1968, hai học sinh khóa 1966-1969 là Trịnh Tuấn Tú và Chu Thị Hằng Phiến đã được tuyển thẳng vào lớp Chuyên toán của trường Đại học sư phạm Vinh.

Do làm tốt công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, ty Giáo dục Thanh Hoá đã nhiều lần chọn giáo viên Đông Sơn bồi dưỡng học sinh giỏi cho tỉnh. Trường Đông Sơn cũng nhiều năm được chọn làm nơi bồi dưỡng học sinh giỏi của tỉnh. Có năm đội tuyển học sinh giỏi miền Bắc đặt địa điểm thi tại đây. Trong thập niên đầu này, có thể nói, trường cấp 3 Đông Sơn gần như là trường Lam Sơn hiện nay trong nhiệm vụ bồi dưỡng học sinh giỏi cho ngành Giáo dục Thanh Hoá.

Từ trong nhiệm vụ chuyên môn, đã xuất hiện những gương mặt tiêu biểu như thầy Trần Lê Chức (giáo viên duy nhất của Thanh Hóa lúc bấy giờ được tặng danh hiệu “Giáo viên giỏi Bác Hồ khen”), Lê Phú Vinh, Mai Quốc Giáo (môn toán), Nguyễn Văn Thanh, Cao Hữu Di, Lê Văn Phong, Phan Xuân Linh (môn văn), Đoàn Duyệt, Nguyễn Sĩ (môn lý), Thái Quốc Tuấn, Hoàng Đức Lục (môn hoá), Phan Lạc Sam (môn sinh), Phạm Thị Lan Anh, Nguyễn Thị Hạnh (môn sử), Ngô Thụ (môn địa), Lữ Trọng Đào (môn chính trị)⁽¹⁾, Trịnh Danh Hưng (môn thể dục) v.v.. Tổ Văn và tổ Toán là những tổ nòng cốt trong các phong trào thi đua, nhiều năm đạt danh hiệu *Tổ đội lao động XHCN*. Hàng năm, có hàng trăm học sinh tiên tiến, hàng chục Dũng sỹ diệt Mỹ các cấp. Nhiều năm, có học sinh được tặng *Huy hiệu Bác Hồ*, được UBHC tỉnh và ty Giáo dục Thanh Hoá tặng Bằng khen, giấy khen⁽²⁾.

Kết quả xếp loại học lực luôn từ 90% đến 95% từ trung bình trở lên, trong đó loại khá và giỏi chiếm tỷ lệ trên 50%.

Kết quả tốt nghiệp càng về sau càng ổn định⁽³⁾. Tỷ lệ hàng năm như sau:



(¹) Sau này gọi là môn Giáo dục công dân.

(²) Như Lê Tiến Vương (khóa 1965-1966), Ngô Anh Tuấn (khóa 1965-1968)...

(³) Thập niên này, kết quả giảng dạy của nhà trường được đánh giá bằng nhiều tiêu chí, trong đó quan trọng nhất là kết quả kỳ thi tốt nghiệp cấp 3.

Tổ chức giáo dục lao động cho học sinh là một hoạt động giáo dục theo phương châm của Đảng: *"Nhà trường là một lực lượng sản xuất"*. Trong hoàn cảnh chiến tranh, tổ chức lao động tập trung hết sức khó khăn. Để phù hợp với hoàn cảnh cụ thể, công việc bố trí lao động tại trường chủ yếu là làm lán học, đào hầm, đắp lũy. Các phong trào *"Luống rau chống Mỹ"*, *"Mảnh vườn cứu nước"*, *"Con gà học phí"*... được phát động vừa phù hợp với điều kiện kinh tế, sức khỏe, vừa các tác dụng thúc đẩy hoạt động lao động của học sinh.

Hàng năm, vào vụ lũ lụt, hạn hán, vào ngày thu hoạch của nông dân, nhà trường huy động hàng ngàn lượt học sinh giúp các hợp tác xã chống thiên tai, thu hoạch mùa màng kịp thời vụ. Nhiều năm, huy động được hàng ngàn ngày công tham gia vận chuyển cây trồng cho huyện hoặc trồng thông giúp sở Lâm nghiệp trên núi Rừng Thông, vét kênh Bắc, làm thủy lợi nội đồng... Nhiều tổ chức, đơn vị gắn bó hơn với nhà trường sau các đợt lao động trên.

Hoạt động lao động sản xuất đã góp phần giáo dục ý thức, kỷ luật, kỹ thuật lao động cho học sinh, đồng thời cũng tạo ra nguồn của cải vật chất cho xã hội, tăng thêm nguồn kinh phí phục vụ hoạt động dạy và học. Vì vậy trên 95% học sinh được xếp loại tốt.

Hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao cũng đạt được nhiều thành tích xuất sắc. Phong trào *"Tiếng hát át tiếng bom"*, hội diễn thể dục thể thao, văn nghệ thường xuyên được tổ chức thi đua giữa các lớp. Vì vậy đã xuất hiện nhiều giọng ca nổi tiếng một thời trong đội ngũ nhà giáo như cô Hạnh (môn Sử), Cô Chi (môn Địa); trong học sinh như Hoàng Tào (khoá 1966-1969), Phạm Thị Thái (khoá 1966-1969), Dương Tiên (khoá 1967-1970), Đỗ Thị Hiền (khoá 1967-1970), Nguyễn Thị Hương (khoá 1967-1970), Nguyễn Thị Hạnh (khoá 1967-1970) v.v.. Một sự kiện đã trở thành dấu ấn không thể nào phai: sự ra đời của bài hát *"Bài ca xây dựng trường ta"*. Hè năm 1967, trường được lệnh sơ tán một bộ phận về Đông Hoà. Cảm xúc trước thành tích to lớn của nhà trường ngay từ khi khai sinh trong khói lửa chiến tranh, trước cảnh học trong nhà dân, đời sống của thầy và trò đầy vất vả..., thầy *Hồ Tuấn Hùng*, giáo viên bộ môn Văn đã bật lên thành tiếng thơ. Thầy *Trần Lê Chức* đã phổ thành bài hát với bút danh Hoa Nam. Bài hát nhanh chóng được phổ biến rộng rãi trong học sinh và giáo viên, được dàn dựng công phu và đem dự hội diễn văn nghệ của ngành Giáo dục Thanh Hoá tổ chức tại Cổ Định (huyện Triệu Sơn). Tiết mục đã đoạt giải đặc biệt. Đội văn nghệ nhà trường được đại diện cho ngành Giáo dục Thanh Hoá biểu diễn chào mừng Đại hội Tỉnh Đảng bộ tại Thiệu Viên (huyện Thiệu Hoá). Đồng chí Ngô Thuỳên, Bí thư Tỉnh uỷ đã tặng giải thưởng đặc biệt cho các tiết mục của trường Phổ thông cấp 3 Đông Sơn.

Từ năm 1966, cuộc chiến đấu chống Mỹ trên miền Bắc bước vào giai đoạn quyết liệt. Nêu cao khẩu hiệu: *"Trường lớp là trận địa, giáo viên là chiến sỹ, quyết tâm dạy thật tốt, học thật tốt, xây dựng trường tiên tiến chống Mỹ cứu nước"*, nhà trường thành lập trung đội dân quân do thầy Bùi Trọng Căn làm trung đội trưởng. Trung đội trực thuộc sự chỉ huy của huyện đội Đông Sơn, thường xuyên luyện tập bắn súng, ném lựu đạn để sẵn sàng chiến đấu khi có lệnh. Tham gia thi đấu do huyện đội tổ chức, trung đội dân quân nhiều lần giành được giải nhất môn bắn súng. Ngoài luyện tập, trung đội dân quân còn kết hợp với Đoàn trường tổ chức thu gom giẻ rách gửi cho bộ đội đơn vị Pháo cao xạ ở Hàm Rồng lau súng ống. Trong các năm 1966 đến 1968, nhà trường thường xuyên cử giáo viên và học sinh mang giẻ đến tận chân đồi Quyết Thắng trao cho bộ đội và còn hát cho các anh nghe. Tình nghĩa quân dân ngày càng thắt chặt hơn. Có những năm, nhân ngày Quốc tế Hiến chương các Nhà giáo (20-11), đơn vị Pháo cao xạ Hàm Rồng làm báo tường để tặng nhà trường, hay đến tham gia hội diễn văn nghệ cùng với giáo viên và học sinh.

Nhờ sự hoạt động của trung đội dân quân và làm tốt việc phục vụ chiến đấu, phục vụ chiến đấu, hai năm, 1967 và 1972, nhà trường được Tỉnh đội Thanh Hoá tặng cờ “Đơn vị quyết thắng”.

Trong những năm kháng chiến chống Mỹ diễn ra ác liệt, theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, nhiều thầy giáo và chủ yếu là học sinh đã *Xếp bút nghiên theo việc binh đao*, lên đường ra chiến trường đối diện với kẻ thù. Nhiều cuộc chia tay của tuổi học trò đầy cảm động và tràn trề niềm tin diễn ra trong các năm học. Năm học 1970-1971 là năm có số lượng nhiều nhất học sinh vào bộ đội: trên 50 học sinh ⁽¹⁾. Có em đang học lớp 9, có em gần hết lớp 10. Tất cả đều mang trong mình triết lí *Cuộc đời đẹp nhất là trên trận tuyến đánh quân thù* của người anh hùng Lê Mã Lương sinh ra và lớn lên trên quê hương Thanh Hoá anh hùng. Trong số học sinh ra chiến trường, trên 150 người đã anh dũng hi sinh cho nền độc lập tự do của tổ quốc. Một số người trưởng thành trong quân ngũ. Một số ít, sau khi hoà bình lập lại, đã quay về trường làm nốt công việc dở dang do chiến tranh gây nên.

Mười năm học, mười năm xây dựng và trưởng thành trong điều kiện chiến tranh ác liệt. Học sinh đi học, lưng đeo nguy trang, đầu đội mũ rơm. Cơ sở vật chất của nhà trường tạm bợ và thiếu thốn. Nhiều học sinh còn thiếu ăn, thiếu mặc. Thầy cô sống đạm bạc. Với tinh thần “*Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng giặc Mỹ xâm lược*”, được sự chỉ đạo của cấp trên và dưới sự lãnh đạo trực tiếp của chi bộ Đảng, thầy và trò trường cấp 3 Đông Sơn nỗ lực hết mình, vươn lên hoàn thành nhiệm vụ, trở thành lá cờ đầu của ngành Giáo dục Thanh Hoá. Ngay từ năm đầu tiên, nhà trường đã được công nhận là trường tiên tiến xuất sắc cấp tỉnh. Mười năm liên tục (1965-1975) giữ vững danh hiệu trường tiên tiến cấp tỉnh, đứng vào hàng đầu của khối cấp 3 phổ thông. Mười năm trong khói lửa chiến tranh cũng là mười năm nhà trường đã đào tạo nên một thế hệ học sinh có nhiều cống hiến trên mọi lĩnh vực của đời sống. Một bộ phận tham gia Quân đội, anh dũng chiến đấu trên các chiến trường A, B, C ⁽²⁾. Một bộ phận tiếp tục theo học bậc đại học, trung cấp trong nước cũng như một số nước thuộc phe Xã hội Chủ nghĩa để chuẩn bị cho lâu dài. Một bộ phận ở lại địa phương, góp phần xây dựng Hợp tác xã, đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp... và phục vụ chiến đấu. Sự thành đạt của học sinh nhà trường chủ yếu thuộc những học sinh trong thập niên đầu này.

II- THỜI KỲ ĐẤT NƯỚC HOÀ BÌNH THÔNG NHẤT (1975-2025)

Ngày 30 tháng 4 năm 1975, chiến dịch Hồ Chí Minh thắng lợi chấm dứt ách độ hộ của đế quốc Mỹ và ngụy quyền Sài Gòn sau gần một phần tư thế kỷ. Nước Việt Nam được hoà bình, độc lập, non sông thu về một mối. Năm 1976, cuộc Tổng tuyển cử lần thứ hai trong cả nước được tiến hành. Chính quyền Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa được hình thành trên toàn quốc. Một thời kỳ mới bắt đầu.

Là một nước nông nghiệp lạc hậu, sản xuất còn nhỏ bé tiến thẳng lên Chủ nghĩa Xã hội bỏ qua giai đoạn phát triển Tư bản chủ nghĩa, con đường cách mạng của nhân dân ta gặp muôn vàn khó khăn. Từ giữa những năm tám mươi, đất nước rơi vào tình trạng khủng hoảng về kinh tế – xã hội. Trước tình hình ấy, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đã đề ra đường lối đổi mới, đánh dấu một bước chuyển mình của đất nước. Sau gần hai mươi năm đổi mới, đất

(1) Trong số này, có 40 học sinh được xét đặc cách tốt nghiệp phổ thông cấp III.

(2) Tên bí mật gọi chiến trường Miền Bắc (A), chiến trường Miền Nam (B) và chiến trường Lào, Cam pu chia (C) thời bấy giờ.

nước thoát khỏi tình trạng khủng hoảng và từng bước tạo được nhiều thành tựu to lớn, toàn diện.

Trong sáu mươi năm ấy, ngành Giáo dục Việt Nam cũng gặp muôn vàn khó khăn và cũng có những bước đi lên đầy khó khăn.

Nằm trong tình trạng chung, trường THPT Đông Sơn 1 trải qua chặng đường 60 năm đầy gian lao, vất vả. Sau khi hoà bình, ngoài nhiệm vụ trung tâm là dạy và học, nhà trường lại gồng mình lên để xây dựng cơ sở vật chất, đáp ứng nhu cầu phát triển về số lượng của nhân dân trong huyện.

1. Công cuộc “Xây lại mái trường xưa”⁽¹⁾

Từ khi dời khu sơ tán ở Đông Văn và Đông Hoà trở về, nhà trường rơi vào tình trạng khủng hoảng trầm trọng phòng học. Tám phòng học cấp 4 và 4 phòng học tranh tre không đáp ứng được yêu cầu phát triển số lượng. Nhu cầu học của con em nhân dân trong huyện ngày một cao, trong khi đó thiên tai thường xuyên diễn ra, đời sống nhân dân vô cùng khó khăn, thu nhập của kinh tế quốc dân rất thấp. Vì vậy, việc củng cố và xây dựng cơ sở vật chất là bài toán nan giải không chỉ của Ban giám hiệu mà còn là của các cấp lãnh đạo Đảng và chính quyền địa phương.

Từ năm 1975 đến năm 1982, ngoài 8 phòng học cấp 4 có từ năm 1965, nhà trường không xây dựng được thêm phòng học gạch ngói nào. Chủ yếu là tu sửa các phòng học và làm thêm một số phòng học tranh tre để giải quyết tình trạng phải học ba ca. Công việc xây dựng phòng học cực kỳ vất vả.

Sau chiến tranh, nguồn viện trợ cho Việt Nam của các nước trong phe hội Xã hội chủ nghĩa chấm dứt. Chiến tranh biên giới phía Tây Nam, phía Bắc càng làm cho tài chính đất nước thiếu hụt. Cơ chế quan liêu bao cấp là một lực cản lớn kìm hãm sự phát triển của nền kinh tế vốn nghèo nàn và lạc hậu, thu nhập quốc dân rất thấp. Là một nước sản xuất nông nghiệp là chính nhưng kế hoạch sản xuất 21.000.000 tấn lương thực do Đại hội IV đề ra, nhiều năm không đạt được ⁽²⁾. Đời sống nhân dân gặp rất nhiều khó khăn. Thanh Hoá lại là một trong những tỉnh gặp nhiều khó khăn nhất. Đã vậy, thiên nhiên lại luôn luôn đe dọa. Năm 1976, 1978 lụt lớn xảy ra làm nhiều huyện mất mùa, trong đó, Đông Sơn bị mất mùa lớn. Năm 1981, cơn bão số 6 làm đổ hầu hết các phòng học tranh tre, chỉ còn trơ lại 8 phòng học làm bằng gạch, ngói bay nham nhở. Tháng 8 năm 1989, lại bị cơn bão số 6 hoành hành⁽³⁾, các phòng học bị bay hầu hết ngói. Hai phòng học và khu hiệu bộ ⁽⁴⁾ bị hỏng nghiêm trọng.

Để giải quyết tình trạng thiếu phòng học, nhà trường lại phải huy động sức dân. Học sinh đóng góp tiền xây dựng, góp tre nứa, tranh rạ để lợp nhà. Huyện chỉ có thể giải quyết một phần nhỏ kinh phí. Hàng chục ngàn ngày công lao động của học sinh được huy động đắp nền, dựng lán học.

Bàn ghế cũng thiếu trầm trọng. Kinh phí hạn hẹp, phải hạ cây trong sân trường xẻ gỗ để đóng, nhưng chẳng được bao nhiêu. Vì vậy, trên 50% số lớp học phải ngồi bàn ghế xi măng. Có những năm gần như 100% lớp có bàn ghế xi măng như năm 1978, 1979, 1980 ... Bàn ghế giáo viên cũng làm bằng xi măng. Quả thật là một công cuộc xi măng hoá bàn ghế .

(1) Trích trong lời của bài hát “Bài ca xây dựng trường ta”

(2) Từ 1976 đến 1980, tổng sản lượng bình quân đạt 13,4 triệu tấn, Từ 1981 đến 1985 bình quân đạt 17 triệu tấn. (Lịch sử lớp 12, NXB GD năm 2000, trang 190, 194.)

(3) Cơn bão số 6 năm 1999, theo dự báo của khí tượng thủy văn không đổ bộ vào Thanh Hoá nên Thanh Hoá không chuẩn bị tinh thần chống bão, vì vậy bị thiệt hại lớn chưa từng có trong hơn 30 năm trở lại đây.

(4) Khu hiệu bộ lúc bấy giờ chính là dãy nhà phía sau khu cao tầng 8 phòng học ở phía tây, giáp đường đi vào Đông Thịnh.

Cuối năm 1982, UBND huyện Đông Sơn cấp kinh phí để xây dựng hai dãy phòng học cấp 4 và khu hiệu bộ⁽¹⁾. Với công trình này, mặt bằng được quy hoạch lại. Khu lớp học chuyển về phía nam, nằm chính giữa khuôn viên.⁽²⁾ Đây là khu nghĩa địa chen lẫn với nhiều ruộng trũng. Học sinh lại lao động với hàng vạn ngày công để dọn những nắm mô vô chủ, để đào chỗ cao lấp vào chỗ thấp, tạo nên mặt bằng cho khu lớp học và sân chơi, sân tập thể dục. Vừa tạo mặt bằng vừa đóng và nấu gạch bán cho công trình xây dựng, lấy tiền mua sắm trang thiết bị dạy học và thay dần bàn ghế xi măng. Phải gần 2 năm học, công trình mới được đưa vào sử dụng với bao nhọc nhằn của cả thầy lẫn trò. Những năm tiếp theo, phòng học tạm thời ổn định, công việc chủ yếu là bảo dưỡng, tu sửa, mua bổ sung, thay thế bàn ghế hỏng và các trang thiết bị tối thiểu cho việc dạy và học.

Năm 1996, ngân sách của huyện đã tăng trưởng hơn trước, phong trào cao tầng hoá trường học trong tỉnh phát triển mạnh, HĐND và UBND huyện đã quyết định đầu tư xây dựng phòng học cao tầng cho THPT Đông Sơn 1. Dãy nhà 8 phòng học mọc lên sau hơn nửa năm xây dựng và nhanh chóng đưa vào sử dụng, mở đầu cho thời kì xây dựng nhà vĩnh cửu của nhà trường.

Hai năm sau, năm 1998, bằng nguồn kinh phí của tỉnh, 12 phòng cao tầng được xây dựng thay thế cho dãy nhà cấp 4 ở phía nam. Tiếp đó, năm 1999, huyện lại cấp kinh phí gần 500.000.000 đồng để xây dựng khu hiệu bộ.

Tổng cộng 3 công trình hết gần 2.000.000.000 đồng.

Năm học 2002-2003, nằm trong quy hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia cấp THPT của ngành Giáo dục - Đào tạo Thanh Hoá, trường THPT Đông Sơn 1 thuộc diện được UBND tỉnh đồng ý phê chuẩn kế hoạch xây dựng nhà cao tầng. Năm 2005, dự án đầu tư xây dựng 16 phòng học 4 tầng tại dãy nhà cấp 4 phía bắc, nhà tập đa chức năng và một số công trình khác được phê duyệt với số vốn 8.000.000.000 đồng. Công trình được khởi công vào năm 2006.

Trong nhiều năm học, trang thiết bị nội thất và đồ dùng dạy học thiếu trầm trọng. Tủ sách dùng chung còn thiếu nhiều loại sách tham khảo. Từ cuối những năm chín mươi của thế kỷ XX, việc mua sắm được tăng cường hơn song vẫn chưa có thể đáp ứng được yêu cầu chung. Hiện tại, thiết bị dạy học có rất ít, vừa lạc hậu vừa không đảm bảo chất lượng. Hoá chất hầu như không có gì. Thiết bị Vật lý không phù hợp. Trong khi đó, yêu cầu của việc dạy đòi hỏi ngày một cao. Khó khăn về cơ sở vật chất trường học vẫn là một bài toán nan giải, nhưng chắc chắn phải được giải quyết trong thời gian ngắn để đáp ứng yêu cầu của việc dạy và học theo tinh thần của đổi mới giáo dục.

Về xây dựng cơ sở vật chất trường học, có thể thấy rằng, từ khi thành lập đến năm 1996, trường THPT Đông Sơn 1 chưa có nhà cao tầng. Lớp học, phòng họp đều là nhà cấp 4. Sau khi đất nước được hòa bình thống nhất, để đáp ứng nhu cầu học của con em nhân dân Đông Sơn, UBND huyện cùng nhà trường huy động mọi nguồn lực để củng cố cơ sở vật chất. Tuy nhiên, đây là thời kỳ đất nước ta rơi vào tình trạng khủng hoảng kinh tế sau chiến tranh, bị Mỹ và đồng minh cấm vận cho nên sự xây dựng cũng chỉ là những giải pháp tình thế. Bước đầu là thay nhà tranh tre nứa lá, bàn ghế xi măng rồi mới tính đến việc xây thêm phòng học. Thiếu đâu xây đó. Chắp vá. Thiếu quy hoạch tổng thể.

Sau lần gặp mặt nhân 30 năm thành lập trường, thể theo nguyện vọng của nhân dân và các thế hệ học sinh, UBND huyện phải dồn hết tâm lực mới có được ngôi nhà hai tầng với 8

(1) Một dãy nằm ở phía nam, nay là dãy cao tầng 12 phòng phía nam, một dãy nằm ở phía bắc, giáp với trường Trung tâm GDTX-DN Đông Sơn hiện nay. Khu hiệu bộ nằm ở phía tây, giáp với đường vào Đông Thịnh.

(2) Trước kia, các lớp học nằm ở phía bắc, tức địa phận của Trung tâm GDTX-DN Đông Sơn bây giờ.

phòng học, 2 phòng làm kho thư viện, thí nghiệm và 1 phòng chờ của giáo viên với diện tích khoảng 25 m². Đúng là kẻ khó xây nhà. Dãy cao tầng đầu tiên mọc lên gần trung tâm sân trường khiến khuôn viên trường học trở nên chật chội và chướng mắt. Năm 1999, khu hiệu bộ được xây dựng, án ngữ phần đất trống phía đông làm cho trường có cấu trúc gần như hình chữ G.

Năm học 2005-2006, để chuẩn bị cho việc xây dựng Trường chuẩn Quốc gia, UBND tỉnh Thanh Hóa đã phê duyệt dự án xây dựng nhà 4 tầng, 16 phòng học phía bắc với số vốn 5.500.000.000 đồng. Bắt đầu từ đây, quy hoạch tổng thể mới thực sự được hình thành.

Sau khi đưa vào sử dụng nhà 4 tầng, nhà Đa năng được triển khai xây dựng trong năm học 2009-2010. Tuy nhiên, do vị trí không thuận lợi, lại mang tính chắp vá nên công trình bị lãng phí khá nhiều.

Yêu cầu cấp bách của việc xây dựng Trường chuẩn Quốc gia đã khiến việc xây dựng khu phòng học bộ môn nhanh chóng được đẩy mạnh và hoàn thành trong năm học 2013-2014. Cũng năm học này, được sự tài trợ của Ngân hàng BIDV, nhà hợp khối 4 tầng được xây dựng trong thời gian 9 tháng. Ngôi nhà 2 tầng đầu tiên đã xuống cấp trầm trọng được thanh lý để giải phóng mặt bằng. Khu hiệu bộ cũng đã hư hỏng nhiều, buộc phải giải phóng để mặt tiền được thông thoáng. Toàn bộ sân trường liền một khối, cùng lát một loại gạch chống trượt. Cây bóng mát, bồn hoa được quy hoạch lại theo hàng lối, tạo được sự hài hòa, cân đối làm cho khuôn viên trường học thêm bề thế, khang trang và đẹp đẽ. Năm 2018, cổng trường được xây dựng một cách bề thế, với vẻ tôn nghiêm, phù hợp với khuôn viên Nhà trường. Chính giữa sân trường sẽ làm đường vào trường với chiều rộng khoảng 12m, đi qua cánh đồng lúa phía đông khuôn viên, nối liền với quốc lộ 47 mới được nắn lại.

Bước ngoặt mới đến vào năm 2020, khi huyện Đông Sơn tiếp tục đầu tư xây dựng Nhà thi đấu đa năng hiện đại, thay thế nhà cũ, phục vụ các hoạt động học tập – thi đấu của học sinh với tâm vóc mới, tạo thêm niềm tự hào cho nhà trường. Năm 2024, huyện lại một lần nữa quan tâm, đầu tư công trình dãy nhà cao tầng 4 tầng với 20 phòng học, trong đó có 1 phòng Tin học và 1 phòng Ngoại ngữ đạt chuẩn, góp phần làm phong phú và nâng cao chất lượng không gian dạy – học, đáp ứng yêu cầu của thời đại số. Đặc biệt, năm 2025, Sở GD&ĐT đã trang bị thêm cho trường một phòng học Ngoại ngữ đạt tiêu chuẩn quốc gia, tiếp nối chuỗi đầu tư bền vững, thúc đẩy hội nhập và phát triển toàn diện.

Đến nay, trường THPT Đông Sơn 1 đã có 40 phòng học chuẩn, 4 phòng Tin học, 2 phòng Ngoại ngữ, hệ thống phòng bộ môn, phòng thí nghiệm – thực hành, nhà đa năng, thư viện, cùng khuôn viên sân trường, cây xanh, cảnh quan đồng bộ, tràn đầy sức sống mới. Cơ sở vật chất đã đáp ứng đầy đủ, đạt và vượt chuẩn quốc gia giai đoạn 2, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển lâu dài trong bối cảnh giáo dục hiện đại hóa và đổi mới căn bản.

Thành công ấy là minh chứng hùng hồn cho tâm huyết của lãnh đạo huyện, của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân dân và các thế hệ học sinh đối với ngôi trường mang tên Đông Sơn. Hành trình kiến thiết, vun đắp cơ sở vật chất là quá trình bền bỉ, sáng tạo, vượt qua nhiều khó khăn, đồng thời biết nắm bắt cơ hội phát triển. Mỗi mái ngói, hàng cây, viên gạch lát sân hay dãy nhà cao tầng ngày nay đều in đậm dấu ấn bàn tay, khối óc và trái tim của bao thế hệ thầy trò.

Nhìn lại sáu thập kỷ dựng xây, THPT Đông Sơn 1 như một ngôi đền tri thức ngày càng vững chãi, khang trang, tràn đầy niềm kiêu hãnh. Hành trình ấy sẽ còn tiếp nối bằng ý chí, lòng cống hiến và khát vọng vươn lên của các thế hệ, để nhà trường mãi là điểm sáng văn hóa, giáo dục và niềm tự hào của quê hương Đông Sơn hôm nay và mai sau.

Sau 60 mùa phượng vĩ, THPT Đông Sơn 1 đã vững vàng trở thành mái nhà lớn chở che, nuôi dưỡng những ước mơ, thấp sáng bao tâm hồn tuổi trẻ quê hương. Cơ sở vật chất ngày càng đổi thay, nhưng hơn hết, chính sự đồng lòng chung sức của cán bộ, giáo viên, học sinh và phụ huynh đã biến những khát vọng thành hiện thực, để ngôi trường luôn khang trang, hiện đại, chan chứa tình người.

Sáu mươi năm – đó không chỉ là chặng đường của những viên gạch, mái ngói hay dãy nhà cao tầng, mà còn là hành trình của lòng biết ơn, của truyền thống và niềm tin được lan tỏa từ quá khứ đến hiện tại, rồi rộng mở tương lai. Mỗi góc sân, hàng cây, mỗi phòng học đều in đậm dấu ấn của các thế hệ thầy trò – những người đã cần mẫn gieo tri thức, vun đắp nhân cách.

Kỷ niệm 60 năm thành lập chính là dịp để chúng ta cùng nhìn lại, tự hào về những thành tựu đã đạt được, tri ân những đóng góp thầm lặng của bao thế hệ thầy và trò. Trên nền tảng bền vững ấy, THPT Đông Sơn 1 sẽ mãi là nơi chấp cánh cho những khát vọng vươn xa, là điểm tựa tinh thần của bao ước mơ tuổi học trò, xứng đáng là niềm tự hào của quê hương Đông Sơn hôm nay và mãi mãi mai sau.

2. Các hoạt động giáo dục trong 30 năm sau chiến tranh (1975-2005)

Năm học 1976-1977 là năm học đầu tiên của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thống nhất. Từ đây trở đi, nhất là từ đầu những năm tám mươi, ngành Giáo dục Việt Nam bắt đầu tiến hành công cuộc cải cách Giáo dục theo tinh thần của Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV về giáo dục : *Tiến hành cải cách giáo dục trong cả nước làm cho hệ thống giáo dục quốc dân gắn chặt hơn nữa với sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa.*

Công cuộc cải cách bắt đầu từ bậc học cấp I trở lên cho nên phải đến thập niên chín mươi, bậc học cấp III mới bắt đầu dạy và học theo chương trình cải cách của ngành. Vì vậy, công việc dạy và học không có nhiều thay đổi so với trước. Bên cạnh việc xây dựng cơ sở vật chất trường học, thầy và trò tập trung duy trì và thúc đẩy nhiệm vụ chính trị trung tâm là dạy và học với phong trào thi đua *Hai tốt* do Bộ và Công đoàn Giáo dục Việt Nam tiếp tục phát động sau khi thống nhất đất nước.

Ngay từ năm học đầu tiên của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thống nhất, Bộ Giáo dục đã chỉ thị : *Để góp phần đào tạo con người mới cần chú trọng thực hiện phương thức kết hợp giáo dục với lao động sản xuất...*, vì vậy hoạt động lao động sản xuất trở thành một trong ba hoạt động ⁽¹⁾ cơ bản của nhà trường.

Tổ chức lao động sản xuất trong nhà trường hết sức khó khăn. Cơ sở vật chất như nhà xưởng, đất đai, công cụ lao động sản xuất không có gì. Thậm chí chương trình giáo dục lao động cũng không có. Có chăng chỉ là những hướng dẫn chung chung trong các chỉ thị, công văn của ngành. Vì vậy, hoạt động giáo dục lao động sản xuất trong trường chủ yếu là lao động phổ thông như san lấp đất tạo mặt bằng, tu sửa lớp học, bàn ghế hư hỏng, làm vệ sinh trong khuôn viên. Hàng năm liên hệ với Công ty Thủy nông Sông Chu để nạo vét kênh mương, bồi đắp đê điều...

Ngày 19 tháng 3 năm 1981, Hội đồng Chính phủ ra Quyết định 126/CP về *công tác hướng nghiệp trong nhà trường phổ thông và sử dụng hợp lý học sinh các lớp phổ thông cơ sở, phổ thông trung học tốt nghiệp ra trường.* Hoạt động lao động sản xuất trong nhà trường chuyển thành hoạt động lao động hướng nghiệp. Theo tinh thần của Quyết định, nhà trường phải giáo dục lao động cho học sinh định hướng theo một số nghề nào đó để học sinh ra trường có trong tay một nghề.

⁽¹⁾ Ba hoạt động cơ bản theo chỉ thị của Bộ Giáo dục là Dạy và học; lao động sản xuất; tổ chức đời sống tập thể.

Đây là một công việc mới mẻ và cực kỳ khó khăn. Nghề chính ở địa bàn Đông Sơn là nghề nông, gần 100% học sinh biết làm nghề nông. Những nghề kỹ thuật cao như nghề đục đá, nghề gỗ mỹ nghệ đòi hỏi phải có đội ngũ giáo viên được đào tạo chuyên ngành thì không có. Nghề đan lát truyền thống đã bị mai một từ lâu do thị trường tiêu thụ không có...

Đứng trước tình hình đó, nhà trường đã thành lập một lớp học nghề mộc do giáo viên trong trường đảm nhiệm có sự tham gia của giáo viên trường dạy nghề của tỉnh đóng trên địa bàn huyện. Số lớp còn lại tổ chức học các nghề chăn nuôi, trồng trọt và lao động phổ thông như đóng và nấu gạch. Lớp dạy nghề mộc chỉ tổ chức được hai năm do không có đội ngũ giáo viên chuyên trách, không đủ điều kiện kinh phí để xây dựng xưởng trường. Cuối 1985, đầu 1986, khi kế hoạch mở nghề nung vôi không có khả năng thực hiện, nhà trường mở nghề dịch vụ xay xát song do khâu an toàn lao động không đảm bảo nên dịch vụ xay xát chủ yếu để Ban Lao động là thầy cô giáo quản lý nhằm tăng thêm nguồn kinh phí cho hoạt động của nhà trường và công đoàn.

Những năm cuối thế kỷ XX, đầu thế kỷ XXI, việc dạy nghề càng trở nên khó khăn. Học sinh được tùy chọn để học nghề và học nghề được khuyến khích bằng hình thức cộng điểm trong kỳ thi tốt nghiệp phổ thông. Hàng năm nhà trường tổ chức học nghề do giáo viên bộ môn Sinh vật- Kỹ thuật đảm nhiệm. Bình quân mỗi năm có khoảng 500 em được cấp bằng học nghề.

Ngoài hoạt động lao động sản xuất và dạy nghề, nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của nhà trường là dạy và học.

Sau khi đất nước thống nhất, nền kinh tế nước ta chưa kịp phục hồi thì đã bắt đầu rơi vào tình trạng khủng hoảng, nhất là những năm tám mươi. Xã hội nhiều mặt thiếu ổn định. Giáo dục xuống cấp.

Đây là thời kỳ nhà trường gặp muôn vàn khó khăn. Đời sống nhân dân hết sức khó khăn khiến không ít học sinh bỏ học ⁽¹⁾. Đời sống cán bộ giáo viên không được đảm bảo. Nghề dạy học không đủ sống, nhiều thầy cô phải xoay xở đủ nghề vì kế sinh nhai. Cơ sở vật chất xuống cấp trầm trọng. Vì vậy nhiệm vụ của nhà trường trong giai đoạn này là tập trung chống xuống cấp, giải quyết tình trạng học sinh *ngồi nhầm lớp*, dần dần ổn định chất lượng học tập của học sinh, chuẩn bị cho công cuộc Cải cách giáo dục của bậc phổ thông trung học.

Nửa cuối thập niên bảy mươi, nội bộ nhà trường có sự bất ổn. Bắt đầu từ những mâu thuẫn cá nhân của vài nhóm nhỏ lẻ song không được giải quyết kịp thời nên diễn ra tình trạng cái says nays cái ung, thời gian khoảng hơn hai năm học, làm ảnh hưởng không ít đến chất lượng dạy-học và uy tín của nhà trường. Sau đó sự việc được giải quyết dứt điểm, nhà trường nhanh chóng đi vào ổn định.

Từ gần giữa thập niên tám mươi, chất lượng dạy và học bắt đầu có những khởi sắc. Phong trào thi đua hai tốt được đẩy mạnh. Nền nếp học tập, sinh hoạt của học sinh ngày càng được củng cố và đi dần vào thế ổn định. Đội tuyển học sinh giỏi tuy được ít nhưng đã có những giải cao. Nằm trong tình trạng chung, số lượng học sinh vào đại học ít nhưng không năm nào không có. Hoạt động ngoài giờ lên lớp thường xuyên được tổ chức. Giáo dục đạo đức cho học sinh được đặc biệt chú ý. Thực hiện chủ trương giáo dục chính trị truyền thống cho học sinh, phòng giáo dục chính trị truyền thống của nhà trường ra đời trong sự mày mò và bằng công sức của tập thể sư phạm nhà trường. Tuy quy mô còn bé, nội dung và kết cấu còn nhiều hạn chế nhưng nó đã phát huy rất tốt tác dụng trong giáo dục học sinh. Nhiều trường trong tỉnh về tham quan và học tập.

(1) Lúc bấy giờ, trong dân gian có bài: *Sự học ngày nay đã khác rồi
Mười tháng đi học, chín tháng chơi ...*

Trong thời kỳ này, nhiều thầy cô giáo vươn lên trong khó khăn gian khổ để trở thành những giáo viên dạy giỏi như thầy Nguyễn Xuân Sinh (môn Toán), Lê Ngọc Toàn (môn Hóa), Vũ Văn Nhượng, Nguyễn Phi Khả (môn Sinh), Trần Việt Minh, Nguyễn Thị Tuyết (môn Văn), Tống Thị Len, Nguyễn Thị Hằng (Ngoại ngữ) ...

Trước yêu cầu mới của cách mạng đất nước, nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường giữa những năm tám mươi là *Dạy chữ, dạy người, dạy nghề*. Đây là sự cụ thể hoá định hướng mục tiêu giáo dục của Đảng và Nhà nước ở cấp phổ thông trung học. Thực hiện hướng dẫn của Sở Giáo dục Thanh Hoá, năm học 1985-1986, nhà trường tổ chức hội thảo *Dạy chữ, dạy người, dạy nghề*. Qua cuộc hội thảo, đội ngũ giáo viên đã xác định rõ mục tiêu và các biện pháp tiến hành sao cho có hiệu quả nhất. Hội thảo được ngành giáo dục Thanh Hoá đánh giá cao.

Sau một vài năm không phải làm nhiệm vụ Bổ túc văn hoá, thực hiện chủ trương mở rộng loại hình trường lớp của Bộ giáo dục, năm học 1987-1988, nhà trường tiến hành mở 3 lớp hệ bán công⁽¹⁾. Đến năm học 2002-2003, sau khi trường bán công Nguyễn Mộng Tuân ra đời, trường không tuyển học sinh bán công nữa.

Thực hiện Nghị quyết 14 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá IV về Đổi mới giáo dục, sau khi tiến hành thay sách cải cách ở cấp I, cấp II từ năm học 1991-1992 khối phổ thông trung học tiến hành thay sách⁽²⁾.

Trước năm học 1991-1992, bậc trung học phổ thông đã có ít nhiều sự điều chỉnh nội dung và phương pháp giảng dạy, đặc biệt là bộ môn Văn, Lịch sử. Nhiều bài mới được in trong phụ lục để đưa vào chương trình chính khoá, bỏ bớt một số bài không phù hợp. Nhà trường đã chỉ đạo chặt chẽ các tổ chuyên môn sinh hoạt tập trung vào việc bàn cách dạy các bài mới bổ sung, vì vậy, giải quyết một phần cơ bản khó khăn trong quá trình lên lớp.

Năm bắt đầu Đổi mới Giáo dục ở bậc PTTH, số lớp giảm xuống do một bộ phận học sinh tiếp tục học lớp cuối cấp của PTCS, một bộ phận được tuyển thẳng vào PTTH. Giáo viên bậc PTTH dư thừa. Ngành Giáo dục giải quyết sự dư thừa bằng cách cho đi học thêm hoặc điều phối xuống dạy ở PTCS. Đây là một trong những nguyên nhân chính làm nảy sinh mâu thuẫn trong nội bộ khiến nhà trường đã có sự chững lại ở một số hoạt động, uy tín có bị giảm sút.

Sau khi tiến hành Đổi mới giáo dục, nhất là vào giữa những năm chín mươi, khi nền kinh tế của đất nước đã có những bước tăng trưởng khá, nội bộ nhà trường đi dần vào thế ổn định. Hoạt động dạy và học được đẩy lên từng bước. Chất lượng học tập của học sinh có nhiều bước nhảy vọt.

Năm học 1993-1994 là năm mở đầu của sự khởi sắc. Tỷ lệ đậu vào đại học và cao đẳng cao nhất so với trước đó.

Để đáp ứng yêu cầu *đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài*, để thực hiện tốt nhiệm vụ hướng nghiệp, nhà trường vừa đẩy mạnh việc dạy tốt chương trình phổ thông, đảm bảo thi tốt nghiệp đậu 100%, vừa nâng cao chất lượng theo khối ngành (A,B,C) thi vào các trường chuyên nghiệp, mỗi khối lớp thành lập 1 lớp *mũi nhọn* được chọn lọc một cách kỹ càng và giao cho đội ngũ giáo viên có nhiều kinh nghiệm giảng dạy. Vì vậy, yêu cầu nâng cao chất lượng dạy đã trở thành sự tự nguyện tự giác của một bộ phận lớn giáo viên. Nhiều giáo viên trưởng thành và khẳng định vị thế của mình trong quá trình giảng dạy như thầy Nguyễn Thọ Vĩnh, Vũ Xuân Khanh, Nguyễn Thành Môn, Lê Duy Minh, Thi Văn Tính, Nguyễn Thế Thiệp (môn Toán) ;

(¹) Lớp bán công đóng góp tiền xây dựng và học phí cao hơn nhưng cùng học chương trình như các lớp công lập.

(²) Ngành Giáo dục Việt Nam đã trải qua nhiều cuộc cải cách. Lần thứ 1 bắt đầu vào năm 1950, giáo dục phổ thông có 3 cấp với 9 năm học. Năm 1956 tiến hành CCGD lần 2 vẫn 3 cấp học nhưng giáo dục phổ thông phải trải qua 10 năm học. CCGD lần 3 từ năm 1979, 3 cấp giáo dục phổ thông trải qua 12 năm. Từ 1986, CCGD được gọi là đổi mới giáo dục. Từ 1987, công cuộc đổi mới giáo dục được thực hiện.

thầy Trịnh Duy Tuân, cô Nguyễn Thị Túc, Doãn Thị Nga, Thiều Thị Hương, Nguyễn Thị Đàm (môn Văn) ; thầy Nguyễn Khắc Nhân, Đào Trung Chỉ, Lê Văn Tú, cô Đỗ Thị Hội (môn Lý) ; thầy Nguyễn Hữu Lan, Trần Như Chuyên (môn Hóa) ; cô Lê Thị Hòa Lan, thầy Nguyễn Xuân Bốn (môn Sử) ; thầy Lê Văn Đình, Nguyễn Đức Đồng (môn Địa) ; thầy Nguyễn Văn Liên (môn Sinh) ... Trong những năm này. Số lượng học sinh đậu vào đại học và cao đẳng luôn đạt tỷ lệ từ 25% đến 35%.

Việc bồi dưỡng học sinh lớp 12 dự thi học sinh giỏi cấp tỉnh được đặc biệt chú ý. Nhờ có lớp chọn, công việc chọn và bồi dưỡng được tiến hành này từ đầu cấp. Từ nhiều năm không có giải đến mỗi năm có hàng năm, bảy chục giải quả là một quá trình nỗ lực phấn đấu của cả thầy lẫn trò. Trong thập niên cuối cùng, số lượng giải tương đối ổn định và luôn được xếp hạng cao trong khối trung học phổ thông của Thanh Hoá. Năm học 2003-2004, sau nhiều năm nhà trường không có học sinh nằm trong đội tuyển học sinh giỏi của tỉnh dự thi quốc gia vì nhiệm vụ này do trường THPT Lam Sơn đảm nhiệm chính, thầy Lê Văn Tú đã bồi dưỡng được em Lê Bá Văn thi trúng tuyển vào đội tuyển vật lý Thanh Hoá dự thi quốc gia cuối năm học 2004.

Từ năm học 2000-2001 đến năm 2004-2005, Sở Giáo dục - Đào tạo tổ chức cuộc thi giải toán bằng máy tính. Nhà trường đã giành được 22 giải. Cụ thể là : Giải nhì : 2, giải 3 : 3, giải khuyến khích : 12.

Môn Thể dục và Giáo dục Quốc phòng trong những năm gần đây cũng đem về cho nhà trường nhiều giải điền kinh, bắn súng, cờ vua, bóng đá ...

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI HSG CẤP TỈNH CÁC MÔN 10 NĂM

(Từ năm học 1995 - 1996 đến năm học 2004 - 2005)

Môn	Số giải				
	Nhất	Nhì	Ba	KK	Cộng
TOÁN			5	20	25
VẬT LÝ	1	3	10	37	51
HOÁ	3	19	31	24	77
SINH		2	13	15	30
VĂN		4	15	31	50
SỬ			12	32	44
ĐỊA	1	8	24	25	58
NGOẠI NGỮ	1	2	9	27	39
GDCD			5	27	32
CỘNG	6	38	124	238	406

Theo cách tính điểm của ngành Giáo dục Thanh Hoá, mỗi giải nhất : 6 điểm, giải nhì : 3 điểm, giải ba : 2 điểm, giải khuyến khích : 1 điểm, kết quả chung như sau:

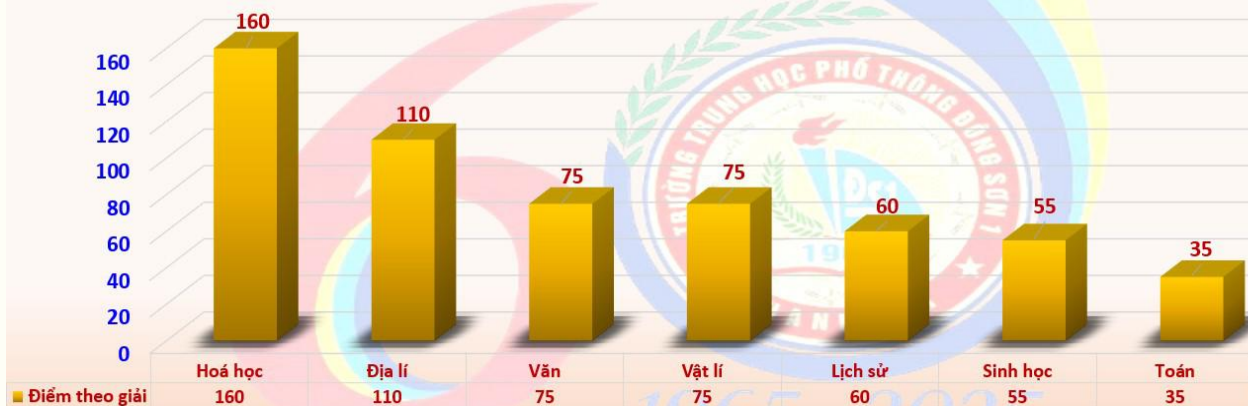
**Tổng hợp kết quả thi Học sinh giỏi cấp tỉnh toàn trường 10 năm
(Từ năm học 1995 – 1996 đến năm học 2004-2005)**



(Biểu đồ minh họa so sánh kết quả thi học sinh giỏi cấp tỉnh toàn trường từ năm học 1995-1996 đến năm học 2004-2005)

Trừ hai môn Ngoại ngữ và Giáo dục Công dân không dự thi đủ 10 năm, căn cứ vào số giải và các loại giải, tổng điểm đồng đội học sinh giỏi các môn như sau :

**Kết quả thi Học sinh giỏi cấp tỉnh 10 năm giữa các môn
(Từ năm học 1995 – 1996 đến năm học 2004-2005)**



(Biểu đồ minh họa so sánh kết quả thi học sinh giỏi cấp tỉnh giữa các môn từ năm học 1995-1996 đến năm học 2004-2005)

Trong bồi dưỡng học sinh giỏi nhiều thầy cô, nhiều năm có học sinh đoạt giải và đoạt giải cao (nhất, nhì) là các thầy cô: Nguyễn Hữu Lan (môn Hoá), Lê Văn Tú (môn Lý), Nguyễn Đức Đồng, Lê Văn Đình (Địa lý), Vũ Thị Lan (tiếng Anh), Trịnh Duy Tuân, Doãn Thị Nga, Nguyễn Thị Túc, Thiều Thị Hương, Nguyễn Thị Dạm (môn văn), Khương Huy Lễ (môn Sinh).

Nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, phong trào thao giảng chọn giáo viên giỏi dự thi cấp cụm và tỉnh được đặc biệt coi trọng. Vì vậy, đội ngũ giáo viên dạy giỏi ngày càng nhiều. Đến năm 2020, nhà trường có 16 giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh và 42 giáo viên giỏi cấp cụm.⁽¹⁾ Song song với thi giáo viên giỏi, nhà trường tạo mọi điều kiện cho giáo viên tiếp tục học tập nâng cao trình độ, chuyển đổi bằng cấp. Cũng tính đến thời điểm đầu năm học 2019 - 2020 nhà trường có 23 người có trình độ thạc sĩ, có thêm 01 người đang theo học cao học.

Để đáp ứng yêu cầu giảng dạy của Đổi mới giáo dục, vào đầu những năm chín mươi, Bộ GD-ĐT đề ra chủ trương thường xuyên tự học tự bồi dưỡng cho giáo viên. Các chuyên gia đầu ngành của Bộ viết sách theo các chuyên đề chuyên sâu cho tất cả các môn học. Sách được phát đến từng giáo viên. Mỗi giáo viên tự lập kế hoạch tự học tự bồi dưỡng từng chuyên đề trong khoảng thời gian nhất định. Cuối năm học, tỉnh tổ chức thi cho tất cả các môn. Kết quả thi có liên quan đến nâng bậc lương và xếp loại giáo viên, xếp loại ngạch bậc của từng người. Nhờ chủ trương này, tất cả giáo viên nhà trường tự nguyện tự giác học tập để nâng cao chuyên môn và nghiệp vụ. Kết quả thi của nhà trường (do trường ĐHSPT Hà Nội và ĐHSPT Vinh chấm) rất cao. Không có điểm 5 trở xuống. Điểm 6 & 7 đạt 52%. Điểm 8 & 9 đạt 35,6%. Sau kỳ thi này, giáo viên đang khẩn trương triển khai thực hiện chu kỳ ba (2003-2007).

Ngành GD-ĐT Thanh Hóa rất coi trọng việc đúc rút kinh nghiệm giảng dạy. Nhiều hội nghị khoa học, hội thảo về Sáng kiến kinh nghiệm được tổ chức. Ngay từ thập niên tám mươi của thế kỷ XX, trường Đông Sơn 1 đã tổ chức hội thảo khoa học để đánh giá và xếp loại các sáng kiến kinh nghiệm để tham gia dự thi do ngành giáo dục tỉnh tổ chức. Sáng kiến kinh nghiệm của thầy Đặng Văn Đại được xếp loại A. Nhiều sáng kiến kinh nghiệm khác được xếp loại B, C. Trong những năm gần đây, mỗi năm, nhà trường luôn có trên dưới 10 sáng kiến kinh nghiệm dự thi cấp tỉnh cả về chuyên môn cũng như công tác quản lý giáo dục. Từ năm 2000 đến 2004, toàn trường có 40 sáng kiến kinh nghiệm được xếp loại cấp tỉnh, trong đó, loại A : 3, loại B : 9, loại C : 28. Năm 2005, sở GD-ĐT Thanh Hóa tổng kết 5 năm phong trào phát huy sáng kiến kinh nghiệm, hai sáng kiến kinh nghiệm của thầy Trịnh Duy Tuân, (môn Văn), Lê Văn Tú (môn Vật lý) của trường Đông Sơn 1 được in vào tập san của ngành Giáo dục.

Ba mươi năm trong hoà bình, thống nhất, học sinh đi học không phải vật lộn với chiến tranh nhưng còn gặp nhiều khó khăn trong kinh tế, trong lập thân, lập nghiệp. Thầy cô nhiều năm sống hết sức thiếu thốn. Trường ở trong một giai đoạn dài chật chội và tuềnh toàng. Điều kiện cho dạy của thầy không đảm bảo. Tuy nhiên, vượt lên trên những khó khăn, thầy và trò đã cố gắng vươn lên trên mọi mặt hoạt động. Dần dần, *trường ra trường, lớp ra lớp. Thầy ra thầy, trò ra trò* ⁽²⁾. Chất lượng giáo dục ngày một được nâng cao hơn. Trường THPT Đông Sơn 1 vẫn là một địa chỉ tin cậy của Đảng bộ và nhân dân Đông Sơn (nay là phường Đông Sơn), vẫn thuộc tốp đầu của ngành Giáo dục-Đào tạo Thanh Hóa.

3- Trong công cuộc đổi mới giáo dục cấp THPT (2005-2025)

Đầu năm 2004, nội bộ nhà trường có sự bất ổn tuy không gây nên xáo trộn lớn nhưng kéo dài trong 2 năm học. Sau đó, sự việc được chấm dứt, dần dần Nhà trường nhanh chóng trở lại trạng thái bình thường.

(1) Cụm thi giáo viên giỏi cấp cụm cấp THPT do Sở GD-ĐT tổ chức. Mỗi cụm có thể gồm ba, bốn huyện gần nhau.

(2) Dẫn theo ý của cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng nói về giáo dục.

Ngày 13 tháng 11 năm 2005, trong niềm hân hoan đón nhận Huân chương Lao động do Chủ tịch nước trao tặng, nhà trường tổ chức long trọng Lễ kỷ niệm 40 năm thành lập trường. Đây thật sự là một ngày hội lớn trong hành trình 40 năm của trên hai chục ngàn con người. Từ muôn nẻo đường của Tổ quốc, các thế hệ thầy cô giáo và học sinh nô nức tìm về trường xưa với biết bao kỷ niệm ấp ôm trong lòng. Thầy tìm đồng nghiệp và học trò. Trò tìm thầy và bạn bè. Tay trong tay mà nghẹn ngào không nói nên lời. Nhiều thầy cô lưng đã còng do gánh nặng thời gian đè xuống vẫn cố gồng mặt bởi liệu có còn sống đến lần sau nữa hay không. Không ít học trò tóc đã phai sương. Muôn hình vạn trạng khuôn mặt. Rạng ngời bởi con đường đời. Lam lũ vì kế mưu sinh. Biến dạng do chiến tranh tàn phá. Vô tư, hồn nhiên sau vài ba năm xa trường... Dù các sắc màu hội tụ trong hành trình tìm về quá khứ, sống lại với một thời không thể nào quên.

Cuộc diễu hành của các nhà giáo và 40 thế hệ học sinh được tổ chức hoành tráng, mang những nét rất riêng của Đông Sơn 1, tạo được ấn tượng cực kỳ đậm nét của buổi lễ. Thời gian diễu hành diễn ra khoảng 45 phút đã biểu dương được lực lượng hùng hậu và thành tích xuất sắc của nhà trường trong 40 năm. Ai cũng thấy được bóng dáng của mình trong đó qua đoàn diễu hành, qua giọng đọc truyền cảm của thầy Nguyễn Tài Khôi và cô Lê Thị Thanh. Không ít người mắt bị mờ đi vì nhòe lệ.

Cảm xúc dâng trào, thầy Mai Quốc Giáo, thế hệ thầy cô đầu tiên của nhà trường đã bật lên tiếng thơ như nói hộ mọi người:

Cái gì rồi cũng phai pha
Chỉ có tình nghĩa chúng ta trường tồn
Nghĩa tình mảnh đất Đông Sơn
Vẫn nguyên vẹn bốn mươi xuân cuộc đời
Các em cùng với chúng tôi
Sống lâu, nồng ấm tình người Đông Sơn.

Sau cuộc trường chinh 40 năm, nhiệm vụ giáo dục – đào tạo của nhà trường bước sang hành trình mới với nhiều thay đổi căn bản bước đầu trong sự nghiệp giáo dục của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Để đáp ứng được yêu cầu thay đổi của ngành Giáo dục, Ban Giám hiệu ngày càng có nhiều cách tổ chức mọi hoạt động trong nhà trường một cách cụ thể, phù hợp với hoàn cảnh của địa phương. Bắt đầu từ năm học 2013-2014, mọi hoạt động của thầy, trò và các tổ chức trong trường đều được chỉ đạo và nhắm tới những mục tiêu giáo dục, tầm nhìn, khẩu hiệu hành động và các giải pháp mang tính chất chiến lược sau:

Mục tiêu chiến lược:

Xây dựng nhà trường là trung tâm văn hoá trong khu vực, môi trường giáo dục lành mạnh, giáo dục toàn diện về đức, trí, thể, mỹ. Nhà trường thực sự có uy tín về chất lượng giáo dục, có đội ngũ CBGV vững mạnh, CSVC đảm bảo phục vụ dạy - học; học sinh tích cực chủ động trong học tập. Nhà trường đạt trường chuẩn Quốc gia, là mô hình giáo dục tiên tiến trong khu vực, phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

Tầm nhìn:

Là một trong những trường top đầu của Giáo dục Thanh Hóa, là nơi mà nhân dân đặt niềm tin, học sinh lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn tới xuất sắc.

Các giải pháp chính:

- Xây dựng nền nếp, môi trường Giáo dục tốt.
- Xây dựng và phát triển đội ngũ.
- Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh.
- Xây dựng CSVC và trang thiết bị giáo dục theo hướng xã hội hóa, chuẩn hóa, từng bước hiện đại hóa. Tăng cường ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.
- Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.

Trên tinh thần đó, **khẩu hiệu hành động** “Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường” được đặt lên hàng đầu trong mọi hoạt động và xuyên suốt các năm học mà trọng tâm là việc nâng cao chất lượng dạy và học.

a) Triển khai việc đổi mới nội dung, chương trình và sách giáo khoa

Vào những thập kỷ cuối của thế kỷ XX, nhiều quốc gia trên thế giới đã chuẩn bị và triển khai cải cách giáo dục, tập trung vào giáo dục phổ thông mà trọng điểm là cải cách chương trình và sách giáo khoa. Chương trình của các nước đều hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục, trực tiếp góp phần cải thiện chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng sống của con người; khắc phục tình trạng học tập nặng nề, căng thẳng gây mất hứng thú và niềm tin đối với việc học tập của học sinh, quá nhấn mạnh đến tính hệ thống, yêu cầu quá cao về mặt lý thuyết mà coi nhẹ những tri thức và kỹ năng có liên quan trực tiếp đến cuộc sống hằng ngày của học sinh khiến năng lực hoạt động thực tiễn của người học bị hạn chế...

Từ năm học 2006-2007, cấp THPT ở Việt Nam bắt đầu đổi mới chương trình giáo dục, tiếp nối cuộc đổi mới giáo dục phổ thông được triển khai từ năm 2000 ở cấp Trung học cơ sở. Cấp THPT gồm 3 năm học, là cấp cuối cùng của giáo dục phổ thông, nối tiếp cấp THCS và có trách nhiệm hoàn thành việc đào tạo thế hệ học sinh đã qua các cấp học trước đó. Đây là cấp học vừa trực tiếp đào tạo nguồn lực cho bậc cao đẳng và đại học vừa góp phần quan trọng vào việc đào tạo nguồn nhân lực phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Cụ thể hơn, cấp học này, một mặt cần chuẩn bị cho học sinh những tri thức và kỹ năng về khoa học xã hội, nhân văn, toán học, khoa học tự nhiên, kỹ thuật để họ có thể được tiếp tục đào tạo ở bậc học tiếp theo, mặt khác cần hình thành và phát triển cho họ những hiểu biết về nghề phổ thông cần thiết cho cuộc sống, tham gia lao động sản xuất, xây dựng xã hội, khi có điều kiện có thể tiếp tục học lên.

Chuẩn bị cho nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội của đất nước, đáp ứng nhu cầu của cá nhân người học, giáo dục THPT cần thực hiện nguyên tắc dạy học phân hóa. Đây là một sự đổi mới quan trọng so với cách tổ chức dạy học hiện hành.

Phân hóa trong dạy học là một nguyên tắc sư phạm, trước hết dựa trên những khác biệt của học sinh về đặc điểm tâm-sinh lý, sở trường, nguyện vọng, hứng thú, điều kiện sống... để đạt được hiệu quả đối với mỗi cá nhân; tiếp đó là những nhu cầu đa dạng về nguồn nhân lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội. Phân hóa dạy học để góp phần đào tạo và phân công lao động theo nguyên tắc mỗi thành viên sẽ đóng góp có hiệu quả nhất đối với công việc đã chọn hoặc được giao. Ở cấp độ vĩ mô, phân hóa trong dạy học phổ thông là một xu thế của thế giới và đã được thể hiện cụ thể trong thực tiễn giáo dục từ rất lâu.

Phân hóa trong dạy học ở cấp THPT gắn liền với sự phân ban. Sau một thời gian thí điểm, phân ban ở cấp THPT theo hướng chỉ đạo sau của Thủ tướng Chính phủ: “... *phân thành ba ban: ban Khoa học tự nhiên (KHTN), ban Khoa học xã hội – Nhân văn (KHXX-NV) và ban*

Cơ bản. Việc phân ban cần được điều chỉnh theo hướng cả nước phải được học một chương trình chuẩn thống nhất ; đồng thời từng bước phát triển việc dạy và học các môn nâng cao theo các ban KHTN (có các môn nâng cao : Toán, Lý, Hóa, Sinh), ban KHXH-NV (có các môn nâng cao : Văn, Sử, Địa, Tiếng nước ngoài) hoặc tự chọn một số môn nâng cao (ban Cơ bản) nhằm phân hóa, hướng nghiệp và nâng dần trình độ chung của giáo dục phổ thông.”

Sự phân hóa thể hiện qua bố trí thời lượng dạy học chênh lệch cho 8 môn phân hóa: Toán – Lý – Hóa - Sinh (ban KHTN), Văn - Sử - Địa - Tiếng nước ngoài (ban KHXH – NV) và mức độ phân hóa không quá lớn, đảm bảo theo yêu cầu từ chương trình Chuẩn (mặt bằng học văn phổ thông) nâng lên 20% kể cả thời lượng và nội dung chênh lệch của từng môn học phân hóa.

Khác với những lần thay sách trước, việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa lần này đặt trọng tâm vào việc đổi mới phương pháp dạy học. Thực hiện dạy học dựa vào hoạt động tích cực, chủ động của học sinh với sự tổ chức và hướng dẫn đúng mực của giáo viên nhằm phát huy tư duy độc lập, sáng tạo, góp phần hình thành phương pháp và nhu cầu tự học, bồi dưỡng hứng thú học tập, tạo niềm tin và niềm vui trong học tập cho học sinh. Trong đổi mới phương pháp dạy học, *thiết bị dạy học* được hết sức coi trọng vì nó sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh thực hiện hành động học đạt hiệu quả cao hơn.

Đổi mới giáo dục cấp PTTH thực chất là để phù hợp với thực tiễn, với xu hướng giáo dục hiện đại, nhằm nâng cao chất lượng dạy học, đáp ứng được yêu cầu đang đặt ra của cách mạng Việt Nam. Nhiệm vụ quan trọng hàng đầu mà nhà trường phải coi trọng trong thập niên cuối cùng của nửa thế kỷ hình thành và phát triển là tiến hành triển khai công cuộc đổi mới nội dung, chương trình, sách giáo khoa theo tiến trình chung của Sở và Bộ Giáo dục – Đào tạo đồng thời không ngừng đẩy mạnh mọi hoạt động giáo dục.

Mùa hè của năm học 2005-2006, cuộc đổi mới nội dung, chương trình và sách giáo khoa được triển khai đồng bộ trong toàn quốc. Sở Giáo dục-Đào tạo Thanh Hóa tổ chức triển khai đến từng cán bộ quản lý và giáo viên qua các lớp tập huấn tập trung trên địa bàn thành phố Thanh Hóa do cốt cán các bộ môn của tỉnh chịu trách nhiệm về nội dung. Thầy Nguyễn Thành Môn, thầy Trịnh Duy Tuân và thầy Lê Văn Tú là cán bộ, giáo viên của trường Đông Sơn 1 thuộc thành phần cốt cán của tỉnh tham gia lên lớp trong suốt quá trình đổi mới này.

Sau khi giáo viên tiếp thu về, các nhà trường phải tự tổ chức cho giáo viên tự học tại trường, tiến hành hội thảo, thử nghiệm, đúc rút kinh nghiệm và đề xuất vướng mắc. Các tổ bộ môn của trường Đông Sơn 1 triển khai khá nghiêm túc công việc này. Nhiều giờ dạy thử nghiệm lấy thầy làm trò trong dịp nghỉ hè. Khó khăn nhất không hẳn là những kiến thức, bài học mới mẻ. Với sức ỳ của kiểu dạy - học một chiều, việc vận dụng phương pháp và kỹ thuật dạy học mới diễn ra vô cùng khó khăn. Trang thiết bị để đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy-học thiếu thốn quá nhiều. Toàn trường chỉ có 3 máy chiếu hết. Máy vi tính xách tay chưa được trang bị. Máy vi tính để bàn thì thường xuyên bị trục trặc. Phòng học chung là hội trường. Đồ dùng học tập của bộ môn Lý, Hóa, Sinh quá cũ kỹ và lạc hậu. Gần cuối học kỳ I của năm học 2006-2007 mới được sở cấp về nhưng thiếu đồng bộ và người hướng dẫn sử dụng. Trước tình hình ấy, nhà trường tìm mọi nguồn vốn để mua sắm trang thiết bị, đồng viên giáo viên mua máy vi tính xách tay. Tùy từng môn học, bài học cụ thể song yêu cầu bắt buộc mỗi tháng, giáo viên phải có từ 1 đến 2 tiết sử dụng thiết bị dạy học. Nhà trường sẽ kiểm tra qua sổ đăng ký mượn thiết bị dạy học tại phòng thư viện, thí nghiệm. Mỗi tổ phải có ít nhất 1 tiết thao giảng để rút kinh nghiệm.

Sử dụng thiết bị dạy học không phải là mới nhưng khá xa lạ đối với không ít giáo viên, nhất là bộ môn khoa học xã hội. Khách quan mà nói, công nghệ thông tin cực kỳ hữu ích đối

với hầu hết các môn học. Lịch sử, Địa lý, Sinh học, Hóa học, Vật lý là những môn học, nếu biết phát huy hiệu quả sẽ đạt được chất lượng khả quan. Nhưng nếu lạm dụng thiết bị dạy học thì sẽ phản tác dụng. Có những tiết học, máy vi tính trở thành phương tiện trình chiếu thay cho viên phấn, tấm bảng. Nhiều khi gây mất sự tập trung của học sinh đối với nội dung bài học. Tổ Ngữ Văn đã tổ chức được hội thảo sử dụng công nghệ thông tin trong dạy và học theo đặc trưng bộ môn. Đồng chí tổ trưởng đã hướng dẫn cho một số cô giáo trẻ tuổi soạn bài dạy trên máy vi tính, làm nòng cốt cho các thành viên khác. Vì vậy hạn chế được tối đa sự lạm dụng công nghệ thông tin nhiều khi đến mức phản cảm. Giờ dạy môn Lịch sử của cô Trịnh Thị Hương gây được ấn tượng mạnh trọng việc sử dụng công nghệ thông tin làm phương tiện dạy học. Do một bộ phận giáo viên tuổi đời cao, lại là trụ cột nội trợ trong gia đình nên việc sử dụng thiết bị dạy học nói chung, công nghệ thông tin nói riêng còn nhiều hạn chế.

Việc phân ban được tiến hành ngay khi học sinh trúng tuyển vào lớp 10. Năm đầu tiên, nhiều em còn lúng túng trong việc lựa chọn ban học. Bộ có chủ trương rất thoáng trong việc lựa chọn ban học của học sinh. Ở lớp 10 và lớp 11, học sinh được quyền thay đổi ban học. Việc dạy môn tự chọn, Ban giám hiệu nhà trường tỏ ra lúng túng. Mỗi môn tự chọn học bao nhiêu tiết, học vào thời điểm nào là quá trình thay đổi liên tục trong chỉ đạo chuyên môn của nhà trường. Sách giáo khoa môn học tự chọn chưa có hoặc có nhưng về muộn. Bình quân tiết dạy trong tuần của các bộ môn thì chênh lệch nhau, nhiều khi đến mức bất công. Tình thế ấy khiến điều hành chuyên môn của ban giám hiệu đôi khi bất lực, gây ảnh hưởng không ít đến quá trình đổi mới nội dung, chương trình và sách giáo khoa.

Công cuộc đổi mới nội dung, chương trình và sách giáo khoa được triển khai cùng với sự phân ban khiến cho hiện tượng học lệch các môn tác động không nhỏ đến tâm lý người dạy. Để có kết quả cao trong kỳ thi vào đại học, rất ít học sinh đăng ký học vào ban Khoa học Tự nhiên-Kỹ thuật hay ban Khoa học Xã hội và Nhân văn. Hầu hết học sinh xin học ban Cơ bản và học nâng cao ba môn Toán, Lý, Hóa.

Bản thân người làm chương trình không mắc lỗi. Bản thân chương trình không phải là không tiên tiến. Hệ quả đưa lại chính là do việc tuyển sinh vào đại học và việc làm sau khi tốt nghiệp đại học. Học các môn khoa học xã hội, cơ hội có việc làm rất thấp.

Nhìn chung, trong 3 năm học đầu của cuộc đổi mới (bắt đầu từ lớp 10, kết thúc ở lớp 12), thành tựu đạt được là chủ yếu. Quy trình thực hiện khá nghiêm túc. Tuy nhiên, hiệu quả còn phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố. Trong đó, sự quá tải của nhiều bài học, môn học, sự bất hợp lý -dù ít- trong cơ cấu chương trình, sự kế thừa phương pháp dạy học ở cấp THCS v.v.. cũng tạo thêm những khó khăn, đôi khi bất khả kháng.

b) Nâng cao chất lượng dạy và học

Mười năm cuối cùng của chặng đường 60 năm, đời sống của nhân dân huyện Đông Sơn (hiện nay là phường Đông Sơn), của cán bộ giáo viên nhà trường đã khác xa so với trước. Học sinh đến trường không còn gặp khó khăn về kinh tế. Công tác khuyến học từ gia đình, dòng họ đến các tổ chức chính quyền, tổ chức xã hội có tác động to lớn đến việc học của học sinh. Từ năm học 2024 – 2025, toàn trường thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 từ lớp 10 đến lớp 12. Cũng bắt đầu từ năm học này, học sinh tham gia kì thi TN chỉ còn thi bốn môn trong đó có hai môn bắt buộc là Toán học và Ngữ văn, hai môn còn lại do học sinh tự chọn trong số các môn: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Tin học, Công Nghệ và Ngoại ngữ.

Có những dấu mốc rất quan trọng thể hiện sự quan tâm, chăm lo rất lớn của Đảng, Nhà nước đối với sự nghiệp Giáo dục. Nghị quyết 71 của Bộ Chính trị về đột phá, phát triển Giáo

dục và Đào tạo với những chính sách ưu đãi đặc thù vượt trội cho đội ngũ nhà giáo. Đặc biệt là từ năm học 2025 – 2026, theo Quyết định của Bộ Chính trị và được Quốc hội thông qua, học sinh hệ Công lập đã được miễn học phí 100%. Đây là điều kiện rất thuận lợi để nhà trường nâng cao chất lượng dạy học.

Để đáp ứng được các yêu cầu trong tình hình mới, Giáo viên buộc phải không ngừng nâng cao trình độ để đáp ứng yêu cầu đổi mới. Nổi bật nhất là việc thay đổi phương pháp dạy học. Đây có thể nói là cuộc vật lộn của giáo viên để đổi mới phương pháp. Về chủ quan, người lên lớp phải biết vận dụng phương pháp và kỹ thuật dạy học sao cho phù hợp với từng chương, bài theo đặc trưng bộ môn. Tức là phải vật lộn với chính mình. Phải tự “cởi trói” chính mình. Trước hết là cởi trói trong nhận thức về phương pháp và kỹ thuật dạy học. Sau đó là phải vận dụng các kỹ thuật dạy học vào từng bài, từng chương. Điều quan trọng hơn nữa, khi lên lớp, làm sao để thể hiện một cách chuẩn mực và linh hoạt thiết kế bài dạy đã được chuẩn bị.

Về phía khách quan, thành quả của đổi mới phương pháp và kỹ thuật dạy học ở bậc THCS chưa được nhiều nên cách học của học sinh vẫn mang tính thụ động là chính. Mục đích tối thượng của đa số học sinh là đầu vào các trường đại học, cao đẳng nên chỉ đầu tư cho 3 môn theo khối thi. Đây là điều làm cho giáo viên các môn khác gặp muôn vàn khó khăn nhiều khi đến nhức nhối, bị kích trong đổi mới phương pháp và kỹ thuật dạy học hiện đại.

Ban Chuyên môn nhà trường hàng năm đều có kế hoạch dài hơi, cụ thể trong đổi mới phương pháp. Các tổ phải lập kế hoạch hoạt động đổi mới phương pháp dạy học. Trong sinh hoạt chuyên môn phải lấy việc bàn bạc chuyên môn là chính. Phải đưa các bài khó, chương khó để cùng nhau bàn bạc, thống nhất cách dạy theo phương pháp mới. Tìm hiểu nguyên nhân thất bại, thành công trong đổi mới phương pháp để đề ra những giải pháp cụ thể, hữu hiệu. Thường xuyên cử giáo viên dạy thực nghiệm. Mỗi tháng, mỗi tổ phải có từ 2 tiết trở lên. Có thể nói, phong trào dạy thực nghiệm khá sôi nổi trong hai năm đầu của công cuộc đổi mới. Nổi bật là bộ môn Ngữ văn, Lịch sử, Vật lý, Giáo dục công dân, Sinh học... Có tuần, phòng dạy thực nghiệm không đủ, buộc phải nhường nhau...

Từ yêu cầu của công cuộc chuyển đổi số (CDS), nhiều giáo viên đã đầu tư cho việc tự học và mua sắm trang thiết bị dạy học, nhất là các thiết bị thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin. Ai cũng phải mua máy vi tính để bàn. Một số không ít có máy tính xách tay để giải quyết tình trạng nhà trường thiếu phương tiện dạy học. Một số lớp đã tự mua sắm phương tiện này để dùng chung cho các bộ môn. Cũng vì vậy, hiện nay, về cơ bản không còn tình trạng “mù CNTT”. Một số thầy cô đã tiên phong trong công cuộc CDS ứng dụng các phần mềm như Chat GPT, phần mềm Azota... mang lại hiệu quả cao trong dạy và học.

Trong phong trào thi đua dạy và học 10 năm qua, đã xuất hiện nhiều tấm gương điển hình, tiên tiến.

Có nhiều giáo viên giỏi cấp tỉnh qua các kỳ thi được Sở Giáo dục- Đào tạo tổ chức trong đó: năm học 2017-2018 có tới 5 giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh là các thầy cô Ngô Thị Hoa (môn Sinh); Nguyễn Thị Nga (môn Ngữ văn); Lý Thị Ninh (môn GDCD); Khương Thị Thanh Nga (môn Tiếng Anh); thầy Trần Đức Nội (môn Toán). Năm học 2021 – 2022 có 4 giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh là các thầy cô Lưu Thị Huyền (môn Toán); Chu Thị Nguyệt (môn Ngữ văn); Lê Đình Xô (môn Tiếng Anh); Lê Văn Tâm (môn Hóa học). Năm học 2025 – 2026, có 6 giáo viên tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh là các thầy cô Lê Bích Hào (môn Toán); Lê Hải Anh (môn Vật lý); Trịnh Thị Tuyết (môn Hoá học); Nguyễn Thị Giang (môn Sinh học); Hà Văn Tuấn (môn Giáo dục Quốc phòng); Lê Thị Hải Thiệu (môn Tiếng Anh). Chúc mừng 6 thầy cô có những bài dự thi xuất sắc, giữ

vững ngọn đuốc truyền thống tiếp nối những thành tích vẻ vang của nhà trường góp phần điểm tô thêm truyền thống cho kỷ niệm 60 năm trường THPT Đông Sơn 1.

Số giáo viên có học sinh đạt giải trong kì thi học sinh giỏi cấp Quốc gia, giải Nhất cấp tỉnh tăng lên theo thời gian. Cụ thể, thầy Trần Ngọc Minh có 02 học sinh giành Huy chương Đồng (môn Vovina và Bóng rổ năm học 2024-2025); thầy Trần Đức Nội (môn Toán năm học 2015 – 2016, môn Toán năm học 2021 – 2022); cô Nguyễn Thị Thuận (môn GDCD năm học 2015-2016), cô Nguyễn Thị Hồng Hương (môn Toán năm học 2016-2017); cô Đinh Thị Thủy (môn Tiếng anh năm học 2018-2019); cô Nguyễn Thị Sáu (môn GDCD năm học 2020 - 2021), cô Nguyễn Thị Đàm (môn Văn năm học 2020 - 2021), cô Nguyễn Thị Ngọc Lan (môn Tin năm học 2020 - 2021), thầy Nguyễn Đức Lộc (Môn Lý năm học 2023 – 2024), thầy Nguyễn Thế Mạnh (Môn Lý năm học 2024 – 2025), cô Đàm Thị Hào (Môn Lý năm học 2024 – 2025).

Về các cuộc thi khác do Bộ GD và Sở GD tổ chức, Nhà trường cũng gặt hái được nhiều kết quả rất đáng tự hào. Cụ thể là:

Trong các kì thi giải toán bằng máy tính cầm tay: năm học 2015 – 2016, cô Lê Thị Thanh có 01 học sinh đạt giải Nhì cấp Quốc Gia. Năm học 2015 – 2016, thầy Trần Đức Nội có 01 học sinh đạt giải Nhất cấp Tỉnh. Năm học 2016 – 2017, cô Nguyễn Thị Hồng Hương có 01 học sinh đạt giải Nhất cấp Tỉnh.

Trong cuộc thi An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai dành cho Giáo viên THPT do Bộ GD và ĐT tổ chức, thầy giáo Lê Đình Xô đã đạt giải 01 Nhì và 01 giải Ba cấp Quốc gia, bài dự thi được in vào tập Nội san số 134 của Sở và phát hành toàn ngành Giáo dục. .

Trong cuộc thi Đường lên đỉnh Olympia năm học 2018 – 2019, cô Trịnh Thị Hương có 01 học sinh đạt giải nhất tuần.

Trong cuộc thi KHKT năm học 2023 – 2024, cô Nguyễn Thị Sáu có 02 học sinh đạt giải Nhì ở lĩnh vực Khoa học hành vi.

Trong cuộc thi chung kết năm Âm vang xứ Thanh các năm 2019 và 2024, cô Trịnh Thị Hương có 2 Quán quân.

Về nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, đã có hơn 100 Sáng kiến kinh nghiệm được xếp loại cấp tỉnh, trong đó, loại A : 04 , loại B : 23, loại C : 36. Trong đó, thầy Lê Đình Xô, Trần Đức Nội gửi bài SKKN được in vào tập Nội san 135 của ngành Giáo dục.

Kết quả sáng kiến kinh nghiệm từ năm học 2014-2015 đến năm học 2024-2025 như sau:

TỔNG HỢP KẾT QUẢ SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM 10 NĂM
(Từ năm học 2014 - 2015 đến năm học 2024 - 2025)

Năm học	XẾP LOẠI				Tổng
	Giải A	Giải B	Giải C	Giải KK	
2014-2015	0	2	5	3	10
2015-2016	0	2	4	1	7
2016-2017	0	5	2	1	8
2017-2018	0	5	4	2	10
2018-2019	0	4	6	0	10
2019-2020	0	4	6	0	10
2020- 2021	0	1	9	1	11
2021- 2022	0	2	7	2	11
2022- 2023	0	4	5	3	12
2023- 2024	0	10	3	2	15
2024 - 2025					

Về kết quả các kì thi TN trong thời gian qua, nhà trường cũng có sự vươn mình mạnh mẽ. Có thể nói, chưa giai đoạn nào, số học sinh trúng tuyển vào đại học nhiều như 10 năm vừa qua. Hàng năm, có trên dưới 40% đậu vào đại học. Năm học 2014-2015, có 01 học sinh đạt 29 điểm/ 3 môn thi. Những năm sau đó, số lượng đậu vào đại học ngày càng tăng, nhiều em là Thủ khoa của trường hoặc của chuyên ngành các trường đại học. Cụ thể là:

Năm học 2015-2016, kết quả thi vào đại học xếp thứ 5 trong cụm Thi đua, xếp thứ 14 toàn tỉnh. Em Nguyễn Thị Thu Trang là thủ khoa khối B toàn tỉnh Thanh Hóa.

Năm học 2016-2017, học sinh Ngô Thùy Dương là một trong 5 học sinh có điểm thi khối C cao nhất tỉnh.

Năm học 2019-2020, mặc dù dịch Covid-19 bùng phát, nhà trường đã có 2 em học sinh đạt điểm 10, đó là học sinh của cô Nguyễn Thị Hồng Hương (môn Toán), và cô Nguyễn Thị Hương Lan (môn Hoá).

Năm học 2020-2021, Nhà trường có 28 học sinh đạt từ 27 điểm trở lên trong đó có 07 học sinh đạt điểm 10.

Năm học 2021-2022, Nhà trường có 17 học sinh đạt từ 27 điểm trở lên trong đó Học sinh Trần Đức Chính đạt 28,80 điểm là Á khoa khối B toàn tỉnh được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen.

Năm học 2023 – 2024, đánh dấu sự nỗ lực cố gắng vượt bậc của thầy cô và học sinh với 42 học sinh đạt từ 27 điểm trở lên trong đó có 08 học sinh đạt từ 28 điểm trở lên. Nhà trường xếp thứ 22/88 trường THPT Công lập trong đó môn Toán và môn Tiếng anh xếp trong top 10 toàn tỉnh.

Về thi học sinh giỏi, do có điều kiện làm tốt việc bồi dưỡng học sinh giỏi từ lớp 10 nên các môn Toán, Lý, Hóa thường xuyên có nhiều giải và giải cao. Số giải hàng năm của nhà trường nhiều nhưng không đồng đều ở các môn. Nhiều em được vào đội tuyển học sinh giỏi của tỉnh dự thi cấp quốc gia và đạt được những kết quả rất tốt. Có thể kể đến những học sinh tiêu biểu sau:

Năm học 2014 – 2015, học sinh Nguyễn Công Linh đạt giải nhì trong kỳ thi giải toán bằng máy tính cầm tay cấp Quốc Gia và đậu Thủ khoa của trường Học viện Cảnh sát với tổng điểm ba môn là 29.

Năm học 2015-2016, đánh dấu thành quả rực rỡ trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi của nhà trường. Học sinh Lê Thùy Dương đạt giải nhất Quốc gia môn Ngoại ngữ. Đội tuyển học sinh giỏi cấp tỉnh của nhà trường có 02 giải Nhất là học sinh Nguyễn Thị Thu Trang (môn Toán), Lê Thị Vân Anh (môn GDCD), 10 giải Nhì, 16 Giải ba, 7 giải KK xếp thứ 6 trên tổng số gần 100 trường THPT tham gia dự thi. Tại kì thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh giải Toán trên máy tính cầm tay, Đội tuyển nhà trường đạt 19/20 giải gồm 01 giải Nhất là Nguyễn Thị Thu Trang (môn Toán), 05 giải Nhì, 07 giải Ba, 06 giải Khuyến khích, xếp thứ 2 toàn tỉnh. Nhà trường vinh dự được tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh. Đây là thành tích xuất sắc nhất trong 10 năm trở lại đây của nhà trường.

Năm học 2016 – 2017, đội tuyển học sinh giỏi đạt 31 giải trong đó có 01 giải Nhất là học sinh Lê Bá Thành, 05 giải Nhì, 10 giải Ba, 15 giải Khuyến khích. Đội tuyển xếp thứ 23 toàn tỉnh. Tại kì thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh giải Toán trên máy tính cầm tay. Đội tuyển nhà trường đạt 19/20 giải gồm 01 giải Nhất là Nguyễn Thị Anh Phương (môn Toán), 03 giải Nhì, 01 giải Ba, 10 giải Khuyến khích. Đây cũng là năm học cuối cùng, Sở GD tổ chức kì thi Casio cho học sinh THPT.

Năm học 2017 – 2018, đội tuyển học sinh giỏi đạt 37 giải gồm 05 giải Nhì, 12 giải Ba, 12 giải Khuyến khích xếp thứ 13 toàn tỉnh.

Năm học 2018 – 2019, đội tuyển học sinh giỏi đạt 37 giải gồm 02 giải Nhất là học sinh Nguyễn Tài Quang Dinh (môn Hóa), học sinh Lê Hải Bình (môn Tiếng Anh) 05 giải Nhì; 09 giải Ba; 14 giải Khuyến khích, xếp thứ 22 toàn tỉnh.

Năm học 2019 – 2020, đại dịch Co – vit 19 diễn ra với mức độ khốc liệt ảnh hưởng trực tiếp tới mọi mặt của đời sống xã hội nên Sở GD không tổ chức kì thi học sinh giỏi cấp Tỉnh.

Năm học 2020 – 2021, đội tuyển học sinh giỏi đạt 25 giải gồm 03 giải Nhất là học sinh Trần Đức Chính (môn Tin), học sinh Nguyễn Thị Minh Ngọc (môn Văn), học sinh Nguyễn Thị Ngọc (môn GDCD); 05 giải Nhì; 09 giải Ba; 14 giải Khuyến khích, xếp thứ 13 toàn tỉnh.

Năm học 2021 – 2022, đội tuyển học sinh giỏi đạt 27 giải gồm 01 giải Nhất là học sinh Trần Đức Chính (môn Toán), 09 giải Nhì; 09 giải Ba; 08 giải Khuyến khích, xếp thứ 33 toàn tỉnh.

Liên tiếp trong các năm học 2020 – 2021 và 2021 – 2022, học sinh Trần Đức Chính đã đạt 02 giải Nhất, 01 giải Nhì trong các kì thi Học sinh giỏi cấp tỉnh, đóng góp lớn vào thành tích chung của nhà trường. Đây là thành quả mà chưa học sinh nào đạt được trong 10 năm qua.

Năm học 2022 – 2023, đội tuyển học sinh giỏi đạt 25 giải gồm 05 giải Nhì; 07 giải Ba; 13 giải Khuyến khích, xếp thứ 45 toàn tỉnh.

Năm học 2023 – 2024, đội tuyển học sinh giỏi đạt 24 giải gồm 01 giải Nhất là học sinh Nguyễn Đình Hùng (môn Lý), 09 giải Nhì; 09 giải Ba; 08 giải Khuyến khích, xếp thứ 33 toàn tỉnh.

Năm học 2023 – 2024, đội tuyển học sinh giỏi đạt 24 giải gồm 01 giải Nhất là học sinh Nguyễn Đình Hùng (môn Lý), 09 giải Nhì; 09 giải Ba; 08 giải Khuyến khích, xếp thứ 33 toàn tỉnh. Đội tuyển môn Văn của nhà trường xếp thứ Nhất trong khối THPT không chuyên.

Năm học 2024 – 2025, đánh dấu sự cố gắng của nhà trường trong kì thi học sinh giỏi cấp tỉnh với 39 giải gồm 02 giải Nhất là học sinh Lê Đức Mạnh và học sinh Nguyễn Minh Châu, (môn Lý), 10 giải Nhì; 17 giải Ba; 10 giải Khuyến khích, xếp thứ 20 toàn tỉnh. Đội tuyển môn Lý của nhà trường xếp thứ Nhất trong khối THPT.

Về các thành tích trong các cuộc thi do Sở GD tổ chức, học sinh nhà trường cũng có những thành tích xuất sắc. Cụ thể:

Hai học sinh Thiều Thị Ngọc Lâm và Nguyễn Minh Dũng là Quán quân trong cuộc thi Chung kết âm vang xứ Thanh Âm vang xứ Thanh các năm 2019 và 2024.

Học sinh Vũ Ngọc Linh đạt giải Nhất Tuần cuộc thi Đường lên đỉnh Olimpia năm 2018 Trong cuộc thi KHKT năm học 2023 – 2024, hai học sinh Nguyễn Trường Bách và Nguyễn Thế Sơn đạt giải Nhì ở lĩnh vực Khoa học hành vi.

Thông kê số giải học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa qua các năm học

THỐNG KÊ SỐ GIẢI HSG CẤP TỈNH CÁC MÔN VĂN HOÁ CÁC NĂM

MÔN HỌC	NĂM HỌC 2015 - 2016					NĂM HỌC 2016 - 2017					NĂM HỌC 2017 - 2018				
	NHẤT	NHÌ	BA	KK	TỔNG	NHẤT	NHÌ	BA	KK	TỔNG	NHẤT	NHÌ	BA	KK	TỔNG
TOÁN	1	0	3	1	5	1	2	1	1	5	0	0	4	1	5
VẬT LÝ	0	3	1	1	5	0	0	2	2	4	0	0	1	3	4
HÓA HỌC	0	1	4	0	5	0	1	2	0	3	0	2	3	0	5
SINH HỌC	0	1	1	1	3	0	0	0	2	2	0	1	1	3	5
NGŨ VĂN	0	3	1	0	4	0	1	0	4	5	0	1	1	2	4
LỊCH SỬ	0	0	1	0	1	0	1	0	0	1	0	0	1	3	4
ĐỊA LÝ	0	0	0	0	0	0	0	1	2	3	0	0	0	0	0
GDCD	1	0	3	1	5	0	0	2	1	3	0	0	1	2	3
TIẾNG ANH	0	1	2	2	5	0	0	2	2	4	0	1	3	1	5
TIN HỌC	0	1	0	1	2	0	0	0	1	1	0	0	1	1	2
SỐ GIẢI	2	10	16	7	35	1	5	10	15	31	0	5	16	16	37
TỔNG ĐIỂM	224					170					200				
XẾP HẠNG	6/104					23/104					13/104				

THỐNG KÊ SỐ GIẢI HSG CẤP TỈNH CÁC MÔN VĂN HOÁ CÁC NĂM

MÔN HỌC	NĂM HỌC 2018 - 2019					NĂM HỌC 2020 - 2021					NĂM HỌC 2021 - 2022				
	NHẤT	NHÌ	BA	KK	TỔNG	NHẤT	NHÌ	BA	KK	TỔNG	NHẤT	NHÌ	BA	KK	TỔNG
TOÁN	0	0	0	3	3	0	1	1	1	3	1	3	1	0	5
VẬT LÝ	0	0	2	1	3	0	2	0	1	3	0	2	1	1	4
HÓA HỌC	1	2	1	1	5	0	2	2	0	4	0	2	2	1	5
SINH HỌC	0	0	0	2	2	0	1	0	2	3	0	1	0	3	4
NGŨ VĂN	0	1	1	1	3	1	3	1	0	5	0	1	1	0	2
LỊCH SỬ	0	1	1	1	3	0	0	0	0	0	0	0	2	0	2
ĐỊA LÝ	0	0	1	2	3	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
GDCD	0	0	2	0	2	1	0	1	0	2	0	0	1	1	2
TIẾNG ANH	1	1	1	3	5	0	1	1	1	3	0	0	0	2	2
TIN HỌC	0	0	0	1	1	1	0	0	1	2	0	0	1	0	1
SỐ GIẢI	2	5	9	15	30	3	10	6	6	25	1	9	9	8	27
TỔNG ĐIỂM	168					170					168				
XẾP HẠNG	22/104					13/97					34/97				

THỐNG KÊ SỐ GIẢI HSG CẤP TỈNH CÁC MÔN VĂN HOÁ CÁC NĂM

MÔN HỌC	NĂM HỌC 2022 - 2023					NĂM HỌC 2023 - 2024					NĂM HỌC 2024 - 2025				
	NHẤT	NHÌ	BA	KK	TỔNG	NHẤT	NHÌ	BA	KK	TỔNG	NHẤT	NHÌ	BA	KK	TỔNG
TOÁN	0	0	0	0	0	0	0	2	2	4	0	1	2	0	3
VẬT LÝ	0	0	0	4	4	1	2	1	0	4	2	1	2	0	5
HÓA HỌC	0	2	1	1	4	0	2	1	1	4	0	4	1	0	5
SINH HỌC	0	1	0	2	3	0	1	0	3	4	0	1	1	2	4
NGỮ VĂN	0	2	0	1	3	0	3	1	1	5	0	1	3	0	4
LỊCH SỬ	0	0	4	1	5	0	0	2	1	3	0	0	2	2	4
ĐỊA LÍ	0	0	0	0	0	0	0	0	2	2	0	0	0	2	2
GDCD	0	0	0	2	2	0	1	2	2	5	0	3	1	1	5
TIẾNG ANH	0	0	2	1	3	0	0	4	1	5	0	0	3	3	6
TIN HỌC	0	0		1	1	0	0	1	0	1	0	0	1	0	1
SỐ GIẢI	0	5	7	13	25	1	9	14	13	37	2	11	16	10	39
TỔNG ĐIỂM	134					218					237				
XẾP HẠNG	45/94					32/98					20/99				

Biểu đồ kết quả thi học sinh giỏi các môn qua các năm học

**Kết quả thi Học sinh giỏi cấp tỉnh 10 năm giữa các môn
(Từ năm học 2015 – 2016 đến năm học 2024-2025)**



(Biểu đồ minh hoạ so sánh kết quả thi học sinh giỏi cấp tỉnh giữa các môn từ năm học 2015-2016 đến năm học 2024-2025)

Quy đổi giải học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa ra điểm qua các năm học

**THỐNG KÊ ĐIỂM QUY ĐỔI GIẢI HSG CẤP TỈNH
CÁC MÔN VĂN HOÁ CÁC NĂM**

TT	NĂM HỌC	TỎÁN	TIN	LÍ	HÓA	SINH	VĂN	SỬ	ĐỊA	GD CD	T.ANH	Σ	SỐ GIẢI
1	2015-2016	32	12	34	32	18	30	6	0	32	28	224	35
2	2016-2017	36	4	20	20	8	24	8	14	16	20	170	31
3	2017-2018	28	10	18	34	26	22	18	0	14	30	200	37
4	2018-2019	12	4	16	36	8	18	18	14	12	32	170	30
5	2020-2021	18	14	20	28	16	40	0	0	16	18	170	25
6	2021-2022	40	6	26	32	20	14	12	0	10	8	168	27
7	2022-2023	0	4	16	26	16	20	28	0	8	16	134	25
8	2023-2024	20	32	26	20	34	16	8	28	28	6	218	37
9	2024-2025	20	6	40	38	22	26	20	8	34	26	240	39
TỔNG ĐIỂM		206	92	216	266	168	210	118	64	170	184	1694	286

Ghi chú: theo quy định của Sở GD Thanh Hóa về việc quy đổi giải ra điểm: Giải Nhất: 10 điểm; Giải Nhì: 8 điểm; Giải Ba: 6 điểm; Giải Khuyến khích: 4 điểm.

Biểu đồ minh họa Quy đổi giải học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa ra điểm



Nhìn vào biểu đồ ta thấy:

Trong 10 năm (2015- 2025), năm học 2024 – 2025 điểm quy đổi là cao nhất, năm học 2022 – 2023, điểm quy đổi là thấp nhất.

Trong các môn khoa học tự nhiên, môn Hóa là môn dẫn đầu. Môn Sinh có kết quả thấp nhất. Trong các môn khoa học xã hội, môn Ngữ Văn là môn dẫn đầu, môn Địa có kết quả thấp nhất.

Những kết quả trên đánh dấu sự nỗ lực không ngừng trong công tác chuyên môn của nhà trường trong hành trình 10 năm qua. Tuy có những nốt trầm do các điều kiện khách quan và chủ quan nhưng có thể khẳng định nhà trường vẫn xứng đáng với truyền thống 60 năm xây dựng và phát triển, là địa chỉ tin cậy của Đảng, chính quyền và nhân dân Đông Sơn, một miền quê giàu truyền thống hiếu học.

Về thành tích chung của nhà trường:

Năm học 2015-2016: Cờ thi đua của UBND Tỉnh, Bằng khen Bộ trưởng Bộ Giáo dục-Đào tạo, Giấy khen của Ban Giám đốc Sở GD-ĐT Thanh Hóa, Bằng công nhận Trường Chuẩn Quốc gia.

Năm học 2016-2017: Tập thể Lao động xuất sắc, Giấy khen Giám đốc Sở Giáo dục.

Năm học 2017-2018: Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục – Đào tạo, Tập thể Lao động xuất sắc.

Năm học 2018-2019: Tập thể Lao động xuất sắc, Giấy khen Giám đốc Sở Giáo dục.

Năm học 2019-2020: Cơ quan đạt Chuẩn Văn hóa cấp Tỉnh, Tập thể Lao động tiên tiến, Giấy khen của Chủ tịch UBND Huyện Đông Sơn, Giấy khen của Bảo hiểm xã hội Tỉnh.

Năm học 2024 – 2025: Được tặng cờ Cờ thi đua của UBND Tỉnh, Bằng khen Bộ trưởng Bộ Giáo dục-Đào tạo.

Năm học 2025 – 2026: Trường kỉ niệm 60 năm thành lập trường, được công nhận trường Chuẩn Quốc gia mức độ 2.

Thành tích của nhà trường chính là công lao của mọi thành viên trong trường. Nhà trường đạt được nhiều thành tích được khen thưởng cũng đồng nghĩa với việc nhiều cá nhân được khen. Chỉ trong 5 năm học cuối cùng của giai đoạn này, số cán bộ giáo viên được khen thưởng như sau: 01 giáo viên được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen, 04 giáo viên được Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp bằng khen; Chiến sĩ Thi đua cấp cơ sở có 45 cán bộ giáo viên; 60 lượt người được nhận Giấy khen của Giám đốc Sở, 02 giáo viên được công nhận là nhà giáo tiêu biểu, 01 Đoàn viên Công đoàn được Liên đoàn Lao động Thanh Hóa tặng Bằng khen; 25 đoàn viên công đoàn được Công đoàn ngành Giáo dục Thanh Hóa khen thưởng; 50 người đạt danh hiệu Công dân Kiểu mẫu, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh được trung ương Đoàn tặng cờ luân lưu.

Mười năm trong công cuộc đổi mới nội dung, chương trình, sách giáo khoa tuy có nhiều biến động trong nhân sự Ban giám hiệu; nền nếp dạy và học chưa thật sự ổn định song về cơ bản, nhà trường đạt được nhiều thành tích đáng tự hào. Bước vào năm học 2025-2026, cơ sở vật chất của nhà trường là khá hoàn chỉnh. Khuôn viên sư phạm chưa bao giờ quy củ, gọn gàng, thoáng đãng, sáng sủa và đẹp như bây giờ! Thật là một môi trường sư phạm lý tưởng không ít trường trong tỉnh có được! Đội ngũ giáo viên được nâng lên ở một trình độ cao hơn cả về kiến thức lẫn phương pháp. Hiện đã có 18 người đạt trình độ trên chuẩn (thạc sĩ). Tổng số giải học sinh giỏi cấp tỉnh nhiều hơn hẳn. Tỷ lệ đậu tốt nghiệp luôn là 100%. Tỷ lệ đậu đại học không dừng lại còn số 25% đến 30% như trước đây. Đều trên dưới 50%. Có năm đạt tỷ lệ 75%. Phải

nhìn vào số liệu này mới thấy sự đi lên của chất lượng dạy và học. Đi lên một cách rõ nét. Đi lên một cách vững chắc. Giáo dục ngoài giờ lên lớp xuất hiện những hình thức mới, gây được sự hấp dẫn cho học sinh. Những buổi sinh hoạt tập thể về văn học do tổ Ngữ văn tổ chức dưới hình thức câu lạc bộ gây được ấn tượng sâu đậm cho học sinh và giáo viên, khơi dậy được sự tìm tòi, tình yêu đối với bộ môn khoa học Nhân văn. Những tiết học bằng phương tiện công nghệ thông tin được chuẩn bị chu đáo của môn Lịch sử, Sinh học, Hóa học, Vật lý... bước đầu đã mang lại kết quả khả quan.

Mười năm cán đích của chặng đường 60 năm, điều kiện sống của nhân dân Đông Sơn, của cán bộ giáo viên cao hơn hẳn so với trước đây. Phương tiện dạy học không còn thiếu nhiều như trước kia. Nhu cầu học của nhân dân và học sinh cũng khác trước. Xã hội hóa trong giáo dục được cấp ủy Đảng, chính quyền và các tổ chức xã hội thực sự quan tâm. Công tác khuyến học khuyến tài có tác dụng lớn trong việc động viên học sinh học tập... Thuận lợi là cơ bản. Vì vậy, nhà trường đang có những bước đi lên nhanh chóng và bền vững hơn, tạo điều kiện cho những năm tiếp theo đạt được nhiều thành tựu mới.





Chương IV

ĐẢNG BỘ VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ-XÃ HỘI



I. CHI BỘ - ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Song song với việc chuẩn bị thành lập trường phổ thông cấp III Đông Sơn, Huyện uỷ xúc tiến thành lập Chi bộ Đảng của nhà trường.

Trong số giáo viên của phân hiệu B trường cấp III Lam Sơn sẽ trở thành giáo viên của trường cấp III Đông Sơn có 4 người là đảng viên. Số lượng đủ để thành lập Chi bộ. Huyện uỷ cử cán bộ phòng Tổ chức về làm công tác nhân sự. Đồng chí Nguyễn Xuân Tuế, giáo viên bộ môn Văn được chỉ định làm bí thư.

Đầu tháng 9 năm 1965, Tỉnh đoàn Thanh niên Lao động Thanh Hoá cử đồng chí Mai Văn Kính - đảng viên- về nhận nhiệm vụ chuyên trách công tác đoàn của nhà trường. Số lượng đảng viên lên 5 đồng chí.⁽¹⁾

Ngày 15 tháng 11 năm 1965, Ban Thường vụ Huyện Uỷ Đông Sơn họp và ra Quyết nghị về việc thành lập Chi bộ trường cấp III Đông Sơn. Đồng chí Nguyễn Xuân Tuế được chỉ định làm Bí thư Chi bộ.

Quyết nghị của Ban Thường vụ huyện uỷ ghi rõ: Chi bộ trường cấp 3 Đông Sơn là đơn vị cơ sở (...) trực thuộc Huyện uỷ lãnh đạo. Và Bàn bạc nhiệm vụ cụ thể (...) về lãnh đạo đảng viên và các tổ chức quần chúng thuộc phạm vi trường phụ trách.

Chi bộ Đảng Lao động Việt Nam trường cấp III Đông Sơn ra đời ngay khi thành lập trường là sự quan tâm của cấp uỷ Đảng huyện Đông Sơn đối với sự nghiệp giáo dục nhà trường, thể hiện vai trò và sự lãnh đạo của Đảng trên mặt trận giáo dục và đào tạo.

Cuối tháng 11, thực hiện Quyết nghị của Ban Thường vụ Huyện Uỷ Đông Sơn, *Chi bộ tổ chức Đại hội lần thứ nhất.*

Sau khi công bố Quyết nghị của Ban Thường vụ Huyện uỷ về việc thành lập Chi bộ, đồng chí Nguyễn Xuân Tuế báo cáo trước Đại hội phương hướng nhiệm vụ và những mục tiêu chính của nhiệm kỳ tới. Đại hội đã bàn bạc và thống nhất một số nhiệm vụ trọng tâm của năm học 1965-1966 và những năm tiếp theo:

“ ...

** Nhanh chóng xúc tiến việc thành lập và đưa các tổ chức đoàn thể quần chúng vào hoạt động nhằm phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của nhà trường. Giao cho đồng chí Nguyễn Xuân Tuế chịu trách nhiệm về tổ chức Công Đoàn, đồng chí Mai Văn Kính phụ trách công tác Đoàn thanh niên.*

** Việc quan trọng hàng đầu là đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của học sinh, giáo viên và nhà trường. Dù trong hoàn cảnh cả nước có chiến tranh, Ban giám hiệu và hội đồng nhà trường cần đẩy mạnh phong trào thi đua Hai tốt. Phấn đấu đạt danh hiệu trường tiên tiến cấp tỉnh ngay từ năm học đầu tiên.*

⁽¹⁾ Đó là các đồng chí Nguyễn Xuân Tuế (GV văn), Vũ Danh Lân (hiệu trưởng), Lê Thị Khánh Lân (GV vật lý), Vũ Xuân Lương (GV chính trị) và Mai Văn Kính (cán bộ chuyên trách công tác Đoàn).

** Nâng cao vai trò lãnh đạo của chi bộ trong mọi hoạt động của nhà trường, không ngừng xây dựng, củng cố và phát triển tổ chức Đảng.*

...

Đại hội đã bầu đồng chí Nguyễn Xuân Tuế làm Bí thư Chi bộ.

Sau Đại hội, Chi bộ đã tập trung chỉ đạo việc thực hiện Nghị quyết Đại hội. Công việc trước mắt là hình thành và đẩy mạnh hoạt động của các tổ chức đoàn thể quần chúng. Đến tháng 12, các tổ chức Chính trị-Xã hội mở Đại hội đề ra nội dung và các biện pháp thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức mình.

Với nhiệm vụ dạy và học, Chi bộ đã chỉ đạo một cách cụ thể việc thực hiện nhiệm vụ năm học theo chỉ thị của ngành. Trong các cuộc họp định kỳ, những đảng viên được giao những công việc cụ thể báo cáo việc thực hiện nghị quyết đại hội. Trong nhiệm kỳ lần thứ nhất, do làm tốt công tác chỉ đạo, Chi bộ đã hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu đặt ra. Phong trào thi đua hai tốt đạt được hiệu quả cao. Đội tuyển học sinh giỏi giành thắng lợi lớn. Có học sinh được tặng *Huy hiệu Bác Hồ*. Trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh. Từ trong phong trào chuyên môn và hoạt động của các tổ chức quần chúng, Chi bộ đã phát hiện và bồi dưỡng được 2 đối tượng là thanh niên tích cực ⁽¹⁾, cho đi học lớp đối tượng Đảng.

Trong suốt thời kỳ chống Mỹ cứu nước, bám sát nhiệm vụ chính trị của nhà trường, căn cứ vào Nghị quyết Đại hội Đảng cấp trên, Chi bộ đã lãnh đạo Ban giám hiệu và các tổ chức đoàn thể quần chúng thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của nhà trường. Tổ chức Đảng ngày càng phát triển mạnh về chất lượng và số lượng. Nhiều quần chúng là giáo viên được vinh dự đứng vào đội ngũ của Đảng. Đã phát hiện và bồi dưỡng kết nạp Đảng cho những học sinh là đoàn viên ưu tú.

Sau năm 1975, nhiệm vụ của tổ chức Đảng trường học chủ yếu tập trung lãnh đạo nhà trường và các tổ chức đoàn thể quần chúng thực hiện tốt nhiệm vụ dạy và học. Căn cứ vào nhiệm vụ cụ thể của từng năm học, Chi bộ đề ra những nội dung và biện pháp lãnh đạo chính quyền và các tổ chức Chính trị-Xã hội thực hiện nhiệm vụ chính trị từng năm học.

Công tác phát triển Đảng được thực hiện thường xuyên. Nhiều quần chúng được kết nạp Đảng và trở thành hạt nhân của các phong trào trong nhà trường. Số lượng đảng viên ngày một nhiều hơn. Căn cứ vào Điều lệ Đảng, theo đề nghị của Chi bộ, **ngày 15 tháng 1 năm 2001, Huyện uỷ đã ra Quyết định số 10/QĐ/HU thành lập đảng bộ trường THPT Đông Sơn 1.** Đồng chí Lê Văn Hoa, nguyên bí thư Chi bộ được chỉ định giữ chức vụ Bí thư Đảng bộ.

Đảng bộ Đông Sơn 1 gồm 34 đảng viên và được chia thành 3 chi bộ. Chi bộ I gồm 14 đảng viên thuộc các tổ Toán, tổ Thể dục-Ngoại ngữ do đồng chí Lê Bá Bàu (phó hiệu trưởng) làm bí thư. Chi bộ II gồm 10 đảng viên thuộc các tổ Lý, tổ Hoá- Sinh, tổ hành chính do đồng chí Trần Như Chuyên (GV Hoá) làm bí thư. Chi bộ III gồm 10 đảng viên thuộc các tổ Văn, tổ Sử - Địa – GDCD do đồng chí Trịnh Duy Tuân (GV Văn) làm bí thư.

Tháng 8 năm 2001, Đảng bộ tổ chức Đại hội lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2001-2003. Đồng chí Lê Văn Hoa được Đại hội bầu làm Bí thư Đảng bộ. Tháng 8 năm 2003, Đảng bộ tổ chức Đại hội lần thứ hai, nhiệm kỳ 2003-2005. Đồng chí Phan Nữ Hồng Châu-hiệu trưởng nhà trường- trúng cử chức vụ Bí thư Đảng bộ. Tháng 8 năm 2005, Đảng bộ tổ chức Đại hội lần thứ ba, nhiệm kỳ 2005-2008 (nhiệm kỳ này, về sau, theo quy định mới của BCH TW Đảng, kéo dài đến năm 2010). Tại Đại hội lần thứ ba, một số nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể đã được đề ra thể hiện rõ vai trò lãnh đạo của Đảng bộ đối với sự nghiệp giáo dục của nhà trường :

** Trường đạt tiên tiến xuất sắc của tỉnh.*

(1) Đó là đồng chí Phan Xuân Linh (GV văn) và đồng chí Hoàng Đức Lục (GV hoá).

** Phân đầu đến năm học 2006-2007, trường được công nhận là **Trường Chuẩn Quốc gia**.⁽¹⁾*

Về danh hiệu thi đua của cá nhân và tập thể trong trường, Nghị quyết đề ra:

** 100% đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ, trong đó 50% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.*

** 100% giáo viên xếp loại chuyên môn từ trung bình trở lên, trong đó có 80% đạt loại khá, giỏi. Có thêm 5 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp tỉnh 95% cán bộ giáo viên đạt danh hiệu lao động giỏi.*

** Đạt danh hiệu “Đảng bộ trong sạch vững mạnh”.*

Về kết nạp Đảng, trong 3 năm học sẽ “bồi dưỡng và kết nạp được 12 quần chúng ưu tú vào Đảng”.

Đại hội đã bầu 7 đồng chí vào Ban chấp hành đảng bộ (các khóa trước BCH chỉ có 5 đồng chí). Đồng chí Nguyễn Thành Môn trúng cử chức vụ Bí thư.

Từ năm 1994 đến 2005, Chi bộ, Đảng bộ liên tục được công nhận “Trong sạch, vững mạnh”, được Tỉnh ủy Thanh Hóa tặng Bằng khen.

Đại hội nhiệm kỳ 2010-2015⁽²⁾, về mục tiêu giáo dục đều xác định rõ: *Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là nơi học tập và rèn luyện hiệu quả nhất của học sinh THPT huyện Đông Sơn.*

Trên cơ sở đó, đề ra được một số chỉ tiêu trọng yếu sau :

- Nhà trường đạt tiên tiến xuất sắc, được nhận Huân chương lao động từ hạng hai trở lên.
- Đến năm 2011 (sau này lại đặt mục tiêu đến 2015) trường được công nhận là trường chuẩn Quốc gia bậc THPT.
- 100% GV được xếp loại chuyên môn từ TB trở lên, có 70% đạt khá giỏi, không có giáo viên vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.
- 90% trở lên GV, CBGV đạt Lao động tiên tiến, trong đó đạt Chiến sỹ thi đua các cấp từ 5 % trở lên.
- Hàng năm đều có giáo viên đạt GV giỏi cấp Tỉnh.
- 90 % GV đều có sáng kiến kinh nghiệm.
- Hàng năm các chi bộ đều phát triển được đảng viên mới.
- Tất cả các môn đều có giáo viên trên chuẩn, toàn trường có 15% trở lên trên chuẩn.
- 90% trở lên HS xếp loại hạnh kiểm khá tốt, không có học sinh vi phạm pháp luật và TNXH.
- Ít nhất 98 % xếp loại học lực từ TB trở lên (trong đó có 50% loại khá và 5% loại giỏi).
- Tốt nghiệp THPT đạt 99% trở lên.
- 100% học sinh khi ra trường là Đoàn viên TNCS Hồ Chí Minh.
- HS giỏi có từ 60% học sinh dự thi đạt giải trở lên.
- Có học sinh đạt giải HS giỏi cấp QG.
- Có từ 39 – 45 % HS đỗ vào các trường Đại học.
- Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội.

(1) Trích NQ Đại hội Đảng bộ.

(2) Sau khi thành lập Đảng bộ năm 2001 đến 2015, Đảng bộ tổ chức 6 kỳ Đại hội như sau : Lần thứ 1 vào tháng 8/2001, lần thứ 2 vào 8/2003, lần thứ 3 vào 8/2005, lần thứ 4 vào tháng 8/2010, lần thứ 5 vào tháng 10/2010, lần thứ 6 vào tháng 9/2015. Các chi bộ từ 2001 đến 2015 trải qua 8 kỳ đại hội với các nhiệm kỳ : 2001-2002, 2002-2003, 2003-2004, 2004-2005, 2005-2008, 2008-2010, 2010-2013, 2013-8/2015.

Năm 2025, Đảng bộ tổ chức Đại hội lần thứ VII, nhiệm kỳ 2025-2030 với chủ đề **"NÂNG CAO NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO VÀ SỨC CHIẾN ĐẤU CỦA ĐẢNG BỘ; THI ĐUA DẠY TỐT - HỌC TỐT; DUY TRÌ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC XẾP TRONG TOP 20 CÁC TRƯỜNG THPT TRONG TOÀN TỈNH; PHẤN ĐẤU CHUYỂN ĐỔI SỐ ĐẠT MỨC ĐỘ 3 VÀO NĂM 2030 "** Đại hội đã bầu ra BCH gồm 9 đồng chí Đảng viên từ các Chi bộ. Đồng chí Nguyễn Thị Hà được bầu làm Bí thư đảng uỷ, đồng chí Nguyễn Tài Khôi được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Trần Ngọc Minh được bầu làm UVBTV Đảng uỷ.

Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2025-2030 đã xác định phương hướng và mục tiêu chủ yếu, làm nền tảng cho mọi hoạt động của nhà trường. Cụ thể là:

1- Phương hướng chung

Nâng cao năng lực lãnh đạo của đảng bộ; phát huy bề dày truyền thống dạy và học; khơi dậy khát vọng cống hiến của đội ngũ giáo viên và học sinh; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; xây dựng trường THPT Đông Sơn 1 đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Về kết quả thi Tốt nghiệp THPT và kết quả kỳ thi học sinh giỏi cấp Tỉnh hằng năm duy trì trong top 20 của tỉnh; đến năm 2030 chuyển đổi số đạt mức độ 3.

2- Phương châm hành động

Đoàn kết - Kỷ cương - Sáng tạo - Phát triển

3- Các chỉ tiêu chủ yếu

3.1- Các chỉ tiêu về chuyên môn (8 chỉ tiêu)

3.1.1. Đối với cán bộ giáo viên (3 chỉ tiêu)

(1) 100% cán bộ đảng viên, giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm, có hồ sơ chuyên môn đạt loại khá, tốt; hưởng ứng các cuộc thi do Ngành và các tổ chức đoàn thể phát động. Cán bộ, giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trên 90% (trong đó có 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ).

(2) Hằng năm có trên 50% giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp trường, trong nhiệm kỳ có ít nhất 06 đảng viên đạt danh hiệu *"Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh"*. Có 30 đồng chí đảng viên trở lên được công nhận là *"Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở"*, được UBND tỉnh và Sở GD&ĐT tặng Bằng khen, Giấy khen.

(3) Hằng năm, có 10 SKKN trở lên của cán bộ, giáo viên được xếp loại cấp Ngành. Trong nhiệm kỳ có 1 đến 2 SKKN được xếp loại cấp Tỉnh.

3.1.2. Đối với học sinh (5 chỉ tiêu)

(4) Tỷ lệ kết quả rèn luyện khá, tốt > 95%; không có học sinh xếp loại rèn luyện chưa đạt; không có học sinh vi phạm pháp luật (về ATGT, sử dụng chất kích thích, bạo lực học đường...).

(5) Tỷ lệ học lực khá, tốt > 80%; Không có học sinh lưu ban.

(6) Hằng năm học sinh giỏi cấp tỉnh trong top 20 toàn tỉnh.

(7) Hằng năm kết quả thi tốt nghiệp THPT xếp trong top 20 toàn tỉnh, phấn đấu có số học sinh đạt từ 27,0 điểm trở lên > 5%.

(8) Hằng năm tỷ lệ trúng tuyển ĐH > 80%.

3.2. Chỉ tiêu xây dựng đơn vị (3 chỉ tiêu)

(9) Hằng năm có 100% tổ bộ môn đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, trong đó 6/7 tổ đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”; Tập thể nhà trường đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” trở lên.

(10) Nhà trường được công nhận đạt chuẩn mức độ 2.

(11) Chuyển đổi số đạt mức độ 3 (Trên 85 điểm theo QĐ 4725/QĐ-BGDĐT, ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

3.3. Chỉ tiêu công tác xây dựng đảng (2 chỉ tiêu)

(12) Hằng năm 100% chi bộ, đảng viên được xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; Đảng bộ được Ban Thường vụ Thành ủy xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(13) Trong nhiệm kỳ bồi dưỡng được từ 300 học sinh ưu tú giới thiệu tham gia lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng; Kết nạp được 150 đảng viên mới;

4. Nhiệm vụ trọng tâm và khâu đột phá

1. 4.1-Nhiệm vụ trọng tâm

- Phát huy tinh thần đoàn kết, năng lực, khơi dậy khát vọng cống hiến của đội ngũ cán bộ, đảng viên, giáo viên. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, trong đó chú trọng chất lượng giáo dục mũi nhọn.

- Huy động mọi nguồn lực để xây dựng trường đạt chuyển đổi số mức độ 3.

4.2. Đột phá trong nhiệm kỳ

- *Nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn: Kết quả kỳ thi học sinh giỏi văn hoá cấp Tỉnh hằng năm đứng trong top 20 của tỉnh.*

Tính đến năm học 2025-2026, Đảng bộ có 3 Chi bộ với 54 đảng viên.

Khen thưởng trong nhiệm kỳ vừa qua: Năm 2024, Đảng uỷ đã được Huyện uỷ huyện Đông Sơn tặng Giấy khen "Đảng uỷ có thành tích xuất sắc trong công tác phát triển Đảng viên mới năm 2024" và Giấy khen "Đảng bộ hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ năm 2024". Cuộc thi "Viết bài Chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng" năm 2024 Giải C cấp huyện, năm 2025 giải B cấp huyện và giải C cấp Thành phố.

Sáu mươi năm qua, Chi bộ - Đảng bộ trường THPT Đông Sơn 1 đã thể hiện rõ vai trò *Đội quân tiên phong của giai cấp công nhân*, luôn luôn vận dụng đúng đắn đường lối giáo dục của Đảng cộng sản Việt Nam để lãnh đạo nhà trường và các tổ chức đoàn thể quần chúng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của nhà trường. Đội ngũ đảng viên không ngừng phát triển về số lượng và chất lượng. Từ Chi bộ đã trở thành Đảng bộ. Từ 5 đảng viên lúc thành lập đến nay đã có 54 đảng viên và luôn giữ vai trò nòng cốt trong mọi hoạt động của nhà trường. 100% tổ, nhóm trưởng chuyên môn là đảng viên. Đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn giỏi đều là đảng viên. Nòng cốt của các tổ chuyên môn là những người đã được đứng trong hàng ngũ của Đảng.

Trong 60 năm qua, BCH Chi uỷ mà sau này là BCH Đảng bộ luôn luôn sát cánh bên nhau, đoàn kết, quyết tâm lãnh, chỉ đạo BGH, các tổ chức trong nhà trường hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ.

Sáu mươi năm lãnh đạo sự nghiệp giáo dục của nhà trường, Chi bộ, Đảng bộ thực sự đã phát huy được vai trò lãnh đạo của mình trên mặt trận giáo dục. Thành tích 60 năm của nhà trường trước hết thuộc về những đồng chí Đảng viên trường THPT Đông Sơn 1.

II. TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN

Là tổ chức của giai cấp công nhân, một tổ chức chính trị-xã hội tự nguyện và độc lập của những người lao động, Công đoàn chịu sự lãnh đạo của Đảng và có quan hệ chặt chẽ với Nhà trường. Chức năng của Công đoàn là chăm lo và bảo vệ quyền lợi của cán bộ, công nhân viên chức và những người lao động khác ; tham gia quản lý Nhà nước và xã hội, tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế ; giáo dục cán bộ, viên chức và những người lao động khác xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Công đoàn Giáo dục Việt Nam là tổ chức nghề nghiệp, nằm trong hệ thống Công đoàn ngành thuộc Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, có chức năng là đại diện và bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng và nâng cao vị trí xã hội của giáo giới, tham gia với cơ quan Nhà nước để phát triển sự nghiệp giáo dục-đào tạo, phát huy bản chất tốt đẹp của nhà giáo, làm chủ đất nước, thực hiện nghĩa vụ công dân.

Nhận thức được vai trò to lớn của Công đoàn trường học, ngay sau Đại hội Chi bộ lần thứ nhất, tổ chức Công đoàn trường phổ thông cấp 3 Đông Sơn được thành lập với tổng số 30 đoàn viên, trực thuộc công đoàn Ty Giáo dục Thanh Hóa. Đầu tháng 12 năm 1965, Chi bộ chỉ đạo cho Công đoàn trường tiến hành đại hội. Tại đại hội, đoàn viên công đoàn tập trung bàn bạc để thực hiện tốt các chương trình và mục tiêu công tác năm học.

Đồng chí Nguyễn Xuân Tuế được bầu làm Thư kí⁽¹⁾ Công đoàn trường.

Trong những năm chống Mỹ cứu nước nói riêng và trong thời kì bao cấp nói chung, Công đoàn nhà trường tập trung vào một số hoạt động cơ bản như phong trào thi đua hai tốt, phong trào thi đua lao động sản xuất...

Để vận động đoàn viên công đoàn hoàn thành nhiệm vụ chính trị của mình, Công đoàn thường xuyên kết hợp với nhà trường tổ chức các phong trào thi đua bằng những biện pháp cụ thể như dự giờ thăm lớp, nâng cao chất lượng sinh hoạt nhóm chuyên môn, thao giảng chọn giáo viên có giờ dạy giỏi, thực hiện *ba kĩ*⁽²⁾... Nhờ vào các phong trào này, Công đoàn đã tạo được không khí hoạt động chuyên môn rất sôi nổi. Nhiều đoàn viên công đoàn thực sự trở thành những lao động giỏi như đoàn viên Trần Lê Chúc, Nguyễn Trọng Lộc (môn Toán) ; Đoàn Duyệt, Đặng Huy Lâm (môn Lý) ; Hoàng Đức Lục, Thái Quốc Tuấn (môn Hóa) ; Phan Xuân Linh, Nguyễn Văn Thanh, Cao Hữu Di (môn Văn)...

Thi đua lao động sản xuất để tự túc lương thực, thực phẩm nhằm giúp đỡ những đoàn viên còn nhiều khó khăn về kinh tế thường xuyên được phát động. Việc đáp ứng những nhu yếu phẩm và công nghệ phẩm cho giáo viên theo chế độ phân phối thời kì bao cấp là một hoạt động nổi bật nhất của Công đoàn nhà trường. Ban chấp hành Công đoàn thường xuyên cử cán bộ có tinh thần trách nhiệm liên hệ với các cơ quan có liên quan để đưa đủ số hàng hóa về phân phối cho đoàn viên và người lao động. Ngoài ra, nhờ sự năng nổ là linh hoạt của đoàn viên và cán bộ công đoàn, nhà trường thường xuyên xin được hàng hóa ngoài tiêu chuẩn, giải quyết một phần khó khăn cho công nhân viên chức.

Tinh thần tương trợ trong đoàn viên công đoàn thời kì chiến tranh, đi sơ tán đã góp phần quan trọng để hoàn thành nhiệm vụ của nhà trường. Nhìn chung, đời sống cán bộ giáo viên rất thấp. Nhiều giáo viên nữ có con mọn. Mỗi lần sơ tán, Công đoàn trường phân công đoàn viên giúp nhau di chuyển đồ đạc, nhanh chóng ổn định đời sống để thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Từ trong phong trào, đã xuất hiện nhiều đoàn viên công đoàn xuất sắc, có nhiều đóng góp cho

(1) Sau này đổi thành Chủ tịch Công đoàn.

(2) Đó là soạn bài kĩ, giảng kĩ và chấm kĩ.

phong trào chung như đoàn viên Hoàng Tiến Hành, Nguyễn Văn Thanh, Nguyễn Sĩ, Đoàn Hải Yến ...

Hòa bình lập lại trên cả nước. Chế độ bao cấp tồn tại đến khoảng giữa thập niên tám mươi. Đời sống người lao động chủ yếu dựa vào nguồn cung cấp theo chế độ tem phiếu. Vì vậy, Công đoàn nhà trường rất chú trọng việc nâng cao đời sống, bảo vệ lợi ích chính đáng của người lao động. Cùng với nhà trường, Công đoàn đã tổ chức sản xuất lương thực trên các cánh đồng hoang hóa của một số xã thuộc địa bàn Đông Sơn, phát động phong trào nuôi lợn đổi lương thực... Tuy đời sống có nhiều khó khăn nhưng nhờ vào các hoạt động trên, đời sống của cán bộ giáo viên nhà trường được cải thiện một phần đáng kể.

Sau khi đất nước đổi mới theo đề xướng của Đảng Cộng sản Việt Nam, để đáp ứng yêu cầu mới của cách mạng, nhiều phong trào được phát động, nhiều cuộc vận động được triển khai phù hợp với tình hình mới. Những phong trào *Giới việc trường-đảm việc nhà, Thi đua dạy thật tốt-học thật tốt*; những cuộc vận động *Xây dựng gia đình nhà giáo văn hóa, Dân chủ-kỷ cương-tình thương-trách nhiệm, Xã hội hóa giáo dục, Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương sáng về đạo đức, tự học và sáng tạo, Chia khó vùng cao, Mái ấm công đoàn, Xây dựng trường học hạnh phúc...các hội thi, hội thao* do Công đoàn ngành giáo dục phát động được đông đảo đoàn viên nhà giáo trong trường tham gia nhiệt tình, tạo được không khí hoạt động sôi nổi. Công đoàn luôn làm tốt công tác chăm lo cho đời sống của công đoàn viên, thực hiện tốt chế độ hiếu, hỉ, ốm đau, tổ chức các hoạt động giao lưu văn nghệ, thể dục thể thao nhân dịp các ngày 20/10, 20/11, 8/3,... trao quà, trao thưởng cho con CBGV, NV nhà trường đạt thành tích trong học tập vào dịp Tết Trung thu. Công đoàn đã thường xuyên phối hợp với chuyên môn, trích kinh phí từ nguồn quỹ phúc lợi của nhà trường và Công đoàn tổ chức cho cán bộ, giáo viên và người lao động tham quan, học tập kinh nghiệm các điển hình tiên tiến ở các tỉnh, thành phố như Quảng Ninh, Hà Nội, Ninh Bình, Đà Nẵng, Đà Lạt, Thành phố Hồ Chí Minh, Vũng Tàu, Quảng Bình, Hạ Long, Sa Pa... Hoạt động này một mặt đã nâng cao tầm hiểu biết cho CBGV, mặt khác tạo ra sự gắn kết giữa các đoàn viên công đoàn trong nhà trường.

Năm học 2024-2025 tổ chức Công đoàn của nhà trường có 72 đoàn viên công đoàn sinh hoạt ở bảy tổ công đoàn, đó là các tổ Toán, Lý, Văn, Hóa – Sinh, Sử - Địa – Giáo dục Kinh tế pháp luật, Giáo dục thể chất – Ngoại ngữ, Tin – Văn phòng.

Với những thành tích đã đạt được, Công đoàn nhà trường liên tục nhận được Giấy khen, Bằng khen các cấp. Tính từ năm 2015-2016 trở lại đây Công đoàn nhà trường đã 5 lần nhận Bằng khen của Công đoàn Giáo dục Việt Nam và Liên đoàn lao động tỉnh Thanh Hóa vào các năm 2015 – 2016, 2016 – 2017, 2019 – 2020, 2020 – 2021, 2023 – 2024 và nhiều Giấy khen của Công đoàn ngành Giáo dục Thanh Hóa.

Là một thành viên của hệ thống chính trị-xã hội thuộc ngành Giáo dục, trong suốt 60 năm qua, Công đoàn trường luôn bám sát nhiệm vụ để hoàn thành các chức năng của mình, xứng đáng là trung tâm tập hợp, đoàn kết, giáo dục, rèn luyện, xây dựng đội ngũ nhà giáo, là chỗ dựa vững chắc của Chi bộ-Đảng bộ, là sợi dây nối liền Đảng và quần chúng lao động.

Ngày 12/4/2025, Ban Chấp hành Trung ương ban hành Nghị quyết 60-NQ/TW về Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII trong đó có nội dung kết thúc hoạt động của công đoàn viên chức, công đoàn lực lượng vũ trang. Thực hiện Nghị quyết trên, ngày 06/06/2025 Liên đoàn lao động thành phố Thanh Hóa đã ban hành Quyết định số 122/QĐ LĐLĐ trong đó có nội dung giải thể và kết thúc hoạt động của Công đoàn trường THPT Đông Sơn 1. Công đoàn trường THPT Đông Sơn 1 đã chia tay trong tư thế như một người đã làm tròn

xứ mệnh, đã công hiến đúng với lý tưởng. Từ thời điểm trong mỗi CB, GV và NLĐ của trường THPT Đông Sơn 1 hai tiếng công đoàn đã trở thành một kí ức đẹp đẽ, âm áp không thể nào quên. Một chặng đường kết thúc, một hành trình mới bắt đầu nhưng tình yêu với tổ chức Công đoàn – nơi mỗi người từng gắn bó cả thanh xuân – sẽ không bao giờ khép lại.

Khi đất nước bước sang kỉ nguyên vươn mình, dù tổ chức Công đoàn không còn nữa nhưng lòng yêu nghề, yêu tổ chức, yêu con người sẽ còn mãi và trên mỗi hành trình phía trước ánh sáng công đoàn vẫn sẽ soi đường – như một phần máu thịt trong chính cuộc đời mỗi con người. Tập thể CB, GV và NLĐ sẽ quyết tâm phấn đấu, nỗ lực hết mình đưa trường THPT Đông Sơn 1 ngày một đi lên, đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội trong thời kì vươn mình đổi mới.

III- ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH

Sáu mươi năm xây dựng và trưởng thành của trường THPT Đông Sơn 1 cũng là sáu mươi năm phấn đấu đi lên của Đoàn thanh niên nhà trường. Sáu mươi năm qua, từ trong khói lửa khai sinh hay trong đất trời tự do thống nhất của Tổ quốc, Đoàn luôn luôn là cánh tay phải của Đảng, luôn luôn giữ vững vai trò nòng cốt trong các phong trào đoàn thể của quần chúng nhà trường. Sáu mươi năm ấy biết bao gian nan thử thách nhưng chưa một lần Đoàn dừng bước trước khó khăn...

Năm 1965, cùng với sự ra đời của trường cấp 3 Đông Sơn, Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam của nhà trường cũng được thành lập. Lúc đầu, chỉ có 4 chi Đoàn học sinh và 1 chi đoàn giáo viên. Đồng chí Mai Văn Kính, cán bộ chuyên trách đoàn do Tỉnh đoàn cử sang đã được bầu làm Bí thư Đoàn trường. *Đồng chí trở thành người Bí thư Đoàn đầu tiên của trường cấp 3 Đông Sơn.* Thầy Phan Xuân Linh làm phó bí thư đoàn trường và bí thư chi đoàn giáo viên. Thầy Mai Quốc Giáo được bầu làm Tổng phụ trách đội Thiếu niên Tiền phong. Học sinh Phạm Thị Minh Trường (khóa 1966-1969) làm Liên đội trưởng Liên đội Thiếu niên Điện Biên (tên của Liên đội Thiếu niên nhà trường lúc bấy giờ).

Những năm chống Mỹ cứu nước, Đoàn trường cấp 3 Đông Sơn là một trong những đoàn trường mạnh của công tác Đoàn và phong trào thanh niên trường học tỉnh Thanh Hoá.

Dưới tiếng gầm rú của máy bay giặc Mỹ, những hoạt động TDTT, văn nghệ, nền nếp kỷ cương trường học, hái hoa Văn học, sinh hoạt tập thể... những phong trào thi đua đạt danh hiệu dũng sỹ diệt Mỹ các cấp, thi đua lao động đắp lũy đào hào, phong trào 3 sẵn sàng 5 xung phong, “*Đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên*” vẫn được đẩy lên một cách sôi nổi, mạnh mẽ và thường xuyên, liên tục. Nhiều thầy cô giáo là đoàn viên thanh niên thực sự có nhiều đóng góp cho phong trào đoàn, đã có sức cuốn hút các thầy cô giáo già trở thành những cố vấn đặc lực cho các Chi đoàn và Đoàn trường. Từ trong phong trào, Chi đoàn giáo viên và Đoàn trường đã giới thiệu cho Chi bộ bồi dưỡng được 13 đối tượng Đảng và kết nạp được 8 đảng viên.

Mười năm trong chiến tranh, Đoàn Thanh niên và Đội Thiếu niên tiền phong thực sự đã góp phần xây dựng Chi bộ, xây dựng nhà trường và Công đoàn trở thành đơn vị vững mạnh.

Hoà bình lập lại, đất nước thống nhất, tự do, hoạt động của đoàn có những mặt thuận lợi song không ít khó khăn. Cái khó nhất vẫn là sự đổi mới công tác đoàn trường học. Với tinh thần của người đoàn viên thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Đoàn lại mò mẫm trong sự hoạt động của mình sao cho phù hợp với tình hình mới. Trong sự mò mẫm ấy, phong trào đoàn không những vẫn được giữ vững mà còn tiếp tục được phát triển một cách mạnh mẽ như các phong trào “*Tuổi trẻ vì ngày mai lập thân, lập nghiệp*”, “*Nét đẹp tuổi trẻ học đường Thanh Hoá*”...

Với những thành tích đạt được, 3 năm liên tục Đoàn trường đã được Trung ương đoàn trao Cờ luân lưu mang chân dung Bác vào các năm học 1985-1986, 1986-1987 và 1987-1988. Có được niềm tự hào lớn lao ấy là nhờ có bàn tay, khối óc và sự nhiệt tình của tuổi trẻ nhà trường.

Những năm học ở thập niên thứ tư, Đoàn đã phát động nhiều phong trào phù hợp với tâm lý, ước vọng của đoàn viên thanh niên nên được các chi đoàn nhiệt tình hưởng ứng. Các phong trào *Vì mái trường không có ma túy, Tuổi trẻ vì ngày mai lập thân lập nghiệp, Thanh niên trước thềm thiên niên kỷ mới...* các cuộc thi tìm hiểu về Đảng, Đoàn, về An toàn giao thông... đã nâng cao nhận thức cho đoàn viên về mọi mặt. Từ trong các phong trào đã xuất hiện nhiều tấm gương cá nhân và tập thể tiêu biểu, được Huyện đoàn, Tỉnh đoàn và Trung ương đoàn tặng Giấy khen, Bằng khen.

Từ 2015, phong trào Đoàn và thanh niên trường học có nhiều hình thức hoạt động khá mới mẻ. Cùng với đoàn viên thanh niên tỉnh Thanh Hóa và đoàn viên thanh niên cả nước, tuổi trẻ trường THPT Đông Sơn 1 tích cực tham gia các phong trào “*Tuổi trẻ Thanh Hóa học tập và làm theo lời Bác*”, “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” “*Năm xung kích phát triển kinh tế- xã hội; Bốn đồng hành với thanh niên lập thân lập nghiệp*”, chương trình “*Học sinh 3 Tốt*”, “*Học sinh 3 Rèn luyện*”, “*Hoa phượng Đỏ*”, xây dựng văn hoá giao thông, tham gia xây dựng “*Trường học thân thiện, học sinh tích cực*”... Đặc biệt, dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ và Đoàn cấp trên, Đoàn trường đã cụ thể hoá các hoạt động, các phong trào phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường như hội thi “*Ai là nhà thông thái*”, “*Giọng hát hay THPT Đông Sơn 1*”, “*Khi tôi 18*”, “*Thanh niên Thanh Lịch*”, “*Rung chuông vàng*”, “*Viết báo bằng tin*”, “*Lễ Hội Xuân*”, “*Gói bánh chưng cùng bạn nghèo ăn Tết*”, “*Đồng diễn dân vũ*”..., các hoạt động thể dục thể thao chào mừng các ngày lễ lớn. Bên cạnh đó, Đoàn trường còn có nhiều hoạt động phối hợp với các tổ chức để tuyên truyền các hoạt động hưởng ứng tháng cao điểm an toàn giao thông, tháng phòng chống ma túy, HIV/AIDS. Tuổi trẻ nhà trường cũng tham gia nhiều hoạt động tình nguyện, nhiều phong trào thi đua học tập tốt. Hằng tháng, các số báo học tập do các đoàn viên chi đoàn giáo viên biên soạn được học sinh đón đọc và phản hồi tốt, tạo môi trường học tập đa dạng cho học sinh. Để khuyến khích tinh thần học tập cho đoàn viên, phong trào thi đua đạt điểm tốt cũng được phát động và đạt được nhiều con số ấn tượng. Về hoạt động tình nguyện, Đoàn trường thường xuyên thăm hỏi gia đình chính sách, ủng hộ Hội người mù và nạn nhân thiên tai, chú trọng xây dựng công trình thanh niên, xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp. Một điểm nhấn không thể không kể đến đó là chương trình phát thanh Thanh niên, với 2 số mỗi tháng, kênh phát thanh đã tuyên truyền, tuyên dương một cách hiệu quả các hoạt động tốt, gương đoàn viên tiêu biểu trong hoạt động Đoàn cũng như trong học tập, tạo không khí thi đua phấn khởi cho ĐVTN.

Từ năm 2015 đến nay, Đoàn trường luôn giữ vững được thành tích truyền thống, liên tục được cấp trên khen thưởng. Năm học 2016-2017, 2017-2018 hai năm liên tiếp được nhận cờ thi đua Cờ thi đua dẫn đầu khối THPT tỉnh Thanh Hóa. Năm học 2021-2022, 2022-2023 được tặng cờ Đơn vị xuất sắc dẫn đầu trong khối THPT về công tác Đoàn và phong trào Thanh niên do Liên ngành cấp Tỉnh tặng. Năm học 2023-2024 được Trung ương đoàn tặng Cờ thi đua Đơn vị xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên trường học. Năm học 2024-2025 tiếp tục được Liên Ngành cấp tỉnh tặng Cờ thi đua “Đơn vị xuất sắc trong công tác Đoàn-Hội CTĐ”. Liên tục nhiều năm được nhận Bằng khen của BCH Trung ương Đoàn.

Sáu mươi năm qua là một bước trưởng thành không ngừng của Đoàn Thanh niên. Từ 4 chi đoàn học sinh của ngày đầu khai sinh, về sau có những năm lên tới 36. Hiện tại có 31 chi đoàn học sinh và 1 chi đoàn giáo viên. Từ là một trong những Đoàn trường mạnh của tỉnh đã

trở thành lá cờ đầu trong công tác đoàn và phong trào thanh niên trường học Thanh Hoá.

Công lao ấy phải kể đến sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng uỷ, phải kể đến sự kết hợp và ủng hộ có hiệu quả của nhà trường. Song trước hết công lao ấy thuộc vào sự nỗ lực phấn đấu của tập thể đoàn viên thanh niên mà nòng cốt là chi đoàn giáo viên. Giáo viên là đoàn viên có lúc chỉ có một người do Đảng cử sang, cũng có lúc chi đoàn giáo viên có tới gần 30 đồng chí. Dù bất cứ lúc nào chi đoàn giáo viên cũng là chi đoàn đầu đàn, thực sự có tác dụng quyết định đến phong trào của Đoàn trường.

Sáu mươi năm qua, hoạt động của đoàn trường nổi bật hơn cả là những hoạt động ổn định nền nếp học sinh, các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động phong trào, hoạt động tương thân tương ái... Hầu như bất kỳ năm học nào, trong tổng kết của nhà trường, Đoàn trường luôn luôn được đánh giá là một tổ chức đoàn thể thực sự có tác động mạnh mẽ và đạt hiệu quả cao trong giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức cho ĐVTN và trong thực hiện nhiệm vụ trung tâm của nhà trường.

Sáu mươi năm của Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh trường THPT Đông Sơn 1 là sáu mươi năm không ngừng phấn đấu đi lên dù cho những lúc nhà trường có những thăng trầm. Sáu mươi năm ấy, trong những đồng chí Bí thư Đoàn trường Mai Văn Kính, Phan Xuân Linh, Lê Hữu Trạch, Nguyễn Đình Hưng, Đặng Viết Thà, Trịnh Xuân Bào, Phan Nữ Hồng Châu, Trần Như Chuyên, Lê Ngọc Tuyên, Trần Đức Nội, Lý Thị Ninh, Trần Ngọc Minh đều là những đồng chí thực sự nhiệt tình, năng động và sáng tạo. Đoàn trường Đông Sơn 1 luôn là cơ sở đoàn xuất sắc của công tác Đoàn và phong trào thanh niên trường học tỉnh Thanh Hoá.





Sáu mươi năm, chẳng đường hơn thế kỉ không ít gian nan, vất vả nhưng cũng đầy vinh quang và tự hào!

Từ vài dãy phòng học cấp 4 và chủ yếu là các phòng học tranh tre nửa lá nay đã khang trang những dãy cao tầng “roi rói ngôi tươi” ⁽¹⁾. Từ chật chội lớp học tại nhà dân đến nay đã đàng hoàng và tươi đẹp hơn gấp nhiều lần với những lớp học rộng rãi, sáng sủa và trang thiết bị hiện đại.

Sáu mươi năm qua, nhà trường đã đào tạo hơn ba mươi ngàn học sinh phổ thông, học viên bổ túc văn hoá và học viên hệ trung học hoàn chỉnh ⁽²⁾, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ *nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài* cho con em nhân dân Đông Sơn.

Sáu mươi năm, được tôi luyện dưới mái trường này, nhiều thầy cô giáo và học sinh có sự trưởng thành vượt bậc.

Hơn 70 Tiến sĩ, 05 Giáo sư, 37 Phó Giáo sư, 01 Viện sĩ Viện Hàn lâm thuộc Viện Hàn lâm khoa học New York (Hoa Kỳ) và nhiều nhà khoa học của các chuyên ngành là học sinh trường THPT Đông Sơn 1. Có người thành đạt từ rất sớm như học sinh Nguyễn Bá Hải (khóa 1998-2001) thuộc thế hệ 8X. Năm 28 tuổi bảo vệ thành công luận án Tiến sĩ tại Hàn Quốc. Năm 2012, với nhiều công trình nghiên cứu có giá trị, Nguyễn Bá Hải được bình chọn là *Công dân trẻ tiêu biểu của thành phố Hồ Chí Minh*. Mái trường này cũng là nơi khởi nguồn của hàng trăm cán bộ quản lý từ cấp Trung ương đến địa phương, của biết bao sĩ quan quân đội, công an và nhiều công dân ưu tú khác... Nhiều người tham gia quân đội và công an đã mang quân hàm cấp tá, có người mới 35 tuổi đã được phong Đại tá. Quản lý nhà nước có nhiều vị tổng cục trưởng, tổng biên tập báo, Chủ tịch, phó Chủ tịch UBND các cấp, Chủ tịch các Tập đoàn, Giám đốc, phó Giám đốc các sở. Tham gia trên lĩnh vực kinh tế, nhiều học sinh cũ của nhà trường hết sức năng động trên thương trường. Nhiều người tham gia sáng lập doanh nghiệp vừa và nhỏ của Thanh Hoá, làm tổng giám đốc, giám đốc các công ty ở Trung ương và địa phương (học sinh Mai Xuân Thông khóa 1994-1997, hiện là ủy viên BCH Tỉnh Đảng bộ Thanh Hóa, Chủ tịch tập đoàn Miền Trung, Phó chủ tịch thường trực hội Doanh nghiệp Thanh Hóa). Không ít người có số vốn kinh doanh hàng chục tỉ đồng, góp một phần đáng kể cho nguồn thu ngân sách nhà nước... Nhiều thầy cô giáo là giáo viên giỏi, trở thành cốt cán trong chuyên môn của ngành, của nhiều nhà trường trong khắp cả nước.

Là một trường thuộc vùng ven tỉnh lỵ, thầy và trò dễ tiếp nhận cái mới, cái tích cực song những mặt tiêu cực cũng dễ dàng xâm nhập. Trong một giai đoạn khá dài ở thế kỷ trước, một bộ phận không nhỏ giáo viên lấy trường THPT Đông Sơn 1 làm trạm trung chuyển để về thành phố Thanh Hóa. Có người vừa tốt nghiệp đại học, về nhận công tác chưa được 2 tháng đã chuyển về thành phố. Không ít thầy cô về đây tạm trú một vài năm để xin về tỉnh lỵ. Tâm lý “ăn tạm ở nhờ” ấy khó có thể cống hiến hết mình cho sự nghiệp giáo dục của nhà trường! Giáo viên nhà trường có giai đoạn vừa thiếu lại vừa thừa. Thừa trên tổng số nhưng thiếu ở một số bộ

⁽¹⁾ Một câu trong *Bài ca xây dựng trường ta* (xem chương III)

⁽²⁾ Giáo viên 7+1 học chương trình phổ thông cấp III gọi là *trung học hoàn chỉnh*.

môn. Có môn, giáo viên chỉ dạy khoảng năm đến sáu tiết một tuần. Ngược lại, có môn, giáo viên phải dạy trên hai chục tiết, vượt quá mức quy định của Bộ. Trong sáu mươi năm, có tới 12 hiệu trưởng thay phiên nhau. Tính bình quân, mỗi người đảm nhận chức vụ 1 nhiệm kỳ 5 năm như quy định của Bộ Giáo dục-Đào tạo.

Trong hành trình 60 năm cũng có lúc thăng lúc trầm. Một vài bước trầm ngán ngùi không phải không ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục, đến niềm tin của chính quyền và nhân dân. Tuy nhiên, nhìn vào bức tranh tổng thể, sắc màu tươi tắn vẫn là nét chủ đạo mà không sắc màu đôi lập nào lấn át được.

Có được thành quả trên, về nội lực, là do sự phấn đấu không biết mệt mỏi của thầy và trò nhà trường dưới sự chỉ đạo trực tiếp của ngành Giáo dục-Đào tạo Thanh Hóa suốt 60 năm qua. Về ngoại lực, nhân dân Đông Sơn vốn có truyền thống hiếu học và tôn sư trọng đạo, nhận thức sâu sắc và sẵn sàng đầu tư cho con em mình trên hành trình chiếm lĩnh tri thức để trở thành người có ích cho xã hội. Cấp ủy, chính quyền thật sự thường xuyên quan tâm chỉ đạo và đầu tư cho nhà trường đặc biệt là trong giai đoạn 10 năm sau của chặng đường 60 năm.

Trong sáu mươi năm qua, dấu thành tích cao có lúc bị đứt đoạn nhưng những thành quả gặt hái được từ bề rộng đến chiều sâu cho phép khẳng định, trường THPT Đông Sơn 1 đã hoàn thành xuất sắc mục tiêu giáo dục đào tạo, đã khẳng định được vị trí của mình trong lòng các thế hệ học sinh, các tầng lớp nhân dân, các cấp bộ lãnh đạo Đảng và Chính quyền địa phương.

Sáu mươi năm, nhiều nét đẹp trở thành truyền thống nhà trường. Dù trong chiến tranh gian khổ hay trong hòa bình thiếu thốn, tập thể sư phạm nhà trường luôn luôn đoàn kết, vượt qua mọi khó khăn để không ngừng nâng cao chất lượng dạy học. Thầy cô giáo cần cù, giàu đức hi sinh, tất cả vì học sinh thân yêu (nhất là thời chiến tranh). Phong trào thi đua Hai tốt liên tục được duy trì và đẩy mạnh. Đội tuyển học sinh giỏi, tỷ lệ đậu vào đại học luôn thuộc tốp đầu của tỉnh. Nhiều học sinh, tuy cuộc sống còn lam lũ nhưng đa phần có chí tiến thủ, không chịu lùi bước để tiến lên. Vì vậy, khi vào đời, có rất nhiều người thành đạt. Dù công tác ở bất kỳ nơi nào, trên bất cứ lĩnh vực nào, hình ảnh mái trường, thầy cô và bạn bè luôn có một góc trong trái tim, luôn là những hình ảnh sâu đậm, đẹp đẽ, luôn là những kỷ niệm không bao giờ phai nhạt.

Sáu mươi thập kỷ hình thành và phát triển, *Phổ thông cấp III Đông Sơn, THPT Đông Sơn 1* đã để lại trong lòng hàng chục ngàn học sinh những tình cảm đặc biệt, không bao giờ phai, đã ghi một dấu ấn trong sự nghiệp giáo dục tỉnh Thanh Hoá. Tám Huân chương Lao động hạng III, danh hiệu Trường Chuẩn Quốc gia mức độ 2 chính là sự đánh giá, ghi nhận của nhà nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam trước những đóng góp to lớn của nhà trường trong sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo.

Sáu mươi năm trôi qua. Vẫn còn đó mái trường từ thưở khai sinh. Mãi mãi vẫn còn đó tiếng trống trường rộn ràng, gióng giả như hòa chung với tiếng trống đồng từ ngàn năm vọng về. Sáu mươi năm, thời gian đủ để tạo nên truyền thống văn hóa tốt đẹp. Truyền thống ấy chắc chắn sẽ tạo tiền đề vững chắc cho những bước tiến lên sau cuộc hành trình hơn nửa thế kỷ!





PHẦN THỨ HAI

NIÊN BIỂU

PHỔ THÔNG CẤP III ĐÔNG SƠN

THPT ĐÔNG SƠN 1

Năm học 1965-1966

- Nhận quyết định thành lập trường. Tiếp thu khu trường cấp 2 Đông Sơn.
- Thầy Vũ Danh Lân được bổ nhiệm làm hiệu trưởng.
- Trường có 4 lớp 8, 3 lớp 9, 2 lớp 10.
- Xây dựng thêm 4 phòng học, văn phòng và khu tập thể giáo viên.
- Học tại 3 xã : Đông Xuân, Đông Thịnh và Đông Tiến.
- Phái đoàn Hội Hữu nghị Việt Xô về thăm trường. Đồng chí Hội trưởng (người Liên Xô) trồng 2 cây phượng tại cổng trường.
- Chị Nguyễn Thị Hằng (nữ dân quân Trung đội Nam Ngạn, sau này từng giữ chức vụ Bộ trưởng bộ Lao động, Thương binh và xã hội) nói chuyện về trung đội nữ dân quân Nam Ngạn tham gia chiến đấu đánh trả không quân Mỹ ngày 3 và 4/4/1965.
- Trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.

Năm học 1966-1967

- Trường có 6 lớp 8, 4 lớp 9 và 3 lớp 10.
- Học tại 2 địa điểm Đông Xuân và Đông Thịnh.
- Trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.

Năm học 1967-1968

- Trường có 5 lớp 8, 6 lớp 9 và 4 lớp 10.
- Sơ tán. Học tại 3 địa điểm: Đông Xuân, Đông Thịnh, Đông Hoà.
- Trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.

Năm học 1968-1969

- Trường có 4 lớp 8, 5 lớp 9 và 5 lớp 10.
- Dồn khu sơ tán ở Đông Hoà về Đông Thịnh và Đông Xuân.
- Phái đoàn giáo dục nước Cộng hoà nhân dân Ba Lan về thăm trường.

Năm học 1969-1970

- Trường có 5 lớp 8, 4 lớp 9 và 5 lớp 10.
- Toàn trường về học tại Đông Xuân, Đông Thịnh, vị trí chính thức của trường.
- Tổ chức lễ tang Chủ tịch Hồ Chí Minh.
- Trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.

Năm học 1970-1971

- Trường có 5 lớp 8, 5 lớp 9 và 4 lớp 10.
- Trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.
- Mở lớp TH hoàn chỉnh để dạy cho giáo viên 7+1 của ngành Giáo dục Đông Sơn.

Năm học 1971-1972

- Trường có 4 lớp 8, 5 lớp 9 và 4 lớp 10.
- Sơ tán. Học tại Đông Xuân và Đông Hoà, Đông Văn.
- Trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.



Năm học 1972-1973

- Trường có 4 lớp 8, 4 lớp 9 và 5 lớp 10.
- Do bão lụt và chiến tranh ác liệt, trường khai giảng chậm hơn thường lệ, vào ngày 20-11-1972.
- Sơ tán. Học tại Đông Xuân, Đông Hoà và Đông Văn. Sau hiệp định Pa-ri, trường trở về học tại Đông Xuân, Đông Thịnh, vị trí chính thức của trường.
- Năm học kết thúc vào tháng 7-1973.
- Trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.



Năm học 1973-1974

- Trường có 7 lớp 8, 4 lớp 9 và 3 lớp 10.
- Ty Giáo dục điều động thầy Nguyễn Sỹ Mai về làm hiệu phó.
- Trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.



Năm học 1974-1975

- Trường có 7 lớp 8, 7 lớp 9 và 3 lớp 10.
- Trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.



Năm học 1975-1976

- Trường có 8 lớp 8, 7 lớp 9 và 7 lớp 10.
- Tháng 8-1975 thầy hiệu trưởng Vũ Danh Lân được điều động về làm hiệu trưởng trường cấp 3 Hàm Rồng.
- Thầy Nguyễn Sỹ Mai được bổ nhiệm quyền hiệu trưởng.
- Trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.



Năm học 1976-1977

- Trường có 8 lớp 8, 8 lớp 9 và 7 lớp 10.
- Thành lập lớp chọn lần đầu tiên.
- Trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.



Năm học 1977-1978

- Trường có 5 lớp 8, 8 lớp 9 và 8 lớp 10.
- Thầy Nguyễn Tài Chương và thầy Phạm Thanh Cương được bổ nhiệm làm Hiệu phó.



Năm học 1978-1979

- Trường có 9 lớp 8, 5 lớp 9 và 7 lớp 10.
- Sau khi các xã thuộc hữu ngạn sông Chu của huyện Thiệu Hoá tháp với huyện Đông Sơn, học sinh 2 xã Đông Hoàng, Đông Thanh vào học lớp 8 tại trường cấp 3 Thiệu Hoá I. Phần lớn học sinh các xã Thiệu Giao, Thiệu Khánh, Thiệu Dương, Thiệu Vân học tại trường cấp 3 Đông Sơn.
- Thầy Nguyễn Sỹ Mai chuyển công tác đi nơi khác. Thầy Nguyễn Tài Chương- phó hiệu trưởng được bổ nhiệm làm hiệu trưởng.
- Tỷ lệ học sinh thi đậu vào các trường Đại học đạt con số cao nhất so với trước.

Năm học 1979-1980

- Trường có 9 lớp 8, 9 lớp 9 và 4 lớp 10.

Năm học 1980-1981

- Trường có 11 lớp 10, 9 lớp 11 và 9 lớp 12.
- Thầy Nguyễn Tài Chương được điều sang làm cán bộ quản lý tại trường Bổ túc văn hóa của huyện Đông Sơn. Thầy Tô Tế Tươi được bổ nhiệm làm hiệu trưởng.
- Đổi tên trường thành trường PTTH Đông Sơn theo hệ thống cải cách giáo dục.

Năm học 1981-1982

- Trường có 11 lớp 10, 11 lớp 11 và 9 lớp 12.
- Thầy Nguyễn Đình Hưng được bổ nhiệm làm hiệu phó.
- Khởi công xây dựng 16 phòng học mới và khu văn phòng.

Năm học 1982-1983

- Trường có 11 lớp 10, 11 lớp 11 và 11 lớp 12.
- Sở Giáo dục Thanh Hoá tổ chức hội nghị giao ban hiệu trưởng PTTH và hội nghị Thư ký Công đoàn PTTH toàn tỉnh.
- Trường mở hội nghị khoa học.
- Tiến hành xây dựng phòng giáo dục chính trị tư tưởng.
- Trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.
- Đổi tên trường PTTH Đông Sơn thành trường PTTH Đông Sơn 1.

Năm học 1983-1984

- Trường có 11 lớp 10, 11 lớp 11 và 11 lớp 12.
- Bộ trưởng Bộ giáo dục Nguyễn Thị Bình về thăm trường.
- Thầy Dương Ngọc Chúc được bổ nhiệm làm hiệu phó.
- Trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.

Năm học 1984-1985

- Trường có 11 lớp 10, 11 lớp 11 và 11 lớp 12.
- Thầy Tô Tế Tươi chuyển công tác về trường PTTH Hàm Rồng. Thầy Nguyễn Đình Hưng được bổ nhiệm làm hiệu trưởng
- Trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.

Năm học 1985-1986

- Trường có 11 lớp 10, 11 lớp 11 và 11 lớp 12.
- Tổ chức kỷ niệm 20 năm ngày thành lập trường 11/1985.
- Chi bộ được nhận cờ “Chi bộ trong sạch, vững mạnh” của Tỉnh uỷ Thanh Hoá.
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh được nhận cờ luân lưu mang chân dung Bác Hồ lần thứ nhất của trung ương Đoàn.
- Hội thảo *Dạy chữ, dạy người, dạy nghề*.
- Thầy Đỗ Đình Tạo được bổ nhiệm làm hiệu phó.

- Trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.



Năm học 1986-1987

- Trường có 11 lớp 10, 11 lớp 11 và 11 lớp 12.
- Thầy Nguyễn Đình Hưng chuyển sang công tác ở UBND huyện.
- Thầy Dương Ngọc Chúc giữ chức vụ hiệu trưởng.
- Thầy Lê Văn Hoa được bổ nhiệm làm hiệu phó.
- Tiến hành xây dựng phân hiệu Đông Văn.
- Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh được nhận Cờ luân lưu mang chân dung Bác lần thứ 2 của Trung ương đoàn.
- Trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.



Năm học 1987-1988

- Trường có 11 lớp 10, 11 lớp 11 và 11 lớp 12.
- Trường mở lớp bán công.
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh được nhận vĩnh viễn cờ luân lưu mang chân dung Bác của Trung ương đoàn.
- Trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.



Năm học 1988-1989

- Trường có 7 lớp 10, 10 lớp 11 và 10 lớp 12.
- Thầy Lê Bá Bàu được bổ nhiệm làm hiệu phó.
- Xây dựng cơ sở vật chất cho phân hiệu B tại xã Đông Văn.



Năm học 1989-1990

- Trường có 7 lớp 10, 7 lớp 11 và 9 lớp 12.
- Thầy Dương Ngọc Chúc, hiệu trưởng, chuyển sang công tác tại UBND Huyện.
- Thầy Đỗ Đình Tạo được bổ nhiệm làm hiệu trưởng.
- Thầy Lê Bá Bàu được bổ nhiệm làm hiệu phó.
- Chuyển học sinh 3 lớp 10, 2 lớp 11 thuộc 8 xã phía nam về học tại phân hiệu Đông Văn.



Năm học 1990-1991

- Trường có 3 lớp 10, 6 lớp 11 và 6 lớp 12.
- Năm đầu thực hiện nội dung chương trình đổi mới giáo dục.



Năm học 1991-1992

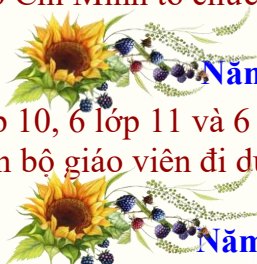
- Trường có 6 lớp 10, 3 lớp 11 và 6 lớp 12.
- Tổ chức hội thi “Cô giáo tài năng”. Cô giáo Lê Thị Hảo được giải nhất của huyện, giải ba của tỉnh.
- Giải thể phân hiệu Đông Văn.



Năm học 1992-1993

- Trường có 6 lớp 10, 6 lớp 11 và 2 lớp 12.
- Thầy Đỗ Đình Tạo chuyển về làm hiệu trưởng trường bồi dưỡng giáo viên của huyện.

- Thầy Lê Văn Hoa được bổ nhiệm làm hiệu trưởng.
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tổ chức hội thi “*học sinh thanh lịch*”.



Năm học 1993-1994

- Trường có 8 lớp 10, 6 lớp 11 và 6 lớp 12.
- Tổ chức cho cán bộ giáo viên đi du lịch tại Huế.



Năm học 1994-1995

- Trường có 10 lớp 10, 8 lớp 11 và 6 lớp 12.
- Tổ chức thao giảng chọn giáo viên giỏi toàn huyện khối PTTH.
- Chi bộ đạt danh hiệu *Trong sạch, vững mạnh*.
- Trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp huyện.



Năm học 1995-1996

- Trường có 10 lớp 10, 10 lớp 11 và 7 lớp 12.
- Thầy Trần Viết Minh được bổ nhiệm làm hiệu phó.
- Tổ chức họp mặt thầy cô giáo và các thế hệ học sinh nhân dịp 30 năm thành lập trường.
- Chi bộ đạt danh hiệu *Trong sạch, vững mạnh*.
- Đạt danh hiệu tiên tiến cấp huyện.



Năm học 1996-1997

- Trường có 10 lớp 10, 10 lớp 11, 10 lớp 12
- Xây dựng nhà 2 tầng 8 phòng học phía tây với kinh phí gần 500.000.000 đồng của huyện.
- Chi bộ đạt danh hiệu *Trong sạch, vững mạnh*.
- Đạt danh hiệu tiên tiến cấp huyện.



Năm học 1997-1998

- Trường có 14 lớp 10, 10 lớp 11, 10 lớp 12
- Cô Phan Nữ Hồng Châu được bổ nhiệm làm hiệu phó.
- Đưa vào sử dụng 8 phòng cao tầng
- Chi bộ đạt danh hiệu *Trong sạch, vững mạnh*.
- Đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.



Năm học 1998-1999

- Trường có 11 lớp 10, 12 lớp 11, 10 lớp 12
- Xây dựng nhà 2 tầng 12 phòng học phía nam với kinh phí hơn 900.000.000 đồng của tỉnh
- Chi bộ đạt danh hiệu *Trong sạch, vững mạnh*.
- Đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.



Năm học 1999-2000

- Trường có 14 lớp 10, 11 lớp 11, 12 lớp 12
- Đưa 12 phòng cao tầng vào sử dụng.
- Xây dựng khu hiệu bộ với số vốn gần 500.000.000 đồng của huyện.

- Chi bộ đạt danh hiệu *Trong sạch, vững mạnh*.
- Đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.



Năm học 2000-2001

- Trường có 14 lớp 10, 14 lớp 11, 11 lớp 12
- Đưa khu hiệu bộ vào sử dụng.
- Xây dựng CSVC chuẩn bị cho việc mở phân hiệu B tại Đông Văn.
- Thành lập Đảng bộ trên cơ sở Chi bộ. Đảng bộ có 3 Chi bộ.
- Đảng bộ đạt danh hiệu *Trong sạch, vững mạnh*.
- Đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.



Năm học 2001-2002

- Trường có 14 lớp 10, 14 lớp 11, 14 lớp 12.
- Đại hội Đảng bộ lần thứ nhất (8/2001)
- Phân hiệu B được thành lập, chuyển HS lớp 11 của các xã phí nam về học. Tại phân hiệu B có 2 lớp 10 2 lớp 11.
- Tháng 6/2002, Thầy hiệu trưởng Lê Văn Hoa chuyển công tác về Sở Giáo dục- Đào tạo Thanh Hoá.
- Cô Phan Nữ Hồng Châu được bổ nhiệm làm hiệu trưởng.
- Thầy Trần Như Chuyên được bổ nhiệm làm hiệu phó.
- Đảng bộ đạt danh hiệu *Trong sạch, vững mạnh*.
- Trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.



Năm học 2002-2003

- Trường có 11 lớp 10, 11 lớp 11, 12 lớp 12 .
- Phân hiệu B trở thành trường THPT Đông Sơn II. Thầy Lê Bá Bàu và thầy Trần Như Chuyên được điều động về THPT Đông Sơn II làm cán bộ quản lý.
- Thầy Nguyễn Thọ Vĩnh được bổ nhiệm làm hiệu phó.
- Đảng bộ đạt danh hiệu *Trong sạch, vững mạnh*.
- Tổ chức cho cán bộ, giáo viên tham quan và học tập điển hình giáo dục các tỉnh phía Nam.
- Đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.



Năm học 2003-2004

- Trường có 12 lớp 10, 11 lớp 11, 11 lớp 12.
- Đại hội đảng bộ lần thứ II (8/2003).
- Thầy Nguyễn Thành Môn được bổ nhiệm làm hiệu phó
- Đảng bộ đạt danh hiệu *Trong sạch, vững mạnh*.
- Tổ chức cho cán bộ, giáo viên tham quan và học tập điển hình giáo dục các tỉnh phía Nam.
- Đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.
- **Trường được Nhà nước tặng thưởng Huân chương lao động hạng ba.**

Năm học 2004-2005

- Trường có 12 lớp 10, 12 lớp 11, 11 lớp 12.
- Xây dựng Đề án trường THPT Chuẩn quốc gia và được UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt xây dựng trường THPT đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2005 – 2010.
- Tổ chức cho cán bộ, giáo viên tham quan Móng Cái và tỉnh Quảng Đông (Trung Quốc).
- Đảng bộ đạt danh hiệu *Trong sạch, vững mạnh*.
- Đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.

Năm học 2005-2006

- Trường có 12 lớp 10, 12 lớp 11, 12 lớp 12.
- Kế hoạch xây dựng 16 phòng học nhà 4 tầng được UBND tỉnh duyệt dự án đầu tư với số vốn 5.500.000.000 đồng .
- Đại hội Đảng bộ lần thứ III nhiệm kỳ 2005-2008.
- **Tổ chức đón Huân chương Lao động và kỷ niệm 40 năm thành lập trường.**
- Tháng 2 năm 2006 Cô Phan Nữ Hồng Châu, hiệu trưởng Nhà trường nghỉ hưu.
- Thầy Trần Viết Minh, hiệu trưởng trường bán công Nguyễn Mông Tuân về làm hiệu trưởng trường THPT Đông Sơn 1.

Năm học 2006-2007

- Trường có 12 lớp 10, 12 lớp 11, 12 lớp 12.
- Triển khai xây dựng khu phòng học 4 tầng phía Bắc.

Năm học 2007-2008

- Trường có 12 lớp 10, 12 lớp 11, 12 lớp 12.
- Có 55 giải HS giỏi cấp tỉnh; 285 hs đậu vào ĐH, đạt tỷ lệ 52%. Đứng vào top 200 trường trong toàn quốc có điểm thi vào đại học cao nhất.

Năm học 2008-2009

- Trường có 11 lớp 10, 12 lớp 11, 12 lớp 12.

Năm học 2009-2010

- Trường có 12 lớp 10, 11 lớp 11, 12 lớp 12.
- Thầy Nguyễn Thọ Vĩnh Phó Hiệu trưởng nghỉ hưu. Tháng 6 năm 2010, Sở Giáo dục bổ nhiệm thầy Lê Anh Sơn - Hiệu trưởng trường THPT Quan Sơn về THPT Đông Sơn 1 nhận chức vụ Phó Hiệu trưởng.
- Tháng 6 năm 2010 Đại hội Đảng bộ trường nhiệm kỳ 2010 -2015.
- Triển khai xây dựng nhà tập đa năng.
- Trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.

Năm học 2010-2011

- Trường có 10 lớp 10, 12 lớp 11, 11 lớp 12.
- Triển khai xây dựng nhà phòng học bộ môn.
- Tổ chức cho CBGV tham quan Bái Đính, đền Trần và Yên Tử.
- Trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.



Năm học 2011-2012

- Trường có 9 lớp 10, 10 lớp 11, 12 lớp 12.
- Tháng 1 năm 2012 thầy Trần Viết Minh, Hiệu trưởng nghỉ hưu.
- Sở Giáo dục bổ nhiệm thầy Lương Hữu Hồng, Hiệu trưởng trường THPT Lang Chánh về làm Hiệu trưởng.
- Trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.



Năm học 2012-2013

- Trường có 9 lớp 10, 9 lớp 11, 10 lớp 12.
- Tổ chức cho CBGV đi học tập tại TP Hồ Chí Minh, Vũng Tàu, Đà Lạt, Nha Trang, Đà Nẵng.
- Trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.



Năm học 2013-2014

- Trường có 8 lớp 10, 9 lớp 11, 9 lớp 12.
- Hoàn thành nhà phòng học bộ môn.
- Triển khai xây dựng nhà hợp khối 4 tầng do BIDV tài trợ.
- Trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.



Năm học 2014-2015

- Trường có 8 lớp 10, 8 lớp 11, 9 lớp 12.
- Tháng 1 năm 2015 thầy Lê Anh Sơn chuyển sang làm Phó Hiệu trưởng tại trường THPT Nguyễn Mộng Tuân, Đông Sơn.
- Tháng 4 năm 2015, thầy Nguyễn Thành Môn, Phó Hiệu trưởng nghỉ hưu
- Tháng 5 năm 2015 Sở Giáo dục bổ nhiệm Thầy Nguyễn Tài Khôi làm Phó Hiệu trưởng.
- Trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.



Năm học 2015-2016

- Trường có 9 lớp 10, 8 lớp 11, 8 lớp 12.
- Khai giảng năm học, Bác Lê Khả Phiêu, nguyên Tổng Bí Thư Đảng Cộng Sản Việt Nam dự, đánh trống khai giảng năm học, cắt băng Khánh thành nhà hợp khối
- Cô Lưu Thị Phương được điều động về làm Hiệu phó.
- Trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh.
- **Đón nhận Bằng công nhận Trường Chuẩn Quốc gia và tổ chức kỷ niệm 50 năm thành lập trường.**
- Bộ trưởng Bộ Giáo dục tặng Bằng khen.
- Đón nhận Cờ Thi đua của UBND Tỉnh.
- Công đoàn được Liên đoàn Lao động tỉnh tặng Bằng khen.
- Đoàn Thanh niên được Trung ương Đoàn tặng Bằng khen.
- Hội Chữ thập đỏ được Hội Chữ thập đỏ tỉnh cấp Giấy khen



Năm học 2016-2017

- Trường có 9 lớp 10, 9 lớp 11, 8 lớp 12.
- Nhà trường được công nhân danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc.
- Giám đốc Sở Giáo dục tặng Giấy khen.
- Công đoàn Giáo dục Việt Nam tặng Bằng khen cho Công đoàn trường.
- Đoàn Thanh niên được nhận Cờ Thi đua Dẫn đầu khối THPT.
- Hội Khuyến học nhận Giấy khen của Hội Khuyến học tỉnh.



Năm học 2017-2018

- Trường có 10 lớp 10, 9 lớp 11, 9 lớp 12.
- Bộ trưởng Bộ Giáo dục tặng Bằng khen.
- Nhà trường được công nhân danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc.
- Công đoàn ngành Giáo dục Thanh Hóa tặng Giấy khen cho Công đoàn trường.
- Đoàn Thanh niên được nhận Cờ Thi đua Dẫn đầu khối THPT.



Năm học 2018-2019

- Trường có 9 lớp 10, 10 lớp 11, 9 lớp 12.
- Nhà trường được công nhân danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc.
- Giám đốc Sở Giáo dục tặng Giấy khen.
- Công đoàn được tặng Bằng khen của CĐ Giáo dục Việt Nam.
- Đoàn Thanh niên được Trung ương Đoàn tặng Bằng khen và được nhận Giấy khen của Liên ngành cấp tỉnh.



Năm học 2019-2020

- Trường có 9 lớp 10, 9 lớp 11, 10 lớp 12.
- Trường đạt danh hiệu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa cấp Tỉnh”.
- Nhà trường được công nhân danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc.
- Bảo hiểm Xã hội tỉnh tặng Giấy khen.
- Đảng bộ được nhận Giấy khen của Liên Ngành cấp tỉnh.
- Công đoàn trường được nhận Bằng khen của CĐ Giáo dục Việt Nam về phong trào Giải việc trường-Đảm việc nhà giai đoạn 2016-2020.
- Hội Khuyến học được Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam tặng Bằng khen.



Năm học 2020-2021

- Trường có 10 lớp 10, 9 lớp 11, 9 lớp 12
- Tổ chức Lễ Kỷ niệm 55 năm Thành lập trường trong phạm vi Nhà trường hiện nay và các thế hệ giáo viên vào ngày 18-11-2020.
- Nhà trường được Bộ trưởng Bộ giáo dục tặng bằng khen (Theo QĐ số 4625/QĐ-BGDĐT ngày 08/12/2021)
- Nhà trường được công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc.
- Công đoàn nhà trường được tặng Bằng khen của Công đoàn Giáo dục Việt Nam (QĐ số 312/QĐ-CĐN ngày 26/8/2021)



Năm học 2021-2022

- Trường có 9 lớp 10, 10 lớp 11, 9 lớp 12

- Nhà trường được công nhân danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến (QĐ số 1081/QĐ-SGDĐT ngày 31/8/2022)
- Tổ chức Đoàn Thanh niên nhận Cờ liên ngành cấp Tỉnh (QĐ số 726/QĐ-LN ngày 17/8/2022)

**Năm học 2022-2023**

- Trường có 9 lớp 10, 9 lớp 11, 10 lớp 12
- Nhà trường được Sở VHTT và DL Thanh Hóa tặng giấy khen (QĐ số 718/QĐ-SVHTTDL ngày 08/11/2022)
- Nhà trường đạt giải nhì "Chương trình truyền thông giáo dục đạo đức lối sống trong GD cho học sinh THPT Tỉnh Thanh Hóa" (QĐ số 719/QĐ-BTC ngày 09/11/2022)
- Tổ chức Công đoàn được nhận Giấy khen Công đoàn ngành tỉnh Thanh Hóa (QĐ số 221/QĐ-CĐN ngày 15/8/2023)
- Tổ chức Đoàn Thanh niên nhận Cờ liên ngành cấp Tỉnh (QĐ số 359/QĐ-LN ngày 17/8/2022)
- Hội chữ thập đỏ được nhận Giấy khen của Hội chữ thập đỏ Huyện Đông Sơn (QĐ số 12/QĐ-CTĐ ĐS ngày 03/8/2023)
- Hội Khuyến học được nhận Giấy khen của Hội Khuyến học Huyện Đông Sơn (QĐ số 21/QĐ-HKH ĐS ngày 27/01/2023)

**Năm học 2023-2024**

- Trường có 10 lớp 10, 9 lớp 11, 9 lớp 12
- Nhà trường được công nhân danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến (QĐ số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 22/8/2024)
- Nhà trường được nhận Giấy khen UBMT huyện Đông Sơn trong cuộc thi tìm hiểu "Mặt trận tổ quốc"(QĐ số 35/QĐ-MT ĐS ngày 27/5/2024)
- Nhà trường được công nhận "Đơn vị đạt chuẩn Văn hóa giai đoạn 2018-2023"(QĐ số 02/QĐ-LĐLĐ ngày 02/01/2024)
- Công đoàn nhà trường được được tặng Bằng khen của Công đoàn Giáo dục Việt Nam (QĐ số 299/QĐ-CĐN ngày 08/8/20214)
- Tổ chức Đoàn Thanh niên nhận Cờ Trung ương Đoàn thanh niên (QĐ số 1067/QĐKT/TWĐTN-VP ngày 28/8/2024)
- Hội khuyến học trường được nhận Giấy khen của Hội khuyến học Tỉnh Thanh Hóa (QĐ số 39/QĐ-HKH-TH ngày 29/12/2023)

**Năm học 2024-2025**

- Trường có 10 lớp 10, 10 lớp 11, 9 lớp 12
- Đảng bộ trường THPT Đông Sơn 1 nhận Giấy khen của Huyện ủy Đông Sơn đã "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2024" (QĐ số 643/QĐ-HU ngày 19/12/2024)
- Hội khuyến học trường được nhận Giấy khen của Hội khuyến học Tỉnh Thanh Hóa (QĐ số 35/QĐ-HKH-TH ngày 24/12/2024)

**Năm học 2025-2026**

- Trường có 11 lớp 10, 10 lớp 11, 10 lớp 12
- Tổ chức Lễ Kỷ niệm 60 năm Thành lập trường trong phạm vi Nhà trường hiện nay và các thể hệ giáo viên vào ngày 8-9/11/2025
- Nhà trường đề nghị Bộ trưởng Bộ giáo dục tặng bằng khen nhân dịp Kỷ niệm 60 năm thành lập trường;
- Nhà trường đề nghị được công nhận trường Chuẩn mức độ 2



PHẦN THỨ BA

CÁC BÀI VIẾT

VỀ NHÀ TRƯỜNG



LÃNH ĐẠO CẤP TRÊN VÀ CỐT CÁN ĐƯƠNG NHIỆM VIẾT VỀ NHÀ TRƯỜNG

TRƯỜNG THPT ĐÔNG SƠN 1 60 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

Đồng chí: Tạ Hồng Lựu

Q. Giám đốc Sở Giáo dục – Đào tạo Thanh Hóa



Huyện Đông Sơn cũ, nay là phường Đông Sơn tỉnh

Thanh Hóa, một vùng đất có lịch sử - văn hóa lâu đời, có truyền thống hiếu học, khoa bảng tiêu biểu của xứ Thanh. Trường THPT Đông Sơn 1 (tiền thân là Trường phổ thông cấp III Đông Sơn, thành lập tháng 11 năm 1965) được hình thành trên vùng đất cổ của nền Văn minh Đông Sơn rực rỡ cách đây tròn 60 năm, là một dấu son đặc biệt, góp phần quan trọng làm rạng danh mảnh đất và con người xứ Thanh. Ra đời trong những năm kháng chiến chống Mỹ gian khổ, ác liệt nhất, thầy và trò nhà trường vẫn kiên cường với tinh thần “xuyên mọi nẻo đường nhắm tương lai”, bền bỉ gieo

mầm tri thức cho bao thế hệ học sinh. Sáu mươi năm trôi qua, ngôi trường thân yêu ấy đã trở thành biểu tượng của ý chí vươn lên, của khát vọng học tập và cống hiến không ngừng.

Từ những lớp học mái tranh vách đất thuở ban đầu, trải qua 60 năm xây dựng và phát triển, đến nay Trường THPT Đông Sơn 1 đã có một cơ ngơi khang trang, hiện đại; đội ngũ nhà giáo vững vàng chuyên môn, tâm huyết với nghề; học sinh năng động, sáng tạo, đạt nhiều thành tích cao trong học tập và rèn luyện. Nhà trường nhiều năm liền đứng trong tốp đầu về chất lượng giáo dục của tỉnh Thanh Hóa, với thành tích nổi bật: 7 Huy chương Vàng, 2 Huy chương Đồng tại kỳ thi ViOlympic, giải Nhất quốc gia môn Ngoại ngữ, 2 lần Quán quân “Âm vang xứ Thanh”, cùng nhiều thành tích xuất sắc khác.

Sáu thập kỷ qua, nhà trường đã đào tạo được hơn ba chục ngàn học sinh tốt nghiệp làm cơ sở cho việc trưởng thành của con em nhân dân Đông Sơn. Nhiều thế hệ thầy và trò ra đi từ mái trường thân yêu này đã anh dũng chiến đấu, quả cảm hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, mở ra sự phồn vinh, hạnh phúc cho non sông. Nhiều học sinh của trường thành đạt trên các lĩnh vực công tác và có mặt trên mọi miền Tổ quốc, trong đó có 5 Giáo sư, 17 Phó Giáo sư, 1 Viện sĩ Viện Hàn lâm Khoa học New York (Hoa Kỳ), hơn 70 Tiến sĩ và nhiều nhà khoa học của các chuyên ngành. Mái trường cũng là nơi khởi nguồn của hàng trăm cán bộ quản lý từ cấp Trung ương đến địa phương, của biết bao sĩ quan quân đội, công an và nhiều công dân ưu tú khác..., đã đóng góp sức lực trí tuệ xây dựng quê hương đất nước. Những con người ấy chính là minh chứng sống động cho truyền thống dạy tốt – học tốt của ngôi trường anh hùng này.

Các thế hệ cán bộ, giáo viên của trường luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, tận tâm với nghề, tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, đáp ứng yêu cầu phát triển của giáo dục trong

thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tập thể nhà trường và nhiều cá nhân thầy cô giáo được Đảng, Nhà nước, Bộ GD&ĐT, Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa tặng nhiều phần thưởng cao quý.

Trong 60 năm qua, những thành quả gặt hái được từ bề rộng đến chiều sâu cho phép khẳng định, trường THPT Đông Sơn 1 đã hoàn thành xuất sắc mục tiêu giáo dục đào tạo, đã khẳng định được vị trí của mình trong lòng các thế hệ học sinh, các tầng lớp nhân dân, các cấp bộ lãnh đạo Đảng và Chính quyền địa phương.

Ngày nay, trong công cuộc Công nghiệp hóa và Hiện đại hóa đất nước, sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo Việt Nam đang đặt ra vấn đề rất cấp bách là đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục. Trường THPT Đông Sơn 1 hãy phát huy kết quả đã đạt được, kế thừa truyền thống 60 năm xây dựng, trưởng thành, phát huy triệt để nội lực, tận dụng mọi nguồn lực của địa phương, của ngành, tiếp tục thi đua “Dạy thật tốt, học thật tốt” như lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tiếp tục làm tròn sứ mệnh cao cả của mình trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước ; xứng đáng là thương hiệu cao nhất của giáo dục phường Đông Sơn, góp thêm tiếng nói mạnh mẽ trong việc tạo nên thương hiệu của ngành giáo dục tỉnh Thanh Hóa.

Hãy thể hiện bản lĩnh của một nhà trường có bề dày truyền thống 60 năm ; hãy phát huy lợi thế, sức mạnh của một vùng đất học nổi tiếng của Xứ Thanh để không ngừng phấn đấu vươn lên đạt được nhiều thành tích cao hơn nữa nhằm đáp ứng được lòng tin của Đảng bộ, nhân dân và khát vọng chiếm lĩnh, chinh phục tri thức của thế hệ trẻ phường Đông Sơn, góp phần tô thắm trang sử của ngành Giáo dục-Đào tạo Thanh Hóa.

Kỷ niệm 60 năm thành lập trường là dịp để mỗi thế hệ thầy và trò cùng nhìn lại chặng đường nhiều gian khổ nhưng vẻ vang, tự hào về những thành tựu đã đạt được, đồng thời khơi dậy niềm tin, ý chí và khát vọng vươn lên trong giai đoạn mới. Ngành Giáo dục và Đào tạo Thanh Hóa tin tưởng rằng: với truyền thống quý báu, tinh thần đoàn kết và khát vọng đổi mới, Trường THPT Đông Sơn 1 sẽ tiếp tục phát huy nội lực, tận dụng mọi nguồn lực xã hội, không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xứng đáng là một trong những lá cờ đầu của ngành Giáo dục – Đào tạo tỉnh Thanh Hóa, và là niềm tự hào của quê hương Đông Sơn giàu truyền thống hiếu học và anh hùng.

Xin trân trọng cảm ơn Đảng bộ, chính quyền và nhân dân huyện Đông Sơn, nay là phường Đông Sơn đã lãnh đạo, chỉ đạo, sẻ chia, đùm bọc trong suốt chặng đường đầy gian khó; cảm ơn các thế hệ thầy cô giáo, học sinh đã luôn đồng hành, vun đắp và viết tiếp trang sử vàng 60 năm của nhà trường.

Sở GD&ĐT chúc tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của nhà trường đoàn kết, nhất trí, nỗ lực, sáng tạo đạt được nhiều thành tựu mới trong giai đoạn phát triển tiếp theo, vững bước trên con đường chinh phục tri thức và ươm mầm nhân tài cho quê hương, đất nước.



VAI TRÒ LÃNH ĐẠO TOÀN DIỆN CỦA TỔ CHỨC ĐẢNG



Thạc sĩ Nguyễn Thị Hà
BT Đảng bộ, HT nhà trường



Tháng 8 năm 1965, trong ngọn ngồng đồ nát, hoang tàn

do hứng chịu những làn mưa bom, bão đạn dữ dội, khốc liệt mà đế quốc Mỹ gây nên ở miền Bắc, tại một vùng quê nổi tiếng về truyền thống văn hóa và sự hiếu học ở xứ Thanh, trường phổ thông cấp III Đông Sơn được thành lập (nay là trường THPT Đông Sơn 1). Ra đời trong hoàn cảnh đất nước có chiến tranh cực kì gian khổ, trải qua bao gian nan, thử thách nhưng các thế hệ cán bộ đảng viên, giáo viên và học sinh đã khắc phục khó khăn, không ngừng phấn đấu vươn lên, thi đua dạy tốt, học tốt, xây dựng nhà trường ngày càng ổn định và phát triển.

Cùng với sự ra đời của nhà trường, Chi bộ trường được thành lập có 5 đảng viên. Tuy số lượng đảng viên không nhiều nhưng lại đảm đương những nhiệm vụ rất nặng nề: vừa lãnh đạo công tác dạy học, vừa xây dựng cơ sở vật chất và củng cố phát triển tổ chức. Trong hoàn cảnh điều kiện chiến tranh, thiếu thốn vật chất, trường thường xuyên phải di dời, sơ tán... để đảm bảo an toàn cho thầy, trò và duy trì hoạt động chuyên môn. Mỗi lần sơ tán là một lần phải làm lại từ đầu. Dựng lán trại, đắp lũy, đào giao thông hào, sửa chữa bàn ghế, đúc gạch nung vôi xây dựng trường lớp... Đôi vai gầy của các nhà giáo, gót chân sơn của học trò đã bao lần oằn xuống, mòn đi. Khó khăn gian khổ là vậy, song dưới sự lãnh đạo đúng đắn của cấp uỷ, thầy trò vẫn đoàn kết một lòng vươn lên dạy tốt, học tốt. Một thời để nhớ về những kỷ niệm xưa như vẫn còn nguyên vẹn trong ký ức của các thế hệ nhà giáo và học trò.

Dưới sự lãnh đạo toàn diện của Chi bộ, với khẩu hiệu: “Tất cả vì học sinh thân yêu”, “Dù khó khăn đến đâu cũng phải thi đua dạy tốt, học tốt”, hoạt động giáo dục của nhà trường đã vượt qua nhiều khó khăn thử thách. Bên cạnh nhiệm vụ dạy và học, tổ chức Đảng ngày càng phát triển về số lượng và chất lượng. Công tác xây dựng đội ngũ, phát triển tổ chức Đảng được đẩy mạnh. Nhiều quần chúng là cán bộ giáo viên, đoàn viên thanh niên ưu tú được kết nạp vào Đảng. Số lượng đảng viên không ngừng tăng, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của chi bộ được nâng lên... Nhà trường đã xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên có đủ tâm, tài, đức có thể đảm đương và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đội ngũ cán bộ giáo viên là đảng viên luôn là những người có tư tưởng chính trị vững vàng, kiên định, trung thành và tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng; tích cực tự học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có lối sống lành mạnh, trong sáng; đoàn kết giúp đỡ hỗ trợ đồng nghiệp trong công tác; thương yêu học sinh...

Đến ngày 15/1/2001, theo quy định của Điều lệ Đảng và để xứng đáng với những thành tích đóng góp của 1 đơn vị giáo dục hàng đầu của tỉnh và huyện Đông Sơn (cũ), Huyện uỷ Đông Sơn đã ra Quyết định số 10/QĐ/HU thành lập Đảng bộ trường THPT Đông Sơn 1 gồm 34 đảng viên sinh hoạt ở 3 chi bộ trực thuộc.

60 năm xây dựng và phát triển nhà trường, cũng là 60 năm trưởng thành, lớn mạnh của Chi bộ Đảng (nay là Đảng bộ). Trong bất cứ hoàn cảnh nào, thời chiến hay thời bình, Đảng bộ luôn là hạt nhân chính trị lãnh đạo toàn diện mọi mặt hoạt động của nhà trường, đưa nhà trường vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách, xây dựng Đảng bộ, Chi bộ và đơn vị vững mạnh toàn

diện mọi mặt; là trung tâm đoàn kết của các lực lượng, tổ chức, cá nhân; là nơi hội tụ tài năng, trí tuệ, ý chí, quyết tâm của cán bộ, đảng viên.

Là tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy Đông Sơn (nay là Đảng bộ phường Đông Sơn), thời gian qua, Đảng bộ nhà trường đã bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường, trong đó sinh hoạt Đảng bộ là cơ sở để thực hiện tốt công tác giáo dục và đào tạo tại địa phương và xây dựng Đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh. Đảng bộ chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng để cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện tốt mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy chế, quy định của địa phương, đơn vị, lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng, có đạo đức, lối sống trong sáng lành mạnh. Trên cơ sở đó, triển khai thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua do các cấp, các ngành phát động như: “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, “Dạy tốt, học tốt”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. Đồng thời, phát huy hiệu quả Quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong Đảng ủy, cấp ủy, chi bộ, Ban Giám hiệu nhà trường, trong đó Đảng bộ, chi bộ luôn thực sự là trung tâm đoàn kết; xây dựng phong cách, lề lối làm việc và nâng cao trách nhiệm của tập thể đối với công tác giáo dục và đào tạo.

Bên cạnh công tác lãnh đạo chính trị tư tưởng, chỉ đạo chuyên môn, xây dựng cơ sở vật chất, công tác lãnh đạo các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội luôn được Đảng bộ quan tâm. Các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên luôn là những tổ chức hoàn thành khá, tốt và xuất sắc nhiệm vụ, đã cùng chia sẻ, gánh vác các nhiệm vụ của nhà trường, tổ chức nhiều hoạt động, phong trào thiết thực, bổ ích có tác dụng nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập, nâng cao đời sống tinh thần và vật chất cho cán bộ giáo viên, giáo dục đoàn viên thanh niên về chính trị tư tưởng, truyền thống, hướng nghiệp... tổ chức các phong trào lao động cộng sản gây quỹ xây dựng nhà trường, phong trào xây dựng trường lớp xanh, sạch, đẹp, tổ chức các hoạt động của tuổi trẻ như văn nghệ, báo chí, thể dục thể thao, các hoạt động văn hoá, nhân đạo...

Về cơ sở vật chất: Từ ngày đầu thành lập chỉ với vài phòng học mái tranh vách đất tạm bợ, khuôn viên chật hẹp, đến nay trường đã có 1 cơ ngơi tương đối bề thế, khang trang tọa lạc trên khuôn viên thoáng mát với khá đầy đủ các phòng học, phòng chức năng và trang thiết bị dạy học đáp ứng đủ cho 31 lớp học hiện nay và còn hơn nữa.

Đảng bộ và Chi bộ nhà trường rất chú trọng việc nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo đáp ứng yêu cầu và đòi hỏi của sự nghiệp giáo dục hiện nay. Đến nay, chất lượng đội ngũ có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn là 100%; có 40 thầy cô đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, có hàng trăm SKKN được Hội đồng khoa học ngành xếp loại; có trên hàng trăm lượt đồng chí được tặng bằng khen, giấy khen, công nhận danh hiệu Chiến sỹ thi đua của các cấp, ban ngành, đoàn thể.

Công tác xây dựng Đảng nói chung, công tác tổ chức xây dựng Đảng nói riêng luôn có vai trò quan trọng trực tiếp ảnh hưởng đến sự vững mạnh của Đảng. Trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc không thể thiếu vai trò then chốt của công tác tổ chức Đảng. Những năm qua, Đảng bộ, chi bộ nhà trường luôn xác định nhiệm vụ xây dựng Đảng là then chốt, nâng cao chất lượng giáo dục là trọng tâm, xây dựng hệ thống chính trị trong nhà trường vững mạnh là nhiệm vụ cơ bản và thường xuyên. Qua đó, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên, thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn.

Các chi bộ thường xuyên quan tâm công tác phát triển đảng viên, đã lãnh đạo, chỉ đạo Công đoàn, Đoàn thanh niên kịp thời phát hiện những quần chúng ưu tú để bồi dưỡng, tạo nguồn phát triển Đảng. Theo đó, từ năm 2020 đến nay, 3 chi bộ đã cử hàng trăm quần chúng ưu tú tham gia học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng. Trong số đó, các chi bộ đã kết nạp được gần 100 quần chúng ưu tú là học sinh đứng vào hàng ngũ của Đảng.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ suốt nhiều năm qua, trường THPT Đông Sơn 1 không ngừng lớn mạnh về mọi mặt. Đảng bộ đã tập trung chỉ đạo, lãnh đạo nhà trường thực hiện thắng lợi nhiệm vụ các năm học, đạt nhiều thành tích nổi bật. Trong 10 năm trở lại đây (2015 - 2025), nhà trường vẫn giữ vững được truyền thống vẻ vang và có nhiều điểm nổi bật. Nền nếp học tập không ngừng được thúc đẩy, góp phần quan trọng cho việc nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức cho học sinh. Trường đạt danh hiệu Trường đạt chuẩn quốc gia. Chất lượng giáo dục và đào tạo của nhà trường tiếp tục được giữ vững, đồng thời, chất lượng mũi nhọn cũng được củng cố và phát huy: Có 1 giải nhất môn ngoại ngữ cấp Quốc gia, 2 lần quán quân cuộc thi “Âm vang xứ Thanh”, hàng trăm giải học sinh giỏi cấp tỉnh, trong đó có nhiều giải nhất thuộc về các môn: Toán, lý, hoá, văn, ngoại ngữ, GDCD v.v.. Kết quả thi học sinh giỏi năm học 2024-2025, đội tuyển môn Vật lý xếp thứ nhất toàn tỉnh. Tỷ lệ đỗ tốt nghiệp hằng năm là 100%. Tỷ lệ đỗ vào đại học cao hơn nhiều năm trước và không ít em trở thành thủ khoa, á khoa của tỉnh Thanh Hoá và của trường, của ngành không ít trường đại học. Thành tích này đã đưa nhà trường trở thành một trong những địa chỉ giáo dục tin cậy của nhân dân phường Đông Sơn cũng như các phường, xã lân cận, được Đảng, Nhà nước, các Sở, Ban, Ngành ghi nhận và tặng huân huy chương, cờ thi đua, bằng khen, giấy khen các loại... Đây không chỉ là niềm vinh dự, tự hào của các thế hệ nhà giáo, học sinh trường THPT Đông Sơn 1 mà còn là niềm vinh dự, tự hào chính đáng của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân phường Đông Sơn, góp phần làm rạng danh Xứ Thanh, một vùng đất học.

Để đạt được những thành tích trên, Đảng bộ đã sát sao chỉ đạo các hoạt động của nhà trường và tạo được sự đoàn kết, thống nhất ý chí hành động của các đồng chí đảng viên trong toàn Đảng bộ. Từ đó, chất lượng giáo dục của nhà trường ngày một nâng cao, uy tín của nhà trường được lan tỏa, phụ huynh và nhân dân địa phương tin tưởng để con em đến trường học tập, góp phần phát huy vai trò của Đảng bộ trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường và giữ vững danh hiệu Trường đạt chuẩn quốc gia.

60 năm thành lập trường cũng là hơn nửa thế kỷ xây dựng và trưởng thành của Đảng bộ trường THPT Đông Sơn 1, là hạt nhân lãnh đạo, lực lượng quyết định mọi thắng lợi của nhà trường. Với bề dày truyền thống 60 năm xây dựng và trưởng thành, Đảng bộ, Chi bộ đã làm tốt vai trò lãnh đạo đúng đắn, toàn diện đưa nhà trường đạt nhiều thành tích đáng tự hào, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp giáo dục chung của tỉnh, của phường. Trường THPT Đông Sơn 1, hôm qua và hôm nay luôn có sự chuyển mình, đổi mới, vươn tới những thành công trong giáo dục và đào tạo. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Chi bộ cùng với sự đồng lòng, chung sức của Ban giám hiệu, của các thế hệ thầy và trò, nhà trường hôm nay đã có diện mạo mới, với những thành tích đáng trân trọng và tự hào, tiếp tục khẳng định vị thế vững chắc của mình trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc./.

Tháng 10, 2025

TRÒ CŨ - TRƯỜNG XƯA

Thạc sĩ Nguyễn Tài Khôi

Phó BT Đảng bộ, phó hiệu trưởng

Học sinh khóa học 1983 – 1986



Năm 1983, tôi được vào học lớp 10A trường cấp 3

Đông Sơn (nay là trường THPT Đông Sơn 1). Đến năm lớp 12, lớp chúng tôi có 30 học sinh. Thầy Lê Văn Hoa là giáo viên chủ nhiệm cả ba năm.

Thời ấy, tuy đã qua giai đoạn: “Lớp học đông chật hẹp mái nhà dân” nhưng trường lớp vẫn còn sơ sài lắm! Hôm nào chúng tôi cũng phải phân công nhau trực đêm để bảo vệ bàn ghế, phòng học... Rồi góp tranh, tre để tu sửa phòng ốc v.v..

Lúc bấy giờ, chúng tôi đã được học thêm. Lũ chúng tôi, phần đông nhà ở xa, có bạn cách trường khoảng mười cây số nên thường ở

lại trường buổi trưa để đến chiều tiếp tục học.

Trưa, đưa thì cơm nắm, muối vừng; đưa thì củ khoai, củ sắn. Cũng có đưa chẳng có gì. Mặc kệ! Tất cả cùng ăn chung! Vui lắm!

Có chuyện này, nói ra có thể chẳng ai tin (ngay cả lớp tôi, mãi sau này có người mới được biết). Một đứa bị bạn giấu dép (bạn nhất quỷ nhì ma ấy mà...), tìm mãi không thấy, đành chân đất đi học suốt ba ngày liền(!). Thế mà vẫn viết thư tỏ tình gửi bạn gái với những mỹ từ “sang trọng” và không kém phần “lãng mạn”. Thật buồn cười. Nhưng giờ nghĩ lại, đáng yêu ghê! Tuy vậy, bao trùm lên tất cả, trong đầu chúng tôi chỉ có một suy nghĩ duy nhất: Học để thoát nghèo, học để đền đáp lại tất cả những tình thương v.à trách nhiệm mà Bố Mẹ và Thầy Cô đã dồn hết cho chúng tôi.

Bây giờ, đọc những câu trong bài thơ “Lời của mẹ” của nhà thơ Bình Nguyên Trang, nhớ lại thời ấy, thấy sống mũi vẫn cay cay:

“Những đêm mùa thu khó nhọc
Những đêm mùa đông gió lùa lộng óc
Người đàn bà nhà quê cả đời lo cho con ăn học

Sẻ áo nhường cơm, bán thóc ăn khoai...”

Năm 1986, chúng tôi xa trường. Mỗi đứa mỗi phương. Mỗi đứa mỗi nghề. Thế mà

thấm thoát đã gần 30 năm. Có người đã trở thành ông chủ, có bạn thì cuộc cày mưa nắng ngoài đồng... Nhưng nhớ về thuở ấy, tất cả chúng tôi không thể nào quên. Gặp nhau vẫn hồn nhiên, nhiều khi hồn nhiên đến mức ngây ngô như con trẻ...

Năm 2000, sau một thời gian dạy ở miền núi xa xôi của Thanh Hóa, tôi vinh dự được về làm thầy giáo ở trường học của mình, trường THPT Đông Sơn 1. Thật là một hạnh phúc lớn lao trong cuộc đời tôi! Về trường, được sự giúp đỡ tận tình của các Thầy Cô giáo trong cả chuyên môn và sinh hoạt, trong cả đời sống vật chất và tinh thần. Tôi thấy mình thật là may mắn. Từng bước phấn đấu, vươn lên, trưởng thành và được đảm nhiệm trọng trách ở cương vị mới. Tôi nhận ra một điều thật thấm thía: trường THPT Đông Sơn 1 đã cho tôi tất cả: Quá khứ, hiện tại và tương lai...

Xin cảm tạ mái trường THPT Đông Sơn 1, cảm tạ các bậc tiền nhân!

Đông Sơn, một ngày thu năm 2025



KÝ ỨC ĐẸP CÒN MÃI VỚI THỜI GIAN



Thạc sĩ Lưu Thị Phương

Chủ tịch Công đoàn từ năm 2017 - 2025



Tháng Sáu năm 2025, khi Quyết định 122/QĐ-LDLĐ

của Liên đoàn lao động thành phố Thanh Hóa chính thức kết thúc hoạt động Công đoàn trường THPT Đông Sơn 1, bao kỷ niệm đẹp bỗng ủa về như những đợt sóng ăm ắp. Ai cũng còn nhớ những buổi chiều tập luyện cho hội thi cấp tỉnh, tiếng cười giòn tan trong các chuyến du lịch tập thể, hay ánh mắt xúc động khi cùng nhau lên vùng cao chia sẻ yêu thương. Sáu mươi năm trôi qua, ngôi trường THPT Đông Sơn 1 đã lớn mạnh không chỉ bởi những thành tích học tập mà còn bởi những mối tình đồng nghiệp ăm ắp mà Công đoàn đã cùng mọi người dệt nên.

Mỗi dịp 20/10, 8/3, không khí trường học lại rộn ràng với những buổi liên hoan ăm tình đồng nghiệp do Công đoàn tổ chức. Những bông hoa tươi thắm được các thầy tặng các cô, những lời chúc tốt đẹp trong các tấm thiệp nhỏ, những tiết mục văn nghệ bất ngờ... Đặc biệt là những buổi giao lưu thể thao sôi nổi - ai cũng cười ngất nghẻo khi thấy thầy Nội lăn lộn trong trò nhảy bao bố, hay cô Hương cố gắng giữ thăng bằng trong cuộc thi đi xe đạp chậm. Trò kéo co luôn thu hút đông đảo giáo viên tham gia, tiếng hò reo cổ vũ vang dội cả khuôn viên trường. Những khoảnh khắc ấy đã xóa nhòa mọi ranh giới tuổi tác, chức vụ, biến tất cả thành những người bạn thân thiết.

Công đoàn cũng luôn đồng hành trong hành trình nghề nghiệp của từng giáo viên. Mỗi khi có buổi thao giảng, phòng học luôn có sự hiện diện của Ban chấp hành Công đoàn để lắng nghe, góp ý tâm huyết. Những lời động viên chân thành sau mỗi tiết dạy, những gợi ý xây dựng đã giúp các thầy cô tự tin hơn trên con đường hoàn thiện bản thân. Còn nhớ cảnh cô Nguyệt run run trước ngày bảo vệ luận văn thạc sĩ, cả tập thể Công đoàn đã đến cổ vũ, mang theo những lẵng hoa tươi và lời chúc thành công. Hay khi thầy Xô, thầy Tâm thi giáo viên giỏi cấp tỉnh, không chỉ có học

sinh mà cả đoàn giáo viên cũng có mặt từ sớm để tiếp sức tinh thần.

Những chuyến du lịch tập thể cuối năm học thật khó quên. Từ biển Sầm Sơn thơ mộng đến Hạ Long huyền ảo, từ Đà Nẵng - Hội An cổ kính đến Sa Pa mây trắng, mỗi chuyến đi là một kỷ niệm đẹp. Những buổi sáng dậy sớm cùng ngắm bình minh, những buổi tối quây quần bên bếp lửa nướng hải sản, những trò chơi vui nhộn trên xe... Thầy Lộc với khả năng hát karaoke "đỉnh cao", cô Nhân với tài năng chụp ảnh sống ảo, hay cô Phương luôn lo lắng đếm đầu người trước mỗi chuyến di chuyển. Tất cả đã tạo nên những ký ức không thể phai mờ.

Theo lời kêu gọi của Công đoàn Ngành, hằng năm Công đoàn trường THPT Đông Sơn 1 đều lên đường "chia khó vùng cao" để sẻ chia cùng đồng nghiệp là giáo viên công tác ở các điểm trường xa. Đầu hành trình, chúng tôi chất quần áo ăm, chăn màn, đồ dùng sinh hoạt lên xe, lòng tràn hy vọng. Đường lên trường gập ghềnh, nhiều đoạn phải dắt bộ qua đá lờm chờm, nhưng niềm vui càng nhân lên khi gặp gỡ các thầy cô nơi miền biên viễn. Các thầy cô đã mấy năm đêm hôm lo trời giá rét, lo lớp học xiêu vẹo. Công đoàn viên cùng phụ trách trường gấp giường, lau chùi bàn ghế, lắp đèn, sửa cửa, rồi bày tấm thiệp

chúc sức khỏe. Dù mệt mỏi, ánh mắt mọi người vẫn sáng lên niềm ấm áp. Nhìn thấy thầy cô vui vẻ thay bộ áo mới, chiếc chăn ấm, chúng tôi thấy công sức vất vả được đền đáp. Như một điều phụ, Công đoàn cũng trao những phần quà nhỏ gồm tập vở và bánh kẹo cho các em học sinh nội trú giàu nghị lực. Buổi trưa, cả đoàn quây quần bên gian bếp tập thể, chia nhau mâm cơm giản dị, tiếng cười vang khắp sân trường. Trên đường về, ai cũng lặng im nhìn qua khung cửa sổ, lòng náo nức vì đã để lại hơi ấm, tiếp thêm động lực cho đồng nghiệp vùng cao.

Trong những năm qua, công đoàn trường THPT Đông Sơn 1 đã tham gia và đạt giải cao trong nhiều Hội thi. Năm học 2018-2019, 2020-2021 Công đoàn trường đã đạt giải nhì Hội thi Công đoàn cấp tỉnh. Những buổi tập luyện căng thẳng nhưng vui vẻ, khi Thầy Tâm, cô Sáu cùng các thầy cô khác tranh thủ từng giờ nghỉ trưa để cùng nhau ôn tập, trao đổi kiến thức. Tiếng cười sảng khoái khi ai đó trả lời sai câu hỏi, những cái ôm chúc mừng khi đạt kết quả cao. Trong các kỳ Hội thao Người giáo viên nhân dân, công đoàn trường luôn đạt giải nhất toàn đoàn cấp cụm, có 2 nội dung thi đạt giải nhất cấp tỉnh và nhiều nội dung khác đạt giải.

Công đoàn cũng nhiệt tình hưởng ứng các cuộc thi do cấp trên tổ chức. Từ thi tìm hiểu "90 năm Lịch sử đảng bộ Thanh Hóa" đến "Quân đội nhân dân Việt Nam 80 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành", từ "80 năm truyền thống LLVT Tỉnh Thanh Hoá" đến "Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"... Mỗi cuộc thi đều được chuẩn bị kỹ lưỡng với tinh thần trách nhiệm cao.

Những lúc có đồng nghiệp ốm đau, gặp khó khăn, Công đoàn luôn kịp thời có mặt.

Không phải những món quà to lớn, mà chỉ là những câu hỏi thăm chân thành, những cử chỉ quan tâm nhỏ bé nhưng đầy ý nghĩa. Có lần thầy Đảm phải nhập viện đột xuất, chưa đầy một giờ đồng hồ, cả Ban chấp hành Công đoàn đã có mặt tại bệnh viện với những món cháo dinh dưỡng và lời động viên ấm áp. Hay khi nhà thầy Tĩnh bị ngập lụt, không cần ai huy động, các thầy cô đã tự giác đến giúp dọn dẹp, sửa chữa như đó là nhà mình.

Những chương trình hiến máu nhân đạo luôn được hưởng ứng nhiệt tình. Hình ảnh các thầy cô xếp hàng chờ hiến máu, nụ cười rạng rỡ sau khi hoàn thành nghĩa vụ cao đẹp. Thầy Lộc dù sợ kim tiêm nhưng vẫn kiên trì tham gia mỗi đợt hiến máu, cô Nam luôn mang theo kẹo và sữa để các đồng nghiệp bù lại sức khỏe. "Mỗi giọt máu cho đi là một tấm lòng vàng" đã trở thành khẩu hiệu quen thuộc của nhà trường.

Giờ đây, khi những kỷ niệm đẹp ấy chỉ còn trong ký ức, ai cũng băng khuâng. Đi ngang qua góc sân trường nơi từng diễn ra những trận bóng chuyền sôi động, nhìn thấy căng tin nơi từng có những buổi liên hoan ấm cúng, lòng ai cũng nhớ về những ngày tháng đẹp đã qua. Nhưng những giá trị mà Công đoàn đã vun đắp - tình đoàn kết, sự sẻ chia, tinh thần tương thân tương ái - sẽ mãi là nền tảng vững chắc cho ngôi trường tiếp tục phát triển.

Trong vai trò Chủ tịch Công đoàn giai đoạn 2017-2025, bản thân tôi cảm thấy vinh dự được đồng hành cùng tập thể trong những kỷ niệm đẹp ấy. Dù tổ chức không còn, nhưng tình cảm đồng nghiệp, tinh thần đoàn kết sẽ mãi tồn tại trong từng hoạt động, từng cử chỉ quan tâm lẫn nhau, mãi là nguồn cảm hứng thấp sáng con đường phía trước của ngôi trường thân yêu.

Tháng 10, 2025

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH TRƯỜNG THPT ĐÔNG SƠN 1



Trần Ngọc Minh
Bí thư Đoàn trường



Tháng 8 năm 1965, trường phổ thông cấp 3 Đông Sơn

(nay là THPT Đông Sơn 1) được thành lập. Dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng, được sự chỉ đạo của tỉnh đoàn Thanh Hoá và huyện đoàn Đông Sơn, đoàn trường cấp 3 Đông Sơn được thành lập ngay sau đó. Ban đầu có một chi đoàn giáo viên, 4 chi đoàn học sinh. Rồi sau này, theo quá trình phát triển về số lượng của Nhà trường, Đoàn trường, có những năm học có tới 35 chi đoàn.

Trong nhiều năm học đầu tiên, Đoàn trường cấp 3 Đông Sơn là một trong những đoàn trường mạnh lúc bấy giờ cùng với các đoàn trường khác như Đoàn trường cấp 3 Lam Sơn, Hoàng

Hoá 1, Hà Trung, Thọ Xuân, Quảng Xương, Nông Cống...

Bây giờ, do trường có đoàn trường phát triển mạnh nên Tỉnh đoàn Thanh Hoá đã tăng cường cho Đoàn trường ta một cán bộ chuyên trách công tác đoàn của Tỉnh đoàn. Anh Kính (người huyện Thọ Xuân) là Bí thư Đoàn trường đầu tiên của cấp 3 Đông Sơn.

Hoạt động của Đoàn thanh niên tập trung vào 4 chủ đề mới: thi đua học tốt, xây dựng phong trào 3 sẵn sàng, 5 xung phong, lao động tốt, tiếng hát át tiếng bom. Các thầy giáo trẻ, với tư cách là những cán bộ đoàn trường, chi đoàn hoặc là đoàn viên lúc bấy giờ như thực sự đã đi đầu trong phong trào thi đua dạy tốt, học tốt. Nêu gương Cẩm Bình, Hải Nhân, Bắc Lý, Lê Hồng Phong... Đoàn thanh niên nhà trường đã đẩy lên phong trào thành lập *đôi bạn đèn, đôi bạn đường, thực hiện đi truy về xào...* phong trào hái hoa Văn học, hái hoa Toán học, trao đổi kinh nghiệm học bài, làm bài. Mặc dù học trong lán lữ, hầm hào bao bọc, lớp học phân tán: Đà Ninh, Ngọc Lộ, Đông Xuân, Toàn Tân, Đông Hoà... nhưng phong trào thi đua 2 tốt vẫn được duy trì và phát triển. Lại phong trào văn nghệ, thể dục thể thao, lao động, đào hào, đắp lữ xây dựng lán lợp, đắp đường giao thông,

làm thủy lợi, gặt lúa giúp dân khi gặp lụt, đập ụ pháp Đông Cương, Hàm Rồng, chuyển gạo, tải đạn ở ga Thanh Hoá v.v...

Hòa bình lập lại, cũng như trước kia Đoàn trường luôn là lực lượng xung kích trong nhiều hoạt động của nhà trường. Từ việc tham gia tổ chức các hoạt động bề nổi đến việc tổ chức các hoạt động thi đua rèn luyện, học tập, xây dựng nền nếp dạy và học. Đoàn luôn được Chi bộ, BGH và cán bộ GV nhà trường đánh giá cao. Nhiều phong trào thi đua “Học tập, rèn luyện vì ngày mai lập thân lập nghiệp”, “Xây dựng nét đẹp tuổi trẻ học đường Thanh Hóa” ... đã góp phần không nhỏ cho sự nghiệp giáo dục của Nhà trường.

Do nhiều năm, công tác Đoàn và phong trào thanh niên của nhà trường đạt kết quả cao, nên Đoàn trường đã được tặng nhiều giấy khen, bằng khen của các cấp bộ Đoàn. Đặc biệt, với nhiều thành tích cao, từ năm 1995 đến 1998, Đoàn trường THPT Đông Sơn 1 luôn là đơn vị dẫn đầu phong trào của khối Thanh niên trường học Thanh Hóa, đã được TƯ Đoàn tặng “Cờ Đoàn mang chân dung Bác”.

Bước sang thế kỉ XXI, Đoàn trường đã có nhiều sự điều chỉnh, đổi mới trong hình

thức và nội dung hoạt động. Cùng với ĐVTN cả nước, tuổi trẻ trường THPT Đông Sơn 1 tích cực tham gia các phong trào “Tuổi trẻ Thanh Hóa học tập và làm theo lời Bác”, “Năm xung kích phát triển kinh tế- xã hội; Bốn đồng hành với thanh niên lập thân lập nghiệp”, chương trình “Học sinh 3 Tốt, 3 Rèn luyện”, Đoàn viên xây dựng văn hoá giao thông, tham gia xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”... Trên tinh thần đó, Đoàn trường đã tổ chức được nhiều hoạt động thiết thực tạo được sân chơi bổ ích, an toàn, lành mạnh cho Đoàn viên Thanh niên trong nhà trường như Thi đua dạy tốt học tốt chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước; phối hợp cùng Huyện đoàn thực hiện nhiều công trình thanh niên cấp huyện; tổ chức nhiều hoạt động VHVN-TDĐT; tham gia và đạt giải cao nhiều hội thi lớn do Huyện Đoàn, Tỉnh Đoàn, Liên Ngành Sở Giáo dục - Tỉnh Đoàn - Đài truyền hình Thanh Hóa tổ chức như: *Giai điệu tuổi hồng, Học sinh Thanh Lịch, Tiếng hát Học sinh THPT cấp Huyện...*; tổ chức các phong trào phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường như hội thi “Ai là nhà thông thái”, “Giọng hát hay THPT Đông Sơn 1”, “Khi tôi 18”, “Tìm kiếm tài năng Đông Sơn 1”, “Nghịệp vụ công tác Đoàn”...; tổ chức nhiều hội diễn văn nghệ, tìm hiểu tri thức học đường, giải thi đấu thể thao, tư vấn hướng nghiệp, du khảo về nguồn...góp phần cùng nhà trường nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh. Bên cạnh đó, Đoàn trường còn có nhiều hoạt động phối hợp với các tổ chức tuyên truyền các hoạt động hưởng ứng tháng cao điểm An toàn giao thông, tháng cao điểm phòng chống ma túy, HIV/AIDS. Tuổi trẻ nhà trường cũng tham gia nhiều hoạt động tình nguyện, thường xuyên thăm hỏi gia đình chính sách, ủng hộ Hội người mù và nạn nhân thiên tai, tham gia tốt chương trình *Ấm vang xứ Thanh*. Chú trọng xây dựng công trình thanh niên, xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp. Chương trình phát thanh Thanh niên với 2 số mỗi tháng, kênh phát thanh đã tuyên

truyền, tuyên dương một cách hiệu quả các hoạt động tốt, gương đoàn viên tiêu biểu trong hoạt động Đoàn cũng như trong học tập, tạo không khí thi đua phấn khởi cho ĐVTN.

Từ năm học 2015-2016 đến năm học 2024-2025, Đoàn trường đã có những thay đổi tích cực về mọi mặt cho phù hợp với công tác đoàn trong tình hình mới. Thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, TDĐT với nhiều hình thức phong phú hấp dẫn. Tạo môi đoàn kết trong ĐVTN nhà trường như: Ngày hội chào đón học sinh Khối 10; Hội thi Tuyên truyền viên giỏi; Giọng hát hay trường THPT Đông Sơn 1; Viết bảng tin Tri ân; Báo tường với chủ đề “Truyền thống hiếu học và tôn sư trọng đạo” Học sinh Thanh lịch; Tài năng Đông Sơn 1 (ĐS1-Got Talent); Đồng diễn dân vũ; Thiết kế thời trang bằng vật liệu tái chế; Cuộc thi “Gói bánh chưng cùng bạn nghèo ăn Tết”; Hội chợ Xuân....

Phát huy tính tình nguyện sáng tạo của đoàn viên thanh niên, Đoàn trường đã lập đội Thanh niên Tình nguyện “Hoa Phượng Đỏ”, hằng năm tham gia tiếp sức mùa thi và các hoạt động tình nguyện do Đoàn cấp trên phát động; Tham gia lao động dọn vệ sinh xây dựng cảnh quan môi trường, xây dựng nông thôn mới; Chăm sóc tôn tạo bồn cây bồn hoa góp phần xây dựng trường học thân thiện. Tổ chức cho đoàn viên tham gia cuộc thi Sáng tạo TTN nhằm phát huy tính sáng tạo, nghiên cứu khoa học trong ĐVTN: thu hút các Chi đoàn tham gia với nhiều sản phẩm sáng tạo ở cả 5 lĩnh vực. Nhiều tổ đội, nhóm, câu lạc bộ học thuật, Sở thích, Nghệ thuật và TDĐT, CLB Tiếng Anh, CLB Radio, CLB Mỹ Thuật; CLB Guyta; CLB Múa; CLB Dance; CLB Bóng rổ; CLB Cầu lông; CLB Tổ chức sự kiện; CLB Tìm hiểu văn hoá phương Đông ... được thành lập. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, giáo dục đạo đức lối sống cho ĐVTN được tích cực triển khai với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, trọng tâm là các hoạt động tuyên truyền, giáo

dục về Biển đảo, Luật NVQS, Luật ATGT, Luật phòng chống ma túy... tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật cho ĐVTN; Tổ chức các buổi mit tinh tuyên truyền về phòng chống HIV/AIDS, ANTT, ATGT; Cuộc thi viết về bạo lực học đường; tổ chức diễn đàn "Phòng chống Bạo lực học đường và xây dựng tình bạn đẹp". Công tác giáo dục truyền thống tiếp tục được triển khai sâu rộng với nhiều hình thức sáng tạo, gắn với các sự kiện chính trị của Đảng và của tổ chức Đoàn - Hội, các ngày lễ lớn của quê hương đất nước. Nhiều hoạt động được tổ chức đồng loạt đã có sức lan tỏa, thu hút sự tham gia của đông đảo ĐVTN. Triển khai tuyên truyền các giá trị truyền thống của dân tộc thông qua thực hiện tốt các buổi sinh hoạt lớp, sinh hoạt chi đoàn, giờ sinh hoạt giáo dục tập thể và qua viết bảng tin HĐ Đoàn, phát thanh của Đoàn trường.

Trong nhiều năm qua, Đoàn trường đã có những thay đổi tích cực về mọi mặt. Từ nội dung đến hình thức sinh hoạt và trong các hoạt động bề nổi của Đoàn trường:

+ Tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, TDTT với nhiều hình thức phong phú hấp dẫn. Tạo mối đoàn kết trong ĐVTN nhà trường như: Ngày hội chào đón học sinh Khối 10; Hội thi Tuyên truyền viên giỏi; Giọng hát hay trường THPT Đông Sơn 1; Học sinh Thanh lịch; Tài năng Đông Sơn 1 (ĐSL-Got Talent); Thiết kế thời trang bằng vật liệu tái chế; Cuộc thi "Gói bánh chưng cùng bạn nghèo ăn Tết"; Hội chợ Xuân....

+ Phát huy tính tình nguyện sáng tạo của ĐVTN: Thành lập đội Thanh niên Tình nguyện "Hoa Phượng Đỏ" và kiện toàn hằng năm tham gia tiếp sức mùa thi và các hoạt động tình nguyện do Đoàn cấp trên phát động; Tham gia lao động dọn vệ sinh xây dựng cảnh quan môi trường, xây dựng nông thôn mới; Chăm sóc tôn tạo bồn cây bồn hoa góp phần xây dựng trường học thân thiện. Xây dựng nông thôn kiểu mẫu, huyện kiểu mẫu. Tổ chức cho học sinh tham gia cuộc thi

Sáng tạo TTN nhằm phát huy tính sáng tạo, nghiên cứu khoa học trong ĐVTN.

+ Thành lập thêm nhiều các tổ đội, nhóm, CLB học thuật, sở thích, nghệ thuật và TDTT: CLB Tiếng Anh, CLB Radio, CLB Mỹ Thuật; CLB Guita; CLB Múa; CLB Dance; CLB Bóng rổ; CLB Cầu lông.....

+ Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, giáo dục đạo đức lối sống cho ĐVTN được tích cực triển khai với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, trọng tâm là các hoạt động tuyên truyền, giáo dục về Biển đảo, Luật NVQS, Luật ATGT, Luật phòng chống ma túy... tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật cho ĐVTN; Tổ chức các buổi mit tinh tuyên truyền về phòng chống HIV/AIDS, ANTT, ATGT; Cuộc thi viết về bạo lực học đường; tổ chức diễn đàn "Phòng chống Bạo lực học đường và xây dựng tình bạn đẹp".

+ Công tác giáo dục truyền thống tiếp tục được triển khai sâu rộng với nhiều hình thức sáng tạo, gắn với các sự kiện chính trị của Đảng và của tổ chức Đoàn - Hội, các ngày lễ lớn của quê hương đất nước. Nhiều hoạt động được tổ chức đồng loạt đã có sức lan tỏa, thu hút sự tham gia của đông đảo ĐVTN. Triển khai tuyên truyền các giá trị truyền thống của dân tộc thông qua thực hiện tốt các buổi sinh hoạt lớp, sinh hoạt chi đoàn, giờ sinh hoạt giáo dục tập thể và qua viết bảng tin HĐ Đoàn, phát thanh của Đoàn trường.

Vai trò của Đoàn trường trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống và tổ chức các hoạt động rèn luyện kỹ năng sống cho ĐVTN trong nhà trường hết sức quan trọng. Góp phần nâng cao nhận thức và kỹ năng mềm. Tạo tiền đề cho việc học tập, phát triển năng lực, phát huy kỹ năng tư duy sáng tạo cho học sinh.

Trong những năm gần đây, Đoàn trường luôn giữ vững được thành tích truyền thống, liên tục được cấp trên khen thưởng. Năm học 2016-2017, 2017-2018 hai năm liên tiếp được nhận cờ thi đua Cờ thi đua dẫn đầu khối THPT tỉnh Thanh Hóa. Năm học 2021-

2022, 2022-2023 được tặng cờ Đơn vị xuất sắc dẫn đầu trong khối THPT về công tác Đoàn và phong trào Thanh niên do Liên ngành cấp Tỉnh tặng. Năm học 2023-2024

2024-2025 tiếp tục được Liên Ngành cấp tỉnh tặng Cờ thi đua "Đơn vị xuất sắc trong công tác Đoàn-Hội CTĐ".

Sáu mươi năm, lịch sử của Đoàn Thanh niên gắn liền và gắn chặt chẽ với lịch sử của Nhà trường. Trong từng bước đi lên

được Trung ương đoàn tặng Cờ thi đua Đơn vị xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên trường học. Năm học

của Nhà trường có một sự đóng góp không hề nhỏ của công tác Đoàn và phong trào thanh niên trường học, góp phần tạo nên một tập thể Nhà trường thành công, phát triển cho đến hôm nay.

Tháng 10 năm 2025



TỔ HÓA – SINH HÀNH TRÌNH TRƯỞNG THÀNH VÀ ỔN ĐỊNH CÙNG MÁI TRƯỜNG

Kỷ yếu 60 năm thành lập trường THPT Đông Sơn 1



Thạc sĩ Nguyễn Thị Hiền

Tổ trưởng chuyên môn tổ Hoá - Sinh



60 năm – một hành trình đủ dài để khẳng định vị thế, ghi dấu truyền thống và vun đắp những giá trị bền vững. Trong dòng chảy ấy, tổ Hóa – Sinh đã và đang là một phần không thể tách rời, góp phần làm nên bản sắc chuyên môn và tinh thần khoa học của nhà trường.

Từ những ngày đầu thành lập, trong điều kiện thiếu thốn về cơ sở vật chất và nhân lực, tổ chuyên môn là sự ghép nối của nhiều môn học, giáo viên phải đảm nhiệm đa lĩnh vực. Chính trong gian khó ấy, những viên gạch đầu tiên đã được đặt xuống bằng tâm huyết và trí tuệ của các thế hệ thầy cô, tạo nền tảng cho sự phát triển chuyên môn vững chắc sau này. Trải qua nhiều điều

chinh, tổ Hóa – Sinh ổn định với hai môn chính: Hóa học và Sinh học. Đây là bước chuyển mình quan trọng, giúp tổ xây dựng được định hướng chuyên môn rõ ràng, đồng đều và hiệu quả.

Trong suốt quá trình phát triển, tổ đã quy tụ nhiều thế hệ giáo viên tâm huyết, tài năng như các thầy Hoàng Đức Lục, Thái Quốc Tuấn, Phan Lạc Sam, Trương Duy Ban, Lê Hữu Trạch, Lê Ngọc Toàn, Vũ Văn Nhượng, Nguyễn Hữu Lan, Trần Như Chuyên, Nguyễn Văn Liễn... Những người đã không chỉ giữ lửa nghề mà còn truyền lửa đam mê cho biết bao thế hệ học trò. Tiếp nối truyền thống ấy, các thầy Lê Hồ Tâm và Khương Huy Lễ đã đảm nhiệm vai trò tổ trưởng chuyên môn trong những giai đoạn quan trọng, góp phần duy trì và phát triển chất lượng chuyên môn của tổ.

Tổ Hóa – Sinh luôn chú trọng nâng cao chất lượng chuyên môn thông qua nhiều hoạt động đồng bộ và hiệu quả. Đội ngũ giáo

viên không ngừng tự học, tự bồi dưỡng, tham gia các lớp tập huấn, sinh hoạt chuyên đề, nghiên cứu khoa học và viết sáng kiến kinh nghiệm. Công tác giảng dạy được thực hiện nghiêm túc, đổi mới phương pháp, ứng dụng công nghệ thông tin, hướng đến phát triển năng lực học sinh. Bên cạnh đó, tổ tích cực tham gia công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, tổ chức các hoạt động ngoại khóa, chuyên đề liên môn và đóng góp tích cực vào các phong trào công đoàn, đoàn thanh niên – góp phần xây dựng môi trường giáo dục năng động, gắn kết và giàu tính nhân văn. Nhờ sự nỗ lực ấy, chất lượng chuyên môn của tổ luôn được duy trì ổn định, từng bước khẳng định vị thế trong tỉnh.

Giai đoạn 2020–2025, tổ Hóa – Sinh đã đạt được nhiều kết quả nổi bật trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi cấp tỉnh: 01 giải Nhất môn Hóa học, 15 giải Nhì, 03 giải Ba và nhiều giải Khuyến khích ở cả hai bộ môn Hóa và Sinh. Môn Hóa thường xuyên nằm trong top 10 toàn tỉnh. Về chuyên môn, tổ có 02 sáng kiến kinh nghiệm loại B, 03 loại C; 07

Chiến sĩ thi đua cơ sở; 01 Bằng khen Bộ GD-ĐT; 05 Giấy khen Giám đốc Sở GD&ĐT và nhiều Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện Đông Sơn. Nhiều cá nhân tiêu biểu như thầy Lê Văn Tâm, thầy Nguyễn Đình Thắng, cô Nguyễn Thị Hiền H, cô Nguyễn Thị Hiền S, cô Trần Thị Hương Lan, cô Đào Thị Hồng, cô Nguyễn Thị Giang... đã có những đóng góp nổi bật trong công tác chuyên môn và bồi dưỡng học sinh giỏi. Tổ cũng tổ chức thành công các hoạt động ngoại khóa “Hóa học và Sinh học trong đời sống” (2022–2023), góp phần nâng cao nhận thức, khơi gợi đam mê và kết nối học sinh với thực tiễn cuộc sống.

Những bước tiến gần đây trong công tác đào tạo và bồi dưỡng chuyên môn đã góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ tổ Hóa – Sinh, khẳng định vị thế chuyên môn trong nhà trường. Giai đoạn vừa qua, tổ có thêm 03 thầy cô hoàn thành chương trình đào tạo thạc sĩ và 01 giáo viên được công nhận danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh. Tính đến thời điểm hiện tại, tổ có 10 thành viên gồm: 06 giáo viên môn Hóa và 04 giáo viên môn Sinh. Tổng cộng, tổ sở hữu đội ngũ gồm 05 thạc sĩ và 04 giáo viên giỏi cấp tỉnh – là minh chứng cho sự nỗ lực không ngừng trong hành trình xây dựng một tập thể chuyên môn vững mạnh, giàu tri thức và đầy nhiệt huyết.

Đội ngũ giáo viên của tổ không chỉ vững chuyên môn, năng động và trách nhiệm, mà còn tích cực tham gia công tác đoàn thể, góp phần đào tạo nhiều thế hệ đoàn viên ưu tú, trong đó có nhiều học sinh đã vinh dự đứng vào hàng ngũ của Đảng khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Đây chính là sự kết hợp hài hòa giữa chuyên môn và lý tưởng, giữa tri thức và phẩm chất chính trị, góp phần xây dựng môi trường giáo dục toàn diện và phát triển bền vững.

Bên cạnh thành tích chuyên môn, các thầy cô trong tổ còn có nhiều đóng góp cho các phong trào đoàn thanh niên và công đoàn.

Tiêu biểu như thầy Nguyễn Đình Thắng với Bằng khen TW Đoàn; cô Trịnh Thị Tuyết và cô Trần Thị Loan với Giấy khen Tỉnh đoàn; thầy Lê Văn Tâm với Giấy khen Tỉnh đoàn và Giấy khen Công đoàn ngành; cô Nguyễn Thị Hiền S với Giấy khen Công đoàn ngành; Cô Mai Thị Trinh với danh hiệu “Công dân kiểu mẫu”,...

Trong thời gian tới, tổ Hóa – Sinh sẽ tiếp tục đẩy mạnh công tác bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao năng lực đội ngũ, chú trọng đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ hiện đại và tăng cường sinh hoạt chuyên đề, nghiên cứu khoa học. Tổ cũng sẽ tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn cấp trường, cấp ngành, góp phần vào mục tiêu phát triển bền vững và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

Với đặc thù là hai môn khoa học nền tảng, Hóa học và Sinh học không chỉ giúp học sinh hình thành tư duy logic, năng lực thực nghiệm mà còn mở ra nhiều cơ hội nghề nghiệp thiết thực trong các lĩnh vực như Y – Dược học, Công nghệ sinh học, Môi trường, Hóa học ứng dụng, Giáo dục và Nghiên cứu khoa học. Nhiều học sinh từng học tập dưới sự hướng dẫn của tổ đã thành công trên các lĩnh vực này, trở thành niềm tự hào của nhà trường và là minh chứng sống động cho giá trị bền vững mà tổ chuyên môn luôn hướng tới.

Chặng đường nào cũng có những thử thách. Đã có lúc tổ đứng trước khó khăn về nhân sự, áp lực đổi mới, yêu cầu ngày càng cao của ngành. Tuy nhiên, với tinh thần đoàn kết, trách nhiệm và sự động viên, hỗ trợ từ Ban Giám hiệu nhà trường, tổ chuyên môn đã từng bước tháo gỡ, chuyển hóa khó khăn thành động lực phát triển.

Tổ Hóa – Sinh xin gửi lời tri ân sâu sắc đến các thế hệ thầy cô – những người đã đặt nền móng, giữ lửa nghề và truyền lửa đam mê

khoa học suốt chặng đường 60 năm. Đồng thời, tổ cũng trân trọng cảm ơn các thế hệ học sinh đã yêu mến, gắn bó và không ngừng nỗ lực chinh phục bộ môn. Chính sự cống hiến thầm lặng của thầy cô và đam mê bền bỉ của

học trò đã tạo nên một tập thể vững mạnh – nơi tri thức được gieo mầm, đam mê được nuôi dưỡng và những ước mơ được chấp cánh.

Tháng 10, 2025



Ngoại khóa Hoá học với cuộc sống

TỰ HÀO VỀ TỒ VẬT LÍ – CÔNG NGHỆ

Thạc sĩ Lê Văn Tú

Tổ trưởng Tổ Vật lí – Công nghệ



Trải qua hơn nửa thế kỷ xây dựng và phát triển, Trường Phổ thông cấp III Đông Sơn (nay là Trường THPT Đông Sơn 1) đã khẳng định vị thế bằng công sức, trí tuệ và tâm huyết của biết bao thế hệ thầy giáo, cô giáo, cán bộ, nhân viên. Trong hành trình ấy, Tổ Vật lí – Công nghệ luôn tự hào là một tập thể giàu truyền thống đoàn kết, vượt khó, bền bỉ vươn lên và không ngừng đổi mới, phát triển. Nhân dịp kỷ niệm 60 năm thành lập Trường THPT Đông Sơn 1, chúng tôi xin được ôn lại những chặng đường vẻ vang của Tổ Vật lí – Công nghệ như một lời tri ân sâu nặng

gửi đến các thế hệ thầy cô đã cống hiến trọn đời cho sự nghiệp “trồng người”.

Nói đến truyền thống của Tổ, trước hết phải nhắc tới công lao của các thầy cô trong những năm tháng đất nước còn chiến tranh. Những nhà giáo tiêu biểu như cô Lê Thị Khánh Lãnh, thầy Đoàn Duyệt... đã vượt qua muôn vàn gian khó, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trở thành tấm gương sáng về nghị lực và tình yêu nghề. Chính các thầy cô đã thấp lùn trong học trò ngọn lửa đam mê khoa học, nuôi dưỡng ước mơ, để nhiều em trở thành những nhà khoa học, kỹ sư tài năng, góp phần dựng xây quê hương, đất nước.

Tiếp nối và phát huy truyền thống quý báu ấy là thế hệ các thầy cô vừa nghỉ hưu gần đây như thầy Nguyễn Khắc Nhân, cô Đào Thị Khánh, cô Đỗ Thị Hội, thầy Đào Trung Chi, thầy Đặng Sỹ Thắng, thầy Nguyễn Trọng Kính... Các thầy cô không chỉ đào tạo nhiều thế hệ học trò giàu đạo đức, phẩm chất tốt đẹp, mà còn xây dựng uy tín lớn với những thành tích xuất sắc trong các kỳ thi học sinh giỏi và tuyển sinh đại học.

Ngày nay, tập thể Tổ Vật lí – Công nghệ vẫn giữ vững tinh thần đoàn kết, gắn bó, tương thân tương ái; không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và phẩm chất nhà giáo. Trong

những giai đoạn khó khăn, khi đồng nghiệp đau ốm dài ngày, các thầy cô trong Tổ lại cùng nhau gánh vác, để không một lớp học nào bị gián đoạn.

Hiện nay, Tổ có 10 giáo viên, trong đó có 8 thạc sĩ, 4 giáo viên trung học cao cấp và 5 giáo viên giỏi cấp tỉnh. Đặc biệt, bộ môn Vật lí có các thầy cô là Thạc sĩ Nguyễn Tài Khôi, Thạc sĩ Lưu Thị Phương đang giữ trọng trách Phó Hiệu trưởng Nhà trường; Nhà giáo Ưu tú, Thạc sĩ Lương Hữu Hồng nguyên Hiệu trưởng Nhà trường, nghỉ hưu mới đây. Trên chặng đường phát triển, Tổ đã có nhiều đóng góp được ghi nhận: bốn thầy cô Nguyễn Tài Khôi, Lưu Thị Phương, Lê Văn Tú, Nguyễn Thế Mạnh được Bộ trưởng Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen vì thành tích xuất sắc trong quá trình xây dựng và phát triển Nhà trường. Thầy Nguyễn Thế Mạnh và thầy Lê Văn Tú còn vinh dự được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen vì thành tích đặc biệt trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi. Hằng năm, nhiều thầy cô trong Tổ đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, được Giám đốc Sở GD&ĐT tặng Giấy khen như thầy Lê Duy Anh, cô Cù Thị Hồng Hạnh, cô Đàm Thị Hào, thầy Nguyễn Đức Lộc, thầy Lê Ngọc Ánh, cô Lê Hải Anh... Bên cạnh đó, nhiều thầy cô còn được Công đoàn ngành tuyên dương, khen

91

TỔ TOÁN - 60 NĂM MỘT CHẶNG ĐƯỜNG TỰ HÀO



Lê Thị Thanh

Tổ trưởng chuyên môn Tổ Toán



Năm 2025 đánh dấu một chặng đường đặc biệt trong dòng chảy lịch sử của Tổ quốc – năm kỷ niệm 80 năm đất nước thống nhất, biểu tượng của ý chí quật cường và khát vọng vươn lên của dân tộc Việt Nam. Hòa chung trong niềm tự hào thiêng liêng ấy, trường THPT Đông Sơn 1 long trọng tổ chức lễ kỷ niệm 60 năm thành lập – một hành trình đầy dấu ấn, nơi biết bao thế hệ thầy trò đã cùng nhau viết nên trang sử vàng của truyền thống dạy tốt – học tốt. Trong ánh hào quang của ngày hội lớn, tổ Toán trường THPT Đông Sơn 1 càng thêm xúc động khi được nhìn lại chặng đường đã qua – một hành trình đong đầy nỗ lực, gấn bó,

cống hiến và những khát vọng không ngừng vươn tới đỉnh cao tri thức.

Những ngày đầu gian khó nhưng đầy nhiệt huyết

Ngay từ những ngày đầu thành lập, trong điều kiện còn nhiều thiếu thốn, các thế hệ thầy cô giáo môn Toán của Trường THPT Đông Sơn 1 đã bền bỉ, tận tụy gieo mầm tri thức, hun đúc niềm đam mê Toán học cho bao thế hệ học trò. Từ năm 1965, khi nhà trường mới thành lập, chỉ có 4 tổ chuyên môn, trong đó môn Toán được ghép cùng Lý, Hóa, Sinh thành một tổ, do thầy Trần Lê Chúc – giáo viên Toán – làm tổ trưởng.

Trong những năm tháng chiến tranh ác liệt, máy bay Mỹ bắn phá miền Bắc, thầy và trò phải học trong nhà dân, lán trại, nhiều tiết học gián đoạn vì tiếng còi báo động. Thế nhưng, ngọn lửa say mê học tập và lòng nhiệt huyết của thầy cô vẫn cháy sáng. Ngay từ năm học đầu tiên, đội tuyển học sinh giỏi lớp 10 môn Toán đã đạt giải Nhất đồng đội cấp tỉnh và nhiều giải cá nhân xuất sắc. Đặc biệt, 4 học sinh Toán của trường được chọn vào đội tuyển tỉnh Thanh Hóa tham dự kỳ thi học sinh giỏi toàn miền Bắc, góp phần vào chiến thắng vang dội đầu tiên của tỉnh nhà. Học sinh Lê Tiến Vương đạt giải Khuyến khích môn Toán toàn miền Bắc, trở

thành niềm tự hào lớn lao của trường những năm ấy.

Những tấm gương nhà giáo mẫu mực – Niềm tự hào của Thanh Hóa

Trong phong trào thi đua “*Dạy tốt – Học tốt*” những năm đầu thành lập, nhiều thầy cô giáo Toán đã trở thành tấm gương sáng của ngành giáo dục Thanh Hóa. Tiêu biểu là thầy Trần Lê Chúc – hai năm liền là giáo viên duy nhất của tỉnh được tặng danh hiệu “Giáo viên giỏi – Bác Hồ khen”. Các thầy Lê Phú Vinh, Nguyễn Trọng Lộc, Trịnh Bá Phiến, Phạm Văn Cương... là những tấm gương nhà giáo mẫu mực, tận tâm vì học sinh thân yêu. tổ Toán liên tục nhiều năm đạt danh hiệu “Tổ lao động Xã hội Chủ nghĩa”, góp phần xây dựng nền nếp chuyên môn vững mạnh cho nhà trường.

Sáu mươi năm một chặng đường bền bỉ và tỏa sáng

Trải qua 60 năm, đã có hơn 90 thầy cô giáo trực tiếp giảng dạy môn Toán tại trường. Nhiều người đã gấn bó trọn đời với bục giảng và nay đã nghỉ hưu. Trong đó, nhiều thầy cô đã trưởng thành từ tổ Toán và đảm nhận những vị trí lãnh đạo chủ chốt.

Thầy Nguyễn Đình Hưng – Nguyên Hiệu trưởng, nguyên Chủ tịch UBND Huyện Đông Sơn (cũ).

Thầy Lê Văn Hoa – Nguyên Hiệu trưởng, nguyên Phó Giám đốc Sở GD&ĐT Thanh Hóa, được phong tặng danh hiệu “Nhà giáo Ưu tú”.

Thầy Nguyễn Thọ Vĩnh, Nguyễn Thành Môn – nguyên Phó Hiệu trưởng nhà trường.

Thầy Vũ Anh Tuấn – Nguyên Trưởng Khoa, Khoa Khoa học cơ bản Trường Đại Học Công Nghệ Đồng Nai.

Dù ở bất kỳ cương vị nào, các thầy cô vẫn luôn hướng về mái trường thân yêu với niềm tự hào sâu sắc.

Thành tích đáng tự hào – Tiếp nối truyền thống vàng

Tổ Toán luôn khẳng định vị trí là một trong những tổ chuyên môn nòng cốt của trường. Từ năm 2005 đến 2025, tổ đã có 108 lượt học sinh đạt giải môn Toán trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa lớp 12, 45 học sinh đạt giải trong kỳ thi giải Toán bằng máy tính cầm tay CASIO, cùng nhiều Huy chương Vàng, Huy chương Bạc cấp Quốc gia qua mạng.

Không chỉ chú trọng bồi dưỡng học sinh giỏi, tổ Toán luôn quan tâm nâng cao chất lượng đại trà, giúp học sinh yêu thích môn học, học bằng niềm say mê. Nhiều thầy cô được nhận Bằng khen của Bộ GD&ĐT, Chủ tịch UBND tỉnh, Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, và nhiều Giấy khen khác.

Hiện tại tổ Toán gồm 13 thầy cô, trong đó có 6 thạc sĩ, 6 giáo viên giỏi cấp tỉnh, mỗi năm có từ 2 SKKN trở lên được xếp loại cấp tỉnh, nhiều thầy cô đạt thành tích cao trong giảng dạy, có trình độ chuyên môn tốt, là cốt cán về chuyên môn của Sở GD&ĐT Thanh Hóa và nhà trường. Năm học 2023-2024 trong kỳ thi TN-THPT bộ môn Toán trường THPT Đông Sơn 1 được xếp hạng trong top 10 toàn tỉnh. Ngoài công tác chuyên môn có nhiều thầy cô đảm nhận các vị trí công tác chủ chốt khác trong nhà trường như Bí thư Chi bộ, thư ký hội đồng, công tác Công Đoàn, Đoàn thanh niên,... Tiếp nối truyền thống vẻ vang của tổ Toán, dù ở vị trí nào các thầy cô luôn thấp

sáng ngọn lửa yêu nghề, nhiệt huyết trong công việc cùng với đội ngũ góp phần đưa tổ Toán ngày càng vững mạnh.

Đổi mới – Sáng tạo trong thời đại trí tuệ nhân tạo

Bước vào kỷ nguyên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục nói chung và môn Toán nói riêng đang đứng trước nhiều cơ hội và thách thức. Người thầy không chỉ là người truyền đạt tri thức, mà còn là người dẫn dắt – khơi gợi năng lực tự học và sáng tạo của học sinh.

Mỗi thầy cô trong tổ Toán luôn nỗ lực đổi mới phương pháp, chuyển từ dạy “truyền đạt kiến thức” sang “phát triển năng lực tư duy”, gắn kết Toán học với thực tiễn, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong giảng dạy. Tinh thần đoàn kết, sáng tạo và tận tâm là ngọn đèn soi đường cho thế hệ hôm nay và mai sau.

Tri ân và kỳ vọng

Nhân kỷ niệm 60 năm thành lập trường, tập thể tổ Toán xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới các thế hệ thầy cô đi trước, những người đã đặt nền móng cho sự trưởng thành hôm nay. Xin cảm ơn Ban Giám hiệu các thời kỳ đã luôn quan tâm, tạo điều kiện, và gìn giữ truyền thống tốt đẹp của nhà trường.

Trước chặng đường mới, tổ Toán nguyện đồng lòng – sáng tạo – đổi mới, tiếp tục thi đua dạy tốt, học tốt, giữ vững truyền thống 60 năm, góp phần đưa Trường THPT Đông Sơn 1 ngày càng phát triển, trở thành điểm sáng của giáo dục tỉnh Thanh Hóa.

Trong không khí hân hoan của ngày hội lớn, chúng ta tự hào về quá khứ, trân trọng hiện tại và hướng tới tương lai rực rỡ.

Tập thể tổ Toán xin thấp nén tâm hương tưởng nhớ những người đã khuất, xin gửi lời chúc sức khỏe và tri ân sâu sắc tới quý thầy cô đã nghỉ hưu và xin cảm ơn tất cả những người bạn đã đồng hành cùng tổ Toán trên hành trình 60 năm đầy tự hào này.

**Tổ Toán – Nơi khởi nguồn
của những ước mơ và niềm tin vào tri thức!**

Tháng 10/2025

TỎ VĂN NƠI CHẤP CÁNH ƯỚC MƠ CHO BAO THẾ HỆ!



Thiều Thị Hương
Tổ trưởng tổ Ngữ Văn



Người giáo viên dạy Văn trong nhà trường THPT thường được coi là *Kỹ sư tâm hồn* bởi thông qua môn Văn, ngoài việc cung cấp tri thức còn góp phần bồi đắp, nuôi dưỡng tâm hồn, hoàn thiện nhân cách cho học sinh, giúp các em biết cảm nhận, rung động trước cái hay, cái đẹp, biết yêu cái thiện, cái tốt, biết căm ghét cái ác, cái xấu... Trong suốt hành trình 60 năm xây dựng và trưởng thành của trường Phổ thông cấp III Đông Sơn, nay là trường THPT Đông Sơn 1, những thầy giáo, cô giáo giảng dạy bộ môn Văn của trường đã làm tròn thiên chức cao cả ấy. Các thầy cô đã chấp cánh ước mơ cho bao thế hệ học sinh để hôm nay các

em luôn nhớ về mái trường xưa yêu dấu, nơi có các thầy cô giáo dạy Văn – những “Kỹ sư tâm hồn”.

“Trường ta đó khai sinh trong khói lửa, đã lớn lên say hát giữa dòng đời”, lời hát rộn ràng, giục giã, thiết tha ấy cứ ngân vang trong tâm hồn bao thế hệ thầy cô và học trò của mái trường THPT Đông Sơn 1, gợi cho ta nhớ về những ngày đầu tiên mới thành lập và những năm tháng gian nan thử thách của trường trong chiến tranh cũng như thời kỳ hòa bình.

Khi trường cấp III Đông Sơn được thành lập cũng là thời điểm tổ Văn-Sử-Địa được ra đời. Lúc ấy, nhóm Văn chỉ có 04 giáo viên. Trải qua 60 năm, cùng với sự phát triển của nhà trường, tổ Văn đến nay đã tròn 60 tuổi với nhiều thế hệ thầy giáo, cô giáo gầy bó, trưởng thành từ cái nôi thân thương này!

Cùng với các tổ chuyên môn trong nhà trường, tổ Văn đã xây dựng được nền nếp sinh hoạt chuyên môn đều đặn, có chất lượng, đẩy mạnh phong trào thi đua “Hai tốt”, thao giảng, dự giờ, thăm lớp thường xuyên. Những buổi sinh hoạt chuyên môn có nội dung phong phú nhưng chủ yếu tập trung trao đổi, thảo luận chuyên môn để nâng cao chất

lượng những giờ dạy bộ môn, góp phần vào sự phát triển của nhà trường.

Ý thức được trách nhiệm của mình trong sự nghiệp “trồng người”, mỗi thầy giáo cô giáo trong tổ văn luôn không ngừng học hỏi, tự bồi dưỡng. Bởi vậy năng lực chuyên môn của giáo viên trong tổ ngày một vững vàng, đáp ứng được lòng mong đợi của học sinh cũng như công cuộc đổi mới của đất nước nói chung, của ngành Giáo dục tỉnh Thanh nói riêng.

Bồi dưỡng học sinh giỏi luôn được các thầy cô trong tổ đặc biệt quan tâm. Đã có rất nhiều thầy giáo, cô giáo luôn trăn trở, luôn tìm tòi những kiến thức văn học hay, bổ ích để truyền thụ cho học sinh với mong muốn bồi dưỡng được những học sinh giỏi môn Văn, đem lại niềm tự hào cho tổ, cho nhà trường. Bởi vậy dù là những năm tháng chiến tranh gian khổ, hay thời kỳ hòa bình và đổi mới, các thầy giáo, cô giáo của tổ Văn đã không quản khó khăn, vượt lên cuộc sống mưu sinh để tập trung giảng dạy và các thầy cô đã bồi dưỡng được nhiều học sinh giỏi đạt giải cao trong các kỳ thi Học sinh giỏi cấp tỉnh. Trong đó phải kể đến sự đóng góp không nhỏ của các thầy giáo, cô giáo thuộc thế hệ đi

trước như: thầy Trần Viết Minh, cô Nguyễn Thị Tuyết, cô Nguyễn Thị Túc, cô Phan Nữ Hồng Châu, cô Doãn Thị Nga, thầy Trịnh Duy Tuấn... các cô giáo thuộc thế hệ sau như cô Nguyễn Thị Đạm, cô Nguyễn Thị Loan, cô Lê Thị Dinh, cô Thiều Thị Hường, cô Lê Thị Thùy, Cô Nguyễn Thị Nga, cô Trương Thị Liên, Cô Trần Thị Thanh Huyền, Cô Chu Thị Nguyệt...

Ngoài việc bồi dưỡng học sinh giỏi, các thầy cô còn tổ chức những buổi sinh hoạt ngoại khóa bổ ích và đầy ý nghĩa, tạo sân chơi lành mạnh cho học sinh sau những giờ học tập căng thẳng như: Câu lạc bộ Văn học dân gian, sưu tầm và bình luận những bài thơ về đề tài Anh bộ đội Cụ Hồ, về quê hương đất nước... Qua đó khắc sâu hơn kiến thức đã học trên lớp, đồng thời hình thành cho học sinh những kỹ năng quan trọng như: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hợp tác... giúp các em tự tin hơn, năng động hơn trong cuộc sống. Phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm cũng được các cô giáo trong tổ nhiệt tình hưởng ứng nhằm nâng cao chất lượng dạy và học. Liên tục trong các năm học, tổ đều có nhiều SKKN được xếp loại B, loại C cấp Ngành.

Dù ở thời kỳ nào, dù cuộc sống còn nhiều khó khăn, vất vả nhưng các thầy cô trong tổ luôn đoàn kết, nhất trí cao. Mong mỗi thiết tha nhất của tất cả giáo viên trong tổ là qua môn học góp phần giáo dục đạo đức, nhân cách, lối sống cho học sinh, thấp lùn trong tâm hồn học sinh ngọn lửa niềm tin, khơi dậy những ước mơ, hoài bão cao đẹp. Qua mỗi giờ học Văn, thầy cô không chỉ truyền thụ cho các em kiến thức xã hội, kiến thức văn học sâu rộng... mà còn dạy cho các em những điều hay, lẽ phải, hình thành những kỹ năng sống, cách đối nhân xử thế, giúp các em hướng tới cái Chân - Thiện - Mỹ.

Trong những năm thực hiện Chương trình đổi mới Giáo dục, hòa vào thành tích chung của nhà trường, tổ Ngữ văn tiếp tục đạt

được những thành tích nổi bật trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi cấp tỉnh, kì thi tốt nghiệp THPT, Đại học, Cao đẳng. Hiện tại, tổ có 08 giáo viên, trong đó có 04 Thạc sĩ và 06 giáo viên giỏi cấp tỉnh; tổ liên tục đạt danh hiệu “Tổ lao động tiên tiến”, nhiều cá nhân được danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở, Bằng Khen của Trung ương Đoàn, Giấy khen Giám đốc Sở GD&ĐT tỉnh Thanh Hóa và nhiều thành tích khác. Trong những năm tiếp theo, thực hiện Chương trình giáo dục 2018, tổ Ngữ văn sẽ tiếp tục đoàn kết, đẩy mạnh công tác tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ hiện đại... nhằm nâng cao chất lượng môn học, đồng thời góp phần vào mục tiêu phát triển bền vững và nâng cao vị thế của nhà trường.

Tổ Văn của Trường Cấp III Đông Sơn – Trường THPT Đông Sơn 1 đã trải qua 60 năm xây dựng và trưởng thành. Từ 04 giáo viên ban đầu sinh hoạt trong tổ Xã hội đến nay tổ Văn đã có hơn 70 thầy giáo, cô giáo từng giảng dạy tại trường. Các thầy cô đã xây đắp tâm hồn cho bao thế hệ học sinh để các em tung cánh muôn phương. Những “Kỹ sư tâm hồn” ấy, có người đã về cõi vĩnh hằng, có người đã nghỉ hưu, có người đã và đang sinh sống, làm việc trên khắp mọi miền đất nước, có người đang tiếp tục giảng dạy tại trường, nhưng tất cả vẫn luôn hướng về mái trường Cấp III Đông Sơn – Trường THPT Đông Sơn 1, về tổ Văn thân yêu – nơi ghi dấu bao kỉ niệm vui buồn của nghề dạy học. Ngày hội trường 60 năm sẽ là dịp các Thầy Cô gặp gỡ lại bạn bè, đồng nghiệp cùng các thế hệ học sinh, cũng là ngày học trò được tri ân với những người làm nghề chớ đồ. Ngày hội ấy đang đến rất gần...!

Đông Sơn, ngày 20 tháng 9 năm 2023

TỔ SỬ - ĐỊA – GIÁO DỤC KINH TẾ & PHÁP LUẬT: HÀNH TRÌNH “GIEO TRI THỨC – XÂY DỰNG NHÂN CÁCH”



Nguyễn Thị Sáu
*Tổ trưởng chuyên môn
tổ Sử-Địa- GDKT&PL*



60 năm xây dựng và phát triển của Trường THPT

Đông Sơn 1 là một hành trình đầy tự hào, ghi dấu biết bao tâm huyết, trí tuệ và công hiến thầm lặng của các thế hệ thầy cô giáo, học sinh. Trong hành trình ấy, tổ chuyên môn Sử – Địa – Giáo dục Kinh tế và Pháp luật luôn vinh dự là một phần gắn bó và đóng góp bền bỉ vào sự trưởng thành và lớn mạnh của nhà trường.

Là tổ ghép thuộc nhóm các môn Khoa học xã hội, tổ chúng tôi đảm nhiệm giảng dạy ba lĩnh vực quan trọng: Lịch sử – Địa lý – Giáo dục Kinh tế và Pháp luật (trước đây là Giáo dục công dân). Đây là những môn học không chỉ truyền tải tri

thức học thuật, Đây là những môn học không chỉ truyền tải tri thức học thuật, mà còn nuôi dưỡng tư tưởng, đạo đức, hình thành nhân cách, kỹ năng sống và lý tưởng sống cho học sinh – những công dân tương lai của đất nước. Với phương châm “Gieo tri thức – Xây dựng nhân cách”, tập thể Tổ chuyên môn luôn nỗ lực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin, tích hợp các giá trị sống, kỹ năng mềm, kiến thức pháp luật vào bài giảng. Từng bài học không chỉ là kiến thức, mà còn là thông điệp giáo dục con người biết sống có lý tưởng, yêu quê hương, hiểu lịch sử, tôn trọng pháp luật và ứng xử có văn hóa. Trong những năm qua, Tổ chuyên môn đạt được nhiều thành tích nổi bật, góp phần vào bảng vàng truyền thống của nhà trường: Các môn trong tổ luôn có nhiều học sinh đạt điểm 9, điểm 10 trong kì thi tốt nghiệp THPT; Nhiều học sinh đạt giải cao trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh; Chúng tôi cũng tự hào khi trong đội ngũ của mình có những Thầy Cô đã trưởng thành từ mái trường này. Tiêu biểu như Thầy Dương Ngọc Chúc – nguyên giáo viên môn Chính trị, với quá trình phấn đấu không ngừng, đã từng

bước trưởng thành và giữ cương vị Hiệu trưởng Trường THPT Đông Sơn 1 (Từ năm 1987- 1988); Cô Trịnh Thị Hương (giáo viên môn Lịch Sử), người nhiều năm được giao nhiệm vụ bồi dưỡng học sinh tham gia cuộc thi “Âm vang xứ Thanh” đã đạt được thành tích đáng tự hào (Quán quân năm 2019 và năm 2024). Đó là minh chứng sống động cho giá trị nhân văn, truyền thống đào tạo và tinh thần kế thừa của nhà trường.

Ngoài công tác chuyên môn, Tổ luôn đi đầu trong các hoạt động ngoại khóa, giáo dục kỹ năng sống, hướng nghiệp, xây dựng văn hóa học đường: từ các buổi sinh hoạt chuyên đề, diễn đàn pháp luật học đường đến những hoạt động tìm hiểu lịch sử địa phương, tham quan thực tế, trải nghiệm môi trường sống... Tất cả đều nhằm mục tiêu giúp học sinh phát triển toàn diện, có bản lĩnh và trách nhiệm công dân.

Trong suốt 60 năm qua, Tổ Sử – Địa – Giáo dục Kinh tế và Pháp luật không chỉ đơn thuần là một tập thể giảng dạy chuyên môn mà còn là thành viên gắn bó máu thịt với mái

trường THPT Đông Sơn 1. Chúng tôi luôn xem nhà trường như ngôi nhà chung, là nơi gửi gắm niềm tin và tâm huyết để phát huy hết khả năng, đóng góp cho sự nghiệp giáo dục. Mỗi thành công của nhà trường và học sinh đều in đậm dấu ấn của tổ – sự phối hợp bền chặt, sự sẻ chia và tinh thần trách nhiệm chung.

Kỷ niệm 60 năm thành lập trường là dịp để chúng tôi nhìn lại chặng đường đã qua,

tự hào về những đóng góp, đồng thời tiếp tục nuôi dưỡng tinh thần cống hiến, lòng yêu nghề, ý thức đổi mới – sáng tạo. Tập thể Tổ chuyên môn nguyện tiếp tục đoàn kết, tận tâm, góp phần xây dựng Trường THPT Đông Sơn 1 ngày càng phát triển, giữ vững vị thế trong ngành giáo dục tỉnh Thanh Hóa.

Tháng 10 năm 2025



Ngoại khoá Tổ Sử-Địa-GDCD chủ đề Việt Nam quê hương tôi

PHONG TRÀO KHUYẾN HỌC, KHUYẾN DẠY TẠI TRƯỜNG THPT ĐÔNG SƠN 1



ThS. Nguyễn Đình Thắng

Ủy viên Ban chấp hành

Hội Khuyến học Nhà trường



Cùng với cả nước, Hội Khuyến học trường THPT Đông

Sơn 1 đã ra đời thực hiện các mục tiêu khuyến học, khuyến tài, xây dựng một xã hội học tập trong toàn dân trên địa bàn huyện Đông Sơn. Sau nhiều năm hoạt động, Hội Khuyến học của nhà trường đã và đang thực hiện được nhiều mục tiêu, kế hoạch đề ra như: tuyên truyền cho các giáo viên, cán bộ công nhân viên, cha mẹ học sinh và các em học sinh về mục tiêu “Giáo dục là quốc sách hàng đầu”; phối hợp hành động với các tổ chức chính trị xã hội của huyện, với các bộ phận chuyên môn và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường để làm tốt công tác khuyến học.

Hội Khuyến học của nhà trường đã có nhiều việc làm thiết thực, cụ thể động viên, khuyến khích kịp thời phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt” trong nhà trường, góp phần trong sự phát triển sự nghiệp giáo dục của con em huyện nhà.

Hội Khuyến học nhà trường từ nhiều năm nay đã luôn vận động được sự tham gia của toàn bộ xã hội vào việc học tập, xây dựng được nguồn quỹ hội đều đặn hàng năm và từ nguồn quỹ này, Hội đã làm tốt công tác khuyến học, khuyến dạy trong nhà trường. Hội Khuyến học nhà trường đã quan tâm hỗ trợ cho các giáo viên nghiên cứu khoa học, viết sáng kiến kinh nghiệm, thi giáo viên giỏi cấp tỉnh, các hoạt động ngoại khóa. Hội Khuyến học đã cùng Hội Chữ thập đỏ quan tâm đến các đối tượng học sinh nghèo vượt khó, các học sinh, giáo viên có hoàn cảnh khó khăn. Hội cũng đã khen thưởng kịp thời các giáo viên, học sinh đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập như: giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, giáo viên có học sinh đạt giải học sinh giỏi các cấp, học sinh đạt giải học sinh giỏi các cấp, học sinh đạt các danh hiệu thi đua trong năm học... Sự quan tâm động viên, khen thưởng kịp thời đã

đã thúc đẩy phong trào thi đua dạy tốt và học tốt trong nhà trường.

Từ năm học 2015-2016 đến nay, Hội đã sử dụng “Sổ vàng khuyến học” lưu và công khai tên cá nhân, tổ chức tài trợ cho quỹ Hội. Hàng năm, Hội đều có thư ngỏ gửi tới các phụ huynh học sinh, các cựu học sinh, doanh nghiệp địa phương để tìm nguồn quỹ hoạt động. Đã có nhiều giáo viên làm tốt công tác kêu gọi khuyến học được nhà trường ghi nhận, cấp trên khen thưởng, điển hình là cô giáo Lưu Thị Phương, Phó Hiệu trưởng, chủ tịch Hội, thầy giáo Trần Đức Nội, cô giáo Nguyễn Thị Hồng Hường, cô giáo Lê Thị Thanh, cô giáo Thiều Thị Hường, cô giáo Nguyễn Thị Ngọc Lan, cô giáo Trần Thu Hảo, thầy giáo Nguyễn Đình Thắng, thầy giáo Nguyễn Đức Lộc, thầy giáo Nguyễn Thế Mạnh... Hội đã cùng Hội Cha mẹ học sinh kêu gọi phụ huynh, các nhà hảo tâm tài trợ, ủng hộ cơ sở vật chất như lắp ti vi, máy chiếu,... phục vụ cho việc dạy và học trong nhà trường.

Với những thành tích đã đạt được, Hội Khuyến học trường THPT Đông Sơn 1 đã được nhận nhiều giấy khen từ các cấp Tỉnh hội, Huyện hội và đặc biệt trong năm học

2019-2020 đã vinh dự nhận Bằng khen của BCH Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam ngày 25/9/2020 vì đã có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Quyết định 281/QĐ TTg của Thủ tướng chính phủ giai đoạn 2016-2020.

Năm học 2025-2026 trường THPT Đông Sơn 1 tròn 60 năm tuổi, với truyền thống hiếu học của nhân dân Đông Sơn nói chung và của học sinh nhà trường nói riêng,

cùng với sự nỗ lực hoạt động của BCH hội khuyến học, công tác khuyến học sẽ ngày càng phát triển. Để chung tay góp sức cho việc xây dựng một nhà trường THPT Đông Sơn 1 ngày càng vững mạnh, để có một phong trào khuyến học – khuyến tài phát triển rất mong được sự quan tâm, đóng góp từ các nhà hảo tâm, các cựu học sinh ... để xây dựng được một xã hội học tập, để nối tiếp truyền thống của một vùng đất hiếu học từ ngàn xưa ở Xứ Thanh.

Tháng 10 năm 2025



Bằng khen của BCH Trung ương Hội khuyến học Việt Nam tặng năm 2020

HỘI CHỮ THẬP ĐỎ TRƯỜNG THPT ĐÔNG SƠN 1 “VÌ MỌI NGƯỜI, Ở MỌI NƠI”



Mai Phương Nam

PCT Hội CTD



Nhiều năm qua, công tác phát triển tổ chức Hội Chữ thập đỏ trong trường học luôn được các cấp Hội trên địa bàn tỉnh quan tâm. Tại Trường THPT Đông Sơn 1, Hội Chữ thập đỏ đã và đang thực hiện hiệu quả nhiều mục tiêu, kế hoạch đề ra, góp phần trang bị cho học sinh kiến thức, kỹ năng về chăm sóc sức khỏe, sơ cứu, cấp cứu, ứng phó với các tình huống khẩn cấp; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của học sinh trong các hoạt động nhân đạo, từ thiện; giáo dục lòng nhân ái, sự sẻ chia, yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và cuộc sống.

Hoạt động của Hội không chỉ là cầu nối những tấm lòng thiện nguyện với những hoàn cảnh khó khăn, mà còn là giải pháp quan trọng góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng nếp sống đẹp, lối ứng xử văn minh, nhân rộng và lan tỏa lối sống nhân ái trong nhà trường.

Trong nhiều năm, công tác chăm sóc sức khỏe học đường luôn được chú trọng. Hằng năm, vào đầu năm học mới, Hội phối hợp với cán bộ y tế tổ chức chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh; duy trì vườn cây thuốc nam trong trường; tổ chức huấn luyện kỹ năng sơ cấp cứu, phòng tránh tai nạn thương tích, đuối nước, ứng phó với dịch bệnh (như đại dịch Covid-19); phát triển tủ thuốc chữ thập đỏ; tuyên truyền, hướng dẫn học sinh vệ sinh cá nhân, giữ gìn vệ sinh trường lớp, phòng chống dịch bệnh theo mùa.

Hoạt động xây dựng quỹ nhân đạo từ sự ủng hộ của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh mang lại hàng chục triệu đồng mỗi năm cùng nhiều sách vở, đồ dùng học

tập. Từ nguồn quỹ này, Hội thường xuyên hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, cứu trợ đột xuất, thăm hỏi động viên hội viên và phụ huynh khi ốm đau, tai nạn, hoạn nạn. Các chương trình nhân đạo như “Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo”, “Áo ấm vùng cao”, “Ứng hộ đồng bào vùng lũ lụt”, “Ứng hộ nạn nhân chất độc da cam”, “Ứng hộ trẻ em mồ côi, tàn tật”, đặc biệt là phong trào “Tết vì bạn nghèo” hằng năm... đã nhận được sự hưởng ứng tích cực, thể hiện truyền thống “Lá lành đùm lá rách” tốt đẹp của dân tộc. Hội cũng phối hợp chặt chẽ với Công đoàn, Hội Khuyến học, Đoàn trường trong các hoạt động cứu trợ học sinh, giáo viên khó khăn, giúp họ vượt qua nghịch cảnh, vươn lên trong học tập và cuộc sống.

Bên cạnh đó, hiến máu nhân đạo đã trở thành việc làm thường niên của nhiều hội viên. Với tinh thần “Một giọt máu cho đi, một cuộc đời ở lại”, nhiều thầy cô đã nhiều lần tham gia hiến máu, tiêu biểu như: thầy Trần Đức Nội, thầy Nguyễn

Đình Thắng, cô Nguyễn Thị Sáu, cô Nguyễn Thị Ngọc Lan, cô Nguyễn Thị Thanh Huyền...

Nhờ những thành tích nổi bật, Hội Chữ thập đỏ Trường THPT Đông Sơn 1 và nhiều cá nhân đã vinh dự nhận được Giấy khen của Tỉnh hội, Huyện hội, trong đó có cô Lưu Thị Phương – Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội; cô Trịnh Thị Hương, cô Hoàng Thương Huyền, cô Mai Phương Nam, thầy Nguyễn Đình Thắng...

Trong chặng đường tiếp theo, Hội Chữ thập đỏ nhà trường sẽ tiếp tục phát huy truyền thống, đa dạng hóa các hoạt động nhân đạo, vừa giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn, vừa giáo dục, nuôi dưỡng tinh thần “tương thân, tương ái”, để mỗi cán bộ, giáo viên, học sinh sống nhân ái hơn, trách nhiệm hơn với bản thân, gia đình, cộng đồng và xã hội.

Tháng 10 năm 2025



Hội CTĐ đến thăm và trao quà cho HS mồ côi



TRƯỜNG THPT ĐÔNG SƠN 1 TRONG KỶ ỨC VÀ CẢM XÚC

*của Thầy
và Trò*

NHỚ LẠI ĐÔNG SƠN NHỮNG NGÀY ĐẦU

Thầy Trần Lê Chúc

(Dạy môn toán từ 1965 đến 1969)



Tháng 4 năm 1965 giặc Mỹ bắt đầu đánh phá Đồ Lèn, Hàm Rồng. Trường cấp 3 Lam Sơn buộc phải sơ tán. Phân hiệu 1 do ông Lê Hữu Loạt (Hiệu trưởng) dẫn đầu tiến vào xã Đông Văn, phân hiệu 2 do ông Vũ Danh Lân (Hiệu phó) dẫn đầu tiến về xã Đông Xuân. Giáo viên chia đôi, số lớp học sinh cũng chia đôi (phân hiệu 2 chỉ có khối 8, 9) về địa điểm mới hoàn thành năm học 1964-1965.

Bắt đầu từ năm học 1965-1966 trường cấp 3 Đông Sơn ra đời trên cơ sở phân hiệu 2 của Lam Sơn. Ông Vũ Danh Lân được cử làm hiệu trưởng. Ngoài số giáo viên cũ từ Lam Sơn chuyển sang, nhà trường được tiếp nhận thêm một số giáo viên mới.

Trong năm học đầu tiên này, các lớp học phần nhiều đặt tại các nhà dân thuộc xã Đông Xuân, Đông Thịnh và Đông Tiến. Sang năm học thứ 2 vì địch bắn phá ác liệt hơn nên các lớp học phải đặt tại các lán xây ở ngoài đồng hoặc rìa làng có hào lũy vây quanh. Học sinh đi học lúc nào cũng có mũ rơm, túi thuốc. Sang năm học 1967-1968, chiến sự ác liệt hơn nhiều, một số lớp phải chuyển về tận xã Đông Hoà. Mặc dầu chiến tranh ác liệt, cơ sở vật chất thiếu thốn trăm bề nhưng ngay năm học đầu tiên trường đã đạt nhiều thành tích: đã có đội học sinh giỏi toán đi dự thi toàn tỉnh, đoạt giải nhất đồng đội và nhiều giải cá nhân, vì vậy trong đội tuyển toàn tỉnh dự thi toàn miền Bắc có 4 học sinh Đông Sơn, lớp bồi dưỡng cho đội tuyển toàn tỉnh đặt ngay tại Đông Sơn và kỳ thi học sinh giỏi toàn miền Bắc cũng đặt ngay tại trường cấp 3 Đông Sơn.

Ngay năm đầu, nhà trường đã được công nhận là trường tiên tiến xuất sắc của tỉnh và cứ thế các năm học sau đều được công nhận là trường tiên tiến, trường điểm của tỉnh.

Nhiều phái đoàn tham quan trong nước cũng như nước ngoài đến Thanh Hoá đều được Ty Giáo dục giới thiệu về Đông Sơn.

Thế mà 30 năm đã trôi qua nhanh chóng. Một số thầy giáo đã sang thế giới bên kia (Thầy Lộc, thầy Đào, thầy Thanh, thầy Lân...) nhiều thầy, cô giáo đã về hưu, một số thầy cô còn tại chức vẫn tiếp tục phát huy truyền thống giảng dạy tốt của Đông Sơn.

Bao nhiêu thế hệ học sinh đã rời mái trường Đông Sơn thân yêu ra đi chiến đấu, công tác, học tập lên cao hơn nữa có nhiều anh chị đã là phó tiến sỹ và có anh đã là tiến sỹ có danh tiếng trên thế giới (đó là tiến sỹ Trần Quang, học sinh lớp 8 khoá 1968-1969, nay đã là viện sỹ hàn lâm khoa học Nữ Uớc, giáo viên trường Đại học Toronto của Canada).

Nhân ngày kỷ niệm 30 năm thành lập trường, về được hay không về được, mọi giáo viên và học sinh cũ của trường đều hướng về trường, về cội nguồn, về “bê phóng” Đông Sơn./.

NHỚ LẠI VÀ SUY NGHĨ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐOÀN THANH NIÊN ĐỘI THIẾU NIÊN TIỀN PHONG NHỮNG NĂM 1965-1970



Thầy Phan Xuân Linh

(GV Văn, nguyên Bí thư Đoàn trường)



Trường của ta sinh ra trong khói lửa, đã lớn lên thom ngát tình đời. Thấm thoát đã ba mươi năm tròn. May mắn cho tôi, một giáo viên, một cán bộ đoàn trong những năm đầu ấy nay vẫn được gần trường cũ của mình. Nhớ lại và suy nghĩ về những năm tháng từ 1965-1970, những năm cuộc chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ đối với miền Bắc trong đó Thanh Hoá là một trong những trọng điểm đánh phá của chúng.

Mặc dù vậy, nhưng dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng, được sự chỉ đạo của tỉnh đoàn Thanh Hoá và huyện đoàn Đông Sơn, đoàn trường cấp 3 Đông Sơn được thành lập ngay từ đầu.

Từ một chi đoàn giáo viên, 4 chi đoàn học sinh rồi lớn lên 15 – 18 chi đoàn với hàng trăm hàng ngàn đoàn viên và đội viên thiếu niên. Bên cạnh đoàn trường cấp 3 Lam Sơn, Hoằng Hoá 1, Hà Trung, Thọ Xuân, Quảng Xương, Nông Công... Đông Sơn cũng là một trong những đoàn trường mạnh lúc bấy giờ. Vì vậy Tỉnh đoàn Thanh Hoá đã tăng cường cho đoàn trường ta một cán bộ chuyên trách công tác đoàn của Tỉnh đoàn. Anh Kính, người Bí thư đoàn trường đầu tiên, nay là trưởng Ban Tuyên giáo Huyện uỷ Thọ Xuân.

Đoàn thanh niên và đội thiếu niên hoạt động trong một bối cảnh: Dưới ánh sáng nghị quyết Đại hội IV của Đảng, công cuộc cải cách giáo dục lần thứ hai đã và đang xây dựng hệ thống giáo dục 10 năm; thực hiện mục tiêu đào tạo con người mới phục vụ cho 2 nhiệm vụ chiến lược: Xây dựng CNXH ở miền Bắc, đấu tranh giải phóng miền Nam thực hiện thống nhất tổ quốc.

Hoạt động của Đoàn thanh niên và Đội thiếu niên tiên phong tập trung vào 4 chủ đề mới: thi đua học tốt, xây dựng phong trào 3 sẵn sàng, 5 xung phong, lao động tốt, tiếng

hát át tiếng bom. Các thầy giáo cao tuổi như thầy Lâm, thầy Hành, thầy Đào, thầy Lộc, thầy Chúc, thầy Duyệt, thầy Sỹ, thầy Hùng, thầy Tuất, thầy Tuất, thầy Thánh v.v... là những cố vấn cho Đoàn thanh niên và liên đội thiếu niên hoạt động trên 4 lĩnh vực nêu trên.

Các thầy giáo trẻ, với tư cách là những cán bộ đoàn trường, chi đoàn hoặc là đoàn viên lúc bấy giờ như: Thầy Lâm, thầy Hoè, thầy Tường, thầy Lục, thầy Bát, thầy Sam, thầy Ban, thầy Thụ, thầy Triệu, cô Lan Anh, cô Hải Yến, cô Hỷ, cô Chắt, cô Khánh Lân... cùng với các em học sinh giỏi: Lê Tiến Vương, Lê Ngọc Thông, Hồ Thị Huyền, Đặng Thị Mai Lâm, Phạm Văn Thắng, Nguyễn Minh Trường, Nguyễn Văn An, Trần Thị Hợi v.v... đã đi đầu trong phong trào thi đua dạy tốt, học tốt. Nêu gương Cẩm Bình, Hải Nhân, Bắc Lý, Lê Hồng Phong... Đoàn thanh niên và đội thiếu niên tiên phong nhà trường đã đẩy lên phong trào: Thành lập *đôi bạn đèn, đôi bạn đường, thực hiện đi truy về xào...*

Ở trường, chi đoàn, trong chi đội đều đẩy lên phong trào hái hoa Văn học, hái hoa Toán học, trao đổi kinh nghiệm học bài, làm

bài. Mặc dù học trong lán lữ, hầm hào bao bọc, lớp học phân tán: Đà Ninh, Ngọc Lậu, Đông Xuân, Toàn Tân, Đông Hoà... nhưng phong trào thi đua 2 tốt vẫn được duy trì và phát triển. Nhiều thầy giáo không quản ngại sáng trưa đã tận tụy phụ đạo, bồi dưỡng cho các em tại lớp tại nhà mà chẳng bao giờ chúng ta quên được, đó là anh Mai Quốc Giáo, Hoàng Đức Lục, Nguyễn Duy Hoè, Đặng Huy Lâm, cô Hải Yến v.v... Nhiều em học sinh nhịn đói ở lại học tại lán, tại nhà thầy giáo trọ. Mặc dầu trong hoàn cảnh phân tán như vậy, nhưng hoạt động của Đoàn và Đội vẫn không gặp khó khăn. Hằng tuần, đoàn đội được sinh hoạt tại lớp, có lúc còn sinh hoạt từng phân đội dưới hầm hào. Nội dung sinh hoạt ngoài trao đổi học tập, còn đẩy lên phong trào tự tu. Lầy tinh thần ba sẵn sàng, năm xung phong; đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên: Với khí thế quyết chiến, quyết thắng, đâu có giặc là ta cứ đi... Định hướng tư tưởng đạo đức tác phong đó đã được toả sáng trong thanh thiếu niên nhà trường, nên nhiều em đã tình nguyện lên đường nhập ngũ, nhiều em đã phấn đấu học giỏi, nay giữ những trọng trách lớn trong bộ máy Đảng và Nhà nước ta. Thật là một đổi tự hào cho nhà trường, cho Đoàn thanh niên và Đội thiếu niên tiên phong của chúng ta.

Chúng ta không bao giờ quên, một hoạt động khá sôi nổi và lý thú của Đoàn và Đội trong những năm tháng đó là lao động, đào hào, đắp lũy xây dựng lán lớp, đắp đường giao thông, làm thủy lợi, gặt lúa giúp dân khi gặp lụt, đắp ụ pháp Đông Cương, Hàm Rồng, chuyên gạo, tải đạn ở ga Thanh Hoá v.v... Thầy và trò, đoàn viên, đội viên đều là thợ - đều là thầy. Thật lý thú, không bao giờ quên những đoàn viên tích cực trên lĩnh vực này: Hoàng Đức Lục, Mai Quốc Giáo, Nguyễn Trọng Bát, Phan Lạc Sam, Trần Thị Sáu, Nguyễn Thị Ánh, Lương Ngọc Tĩnh, Lê Tế Loan, Phạm Văn Thắng v.v...

Lại phong trào văn nghệ, thể dục thể thao nữa; các thầy cao tuổi như: thầy Chúc,

thầy Duyệt, thầy Hành, thầy Hùng, cô Lan Anh, những cây văn nghệ, đã từng sáng tác, biểu diễn cho đoàn viên và đội viên học tập làm theo. Các anh chị đoàn viên trong chi đoàn giáo viên như anh Căn, anh Hưng, anh Sam, chị Hạnh, chị Hải Yến, anh Triệu, anh Thạch... là những cây danh ca. Những cây đàn đã từng làm xao xuyến bao thế hệ đoàn viên - đội viên thời bấy giờ. Với khí thế tiếng hát át tiếng bom, phong trào văn nghệ quần chúng được xây dựng đến trường lớp; ca hát trước và sau giờ học ở lớp, ở trường, ca hát phục vụ các anh, các chị ở trận địa pháo Hàm Rồng. Tiếng hát Ngọc Hải, Phương Hạnh, và nhiều em khác đến với bộ đội. Mỗi lớp một đội cứu tải thương, có băng ca, túi thuốc, tập thể và cá nhân... Vừa phục vụ mình, vừa sẵn sàng phục vụ nhân dân. Có điều kỳ lạ, học tập sinh hoạt phân tán như vậy, nhưng hễ ai đến khu trung tâm vẫn tham gia được phong trào thể dục thể thao của trường, của Đoàn, của Đội. Những giờ dạy trong lớp học hoặc ngoài trời của anh Bùi Trọng Căn, anh Trịnh Doanh Hưng là những giờ giáo dục toàn diện cho Đoàn viên, Đội viên về bộ môn TDTT. Những hoạt động bóng bàn, cờ tướng, phóng lao, đẩy tạ của thầy Lâm, thầy Lân, thầy Trường, thầy Hưng, thầy Lục... đã làm cho nhiều em học sinh trở thành tài các bộ môn này như: Nguyễn Mạnh Hùng, Lâm Vĩnh Căn, Lê Văn Thắng v.v...

Nhớ lại và suy nghĩ về một số hoạt động của đoàn thanh niên và đội thiếu niên trong những năm tháng mới thành lập trường, chúng ta không khỏi không tự hào về vai trò lãnh đạo của cán bộ Đảng, công ơn giúp đỡ đù dặt của các thầy cô cao tuổi, và sự cố gắng nỗ lực vượt bậc, phấn đấu không biết mệt mỏi của anh chị em đoàn viên và đội viên thiếu niên tiên phong. Những hình ảnh không bao giờ phai mờ trong cuộc đời của mỗi chúng ta: anh Tổng phụ trách Mai Quốc Giáo, cán bộ liên đội trưởng Nguyễn Thị Minh Trường... Chưa đầy 4 năm, Đoàn trường đã giới thiệu cho Chi bộ Đảng kết nạp được 5 đoàn viên ưu

tú vào Đảng là Phan Xuân Linh, Mai Quốc Giáo, Nguyễn Duy Bát, Trần Thị Hỷ và học sinh Thiều Thị Sáu. Đa số cán bộ Đoàn, cán bộ Đội lúc bấy giờ ra trường đều tham gia hoạt động xã hội, đoàn thể rất tốt. Nhiều em giữ những trọng trách trong cơ quan Đảng, Đoàn, Mặt trận Tổ quốc các cấp.

Tôi được may mắn hơn các anh và các bạn, vài năm tôi lại về thăm và công tác với các bạn đồng nghiệp ở trường cũ. Gặp lại các anh cán bộ quản lý, gặp lại các em học sinh

cũ nay là giáo viên của trường, chúng tôi không quên những chuyện quá khứ mà tôi đã nhắc lại một cách không được đầy đủ ở trên. Song ở thời kỳ mới, công tác Đoàn, Đội của trường có những hoạt động mới. Văn phong độ ấy Đoàn thanh niên và Đội thiếu niên tiên phong của nhà trường vẫn mãi phát huy truyền thống của một thời đã qua - đạt tới nhiều thành tựu mới, cùng với nhà trường dệt nên bài ca tuổi trẻ trong tuổi ba mươi hôm nay.

Tháng 11 năm 1995.



KỶ NIỆM “NHỚ ĐỜI”

Thầy Trịnh Bá Phiến

(Dạy môn Toán từ 1971-1976)

... Năm 1972, trường cấp 3 Đông Sơn sơ tán về xã Đông Văn. Tôi vừa dạy vừa làm công tác chủ nhiệm. Năm 1973, Mỹ ngừng ném bom miền Bắc, trường về địa điểm cũ. Các lớp tổ chức lao động dỡ lán học để di chuyển.

Một buổi lao động, tôi phụ trách HS tháo dỡ một phòng học (khung gỗ, lợp tranh). Mọi người đều biết nhà gỗ gồm hệ cột đầu nối với các hệ xà, hoành và các vì kèo. Về kỹ thuật mộc cổ truyền là đầu nối bằng các mộng (không hề có bu-lông, đinh vít...). Khi tháo dỡ phải từ các mộng. Một căn nhà ít nhất có 3 vì kèo (2 gian). Thường là 4 vì kèo (3 gian). Tháo dỡ theo từng vì gồm cả cột và kèo... Tôi điều khiển lớp chia thành 4 tổ, phân công HS giữ cột cho chắc, rồi dỡ nghiêng từng vì

để hạ xuống đất, tháo mộng cho rời từng thứ. Cứ thế, 3 vì kèo đã tháo xong. Chỉ còn vì cuối cùng...

Bỗng “rầm” một tiếng, hệ kèo cuối cùng đổ ập xuống. Mặt tôi tái mét. Tim ngừng đập.

Thật là phúc đức, không có chuyện gì xảy ra. Không một em nào bị gì cả. Quả thật, nếu không may có em nào đó bị cây cột hay kèo gì đó đập xuống thì tai họa sẽ như thế nào? Nguyên do là một em HS được phân công giữ cột, thấy buổi lao động sắp hoàn thành, khua khoảng tay chân, quên mất việc níu giữ khiến hệ kèo cột mất thăng bằng và ... như chuyện đã xảy ra.

Tôi không bao giờ quên trận hú vía đó !

KÍ ỨC VỀ ĐÔNG SƠN



Thầy Phan Lạc Sam

(Dạy môn Sinh từ 1965 đến 1975)



Cuối hè năm 1965, tôi và hai bạn cùng lớp thuộc khoa Sinh Hóa trường ĐHSP 1 Hà Nội nhận Quyết định về công tác tại Thanh Hóa, nơi vừa và đang xảy ra sự đánh phá rất ác liệt của giặc Mỹ trong cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lúc bấy giờ. Vì Thanh Hóa có cầu Hàm Rồng, có phà Ghép... nằm trên con đường duy nhất từ Nam ra Bắc.

Tàu Hà Nội đưa chúng tôi đến gần ga Đò Lèn thì dừng lại do chiến tranh, tàu không đi tiếp được. Xuống tàu, mới được vài trăm mét, chúng tôi ném thử thách đầu tiên của chiến tranh.

Một tốp máy bay Mi bay lượn trên đầu rồi oanh tạc nhà ga, cầu Lèn. Chúng tôi phải tạm trú ẩn trong nhà dân, chờ chiều tối đi tiếp.

Vội vã và lặng lẽ, chúng tôi qua cầu Lèn còn sức mùi khói bom. Cái vắng lặng trong chiến tranh càng tạo nên cảm giác ớn lạnh. Chúng tôi vẫn tiếp tục đi, tới gần cầu Hàm Rồng vào lúc nửa đêm. Dòng sông Mã mênh mông, im ắng. Cảnh tượng quá kinh hoàng hiện ra trước mắt chúng tôi: gạch ngói, đất đá ngổn ngang, không còn một viên gạch nào nguyên vẹn, các cây cột điện nghiêng ngả, cong queo, hồ bom nối tiếp hồ bom. Đó là “thành tích” của không lực Hoa Kỳ(!) Chiến tranh ác liệt quá ! Mấy tháng qua, cầu Hàm Rồng, ga Thanh Hóa và các vùng lân cận là mục tiêu đánh phá không kể ngày đêm và bằng bất cứ giá nào của bọn giặc lái Mỹ. Cũng vì vậy nên có lệnh cấm dân qua cầu. Lẽ ra, chúng tôi phải ngược bờ sông xa cầu để qua sông bằng thuyền phà, nhưng ngay lúc đó, có một tốp cán bộ đoàn khảo sát giao thông phục vụ chiến tranh được phép qua cầu, chúng tôi tình nguyện nhập đoàn. Cũng là để thử thách tinh thần. Thế là ba lô cột chặt, nai nịt gọn gàng, chúng tôi chạy một mạch vượt qua và cách xa cầu hơn 1 cây số mới dừng lại. Ba chúng tôi rẽ ngang về phía Rừng Thông.

Gần hai giờ sáng, quá mệt mỏi và buồn ngủ, chúng tôi ngủ thiếp đi trên chiếc chõng tre và ghé bán hàng ở chiếc lều ngay giữa ngã ba Rừng Thông. Mờ sáng, chúng tôi lên đường đi đến xã Thiệu Vận, huyện Thiệu Hóa, nơi ty Giáo dục Thanh Hóa sơ tán.

Sau 2 ngày được nghỉ ngơi, ba chúng tôi chia tay, mỗi người về một trường. Tôi được phân công về cấp 3 Đông Sơn. Đây là mái trường đầu tiên trong sự nghiệp giáo dục của tôi. Mái trường đã để lại trong tôi bao nỗi vui buồn, bao kỷ niệm không thể nào quên. Thưở ban đầu đến trường, ở trong nhà dân, ăn cơm tập thể.

Tiếng địa phương dân dã, nghe mà cứ ngỡ ngác, không hiểu. Trong các bữa ăn, anh em giáo viên thường giải thích cho nhau hiểu. Rồi lại đồ nhau, giống như học tiếng nước ngoài. Thật là thú vị !

Ngày tháng cứ qua đi, chúng tôi vật lộn với công việc, vật lộn với chiến tranh với bao gian nan, cực nhọc. Ban đêm thì miệt mài soạn bài, chấm bài dưới ánh đèn dầu cải tiến le lói chỉ đủ chiếu sáng một trang giấy. Hằng ngày, sắp ngửa vội vàng từ lớp ở xã này sang lớp ở xã khác, chỉ mong sao cho kịp giờ lên lớp hoặc đến để quản lý học sinh khi có máy bay địch. Rồi chỉ đạo HS đào hào, đắp

lũy...Đến nay nghĩ lại mới thấy quả là kỳ diệu! Học sinh còn non trẻ, đang độ ăn độ chơi mà ăn không đủ no, mặc không đủ ấm. Nhân dân sống rất khó khăn. Lại còn dành tất cả cho tiền tuyến... Nhiều em, buổi sáng chưa kịp ăn hoặc chỉ lót dạ bát cơm, củ sắn, củ khoai để vội vã đi bộ bảy, tám cây số tới trường. Đôi khi, trưa chẳng kịp về ăn cơm, ra đồng ăn tạm rau má, bới củ khoai để chiều lao động đào hầm, đắp lũy (điều này, đến bây giờ các em mới kể lại với tôi). Thế mà vẫn vui đùa vẫn ca hát. Những bức tường lũy bao quanh lớp học to, cao như những dải đê sông. Những đường hào dọc ngang trong lớp, ngoài lớp dài hàng trăm mét. Những mái hầm chữ A dày hàng mét... Đủ biết lượng đất đào đắp khổng lồ như thế nào. Ấy mà chỉ do những bàn ta mềm mại cầm bút nghiên của sức vóc trẻ thơ ăn chưa no, lo chưa tới tạo ra. Quả là kỳ diệu quá chừng! Hàng ngày các em đi học, mũ rom trên đầu, túi sách vai này, túi cứu thương vai kia, hồn nhiên và chăm học. Nhiều khi lại là những y tá, hộ lý rất thành thạo, đã từng nhiều lần cấp cứu dân xung quanh bị thương do chiến tranh. Có những đêm, bom Mỹ thả vào làng. Nghe tin có HS

thương vong là những thầy cô giáo chúng tôi lại lặn lội đi thăm trong nỗi thần thờ, ngao ngán, xót thương như là những người thân trong gia đình. Khi tiễn HS lên đường nhập ngũ, lúc thăm HS ốm đau, thăm gia đình HS gặp hoàn cảnh khó khăn... chúng tôi đều có cảm giác như những người thân bao năm xa cách.

Những hình ảnh ấy, những tình cảm ấy của thưở nào cấp 3 Đông Sơn vẫn còn in đậm trong tâm trí tôi. Mười năm ở Đông Sơn trong chiến tranh ác liệt, biết bao nhiêu kỷ niệm nữa, làm sao có thể kể hết được. Chỉ ước gì, thời gian quay trở lại dù chỉ trong chốc lát thôi cũng quý biết nhường nào! Thế mà nay đã 40 năm rồi. Ôi thời gian! Thời gian trôi nhanh quá. Mong gặp các anh các chị, các bạn đồng nghiệp xa xưa, gặp lại các em HS thân yêu thưở nào sau 40 năm. Và ước mơ, hy vọng còn được gặp nhau sau 50 năm, 60 năm... Cấp 3 Đông Sơn còn mãi trong tôi!

Tháng 9 năm 2005

NHỚ VỀ THƯỞ ẤY ĐÔNG SƠN 1

Thầy Tô Tế Tươi

(Hiệu trưởng trường PTTH Đông Sơn 1
từ 1980 đến 1985)



Trường THPT Đông Sơn 1 ra đời từ những ngày đầu giặc Mỹ tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại trên miền Bắc XHCN. Từ khi thành lập đến nay, do những điều kiện lịch sử cụ thể, nhà trường đã trải qua những chặng đường phát triển thăng trầm.

Tháng 10 năm 1980, tôi được Sở Giáo dục Thanh Hoá điều chuyển về làm hiệu trưởng trường cấp 3 Đông Sơn. Bước chân về nhiệm sở mới không khỏi ngao ngán trước những hậu quả của cơn bão số 6 để lại. Hầu hết các phòng học tranh tre nửa lá của trường bị sụp đổ hoặc nghiêng ngả, lật mái.

Chơ vơ giữa đổ nát là nhà văn phòng nhỏ bé, vừa là phòng thí nghiệm vừa là kho tài sản tổng hợp của trường và dãy phòng học cấp 4 đã cũ kỹ ngói bay nham nhở. Đó đây, những dãy ghế xi măng nằm sóng hàng trên nền đất ngồn ngang những tranh tre và cành lá cây đổ, trông xa như những vạch xám song song đứt quãng từng đoạn. Công việc cấp bách là phải hoàn thành gấp các phòng đủ chỗ cho 29 lớp học 2 ca/ngày. Theo quyết định của giám hiệu, tranh tre do học sinh và cha mẹ các em kìn kìn chở tới trường với định mức 2 cây tre và hai chục tấm tranh rạ trên đầu HS. Với sự chi viện của các chi hội CMHS, thầy trò đã vừa làm vừa học, lao động cật lực suốt cả tháng trời mới tạm ổn. Thiếu chỗ ngồi học thì chặt cây đổ trong trường ghép ván làm bàn, ghế ngồi bằng thân cây đặt trên chân đỡ. Khi có bàn ghế mới sẽ thay thế dần. Chẳng bao lâu các lớp đại trà và các lớp mũi nhọn đều vào học theo đúng dự kiến kế hoạch.

Sang năm học 1982-1983, nhà trường được UBND huyện cấp kinh phí xây dựng văn phòng mới và 3 dãy phòng học cấp 4 hiện còn đến bây giờ. Mặt bằng nhà trường được quy hoạch lại. Thầy trò tích cực lao động san

lấp sân bãi, đào ao, đắp nền nhà, xây tường rào, trồng cây xanh trong trường theo tinh thần quyết định 237 của Chính phủ về tổ chức LDSX trong nhà trường... Môi trường sư phạm do Đoàn thành lập hoạt động có hiệu quả. Đoàn có bảng tin nêu gương người tốt việc tốt, hướng dẫn công tác Đoàn và xếp loại các chi đoàn hàng tuần, hàng tháng theo các tiêu chuẩn đã được lượng hoá bằng điểm. Lại có loại bảng chuyên môn dành riêng để các thầy cô ghi những câu nói hay, những chuyện vui khoa học, ra các đề toán khó nhưng lý thú bổ ích... đồng thời giới thiệu những lời giải hay của học sinh trong trường để kích thích hứng thú tìm tòi học hỏi của TN học sinh. Công tác xã hội hoá giáo dục dù đang chập chững những bước đầu tiên, nhưng cũng được coi là một điểm sáng trong ngành lúc ấy.

Bộ trưởng giáo dục Nguyễn Thị Bình, thứ trưởng Nguyễn Văn Hạnh về thăm trường đã đem lại cho thầy trò và cha mẹ các em những niềm vui lớn. Ngoài còn có các đoàn nghiên cứu của trung ương và của tỉnh đến trao đổi kinh nghiệm về công tác giáo dục chính trị tư tưởng, về xây dựng nền nếp kỷ cương, về hoạt động của hội CMHS... Giao

gì gặt nấy. Nhà trường được công nhận danh hiệu trường tiên tiến cấp tỉnh. Chi bộ Đảng được công nhận là chi bộ trong sạch vững mạnh. Hai tổ chuyên môn: Văn và Toán được công nhận cho đăng ký phần đầu trở thành tổ lao động XHCN. Nhiều cán bộ giáo viên được bình bầu lao động tiên tiến xuất sắc, giáo viên giỏi các cấp. Có đồng chí được công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh. Công đoàn cơ sở nhà trường được tuyên dương là đơn vị khá tốt trong toàn ngành. Đoàn TNCSHCM nhà trường được trung ương đoàn tặng cờ thưởng luân lưu mang chân dung Bác Hồ suốt 3 năm liên tiếp kể từ năm học 1983-1984 về sau. Và trong dịp kỷ niệm 30 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (1954-1984) trường PTTH Đông Sơn 1 vinh

dự được bộ chỉ huy quân sự tỉnh đến trường tặng cờ “Điện Biên Phủ quyết thắng”.

Thành tích của Đông Sơn 1 là kết tinh sức mạnh tổng hợp của thầy, của trò, của CMHS và các lực lượng xã hội rộng lớn ở địa phương. Sự lãnh đạo sâu sát, sự chi viện có hiệu quả của các cấp uỷ và chính quyền địa phương. Sự thông cảm, tình cảm yêu thương trân trọng của lãnh đạo ngành đối với công lao phần đầu của đồng nghiệp dưới cơ sở, là động lực tinh thần to lớn đối với quá trình phấn đấu đi lên của tập thể sư phạm nhà trường.

Nhớ về thuở ấy Đông Sơn 1, tôi kỳ vọng rằng Đông Sơn 1 sẽ bứt mạnh lên ở cái tuổi “Tam thập nhi lập”, xứng với truyền thống Đông Sơn đáp ứng ngày càng cao của công cuộc đổi mới, của quê hương đất nước./.

Ngày 24 tháng 10 năm 1995



SỰ TRƯỞNG THÀNH TỪ MỘT MÁI TRƯỜNG



Nguyễn Đình Hưng
(Nguyên Bí thư chi bộ,
nguyên Hiệu trưởng nhà trường)



Đối với trường THPT Đông Sơn 1 (trường cấp 3 Đông Sơn trước đây) có lẽ tôi là người may mắn hơn nhiều bạn bè cùng lứa. Là học sinh tốt nghiệp khóa đầu tiên của trường, sau 4 năm học đại học, rồi tiếp 4 năm công tác tỉnh ngoài, tôi lại tiếp tục về trường công tác, giảng dạy 14 năm liên tục, cho đến lúc được điều đi công tác khác. Ba mươi năm bắt đầu từ khi tôi vào THPT thì một nửa thời gian tôi đã học tập, công tác tại mái trường thân yêu này. Sự trưởng thành, lớn lên, có được như hôm nay của tôi, công lao thuộc về trường THPT Đông Sơn 1, thuộc về các thế hệ thầy giáo, cô giáo, cán bộ công nhân viên và học sinh nhà trường.

Năm học 1963-1964 tôi vào học lớp 8 tại trường cấp 3 Lam Sơn. Năm học 1964-1965 do chiến tranh ác liệt, trường cấp 3 Lam Sơn chia làm hai phân hiệu, phân hiệu B được chuyển về Đông Sơn; đầu tiên là cơ sở của trường cấp 2 Đông Sơn cũ (địa điểm của trường hiện tại). Sau đó làm lán tại Bãi Chứa xã Đông Thịnh. Mỗi lớp học là một cái hầm. Phòng học được đào sâu xuống mặt đất, xung quanh là hầm hào bao quanh. Năm học 1965-1966 trường chính thức được thành lập trên cơ sở phân hiệu của Lam Sơn. Trường có 6 lớp, mỗi lớp 2 khối. Hai lớp 10 học tại nhà dân trong ở trong thôn Nhuệ Sâm xã Đông Xuân.

Sau 8 năm xa trường (4 năm học toán tại trường ĐHSP Vinh, 4 năm công tác tại Nghệ An) tôi lại tiếp tục về trường. Tôi vừa giảng dạy vừa làm công tác quản lý cho đến lúc chuyển công tác khỏi trường. Đời ai cũng có kỉ niệm của mình. Kỉ niệm một thời ở trường cấp 3 Đông Sơn thân yêu là một kỉ niệm sâu sắc nhất trong đời tôi.

Truyền thống tốt đẹp nhất của nhà trường là truyền thống vượt mọi khó khăn, giành chất lượng cao trong giảng dạy, học tập.

Thời kỳ chiến tranh ác liệt, không có mấy HS có xe đạp, đi dép như bây giờ. Đội

mũ rom, học ở lán trại hầm hào mà vẫn có nhiều HS đạt “Dũng sỹ diệt Mỹ” cấp 1, cấp 2, cấp 3, cấp ưu tú. Có một số HS được tặng huy hiệu Bác Hồ.

Trong bất cứ hoàn cảnh khó khăn nào, dù là lúc nhà trường sóng gió nhất, cơ sở vật chất khó khăn nhất, nhà trường vẫn đạt chất lượng mũ nhọn cao, có nhiều HS giỏi cấp tỉnh, giáo viên giỏi cấp tỉnh. Hàng năm tỷ lệ HS đậu vào đại học, tỷ lệ HS giỏi, giáo viên giỏi luôn được xếp thứ bậc cao trong tỉnh.

Trường cấp 3 Đông Sơn vẫn xứng đáng với truyền thống Lam Sơn, nơi sinh ra mái trường thân yêu này.

Ba mươi năm phấn đấu và trưởng thành, nhiều thế hệ thầy và trò của nhà trường đã có nhiều đóng góp xứng đáng cho phong trào giáo dục nói chung và đạt được một số thành tích đáng tự hào. Nhà trường đã 3 lần được nhận cờ luân lưu của Trung ương Đoàn (1985-1987). Chi bộ nhà trường được công nhận là *Chi bộ trong sạch vững mạnh* (85-86). Nhà trường đã 2 lần được thứ trưởng Bộ Giáo dục Nguyễn Văn Hạnh và Bộ trưởng Bộ Giáo dục Nguyễn Thị Bình về thăm và động viên trường.

Nhà trường đã đào tạo ra nhiều HS ưu tú hiện tại đang là giáo sư, tiến sỹ, nhà giáo, các cán bộ khoa học kỹ thuật, các cán bộ

quản lý công tác Đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể quần chúng trên khắp mọi miền của tổ quốc.

Nhà trường đã đạt được nhiều thành tích trong các hoạt động, và có được như hôm nay là do công sức chung của thầy và trò nhiều thế hệ. Nhưng trước hết phải nói đến thầy Vũ Danh Lâm và thầy Tô Tuế Tươi. Thầy Vũ Danh Lâm, thầy hiệu trưởng đầu tiên của nhà trường đã vượt qua mọi gian nan để xây dựng nhà trường từ những năm tháng đầu tiên, người hiệu trưởng có công đầu trong việc xây dựng trong việc xây dựng chất lượng, một truyền thống không thể phủ nhận của nhà trường. Thầy Tô Tuế Tươi, thầy hiệu trưởng tận tụy chịu khó, người có

nhiều công lao trong việc ổn định tình hình nhà trường sau một thời gian sóng gió, người có nhiều công sức trong việc xây dựng tổ chức, nề nếp nhà trường, làm nền tảng cho sự phát triển rực rỡ của nhà trường những năm sau này.

Nghĩ về nhà trường, tôi cứ nghĩ mãi về các thế hệ thầy giáo, học sinh, tôi cứ nghĩ mãi về những bạn bè, đồng nghiệp thân thương hàng ngày đều tận tụy, hy sinh đóng góp xây dựng nhà trường, đào tạo các thế hệ học sinh, trong đó có bản thân tôi. Cảm ơn các thầy giáo, các thế hệ bạn bè, cảm ơn mái trường thân yêu, mái trường THPT Đông Sơn 1.

Tháng 11 năm 1995



TỔ VĂN NGÀY ẤY, BÂY GIỜ



Trịnh Duy Tuân

Nguyên tổ trưởng tổ Ngữ Văn



Khi thành lập trường Phổ thông cấp III Đông Sơn, giáo viên Văn thuộc tổ bộ môn Văn-Sử-Địa do thầy Nguyễn Xuân Tuế (GV Văn) làm tổ trưởng. Từ năm học 1968-1969 trở đi, giáo viên Văn mới sinh hoạt trong một tổ độc lập : tổ Văn (sau này gọi là tổ Ngữ Văn). Số lượng thành viên trong tổ tùy thuộc vào từng thời kỳ, tùy thuộc vào sự phát triển số lượng bậc học cấp 3 (nay là THPT) của huyện Đông Sơn. Năm ít nhất có 04 thầy cô. Nhiều nhất có tới 16 người. Đây là tổ thường có rất ít nam giới. Vào những năm 1990, khi số lượng thành viên trong tổ có 16 người thì thầy dạy văn chỉ có 07. Chưa đạt tỷ lệ 50%. Có không ít năm, trong tổ chỉ có 01 nam giới. Hiện nay, tổ Ngữ Văn có 09 thành viên, tất cả đều thuộc phái đẹp.

Trong một giai đoạn khá dài, cũng như nhiều môn khác, giáo viên bộ môn Ngữ Văn đều có bằng Cử nhân Khoa học Sư phạm. Trong 10 năm trở về đây, tổ đã có người là tiến sĩ. Hiện tại trong tổng số 09 giáo viên, có 04 người đã nhận bằng thạc sĩ, chiếm tỷ lệ gần 50%. Đây là tổ có số giáo viên đạt trên chuẩn nhiều nhất so với các tổ khác của trường THPT Đông Sơn 1.

Đề cập đến mấy số liệu trên để phần nào đó phản ánh được những thuận lợi và khó khăn trong hoạt động của tổ.

Là một môn học tính điểm theo hệ số 2, giáo viên môn Văn trong trường kỳ lịch sử của nhà trường thật sự có nhiều đóng góp cho sự xây dựng và phát triển. Trong số 11 thầy cô là hiệu trưởng nhà trường có tới 05 thầy cô là giáo viên Văn. Không ít giáo viên tổ Văn nhiều năm làm cốt cán trong nhà trường như Bí thư Chi bộ (sau này là Đảng bộ), Phó Bí thư Đảng bộ, Bí thư Đoàn thanh niên, Chủ tịch Công đoàn, Trưởng ban Thanh tra nhân dân, cốt cán chuyên môn bậc THPT của ngành Giáo dục-Đào tạo Thanh Hóa... Trong những sự kiện lớn của nhà trường, nhiều giáo viên Văn tham gia với tư cách là thành viên chính, thành viên chủ chốt. Những năm 1980,

giáo dục truyền thống được Bộ Giáo dục Việt Nam đặc biệt quan tâm. Phòng Giáo dục truyền thống của nhà trường được hình thành. Trường THPT Đông Sơn 1 trở thành điển hình của giáo dục Thanh Hóa trong giáo dục Truyền thống cho học sinh. Nhiều trường trong tỉnh đến thăm để học tập kinh nghiệm. Bộ trưởng bộ Giáo dục cũng về thăm và giành nhiều lời tốt đẹp cho nhà trường. Thành tích thuộc về nhà trường. Công sức lao động lớn nhất thuộc về cô giáo Nguyễn Thị Mai Phương (đã mất), giáo viên bộ môn Văn. Trong những dịp kỷ niệm 30 năm, 40 năm và 50 năm thành lập trường, tổ Ngữ văn đóng góp công sức, trí tuệ rất nhiều, đặc biệt là việc biên soạn kỷ yếu cũng như cuốn Lịch sử về nhà trường qua các giai đoạn lịch sử v.v.. Trong sự đóng góp của tổ Văn, không thể không kể đến các thầy cô tổ trưởng. Cô Nguyễn Thị Tuyết, thầy Trần Viết Minh, thầy Trịnh Duy Tuân là các tổ trưởng tiêu biểu có nhiều đóng góp cho tổ, cho nhà trường giai đoạn sau năm 1985.

Lịch sử 50 năm của nhà trường đã đi qua nhưng vẫn còn đó những bài dạy học làm người của các thầy các cô đọng mãi trong trái tim học trò ở một vùng quê nghèo khó nhưng

giàu truyền thống lịch sử, cách mạng và văn hóa. Quên sao được các thầy dạy Văn thuộc thế hệ đầu tiên của nhà trường. Thầy Nguyễn Văn Thanh, người nhỏ nhắn nhưng kiến thức thì thật sâu rộng. Thầy Cao Hữu Di giảng ít nhưng đọng được nhiều. Giọng Huế ngọt lịm của thầy Lê Văn Phong làm cho bài giảng đã hay lại càng hay hơn. Bài giảng của thầy Hoàng Tiến Hành mạch lạc trong từng câu chữ và rõ ràng qua từng âm thanh. Học sinh không chỉ nhớ thầy Phan Xuân Linh với tư cách thầy dạy văn giỏi mà còn nhớ mãi hình ảnh người Bí thư Đoàn trường nhiệt tình và sáng tạo. Thầy Hồ Tuấn Hùng tuy dạy ở trường khoảng hai, ba năm song bài thơ *Bài ca xây dựng trường ta* do thầy sáng tác đã trở thành lời của bài hát *Trường ca Đông Sơn*, mãi mãi đi cùng năm tháng đối với trường cấp III Đông Sơn. Thế hệ khoảng giữa của 50 năm là các thầy cô Trần Việt Minh, Hoàng Công Huân, Nguyễn Thị Tuyết, Nguyễn Thị Túc, Doãn Thị Nga... Cứ thế, thế hệ này nối tiếp thế hệ kia để bằng các hình tượng nghệ thuật, thông qua cảm xúc thẩm mỹ truyền đến cho con em nhân dân Đông Sơn biết đau trước nỗi đau của đồng loại, biết khóc mướn thương vay, biết ngẩng cao đầu mà đi tới...

Tổ Văn ngày ấy vất vả trong khói lửa chiến tranh, trong đời sống thường nhật. Tổ Văn bây giờ, môi trường và điều kiện sống khác hẳn. Phương tiện dạy và học thuận lợi gấp nhiều lần. Phát huy lợi thế ấy, trong giảng dạy, các thầy cô đã biết tận dụng triệt để các phương tiện dạy học, không ngừng đổi mới phương pháp và các kỹ thuật dạy học để nâng cao hiệu quả của giờ lên lớp. Thế hệ học sinh bây giờ không thể nào quên những buổi sinh hoạt Văn học ngoài giờ lên lớp : Câu lạc bộ Văn học dân gian, Câu lạc bộ Văn học trung

đại, Hội thảo về các nhà văn lớn của Văn học Việt Nam v.v.. Trong cơ chế thị trường hiện nay, không ít giáo viên đầu tư nhiều cho dạy thêm, các thầy cô bộ môn Ngữ Văn vẫn tổ chức những hoạt động phi lợi nhuận. Cái nghiệp đời là thế ! Cho nhưng không nhận. Không nhận nhưng sẽ được rất nhiều. Được cho đời và được cho mình.

Truyền thống đáng trân trọng nhất của tổ là sự học hỏi để vươn lên trong chuyên môn, tạo được nhiều thành tích cho nhà trường (giải nhất đồng đội môn Văn toàn miền Bắc. Luôn đứng đầu về số giải HS giỏi cấp tỉnh trong các bộ môn khoa học xã hội...) và tinh thần tương thân, tương ái, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ nhau những giờ lên lớp khi đồng nghiệp đau ốm, bận bịu...

Hôm nay, nhìn gương mặt các cô giáo tổ Ngữ Văn, ai cũng đặt nhiều hy vọng vào sự nghiệp trồng người của bộ môn Nhân Văn. Cô tổ trưởng tất bật việc trường, việc nhà nhưng giờ dạy vẫn không kém phần nội lực. Cô tổ phó từng đảm đương nhiều trọng trách của nhà trường nhưng trang giáo án rất chín chu. Bốn cô thạc sĩ Văn học, Ngôn ngữ học thật không hoài công, tiếc của để đi học nâng cao trình độ. Hai cô em út của tổ giống nhau từ cái tên⁽¹⁾ đến những khát vọng chuyên môn, từ những quan niệm trong đời sống thường nhật đến sự đồng điệu trong tâm hồn hẳn sẽ là thế hệ vàng của tổ trong tương lai gần. Những thành viên hôm nay của tổ chắc chắn sẽ mang lại vinh quang cho bộ môn trên con đường hướng tới tương lai của trường THPT Đông Sơn 1.

Ngày 19 tháng 8 năm 2015

(1) Hai cô đều tên là Nga.



NHỚ MÃI KÝ ỨC XƯA NHỮNG NĂM THÁNG ĐẦU ĐỜI DẠY HỌC Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG CẤP 3 ĐÔNG SƠN

(Hồi ký của thầy **Vũ Anh Tuấn** - cựu giáo viên Trường PT Cấp 3 Đông Sơn,
sinh viên Trường Đại học Sư phạm Vinh khóa 1969)

Duyên nợ với nghề

Tôi đến với nghề dạy học như một cái duyên đã được sắp đặt từ bao giờ. Sau ba năm miệt mài trên giảng đường Trường Đại học Sư phạm Vinh, năm 1972 – khi chiến tranh khốc liệt nhất, tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc đã khiến tôi tạm gác phần trắng bảng đen để khoác ba lô lên đường nhập ngũ. Rồi ngày đất nước yên bình, tôi lại trở về với giấc mơ còn dang dở – giấc mơ được đứng trên bục giảng, được gieo vào tâm hồn trẻ thơ những hạt giống đầu tiên của tri thức và yêu thương.

Năm 1978, sau khi tốt nghiệp, tôi cùng cô Lưu Thị Liệu (Toán), thầy Đặng Văn Thà, thầy Nguyễn Văn Bàng (Văn) nhận quyết định về công tác tại Trường PT Cấp 3 Đông Sơn – ngôi trường nhỏ bé giữa lòng quê xứ Thanh, nơi sau này mang tên THPT Đông Sơn 1 thân yêu. Ngày đầu đặt chân đến, tôi được gặp những người thầy đáng kính: thầy Nguyễn Sĩ Mai – Hiệu trưởng, thầy Nguyễn Đình Hưng – Hiệu phó (sau này có thêm thầy Tô Tế Tươi và thầy Phạm Thanh Cương). Họ là những người thuyền trưởng tận tụy đã đưa con đò tri thức vượt qua bao mùa bão giông. Khi ấy, tôi – một thầy giáo trẻ 28 tuổi – mang trong tim ngọn lửa nhiệt huyết rực sáng, tin yêu và khát vọng được sống trọn với nghề “trồng người”.

Những đồng nghiệp đầu tiên – những người tri kỷ của một thời

Tổ Toán của chúng tôi khi ấy là một gia đình nhỏ ấm áp, có thầy Nguyễn Xuân Sinh - Tổ trưởng, thầy Vũ Xuân Khanh - Tổ phó, cùng những người đồng nghiệp mà tôi luôn coi như tri kỷ: cô Quỳnh, thầy Đồng... Khu tập thể giáo viên cũng là một mái nhà thứ hai, nơi mỗi bữa cơm đạm bạc mà chan chứa nghĩa tình, nơi mỗi tiếng cười, mỗi câu chuyện đều làm lòng người ấm lại: thầy Cát, cô Công, cô Liên, thầy Liên, cô Hà, cô Len... Và còn biết bao gương mặt thân thương khác - cô Nguyễn Phương Lựu - Phó chủ nhiệm, thầy Lan, thầy Minh, cô Hiền - Từng khuôn mặt, từng giọng nói như vẫn còn vang vọng đâu đây. Đó là những con người cùng tôi sẽ chia từng khó khăn, từng buổi tối đèn dầu soạn giáo án, cùng nhau vượt qua những năm tháng gian khổ nhưng ấm nồng tình đồng nghiệp.

Buổi đầu đứng lớp – ký ức không phai

Tôi vẫn nhớ mãi buổi đầu tiên nhận lớp chủ nhiệm 9G. Chiều hôm ấy, tôi đến sớm hơn nửa giờ, đứng lặng nhìn sân trường, lòng hồi hộp xen lẫn háo hức. Học sinh ríu rít trò chuyện, chẳng ai biết người thanh niên trẻ đang đứng cạnh mình lại chính là thầy giáo chủ nhiệm mới. Tôi nghe các em đoán nhau bằng những lời hồn nhiên:

- “Chắc thầy nghiêm lắm!”
- “Hay là thầy còn trẻ, vui tính nhỉ?”
- “Không biết thầy đẹp trai hay xấu trai nữa?”

Đúng giờ, tôi cất tiếng còi tập hợp. Cả đám học trò ngơ ngác nhìn quanh, rồi bỗng ồ lên khi nhận ra người thầy của mình đang mỉm cười hiền từ trước mặt. Những ánh mắt trong veo, những nụ cười e ấp, những tiếng “chào thầy” bên lên... Tất cả hòa lại thành một khung cảnh vừa mộc mạc, vừa xúc động đến lạ. Buổi lao động hôm ấy, thầy trò cùng đào nương, cùng hát,

cùng cười. Và trong giây phút giản dị đó, hạt mầm yêu nghề đã nảy nở trong lòng tôi – mạnh mẽ, bền bỉ, theo tôi suốt cả cuộc đời.

Một thời bao cấp – khó khăn mà ấm áp tình người

Những năm cuối thập kỷ 70, cuộc sống còn chồng chất khó khăn. Có lần, trong giờ ra chơi, tôi ngồi ở sân khu giáo viên, tranh thủ kho ít tép làm thức ăn. Vài học sinh nữ đi ngang qua, nhìn rồi cười khúc khích. Một em hỏi nhỏ: “Thầy giáo mà cũng... ăn tép à?”

Câu hỏi ngây thơ ấy khiến tôi bật cười, nhưng sâu thẳm trong lòng lại dâng lên một niềm xúc động khó tả. Trong ánh mắt trong veo của các em, người thầy vẫn là biểu tượng của sự thanh cao, đâu biết rằng chúng tôi cũng chỉ là những con người bình dị, sống thật giữa đời thường. Chính những điều giản dị ấy, những khoảnh khắc chân thành và ấm áp ấy, đã khiến tôi yêu hơn nghề dạy học, yêu hơn những trò nhỏ của mình, và trân trọng vô cùng những năm tháng gian lao mà chan chứa tình người ấy.

Năm 1982 tôi xa trường - 43 năm đã trôi qua kể từ ngày rời mái trường ấy, nhưng mỗi lần ký ức ủa về, tim tôi lại như lỡ đi một nhịp. Tiếng trống trường năm nào, tiếng ve sôi giữa mùa hạ, những buổi chiều vàng nắng nghiêng, những mùa lá rơi xao xác trên sân gạch... Tất cả vẫn còn nguyên vẹn trong miền ký ức dịu dàng: “Sóng lặng rồi mà lòng còn lay động / Ký ức dội về, vỗ mãi bờ tim...”

Niềm tự hào về mái trường Đông Sơn thân yêu

Từ ngày thành lập 15/11/1965 trên cơ sở phân hiệu B của Trường Cấp III Lam Sơn, Trường PT Cấp 3 Đông Sơn – nay là THPT Đông Sơn 1 – đã trải qua bao thăng trầm mà vẫn vững vàng, kiêu hãnh vươn lên giữa gian khó. Trong bối cảnh đất nước đang chìm trong khói lửa của cuộc chiến tranh chống Mỹ cứu nước, chỉ với 9 lớp học với hơn 400 học sinh thuở ban đầu, dưới sự dẫn dắt của thầy Hiệu trưởng Vũ Danh Lân, đến nay ngôi trường đã trở thành niềm tự hào của quê hương Đông Sơn. Sáu mươi năm dựng xây và trưởng thành – 60 năm thấp sáng ngọn lửa tri thức.... để rồi, nửa thế kỷ sau, ngôi trường ấy vinh dự được UBND tỉnh công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia, và hôm nay đang tiếp tục phấn đấu đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 2- minh chứng cho sự trưởng thành không ngừng của một tập thể đoàn kết và tâm huyết. Trải qua 60 năm xây dựng và phát triển, hiện nay nhà trường đã có tới 459 cán bộ, giáo viên, nhân viên, đã đào tạo hơn 40.000 học sinh bay đi khắp mọi ngả đường đất nước.

Thật vô cùng tự hào khi biết rằng nhà trường nhiều năm liền được công nhận là “Tập thể Lao động Tiên tiến”, hiện nay có 31 cán bộ giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp tỉnh, 32 cán bộ giáo viên là thạc sĩ, nhiều thầy cô đạt danh hiệu cao quý, được công nhận là Chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh, cấp cơ sở. Nhiều thầy cô là những nhà giáo tiêu biểu xứ Thanh Tiêu, biểu là thầy Trần Lê Chức – hai năm liền là giáo viên duy nhất của tỉnh được tặng danh hiệu “Giáo viên giỏi – Bác Hồ khen”. Trong số hơn 40.000 học sinh nhà trường đã đào tạo, nhiều người là Anh hùng, tướng lĩnh, hơn 70 tiến sĩ, 5 giáo sư, 17 phó giáo sư cùng nhiều người là lãnh đạo các cấp, là công dân ưu tú trên nhiều lĩnh vực trong cuộc sống và trong khoa học kỹ thuật.

Trong khó khăn gian khổ, trường vẫn đặt chất lượng lên hàng đầu và quan tâm tới các phong trào thi đua học tập trong tỉnh, trong ngành. Tôi nhớ mãi những mùa thi học sinh giỏi thời gian khó ấy: có lần thầy Tào mang cả mấy gói mì tôm còn lại để tôi cùng học trò nấu ăn bồi dưỡng qua đêm, chuẩn bị cho buổi cả đoàn đi thi ở tỉnh vào sáng sớm hôm sau. Những khoảnh khắc giản dị ấy lại chứa đựng biết bao tình thương và trách nhiệm.

Kỳ thi học sinh giỏi năm 2015-2016, trường có 47 em tham gia 10 môn, đạt 1 giải nhất quốc gia môn Tiếng Nga, 2 giải nhất cấp tỉnh, 10 giải nhì, 16 giải ba, 7 khuyến khích, xếp thứ 6 toàn tỉnh. Trong 5 năm gần đây tỷ lệ học sinh giỏi gần 21,16%, khá gần 62,52% “...Trường đã vinh

dự được tặng nhiều phần thưởng cao quý của Đảng, Nhà nước và ngành giáo dục”. Những con số đáng tự hào đó chỉ là phần nổi của tảng băng giá trị mà bao thế hệ thầy cô đã âm thầm vun đắp.

Và hôm nay, trong bước chuyển mình của quê hương, Trường THPT Đông Sơn 1 vẫn tiếp tục tỏa sáng. Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026 của trường là 484 học sinh. Với cơ sở vật chất ngày càng hiện đại, 4 phòng máy tính với 130 đầu máy kết nối Internet, 2 phòng tiếng Anh, dưới sự chỉ đạo của Cấp uỷ với 57 Đảng viên, với đội ngũ giáo viên tận tâm và Ban giám hiệu năng động và sự nỗ lực phấn đấu của cán bộ nhân viên học sinh nhà trường, chắc chắn ngôi trường ấy vẫn đang từng ngày khẳng định vị thế của mình - một biểu tượng của tri thức, nhân cách và niềm tự hào xứ Thanh hiếu học.

Lời tri ân và gửi gắm

Đã 43 năm xa trường, nhưng mỗi khi nhắc đến THPT Đông Sơn 1, lòng tôi vẫn rung rung như nghe lại tiếng ve rộn ràng trong sân cũ. Nơi ấy – là khởi đầu của một đời dạy học, là mái ấm của tình đồng nghiệp, là cái nôi của bao ký ức trong trẻo nhất.

Tôi biết ơn Ban giám hiệu, biết ơn những người đồng nghiệp đã cùng tôi chia sẻ một thời khó khăn mà nghĩa tình. Biết ơn những buổi sáng sân trường rộn rã tiếng cười, những chiều cùng học trò lao động, những đêm đèn tập thể vẫn sáng để chấm bài, soạn giáo án. Biết ơn những nụ cười học trò, những ánh mắt trong veo, những cái cúi đầu lễ phép mỗi khi đi ngang qua thầy - những điều nhỏ bé nhưng thiêng liêng, khiến tôi nhớ mãi suốt đời. Phải chi được quay lại 1 ngày thời ký ức?

Giờ đây, khi mái tóc đã điểm sương, tôi càng thấm thía hai chữ “nghề thầy”. Đó không chỉ là công việc dạy chữ, mà là hành trình gieo hạt yêu thương, gieo mầm nhân cách. Và chính mái trường Đông Sơn thân yêu ấy đã gieo trong tôi hạt mầm đầu tiên của tình yêu nghề – để tôi bước trọn hơn nửa thế kỷ trên con đường gieo chữ, bằng tất cả trái tim.

Trong buổi họp mặt hôm nay, có biết bao gương mặt thân thương không còn nữa: thầy Tươi, thầy Đại, thầy Mai, thầy Chương, cô Nguyệt, cô Đãi... và bao nhiêu những thầy cô khác, những người bạn của một thời bao cấp – thời thiếu ăn thiếu mặc nhưng nụ cười vẫn rạng rỡ trên môi. Của thời

“Nhớ một cái nắm tay với ánh mắt nhìn, dư ba cũng đủ ấm cả mùa đông lạnh giá.”

Xin thấp nén tâm hương tưởng nhớ những người đồng nghiệp đã đi xa – những người đã để lại phía sau mình một khoảng trời yêu thương không bao giờ phai nhạt.

Chúc cho mái trường Đông Sơn 1 mãi mãi rạng ngời truyền thống hiếu học, mãi là ngọn đuốc soi sáng tâm hồn bao thế hệ học trò – để ngọn lửa Đông Sơn 1 – ngọn lửa của tri thức, của nhân nghĩa, của tình người – mãi bùng sáng trong trái tim tất cả chúng ta.

Ký tên: Vũ Anh Tuấn

Cựu giáo viên Trường PT Cấp 3 Đông Sơn (1978 - 1982)

Sinh viên Trường Đại học Sư phạm Vinh - Khóa 1969

CÔNG TÁC ĐOÀN Ở TRƯỜNG THPT ĐÔNG SƠN 1

Vài suy nghĩ tản mạn



Thầy Trần Như Chuyên

*Chuyên viên sở GD-ĐT Thanh Hóa,
nguyên BT Đoàn trường*



Rất may cho tôi, về công tác tại trường THPT Đông Sơn 1 khi nhà trường, phong trào Đoàn và công tác thanh niên đang trong thời kỳ có nhiều chuyển biến tích cực trên nhiều mặt hoạt động. Được nhập cuộc làm việc, tham gia công tác cùng với các anh chị trong BCH Đoàn trường, trong chi đoàn GV từ năm 1984 và lại trực tiếp đảm nhiệm chức vụ Bí thư Đoàn trường trong thời gian từ 1987 đến 1999, tôi đã rút ra được những bài học quý báu cho bản thân, cho tổ chức đoàn nhà trường về kinh nghiệm công tác Đoàn, phong trào thanh niên nói riêng và công tác vận động quần chúng nói chung.

Rất may cho tôi, về công tác tại trường THPT Đông Sơn 1 khi nhà trường, phong trào Đoàn và công tác thanh niên đang trong thời kỳ có nhiều chuyển biến tích cực trên nhiều mặt hoạt động. Được nhập cuộc làm việc, tham gia công tác cùng với các anh chị trong BCH Đoàn trường, trong chi đoàn GV từ năm 1984 và lại trực tiếp đảm nhiệm chức vụ Bí thư Đoàn trường trong thời gian từ 1987 đến 1999, tôi đã rút ra được những bài học quý báu cho bản thân, cho tổ chức đoàn nhà trường về kinh nghiệm công tác Đoàn, phong trào thanh niên nói riêng và công tác vận động quần chúng nói chung.

Đoàn THCS Hồ Chí Minh trường THPT Đông Sơn 1 luôn là lực lượng xung kích trong nhiều hoạt động của nhà trường. Từ việc tham gia tổ chức các hoạt động bề nổi đến việc tổ chức các hoạt động thi đua rèn luyện, học tập, xây dựng nền nếp dạy và học, Đoàn luôn được Chi bộ, BGH và cán bộ GV nhà trường đánh giá cao. Qua các phong trào thi đua “Học tập, rèn luyện vì ngày mai lập thân lập nghiệp”, “Xây dựng nét đẹp tuổi trẻ

học đường Thanh Hóa” và nhiều phong trào khác do TU Đoàn, Tỉnh đoàn, sở GD-ĐT Thanh Hóa phát động. Đoàn trường đã đóng góp một phần không nhỏ vào thành tích chung của nhà trường, góp phần nâng cao nhận thức, rèn luyện đạo đức, nếp sống, xây dựng tác phong dạy và học, tham gia phong trào VHVN, TDTT và các hoạt động khác nhằm chuẩn bị tốt các điều kiện cần thiết để đoàn viên thanh niên bước vào đời một cách vững vàng.

Công tác Đoàn và phong trào thanh niên của nhà trường nhiều năm đạt kết quả cao, được tặng nhiều giấy khen, bằng khen của các cấp bộ Đoàn. Đặc biệt, với nhiều thành tích cao, từ năm 1985 đến 1988, Đoàn trường THPT Đông Sơn 1 luôn là đơn vị dẫn đầu phong trào của khối Thanh niên trường học Thanh Hóa, đã được TU Đoàn tặng “Cờ Đoàn mang chân dung Bác”.

Khi đón nhận cờ lần đầu tiên (năm học 1985-1986), Đoàn trường được vinh dự đón tiếp đồng chí Trưởng ban Trường học TU Đoàn, Bí thư Tỉnh đoàn và lãnh đạo sở GD-ĐT, lãnh đạo huyện Đông Sơn đến trao cờ và

động viên cán bộ, đoàn viên thanh niên nhà trường. Những ngày này, ai đã, đang công tác Đoàn tại nhà trường mà không thấy tự hào, không thấy vinh dự vì đã góp một phần công sức của mình vào thành tích của nhà trường. Những ngày này thực sự là ngày hội của Đoàn trường. Những ngày này thực sự là ngày hội của Thanh niên. Những tháng năm ấy thực sự đã thấy rõ được vai trò và đạo đức của tuổi trẻ nhà trường : sôi nổi, sáng tạo, nhiệt tình, vô tư, sẵn sàng hi sinh quyền lợi cá nhân để hoàn thành nhiệm vụ ... Tôi thật sự tự hào vì đã góp phần xây dựng được một tập thể cán bộ, đoàn viên đoàn kết nhất trí ; phong trào Đoàn và công tác Thanh niên nhà

trường thực sự đã đóng góp, ghi vào thành tích chung của nhà trường trong 40 năm qua, đã xây dựng được nền tảng, mô hình công tác đoàn và phong trào thanh niên của nhà trường trong những năm tiếp theo.

Trong thời gian công tác Đoàn tại trường THPT Đông Sơn 1, tôi đã được sự giúp đỡ của các anh chị đi trước, của Chi bộ, BGH và các tổ chức khác trong trường, đặc biệt, được sự cộng tác nhiệt tình, vô tư của các thầy cô giáo và đoàn viên thanh niên trong trường. Sự giúp đỡ quý báu đó luôn trong trái tim tôi.

Tháng 9 năm 200



MÃI NHỚ MÃI TRƯỜNG XƯA!



Trịnh Mai Sơn

*Cựu học sinh lớp 10A,
năm học đầu tiên (1965 - 1966)*

SĐT: 0983.166.002

Năm nay, trường phổ thông cấp 3 Đông Sơn, là trường Trung học phổ thông Đông Sơn 1 tròn sáu mươi tuổi! Sáu mươi năm đã trôi qua nhưng với tôi, cảnh và người ngày ấy vẫn vẹn nguyên trong kí ức! Năm học đầu tiên, 1965-1966, trường có hơn 400 học sinh, tổ chức thành 9 lớp. Học sinh hai lớp 10 và ba lớp 9 lúc ấy chủ yếu là học sinh từ trường cấp 3 Lam Sơn chuyển về. Bốn lớp đầu cấp là học sinh tuyển mới từ các trường cấp 2 của huyện Đông Sơn cũ. Đội ngũ thầy, cô giáo lúc đó phần đông là người ở xa đến. Thầy Vũ Danh Lân là Hiệu trưởng đầu tiên của Trường phổ thông cấp 3 Đông Sơn.

Năm học đầu tiên của chúng tôi diễn ra giữa lúc cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ở miền Bắc rất ác liệt. Tất cả các lớp học phải học nhờ trong nhà dân ở các xã Đông Xuân, Đông Tiến, Đông Thịnh cũ. Lớp 10A của tôi học nhờ ở một nhà kề bờ sông thuộc làng Toàn Tân, xã Đông Tiến. Nhiều tiết học phải bỏ dở dang vì tiếng máy bay phản lực Mỹ gào thét, tiếng bom nổ ở phía cầu Hàm Rồng xen lẫn tiếng đạn pháo cao xạ đỉnh đặc của quân dân ta trừng trị lũ giặc trời. Theo tiếng gọi của tổ quốc, giữa năm học ấy, hàng chục bạn trai đã xếp bút nghiên, lên đường đánh giặc Mỹ xâm lược.

Mặc dù vậy cuối năm học đầu tiên, trường vẫn hoàn thành nhiệm vụ năm học, gần một trăm học sinh lớp 10 đã vượt qua kì thi tốt nghiệp với 4 môn VĂN, TOÁN, LÍ, HOÁ. Đại số trúng tuyển và được nhận những tấm bằng tốt nghiệp phổ thông đầu tiên tại mái trường cấp 3 Đông Sơn thân yêu này!

Từ mùa thu ấy, đến nay, đã có sáu mươi lớp người kế tiếp nhau vào học tập, rèn đức, luyện tài để ra trường và trở thành nguồn nhân lực chất lượng cao, góp phần cùng cả dân tộc xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam yêu dấu của chúng ta. Sáu mươi năm đã trôi qua, nhiều chuyện đã không còn nhớ nhưng với tôi cảnh và người từ ngày mở trường cấp 3 Đông Sơn vẫn vẹn nguyên trong kí ức! Tôi hết sức tự hào vì từ con số 0 ngày nào nay trường trung học phổ thông Đông Sơn 1 đã có cơ ngơi bề thế, môi trường sư phạm thân thiện và ngày càng tiếp cận những chuẩn mực hiện đại.

Cho tôi được bày tỏ sự ngưỡng mộ vì những thành tựu rực rỡ mà nhiều thế hệ thầy trò trường THPT Đông Sơn 1 đã đạt được và ngày càng phát huy mạnh mẽ!

Xin kính chúc tất cả các thầy giáo, cô giáo mạnh khỏe, yêu đời để cống hiến được nhiều hơn nữa cho sự nghiệp trồng người! Chúc các bạn trẻ, hậu thế, thời 4.0 luôn năng động, sáng tạo để có thể vươn cao bay xa và đột phá so với các thế hệ ông cha!

Xin chân thành cảm ơn!

Tháng 10 năm 2025

Cảm tạ trường cấp 3 Đông Sơn



Thầy Mai Quốc Giáo
(Giáo viên môn Toán)

Ba mươi năm trước

Cả cuộc đời dồn lên ước mơ duy nhất

Được luyện rèn trên tuyến lửa của cuộc đấu tranh

Tôi vào đời trên mảnh đất xứ Thanh

Và những Hàm Rồng - Đồ Len - Sao Vàng khỏi lửa

Có những từ nhớ đời: “Lo, tẩn, kha, cấn, rủa”

Tôi đã gặp các em học sinh chân đất, mũi rơm, cuộc thưởng, túi sách

Học ở lán Đồi thông, lán Giữa, bả Sơn, anh Thường

Lũy đất vây quanh, giao thông hào dọc ngang dưới ghe

Vất vả gian truân là thế vẫn tươi rói nụ cười

Lấp lánh những ước mơ

Tôi đã gặp những người bạn, người anh, người đồng chí

Vừa gương mẫu, dạn dày vừa tận tụy say mê

Không bằng lòng với những trang giáo án đơn sơ

Chưa đủ chất thơ để giúp ích những mầm non đất nước.

Ba mươi năm trời dần vào quên lãng

Bởi cuộc sống đời thường đầy bận rộn, bon chen

Bởi cuộc đời nhiều cam bải, đầy vất vả khó khăn.

Song tất cả vẫn âm thầm đi lên, chiến thắng.

Gặp lại các anh chị hôm nay tôi vô cùng sung sướng

Bởi mỗi con người một bông hoa đủ sắc, đủ hương

Một cuốn phim hay đủ các cảnh đoạn trường

Đủ cung bậc âm thanh cuộc sống.

Tất cả chúng ta cùng vươn lên, cùng chiến thắng

Ta cùng nhau cảm tạ trường cấp 3 Đông Sơn.

23/9/1995

Tiếng hát từ mái trường Đông Sơn



Thầy Trịnh Duy Tuân
(GV môn Ngữ Văn)

*Đông Sơn ơi, mái trường thân yêu ơi !
Bên sông Lê thuyền bè ngược xuôi
Dây rừng thông, sớm chiều vi vu gió thổi
Tiếng trống đồng ngàn năm như vẫn nổi
Câu dân ca quê mình "Nhân kiệt, địa linh"⁽¹⁾.*

*Từ những ngày khói lửa khai sinh
"Lớp học đông chật hẹp mái nhà dân"
Vẫn tươi thắm một sắc cờ tiên tiến
Trên đường dài sống mãi với sức xuân
Đông Sơn ơi, mái trường thân yêu ơi !
Bao nhiêu năm vững bước đường đời
Nhàn cánh chim bay, ngàn câu thơ dậy
Tổ thắm cuộc đời, vun xới tương lai
Có ánh nắng hồng tươi đẹp trường tôi.*

*Tôi hát về mái trường từ sâu thẳm trái tim
Khúc hát ân tình: trường Đông Sơn mến yêu !*

Tháng 8 năm 1995

⁽¹⁾ Ca dao cổ của Đông Sơn có bài : Quê mình nhân kiệt địa linh
Công hầu còn đó, oai danh muôn đời.

Vọng vang nỗi nhớ



Thầy giáo Trịnh Mai Sơn

Cựu học sinh lớp 10 đầu tiên, 1965-1966,
trường phổ thông cấp 3 Đông Sơn.

Sáu mươi năm đã trôi qua,
Hân nguyên nỗi nhớ lòng ta ngày đầu.
Thầy xưa, bạn cũ vắng lâu,
Bao người cách biệt còn đâu mà tìm!
Lặng nghe máu chảy về tim,
Chập chờn trước mặt thước phim chậm đều.
Ngân vang tiếng gọi thân yêu,
Thầy xưa, bạn cũ sớm chiều trường xưa,
Một thời ác liệt, gió mưa,
Đông Sơn vẫn hẹn những mùa thu vui.
Tinh khôi mảnh đất trồng người,
Thanh cao phần trắng, cuộc đời nhân văn!



Đông Sơn, 24.10. 2025



Trường Đông Sơn và cha con tôi

Trần Thị Thanh

Lớp 10C năm 1995-1996

Trường Đông Sơn gần bó thuở thiếu thời của cha

Mũ bằng rơm bà bện

những đêm khuya không dám chong đèn

Mùa đông rét buốt,

Chân chim tê cứng cha đến trường .

Cô giáo cầu cha nghèo lắm

Ngày hai bữa sắn khoai rau cháo

Vẫn từng giờ

Cô dạy bảo đàn em.

Những đêm hè nóng nực

Ánh đèn dầu le lói sáng rọi một đồng ngang

Vở viết rồi nhuộm vôi

Nét chữ thấm nhòe

Cha xây mơ ước tương lai.

Hôm nay trường Đông Sơn con Trường đến

Tuổi học trò rộn rã dưới tán me

Cha ơi !

Mũ bằng rơm

Con không còn đợi đến trường.

Cô giáo ngày xưa

Nay đã là bà nội,

Bạn cũ của cha

Giờ mỗi người một ngã

Những ai còn nhớ tới trường xưa ?

Con mơ ước

Ngày mai trở thành kỹ sư xây dựng

Công trình đầu tiên

Con sẽ xây dựng mái trường này.

Cha khóc ư?

Tại sao cha khóc?

Có phải

Vô tình

Cha quên mái trường xưa ?



Học trò trường huyện

Lưu văn Cường

Học sinh khóa 1967-1970

Dù cho tung cánh muôn phương
Công thầy tình bạn nghĩa trường đình ninh.
Hai lăm năm lũ chúng mình
Dứa còn dứa mất, đời mình hôm nay...

Cầm tay như tỉnh như say,
Tóc xanh đầu hói hôm nay ai còn?
Pha sương điểm bạc thời gian
Công danh mấy bạn cơ hàn mấy ai ?
Sân trường trống đã điểm rồi
Xếp hàng cho thẳng kẻ ai nhắc hoài.

Mũ rơm đi học đường dài
Mười cây đi bộ đôi dài quá trưa,
Đội tranh đi giữa trời mưa,
Chống chèo lớp học giữa mùa nước lên,
Đắp hầm xây lũy tạo nên,
Một đoàn trẻ nhỏ cũng nên lớp rồi.
Áo quần xộc xệch tả tơi,
Vẫn cười, mặc kệ đạn rơi, bom rền.
Lâm trai thời loạn chiến tranh
Cả lớp làm lính xuất hành ra quân
Hồi bao trai trẻ phong trần
Vào Nam ra Bắc mấy lần đạn bom.
Hôm nay ai mất ai còn
niềm mình tưởng niệm hương hồn của ai.

Thời gian xin chớ mờ phai
Đồng môn tình nghĩa lâu dài đồng môn !
On Thầy tình bạn nghĩa trường
Hai lăm năm lẻ, tưởng còn trẻ thơ.
Đến bây giờ, tới bây giờ
Trường xưa còn đó, ước mơ của mình...



Quên sao được

Thầy Nguyễn Thành Môn

Thân tặng các em A2 (1991-1994)

Gia đình lớn A2 ngày tạm biệt
Hằn in sâu trong tâm trí chúng mình.
Xa để nhớ, hẹn ngày sum họp
Bởi ba năm gần bó bạn, thầy.

Ba năm ấy những là kỷ niệm
Lúc đùa vui, câu kinh om sòm,
Cũng có khi nín thở nhận tội chung,
Đốt pháo nổ không đùa nào chịu nói.

Và những lúc bực mình Thầy "Cấm nói"
Em nhanh tay viết chữ gửi bạn mình,
Thầy chỉ cười khi biết chuyện linh tinh
“ Thôi em nhé đừng đùa vui khi học”

Rồi những lúc đồng lòng trốn học
Ngày gặp Thầy tư thế để mà nghe
Gặp Thầy rồi không nói cũng chẳng đe:
“Cả lớp mở vở vào bài mới”

Xong bài rồi thấy mình có lỗi
“ Em thương thầy sao không nói thầy ơi?”
Ngày chia tay khỏe mắt lệ tràn rơi
Bởi tình bạn nghĩa thầy sao quên được.



Gặp lại

Thầy Hoàng Tiến Thành
Giáo viên Ngữ Văn

Từ khắp nơi về lại chốn này
Bốn mươi năm ấy, có hôm nay.
Đường về trường cũ, đường quen thuộc
Ánh mắt nhìn nhau, ánh mắt cay.
Anh ở phương nào, chị ở đâu ?
Một trăm số phận chẳng như nhau !
Đường dài trăm nẻo dồn chân bước
Một tấm lòng son chẳng bạc màu.
Tôi nhìn em nào cũng quen thân
Chẳng nhớ tên, nhưng vẫn rất gần
Xao xuyến con đò đưa đón khách
Nắm tay nhau mỗi bước tàn ngàn
Bốn mươi năm dồn lại một ngày
Nặng trĩu lòng ta những phút giây
Lộn xộn buồn vui bao kỉ niệm
Hợp tan, tan hợp lẽ xưa nay.

Về lại trường cũ

Thầy Nguyễn Tài Khôi (GV Vật lý)

Khi tôi trở về, tất cả đã đi xa!
Riêng mái trường ngày xưa vẫn thế.
Dấu chân của bao nhiêu thế hệ
Vẫn tươi hồng dưới bao lớp rêu phong.

Cây bàng ngày nào, lá vẫn còn xanh
Bầy chim vẫn kiếm tìm trong vòm cây râm mát
Những khi mưa sa, những khi bão táp
Cây có vụng mình che chở được chăng?

Góc ao trường vào những đêm trăng
Đàn cá vẫn tung tăng nô đùa trên sóng nước
Cá chép vượt vũ môn hóa rồng thưở trước
Đã bao lần trở lại bến sông xưa ?

Nắng đã vàng hơn, trời đất chuyển giao mùa,
Màu phượng vĩ đã qua thời nông nổi
Nghe trong gió tiếng chân ai bước vội.
Khi tôi trở về tất cả đã đi xa...

Xa trường

Nguyễn Thị Trâm
HS lớp 10C (1995-996)

Khi xa trường buồn chẳng muốn làm thơ
Tôi đành lặng nhìn lại trường lại lớp
Nhìn lại những gì có trong trang vở
Nhìn lại thời gian nhịp văng đong đưa.
Trường yêu ơi dù gió bão, nắng mưa.
Vẫn đứng buồn hầy đứng chờ mong đó,
Có một ngày tụi này về thăm lại
Lớp học ngày xưa giáo án của Thầy.
Khi xa trường buồn nhất lúc chia tay
Nhớ nghe Thầy giảng lúc hăng say
Nay Thầy không giảng nên không nói
Đành phải xa nhau trong khoảng trời chiều.
Nước mắt mình đọng nỗi nhớ bao nhiêu
Và ướt cả trang vở hồng ghi hru bút.
Lần đầu tiên mình biết xa nhau thật
Và bạn bè ơi, nỗi nhớ hầy chia đều.

Cảm tác

Trịnh Tuấn
Học sinh khóa 1967-1970

Về thăm lán cũ, đất Đông Hòa
Lặng nhìn còn bãi, dạ ngân ngơ...
Đâu rồi bờ lũy, con đường nhỏ?
Đâu lán? Đâu hầm? Lũy tre đâu...?

Lũ tre chắn trâu ngơ ngác hỏi,
Khói tỏa nhà ai gấp gấp bay.
Bồng đầu bên má vương bụi phấn,
Áo quần thắp thoáng cỏ may xưa.

Tháng 9 năm 2005

Lời thầy



Với thầy đêm trở gió

Nguyễn Thị Mai (11A10 năm 2005-2006)

Kính tặng Thầy ...

Trang giáo án tình khôi
Dòng vào ngàn tâm huyết
Một tấm lòng người Thầy
Nuôi dưỡng muôn hồn trẻ.
Dây lời giảng của Thầy
Một chân trời rộng mở
Ngây thơ những mắt tròn
Dắm chìm nghe Thầy giảng.
Thương lắm phận Thúy Kiều
Đời nặng nề gian truân,
Một Nguyễn Trãi trung thần
Lệ Chi ơi, oan án!

Trong lời thầy chứa chất
Bao hiểu biết ở đời
Bao điều con chưa hay
Bao điều con phải học.

Ngây mai rồi xa cách ...

Chúng con ngày khôn lớn

Tóc Thầy thêm sợi bạc,

Trán Thầy thêm nếp nhăn.

Lời Thầy - luôn trong tim

Suốt đời con vẫn nhớ.

Hành trang con vào đời :

Là lời Thầy hôm nay.

Lê Thị Lan (Lớp 11A10 năm 2005-2006)

Vẫn phố xưa, ngõ nhỏ. Gặp thầy

Trời trở rét. Trời quên ấm lại.

Bao năm ấy, bộn bề, mê mải

Thầy vẫn nâng niu từng lứa chúng mình.

Bao năm ấy, trăm ngàn khuôn mặt,

Thầy vẫn không nhâm giọng nói học sinh.

Bao năm ấy, tiếng thơ thầy... thao thức

Lũ học trò đã xa mái trường xưa.

Phố thêm nhàn, chật chội những hoàng hôn,

Vườn đổi sắc, dáng xưa thầy vẫn thế.

Từ thuở ấy trập trùng bao thế hệ

Vẫn mơ hoài những giây phút học văn...

Lối xa về thầy lại đưa chân,

Lời thủ thi xuôi quăng đường ấm áp,

Thơ vẫn hiện giữa màn đêm bàng bạc,

Cuối làng xa trống trải mênh mông,

Nghe xôn xao tàu chuối đập trong vườn,

Đêm trở gió. Thầy lật trang giáo án.

Thiên đường áo trắng

Nguyễn Thị Giang (11A1, năm 2005-2006)

Có một thiên đường nhỏ trong tôi

Là sân trường xưa ngập tràn ánh nắng,

Những tà áo trắng khôi tiếng cười trong sáng,

Giờ chỉ còn là kỷ niệm xa xôi.

Có một thiên đường dưới gốc bàng lừng

Tôi cùng bạn thả hồn theo lời gió,

Những mộng ước của một thời đi học,

Ngủ ngon rồi trong âm i tiếng ve.

Có một thiên đường mùa thu xào xạc lá

Rên rã trong tôi tiếng trống tựu trường,

Thời gian cứ vô tình trôi nhanh mãi,

Hết thật rồi ngày hoa nắng thân yêu.

Có một thiên đường tôi sẽ không quên

Lời thầy giảng ân cần vang vọng mãi,

Là hành trang chấp cánh để vào đời.

Có một thiên đường áo trắng thơ ngây...

Nếu mai này...

Trần Thị Hường (11A10 năm 2005-2006)

Nếu mai này con là cô giáo

Tiếp bước thầy những tháng năm qua

Có thể thầy sẽ gọi con như bao đồng nghiệp

Nhưng con vẫn là con

Con vẫn Dạ, thưa thầy...

Thầy là suối, con chỉ là giọt nước

Như sông kia với biển cả khôn cùng.

Có thể thầy sẽ gọi con như bao đồng nghiệp

Nhưng con mãi là con

Vẫn kính cẩn cúi chào.

Cảm xúc ngày gặp lại

Thầy Nguyễn Xuân Minh

Mén tặng lớp 12 A1 (1986 – 1989)

Gặp lại trò cũ thân yêu
Sáu năm xa cách đã nhiều đổi thay
Mặc cho con tạo vẫn xoay
Tình Thầy, nghĩa bạn tràn đầy yêu thương
Quên đi những chuyện đời thường
Nhọc nhằn, vất vả con đường lập thân
Dù xa xôi vẫn rất gần
Hẳn vì coi trọng chữ tâm chữ tài
Ai ơi hãy nhớ tôi ai
Nhớ ngày tháng đã miệt mài bên nhau.
Kỷ niệm nhiều, kể hết đâu...
Như hoa chớm nở mùa đầu ngát hương
Cánh chim bay khắp bốn phương
Nhớ về tổ cũ, tình thương mặn nồng.
Con đi rồi bến sang sông
Người còn lưu luyến những trông ngóng bờ
Mùa xuân, xuân những ước mơ,
Đông Sơn yêu dấu đang chờ đợi ta

Cảm xúc

trước ngày hội Trường

Thầy Trịnh Duy Tuân

Mong sao để có phút giây
Thầy xưa, bạn cũ vui vầy bên nhau
Những là rầy ước mai ao
Lớp học thuở trước nằm nào là đây.
Tóc thầy bạc trắng tháng ngày,
Chúng em tóc vẫn vương vài sợi xanh.
Ba mươi năm, những đổi thay,
Bên em, bụi phấn tay Thầy vẫn bay.

Lỗi lầm

Thanh Hà

(Học sinh lớp 11C năm học 1995-1996)

Cho em về với kỷ niệm đầu tiên
Con đường nhỏ đưa em vào lớp học
Có cô giáo hay kể chuyện cổ tích
Rằng ngày xưa cô Tấm rất hiền...

Cho em về với kỷ niệm đầu tiên
Mãi trường thuở em còn chập chững
Thời gian ơi ! mấy mươi năm rồi nhỉ
Sao ta nữ vô tình không nhớ nổi ngày xưa

Bao năm qua ta làm con chim nhỏ
Xoài cánh bay trên bầu trời rộng mở
Hốt cho đời thêm nhựa sống xanh tươi
Có bao giờ ta nhớ lại trường xưa ?

Hôm nay đây đứng giữa sân trường nắng
Trong vòng tay thân thương bao bạn bè
Ta có lỗi với trường xưa lớp cũ
Lâm tóc xanh kia hoá trắng lâu rồi

Trường lớp ơi, cô giáo của con ơi !
Tốt cả vẫn đây - ngày hội tụ
Trong niềm vui có muôn vàn khó nhọc
Người vẫn đi mang hương trái cho đời

Khúc ngẫu hứng

Thầy Mai Quốc Giáo

Cái gì rồi cũng phai pha
Chỉ có tình nghĩa chúng ta trường tồn
Nghĩa tình mảnh đất Đông Sơn
Vẫn nguyên vẹn bốn mươi xuân cuộc đời
Các em cùng với chúng tôi
Sống lâu, nồng ấm tình người Đông Sơn.



BÀI CA XÂY DỰNG TRƯỜNG TA

Nhạc: Hoa Nam

Lời: Hồ Tuấn Hùng

Trường ta đó khai sinh trong khói lửa
đã lớn lên say hát giữa dòng đời
mang trên mình cờ tiên tiến hồng tươi hoa chiến
thắng từ mùa đầu thắm nở. Ai nhớ
chăng chiếc nồi đất nấu cơm ngày hai bữa
lớp học đông chật hẹp mái nhà dân
khắp nẻo đường rộn rã những bước chân mưa nắng đi
về mà lòng vui chiến đấu Ta đi

lên vượt qua gian khổ mỗi con người rục rờ một đóa
hoa trên đất Đông Xuân Đông Thịnh Đông Hòa trường ta
đó một pháo đài chống Mỹ Sáo bút của
ta đã thành vũ khí Mỗi chúng ta đã thành chiến sĩ Ta đi
lên không giờ phút nghỉ đường ta đi còn lắm dốc đèo cao không kiêu
căng ta chỉ biết tự hào dưới cờ Đảng bước chân ta thêm vững
Đội ngũ ta bút vương cao nòng súng sáo mở từng
trang thơm ngát tình đời giữa điệu kèn xung trận khắp nơi

nơi trong khói lửa kết đài hoa chiến thắng

Và ngày mai ngọn cờ hồng phát nắng

gọi ta về xây lại mái trường xưa cao

ngất mấy tầng roi rói ngói tươi

Hoa thắm lợi trên trường ta thắm nở

Trường chúng ta đã lớn lên trong khói lửa

Ta hát bài ca xây dựng trường ta



TỪ MÁI TRƯỜNG ĐÔNG SƠN, TA HÁT

Nhạc: Mai Kiên

Lời: Trịnh Duy Tuấn

Vừa phải, lạc quan

Đông Sơn ơi! Mái trường thân yêu ơi!

Bên sông Lê thuyền bè ngược xuôi

Đầy Rừng Thông lời Bác mãi còn vang, cùng

tiếng trống đồng ngàn năm như vẫn giục, hòa

câu dân ca "Quê mình nhân

kiệt địa linh." Từ những

ngày khói lửa hi sinh trường ta

đó lớp học đông chật hẹp mái nhà

dân vẫn tươi thắm một sắc cờ tiên

tiến Trên đường dài sống mãi

với sức xuân. Đông Sơn

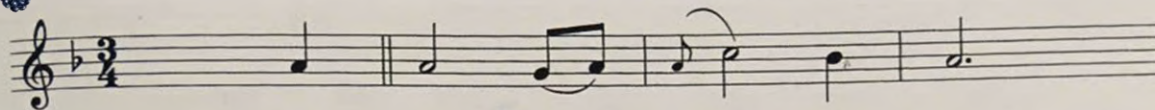
oi ! Mái trường thân yêu oi! Bao nhiêu
năm vũng bước đường đời ngàn cánh chim
bay, ngàn câu thơ dậy tỏ thăm cuộc
đời vun xới tương lai có ánh nắng
hồng tươi đẹp trường tôi.
Cùng hát lên ! Hát về mái trường từ sâu
thẳm trái 1. tim Cùng hát lên tiếng
hát ăn tình trường. 2. Đồng
Sơn mến yêu tình
trường Đông Sơn mến yêu.



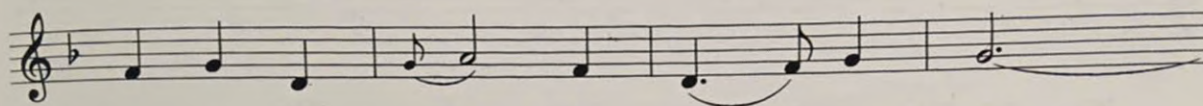
KHÚC HÁT DÂNG THẦY

Nhạc: Mai Kiên

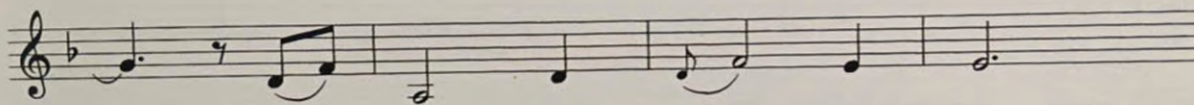
Lời: Trịnh Duy Tuân



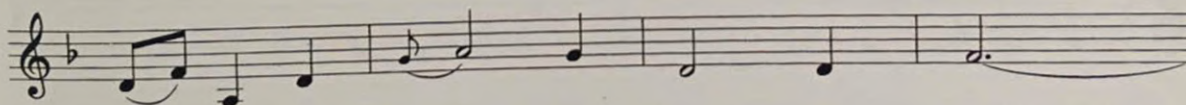
Mong sao để đến phút giây



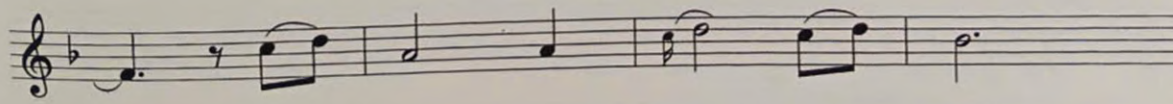
thầy xưa bạn cũ vui vầy bên nhau



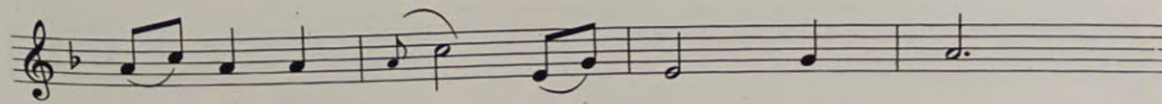
Những là rày ước mai ao



lớp học thưở ấy năm nào là đây



tóc thầy bạc trắng tháng ngày



chúng em tóc vấn vương vài sợi xanh

Ba mươi năm biết mấy đổi thay

bên em bụi phấn tay thầy vẫn bay

Hội trường vui tay nắm chặt tay

1.
khúc hát dâng thầy âm vang trường Đông Sơn

2.
thầy âm vang trường Đông

Sơn



ĐÔNG SƠN, MÁI TRƯỜNG THÂN YÊU

Nhạc: Hoài Nam

Lời: Phan Nữ Hồng Châu

Mái trường trung học Đông Sơn, bên
cánh đồng lúa ngắt xanh vắng nghe khúc hát ru
hời ngọt ngào như lời mẹ ru
Đông Sơn ơi bạn bè thân yêu
oi! Trường chúng em nay lớn lên
rồi. Ta ơn Đảng, ơn Bác Hồ, nhớ lời
dạy thầy cô. Ta thi
đua rèn đức trí tài để trở thành người cán
bộ tương lai. Ôi mái trường trung
học Đông Sơn thân yêu



ĐÔNG SƠN, NGÔI TRƯỜNG THÂN THƯƠNG

Nhạc và lời: Bùi Thanh Hóa

Hành khúc, chắc khỏe

Trường chúng tôi Đông Sơn ngôi trường thân yêu
Trường chúng tôi Đông Sơn ngôi trường thân yêu

quê hương trống đồng ngàn năm của thời dựng nước.
quê hương trống đồng dựng xây từ thời chống Mỹ.

Bao lớp cha ông mang dòng máu Lạc
Bao lớp thanh niên qua năm tháng luyện

Hồng, năm tháng qua đi lịch sử vẫn còn
rèn, năm tháng qua đi một lòng vẫn sắt

ghi. Bao thời đại anh hùng đánh
son. Bao thầy cô yêu trường găng

tan lũ ngoại xâm, giữ gìn văn hóa Việt Nam
công với học sinh, hết lòng vì những đàn em

Đông Sơn quê hương. Đông
Đông Sơn quê hương. Đông

Sơn thân thương truyền thống bao
Sơn thân thương truyền thống ngôi

đời rạng rỡ núi sông, đang thôi thúc chúng
trường rạng rỡ quê

tôi (Đông) hương đang giục bước

ta đi ngọn cờ tiên

tiến càng giục

bước ta đi



BỐN MƯƠI MÙA HOA NỞ

Nhạc và lời: Hoa Nam

1 2 3 4

Ra đời trên đất Đông Xuân từ những ngày khói

5 6 7

lửa Thầy trò vượt gian khó

8 9 10

vang tiếng hát say xưa Bốn mươi

11 12 13

năm đã qua bốn mươi mùa hoa

14 15 16

nở thắm tươi màu rực rỡ tô đẹp

17 18 19

mái trường ta.

20 21 22

Bốn mươi năm qua nhanh, lớp lớp đã trưởng

23 24 25 26 27

thành, lên đường đi xây dựng quê hương đất nước phồn vinh



GỌI TÊN ĐÔNG SƠN 1

Nhạc và lời: Lê Đình Xô - GV trường THPT Đông Sơn 1

Verse 1:

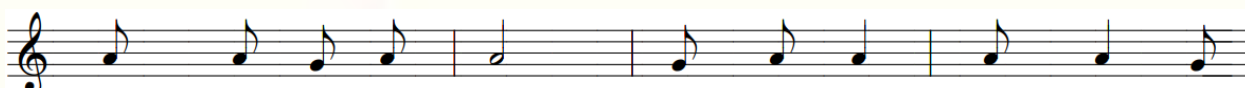


Trong khói lửa chiến tranh, ta sinh ra. Ngôi trường thân yêu, từng bước chân ta

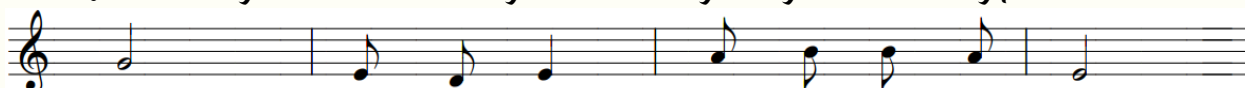


Bao thế hệ học trò, dưới mái nhà, Lớn lên mạnh mẽ, trang sử mở ra.

Chorus:



Gọi tên Đông Sơn 1, tự hào trong ta, Dòng thời gian trôi, không phai nhạt nhòa,



Kỷ niệm êm đềm, chờ đợi ta về, Cùng thầy cô, ta viết tiếp những ước mơ.

Verse 2:

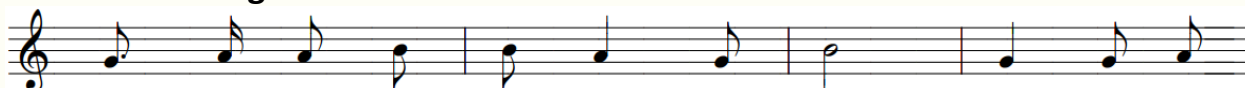


Năm tháng trôi qua, tình yêu vẫn đang, Mỗi ngày đến lớp, bao kỷ niệm hồng,

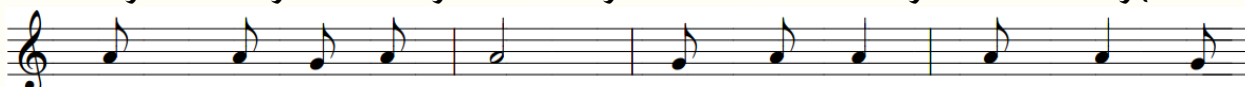


Những dòng chữ trắng, bài học tỏa sáng, Hành trang vươn xa, đến những chân trời.

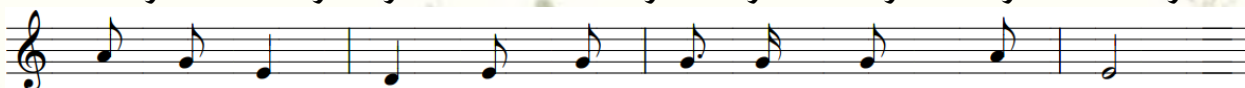
Bridge: ***Outro:***



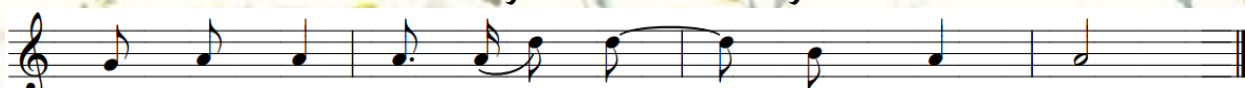
Từng trang sách, từng ước vọng, Khắc sâu trong tim, mãi không phai,



Chúng ta đứng vững, dưới bầu trời rộng, Đông Sơn 1, ngôi trường mến thương.



60 năm tự hào, cùng vươn cao, Đông Sơn 1, mãi bên nhau,



Những giấc mơ bay, ngàn ánh sáng, Lịch sử sẽ mãi khắc ghi trong lòng.





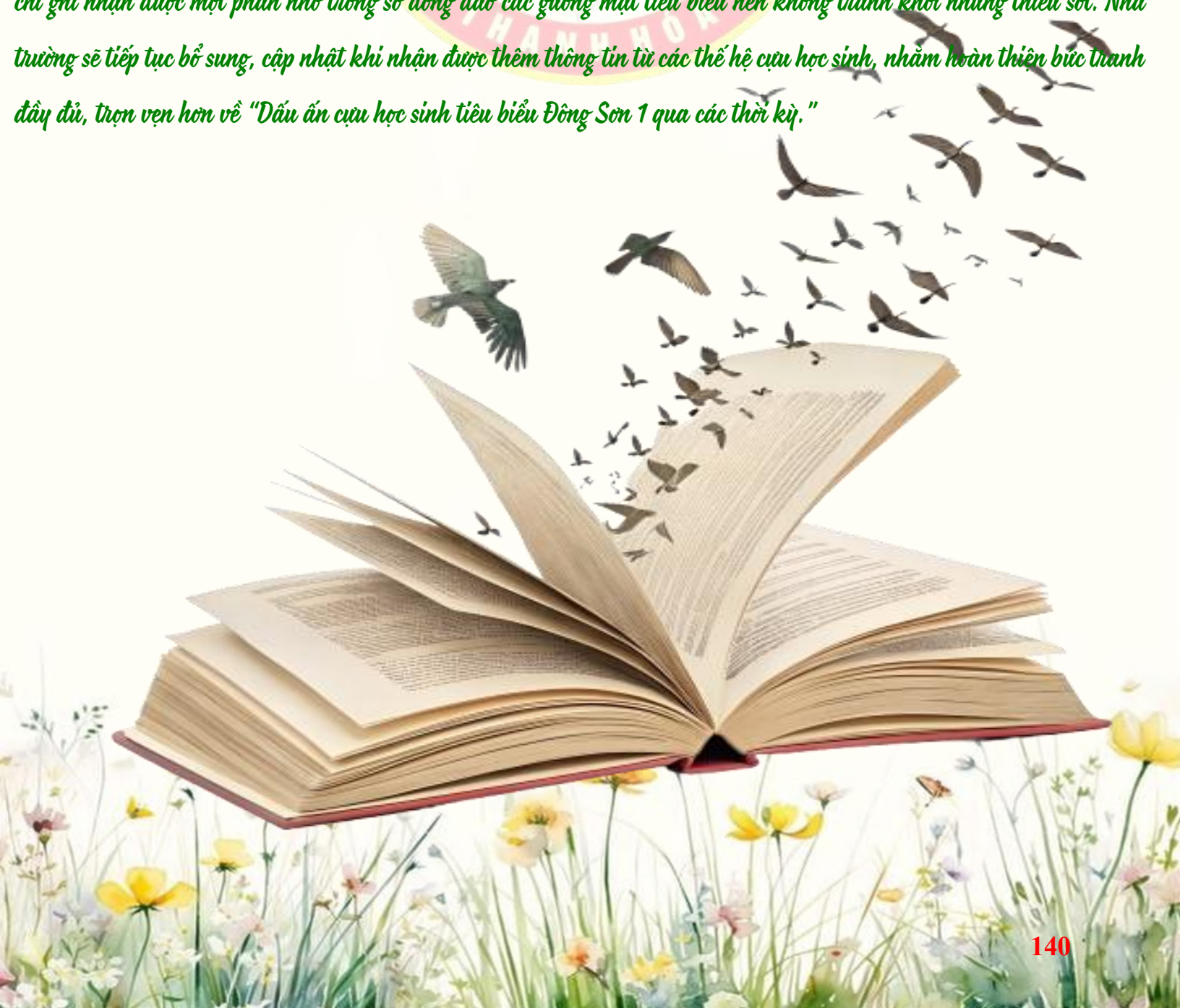
DẤU ẤN

CỰU HỌC SINH TIÊU BIỂU ĐÔNG SƠN 1
QUA CÁC THỜI KỲ



...Trong suốt hành trình sáu thập kỷ xây dựng, trưởng thành và phát triển, mái trường THPT Đông Sơn 1 (tiên thân là Trường cấp III Đông Sơn) không chỉ là nơi chấp cánh ước mơ cho biết bao thế hệ học trò, mà còn là cái nôi nuôi dưỡng tình thân yêu nước, ý chí vượt khó và khát vọng vươn lên. Từ ngôi trường thân yêu này, nhiều thế hệ học sinh đã tỏa đi khắp mọi miền Tổ quốc, nhiều người anh dũng hy sinh vì độc lập dân tộc, nhiều người khác trở thành những công dân ưu tú, nhà khoa học, nhà giáo, doanh nhân, nhà quản lý, văn nghệ sĩ... — tất cả đều góp phần làm rạng danh truyền thống vẻ vang của Trường cấp III Đông Sơn — THPT Đông Sơn 1...

Tuy nhiên, do hạn chế về tư liệu và nguồn thông tin, tại thời điểm biên soạn Kỷ yếu 60 năm, Ban Biên tập mới chỉ ghi nhận được một phần nhỏ trong số đông đảo các gương mặt tiêu biểu nên không tránh khỏi những thiếu sót. Nhà trường sẽ tiếp tục bổ sung, cập nhật khi nhận được thêm thông tin từ các thế hệ cựu học sinh, nhằm hoàn thiện bức tranh đầy đủ, trọn vẹn hơn về “Dấu ấn cựu học sinh tiêu biểu Đông Sơn 1 qua các thời kỳ.”





CỰU HỌC SINH LIỆT SĨ NHỮNG NGƯỜI CON ANH HÙNG CỦA MÁI TRƯỜNG ĐÔNG SƠN 1

*Từ mái trường THPT Đông Sơn 1,
nhiều thế hệ học sinh đã lên đường theo
tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc.*

*Họ đã hi sinh tuổi trẻ, để đất nước được
độc lập, để chúng ta được sống trong hòa
bình hôm nay.*

*Tổ quốc ghi công các anh;
Tên tuổi các anh mãi mãi là niềm tự hào
của thầy trò Đông Sơn 1*



NHỮNG CỰU HỌC SINH TRƯỜNG THPT ĐÔNG SƠN 1 ANH DŨNG HI SINH VÌ TỔ QUỐC



Họ và tên: **LÊ QUANG CHỨC**

Học sinh Lớp A, Khóa học 1966–1969

Nguyên quán: Xã Đông Hoà, Đông Sơn
— Nay là phường Đông Sơn, tỉnh Thanh
Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng
chiến chống Mỹ cứu nước



Họ và tên: **NGUYỄN XUÂN HÙNG**

Học sinh Lớp A, Khóa học 1966–1969

Nguyên quán: Xã Đông Yên, Đông Sơn
— Nay là Phường Đông Quang, Tỉnh
Thanh Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến
chống Mỹ cứu nước



Họ và tên: **LÊ NGẠN LỊCH**

Học sinh Lớp A, Khóa học 1966–1969

Nguyên quán: Xã Đông Hoàng, Đông
Sơn — Nay là phường Đông Sơn, tỉnh
Thanh Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng
chiến chống Mỹ cứu nước

NHỮNG CỰU HỌC SINH TRƯỜNG THPT ĐÔNG SƠN 1 ANH DŨNG HI SINH VÌ TỔ QUỐC



Họ và tên:

THẠCH VĂN TIẾN

Học sinh Lớp A, Khóa học 1966–1969

Nguyên quán: Xã Đông Hoà, Đông Sơn — Nay là phường Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước



Họ và tên:

LÊ VĂN PHÚC

Học sinh Lớp A, Khóa học 1966–1969

Nguyên quán: Xã Đông Ninh, Đông Sơn — Nay là phường Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước



Họ và tên:

NGUYỄN QUYẾT CHIẾN

Học sinh Lớp B, Khóa học 1966–1969

Nguyên quán: Phú Sơn, TX Thanh Hoá — Nay là phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước



Họ và tên:

CAO XUÂN ĐỒNG

Học sinh Lớp B, Khóa học 1966–1969

Nguyên quán: Xã Đông Lĩnh, Đông Sơn — Nay là phường Đông Tiến, tỉnh Thanh Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước



Họ và tên:

TRẦN VĂN DŨNG

Học sinh Lớp B, Khóa học 1966–1969

Nguyên quán: Xã Đông Tân, Đông Sơn — Nay là phường Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước



Họ và tên:

TÀO VĂN DUYÊN

Học sinh Lớp B, Khóa học 1966–1969

Nguyên quán: TX Thanh Hoá — Nay là phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước



NHỮNG CỰU HỌC SINH TRƯỜNG THPT ĐÔNG SƠN 1 ANH DŨNG HI SINH VÌ TỔ QUỐC



Họ và tên: **LÊ MINH HÙNG**

Học sinh Lớp B, Khóa học 1966–1969
Nguyên quán: Xã Đông Tân, Đông Sơn
— Nay là Phường Đông Sơn, Tỉnh Thanh Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước



Họ và tên: **DƯƠNG DUY LÝ**

Học sinh Lớp B, Khóa học 1966–1969
Nguyên quán: Xã Đông Tân, Đông Sơn
— Nay là Phường Đông Sơn, Tỉnh Thanh Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước



Họ và tên: **LÊ NGỌC NGUYỄN**

Học sinh Lớp B, Khóa học 1966–1969
Nguyên quán: TX Thanh Hoá — Nay là phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước



Họ và tên: **NGUYỄN ĐÌNH THẢO**

Học sinh Lớp B, Khóa học 1966–1969
Nguyên quán: Xã Đông Lĩnh, Đông Sơn — Nay là phường Đông Tiến, tỉnh Thanh Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước



Họ và tên: **NGÔ VIỆT TOÀN**

Học sinh Lớp B, Khóa học 1966–1969
Nguyên quán: TX Thanh Hoá — Nay là phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước



Họ và tên: **LẠI VĂN VIỆT**

Học sinh Lớp B, Khóa học 1966–1969
Nguyên quán: Xã Đông Tân, Đông Sơn — Nay là Phường Đông Sơn, Tỉnh Thanh Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước



**NHỮNG CỰU HỌC SINH
TRƯỜNG THPT ĐÔNG SƠN 1
ANH DŨNG HI SINH VÌ TỔ QUỐC**



Họ và tên:

LÊ THANH BA

Học sinh Lớp C, Khóa học 1966–1969

Nguyên quán: Xã Đông Tiến, Đông Sơn

— Nay là, Phường Đông Tiến, Tỉnh Thanh Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước

Họ và tên:

LÊ KIM BẢNG

Học sinh Lớp C, Khóa học 1966–1969

Nguyên quán: Xã Đông Tiến, Đông Sơn

— Nay là, Phường Đông Tiến, Tỉnh Thanh Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước

Họ và tên:

LÊ BÁ NAY

Học sinh Lớp C, Khóa học 1966–1969

Nguyên quán: Xã Đông Tiến, Đông Sơn

— Nay là, Phường Đông Tiến, Tỉnh Thanh Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước

Họ và tên:

THIỆU ĐÌNH OÁNH

Học sinh Lớp C, Khóa học 1966–1969

Nguyên quán: Xã Đông Tiến, Đông Sơn

— Nay là, Phường Đông Tiến, Tỉnh Thanh Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước

Họ và tên:

LÊ BÁ TẬP

Học sinh Lớp C, Khóa học 1966–1969

Nguyên quán: Xã Đông Tiến, Đông Sơn

— Nay là, Phường Đông Tiến, Tỉnh Thanh Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước

Họ và tên:

LẠI ĐÌNH ĐẠO

Học sinh Lớp C, Khóa học 1966–1969

Nguyên quán: Đông Hương, TX Thanh Hoá

— Nay là Phường Hạc Thành, Tỉnh Thanh Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước

NHỮNG CỰU HỌC SINH TRƯỜNG THPT ĐÔNG SƠN 1 ANH DŨNG HI SINH VÌ TỔ QUỐC



Họ và tên:

THIỆU SỸ ĐÔN

Học sinh Lớp D, Khóa học 1966–1969

Nguyên quán: Xã Đông Thanh, Đông Sơn — Nay là Phường Đông Tiến, Tỉnh Thanh Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước

Họ và tên:

LÊ VĂN HẠ

Học sinh Lớp D, Khóa học 1966–1969

Nguyên quán: Xã Đông Thịnh, Đông Sơn — Nay là Phường Đông Sơn, Tỉnh Thanh Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước

Họ và tên:

DƯƠNG HOÀNG NGỌC

Học sinh Lớp D, Khóa học 1966–1969

Nguyên quán: Xã Đông Xuân, Đông Sơn — Nay là Phường Đông Sơn, Tỉnh Thanh Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước

Họ và tên:

LÊ DUY LÂN

Học sinh Lớp D, Khóa học 1966–1969

Nguyên quán: Xã Thiệu Giao, Thiệu Hoá — Nay là Xã Thiệu Giao, Tỉnh Thanh Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước

Họ và tên:

ĐỖ THANH QUANG

Học sinh Lớp D, Khóa học 1966–1969

Nguyên quán: TX Thanh Hoá — Nay là phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước

Họ và tên:

NGUYỄN VĂN LỘC

Học sinh Lớp D, Khóa học 1966–1969

Nguyên quán: Xã Đông Thanh, Đông Sơn — Nay là phường Đông Tiến, tỉnh Thanh Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước



**NHỮNG CỰU HỌC SINH
TRƯỜNG THPT ĐÔNG SƠN 1
ANH DŨNG HI SINH VÌ TỔ QUỐC**



Họ và tên: **LÊ THANH BẢO**
Học sinh Lớp Đ, Khóa học 1966–1969
Nguyên quán: Đông Hải, TX Thanh Hoá — Nay là phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa
Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước



Họ và tên: **CAO NGOC CẦN**
Học sinh Lớp Đ, Khóa học 1966–1969
Nguyên quán: Đông Thọ, TX Thanh Hoá — Nay là phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa
Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước



Họ và tên: **NGUYỄN VĂN CHUÔNG**
Học sinh Lớp Đ, Khóa học 1966–1969
Nguyên quán: Hàm Rồng, TX Thanh Hoá — Nay là phường Hàm Rồng, tỉnh Thanh Hóa
Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước



Họ và tên: **LÊ BÁ HẢI**
Học sinh Lớp Đ, Khóa học 1966–1969
Nguyên quán: Đông Hải, TX Thanh Hoá — Nay là phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa
Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước



Họ và tên: **DƯƠNG ĐỊNH LUẬN**
Học sinh Lớp Đ, Khóa học 1966–1969
Nguyên quán: Hàm Rồng, TX Thanh Hoá — Nay là phường Hàm Rồng, tỉnh Thanh Hóa
Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước



Họ và tên: **NGUYỄN VĂN MINH**
Học sinh Lớp Đ, Khóa học 1966–1969
Nguyên quán: Đông Thọ, TX Thanh Hoá — Nay là phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa
Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước



NHỮNG CỰU HỌC SINH TRƯỜNG THPT ĐÔNG SƠN 1 ANH DŨNG HI SINH VÌ TỔ QUỐC



Họ và tên: **CAO XUÂN THẮNG**

Học sinh Lớp Đ, Khóa học 1966–1969

Nguyên quán: Đông Thọ, TX Thanh Hoá — Nay là phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước

Họ và tên: **LÊ XUÂN HOÈ**

Học sinh Lớp C, Khóa học 1973–1976

Nguyên quán: Xã Đông Nam, Đông Sơn — Nay là phường Đông Quang, tỉnh Thanh Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước

Họ và tên: **NGUYỄN ĐÌNH BẢY**

Học sinh Lớp E, Khóa học 1973–1976

Nguyên quán: Xã Đông Yên, Đông Sơn — Nay là phường Đông Quang, tỉnh Thanh Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước

Họ và tên: **PHẠM VĂN KHOA**

Học sinh Lớp E, Khóa học 1973–1976

Nguyên quán: Xã Đông Tiến, Đông Sơn — Nay là khu phố Triệu Xá, Phường Đông Tiến, Tỉnh Thanh Hóa

Ghi chú: Hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước



TỪ MÁI TRƯỜNG ĐÔNG SƠN 1 – VƯỜN XA VÀ TOẢ SÁNG TỰ HÀO CỰU HỌC SINH TIÊU BIỂU TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC



Trải qua 60 năm xây dựng và phát triển, từ mái trường THPT Đông Sơn 1 thân yêu, biết bao thế hệ học sinh đã trưởng thành, mang theo hành trang tri thức, đạo đức, khát vọng và niềm tự hào Đông Sơn 1 để tỏa sáng trên khắp mọi miền Tổ quốc. Bằng trí tuệ, nghị lực và cống hiến bền bỉ, họ đã khẳng định mình trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội - từ khoa học, giáo dục, y tế, quân đội đến kinh tế, văn hóa, nghệ thuật, góp phần làm rạng danh mái trường xưa xây dựng quê hương, đất nước ngày càng văn minh, giàu đẹp.

LĨNH VỰC QUẢN LÝ - CHÍNH TRỊ

Họ và tên: Vương Văn Việt

Học sinh lớp D, khóa học 1986 – 1971

Chức vụ, Học hàm/ Học vị: Nguyên Tỉnh Ủy viên, phó Chủ tịch UBND Tỉnh; Thạc sĩ;
Nhà giáo ưu tú

Hiện nay là Ủy viên BTV Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam, chủ tịch Hội khuyến học tỉnh Thanh Hoá

Đơn vị công tác: Ủy ban Nhân dân tỉnh Thanh Hoá

Thành tích nổi bật: Có nhiều đóng góp tích cực trong lĩnh vực công tác, góp phần xây dựng và phát triển quê hương, đất nước.

Chỗ ở hiện nay: 490A Quang Trung, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hoá

Số điện thoại: 0913293289

LĨNH VỰC QUẢN LÝ – CHÍNH TRỊ

Họ và tên: Lê Như Tuấn

Học sinh lớp A, khóa học 1973 – 1976

Chức vụ, Học hàm/ Học vị: Tiến sỹ – Lĩnh vực Nông nghiệp

Nguyên Giám đốc Sở Nông nghiệp & Môi trường Thanh Hóa

Nguyên Bí thư huyện ủy Triệu Sơn, Thanh Hóa

Đơn vị công tác: Huyện ủy Triệu Sơn, Thanh Hóa

Thành tích nổi bật: Đạt nhiều thành tựu trong công tác, đóng góp tích cực cho xã hội.

Chỗ ở hiện nay: Phường Hạc Thành, Tỉnh Thanh Hóa

Số điện thoại: 0918073678

Họ và tên: Nguyễn Đình Thông

Học sinh lớp G, Khóa học 1973-1976

Chức vụ, Cấp bậc quân hàm: Nguyên Phó Chủ tịch UBND huyện Đông Sơn

Đơn vị công tác: UBND huyện Đông Sơn, Thanh Hóa

Thành tích nổi bật: Gặt hái nhiều thành tựu nổi bật trong sự nghiệp, được đồng nghiệp và xã hội ghi nhận, trân trọng.

Chỗ ở hiện nay: Phường Đông Tiến, Tỉnh Thanh Hóa

Số điện thoại: 0912383829

LĨNH VỰC KHOA HỌC – GIÁO DỤC

Họ và tên: Nguyễn Văn Nội

Học sinh lớp Đ, khóa học 1973 – 1976

Chức vụ, Học hàm/ Học vị: Giáo sư, Tiến sĩ

Đơn vị công tác: Nguyên Hiệu trưởng Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội
Phó chủ tịch Hội Hóa học Việt Nam

Thành tích nổi bật: Có nhiều đóng góp tích cực trong lĩnh vực công tác, góp phần xây dựng và phát triển quê hương, đất nước.

Chỗ ở hiện nay: TP Hà Nội

Số điện thoại: 0914388019

Họ và tên: Nguyễn Đức Dũng

Học sinh lớp B, khóa học 1973 – 1976

Chức vụ, Học hàm/ Học vị: Phó giáo sư, Tiến sĩ

Đơn vị công tác: Nguyên Viện trưởng – Học Viện Báo chí & Tuyên truyền

Thành tích nổi bật: Là tấm gương tiêu biểu về trí tuệ, bản lĩnh và tinh thần cống hiến; có nhiều đóng góp cho sự nghiệp phát triển của ngành và cộng đồng.

Chỗ ở hiện nay: Phường Ba Đình, TP Hà Nội

Số điện thoại: (đang chờ cập nhật)

Họ và tên: Hoàng Anh Tuấn

Học sinh lớp B, khóa học 1973 – 1976

Chức vụ, Học hàm/ Học vị: Tiến sĩ Vật lý

Đơn vị công tác: Nguyên Cục trưởng Cục Vật lý – Bộ Khoa học, Công nghệ

Thành tích nổi bật: Có nhiều đóng góp tích cực trong lĩnh vực công tác, góp phần xây dựng và phát triển quê hương, đất nước.

Chỗ ở hiện nay: Phường Đồng Đa, TP Hà Nội

Số điện thoại: (đang chờ cập nhật)

LĨNH VỰC Y TẾ – GIÁO DỤC

Họ và tên: Nguyễn Ngọc Hưng

Học sinh Trường Cấp III Đông Sơn (chuyển từ Trường Lam Sơn lên) – Niên khóa 1965

Chức vụ, Học hàm/ Học vị: Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Thầy thuốc Nhân dân

Đơn vị công tác: Năm 1966 nhập ngũ, tham gia chiến đấu tại chiến trường B

Nguyên giảng viên Trường Đại học Y Hà Nội và Học viện Quân y

Thành tích nổi bật: Có nhiều đóng góp tích cực trong lĩnh vực công tác, góp phần xây dựng và phát triển quê hương, đất nước.

Chỗ ở hiện nay: Số 5, Ngách 60, Ngõ 381, Đường Nguyễn Khang, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

Số điện thoại: 0398 58 56 58

Họ và tên: Cao Văn Mạnh

Học sinh lớp G, khóa học 1973 – 1976

Chức vụ, Học hàm/ Học vị: Tiến sĩ Y khoa

Đơn vị công tác: Nguyên Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y Thanh Hóa

Nguyên Giám đốc Phân hiệu Đại học Y Hà Nội tại Thanh Hóa

Thành tích nổi bật: Đạt nhiều thành tựu trong công tác, đóng góp tích cực cho xã hội.

Chỗ ở hiện nay: Phường Hạc Thành, Tỉnh Thanh Hóa

Số điện thoại: 0812113399 (0912113399)

Họ và tên: Lê Lệnh Lương

Học sinh lớp C, khóa học 1973 – 1976

Chức vụ, Học hàm/ Học vị: Tiến sĩ – Lĩnh vực Y khoa

Đơn vị công tác: Nguyên Trưởng khoa Chuẩn đoán hình ảnh – BV Đa khoa Tỉnh Thanh Hóa

Thành tích nổi bật: Là tấm gương tiêu biểu về trí tuệ, bản lĩnh và tinh thần cống hiến; có nhiều đóng góp cho sự nghiệp phát triển của ngành và cộng đồng.

Chỗ ở hiện nay: Phường Hạc Thành, Tỉnh Thanh Hóa

Số điện thoại: 0913136360

LĨNH VỰC AN NINH – QUỐC PHÒNG

Họ và tên: Lê Bá Thịnh

Học sinh lớp E, khóa học 1973 – 1976

Chức vụ, Học hàm/ Học vị: Đại tá, Tiến sỹ, Nhà giáo nhân dân

Đơn vị công tác: Nguyên Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cảnh sát, Bộ Công an

Thành tích nổi bật: Gặt hái nhiều thành tựu nổi bật trong sự nghiệp, được đồng nghiệp và xã hội ghi nhận, trân trọng.

Chỗ ở hiện nay: Phường Thanh Xuân, TP Hà Nội

Số điện thoại: (đang chờ cập nhật)

Họ và tên: Vũ Văn Bình

Học sinh lớp Đ, khóa học 1973 – 1976

Chức vụ, Học hàm/ Học vị: Đại tá, Tiến sỹ

Đơn vị công tác: Nguyên Hiệu phó Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy Bộ Công an

Thành tích nổi bật: Gặt hái nhiều thành tựu nổi bật trong sự nghiệp, được đồng nghiệp và xã hội ghi nhận, trân trọng.

Chỗ ở hiện nay: TP Hà Nội

Số điện thoại: 0913571886

Họ và tên: Lê Văn Khoa

Học sinh lớp A, Khóa học 1973-1976

Chức vụ, Cấp bậc quân hàm: Đại tá Công an Nhân dân

Đơn vị công tác: Nguyên Trưởng phòng An ninh chính trị Nội bộ, Công an Thanh Hoá

Thành tích nổi bật: Đạt nhiều thành tựu trong công tác, đóng góp tích cực cho xã hội.

Chỗ ở hiện nay: Phường Hạc Thành, Tỉnh Thanh Hóa

Số điện thoại: 0913507929

LĨNH VỰC AN NINH – QUỐC PHÒNG

Họ và tên: Lê Văn Sang

Học sinh lớp B, Khóa học 1973-1976

Chức vụ, Cấp bậc quân hàm: Đại tá Công an Nhân dân

Đơn vị công tác: Nguyên Trưởng Công an huyện Đông Sơn, Thanh Hóa

Thành tích nổi bật: Gặt hái nhiều thành tựu nổi bật trong sự nghiệp, được đồng nghiệp và xã hội ghi nhận, trân trọng.

Chỗ ở hiện nay: Phường Hạc Thành, Tỉnh Thanh Hóa

Số điện thoại: 0975131389

Họ và tên: Nguyễn Hữu Thắng

Học sinh lớp D, Khóa học 1973-1976

Chức vụ, Cấp bậc quân hàm: Đại tá Công an Nhân dân

Đơn vị công tác: Nguyên Trưởng Công an thị xã Bím Sơn, Thanh Hóa

Thành tích nổi bật: Đạt nhiều thành tựu trong công tác, đóng góp tích cực cho xã hội.

Chỗ ở hiện nay: Phường Quang Trung, Tỉnh Thanh Hóa

Số điện thoại: 0913293464

Họ và tên: Nguyễn Đức Minh

Học sinh lớp C, Khóa học 1973-1976

Chức vụ, Cấp bậc quân hàm: Đại tá Công an Nhân dân

Đơn vị công tác: Nguyên Trưởng phòng, Công an Thừa Thiên - Huế

Thành tích nổi bật: Gặt hái nhiều thành tựu nổi bật trong sự nghiệp, được đồng nghiệp và xã hội ghi nhận, trân trọng.

Chỗ ở hiện nay: TP Huế

Số điện thoại: (đang chờ cập nhật)

LĨNH VỰC AN NINH – QUỐC PHÒNG

Họ và tên: Nguyễn Hoàng Bình

Học sinh lớp B, Khóa học 1973-1976

Chức vụ, Cấp bậc quân hàm: Đại tá Quân đội Nhân dân Việt Nam

Đơn vị công tác: Nguyên Trung đoàn trưởng Quân đội Nhân dân Việt Nam

Thành tích nổi bật: Là tấm gương tiêu biểu về trí tuệ, bản lĩnh và tinh thần cống hiến; có nhiều đóng góp cho sự nghiệp phát triển của ngành và cộng đồng.

Chỗ ở hiện nay: TP Hà Nội

Số điện thoại: (đang chờ cập nhật)

Họ và tên: Lê Bá Huân

Học sinh lớp A, Khóa học 1973-1976

Chức vụ, Cấp bậc quân hàm: Đại tá Quân đội Nhân dân Việt Nam

Đơn vị công tác: Nguyên Trưởng Khoa Học viện Quân y 103

Thành tích nổi bật: Có nhiều đóng góp tích cực trong lĩnh vực công tác, góp phần xây dựng và phát triển quê hương, đất nước.

Chỗ ở hiện nay: TP Hà Nội

Số điện thoại: 0982119158

Họ và tên: Cao Văn Tiến

Học sinh lớp G, Khóa học 1973-1976

Chức vụ, Cấp bậc quân hàm: Đại tá Quân đội Nhân dân Việt Nam

Đơn vị công tác: Nguyên Chủ nhiệm hậu cần kỹ thuật Hải quân Vùng 4, Bộ quốc phòng

Thành tích nổi bật: Gặt hái nhiều thành tựu nổi bật trong sự nghiệp, được đồng nghiệp và xã hội ghi nhận, trân trọng.

Chỗ ở hiện nay: Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh

Số điện thoại: 0982080555

LĨNH VỰC AN NINH – QUỐC PHÒNG

Họ và tên: Bùi Thanh Lâm

Học sinh lớp G, Khóa học 1973-1976

Chức vụ, Cấp bậc quân hàm: Đại tá Quân đội Nhân dân Việt Nam

Đơn vị công tác: Nguyên Trưởng phòng Khoa học Quân sự - Bộ Tư lệnh thủ đô

Thành tích nổi bật: Là tấm gương tiêu biểu về trí tuệ, bản lĩnh và tinh thần cống hiến; có nhiều đóng góp cho sự nghiệp phát triển của ngành và cộng đồng.

Chỗ ở hiện nay: Phường Yên Hòa, Hà Nội

Số điện thoại: 0982541463

Họ và tên: Nguyễn Văn Chúc

Học sinh lớp C, Khóa học 1973-1976

Chức vụ, Cấp bậc quân hàm: Đại tá Quân đội Nhân dân Việt Nam

Đơn vị công tác: đang cập nhật

Thành tích nổi bật: Là tấm gương tiêu biểu về trí tuệ, bản lĩnh và tinh thần cống hiến; có nhiều đóng góp cho sự nghiệp phát triển của ngành và cộng đồng.

Chỗ ở hiện nay: đang cập nhật

Số điện thoại: (đang chờ cập nhật)

Họ và tên: Nguyễn Trung Hùng

Học sinh lớp E, Khóa học 1973-1976

Chức vụ, Cấp bậc quân hàm: Đại tá Quân đội Nhân dân Việt Nam

Đơn vị công tác: đang cập nhật

Thành tích nổi bật: Có nhiều đóng góp tích cực trong lĩnh vực công tác, góp phần xây dựng và phát triển quê hương, đất nước.

Chỗ ở hiện nay: Phường Khương Định, TP Hà Nội

Số điện thoại: (đang chờ cập nhật)



CỰU HỌC SINH THẾ HỆ TRẺ TIÊU BIỂU THỜI KỲ HỘI NHẬP

*Những gương mặt trẻ – tài năng, bản lĩnh và khát vọng,
tiếp nối truyền thống 60 năm THPT Đông Sơn 1*

Họ và tên	Khóa học	Chức vụ công tác/ Thành tích tiêu biểu
Nguyễn Bá Hải	1998 – 2001	Tiến sĩ Hàn Quốc tuổi 28; Công dân trẻ tiêu biểu TP.HCM; Sáng lập “Lớp học 1 đô la”; nhà sáng chế “kính thông minh.”
Mai Xuân Thông	1994 – 1997	Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch Tập đoàn Xây dựng Miền Trung; Phó Chủ tịch Hội Doanh nghiệp Thanh Hóa.
Nguyễn Công Linh	2012 – 2015	Giải Nhì Toán Quốc gia 2015; Thủ khoa Học viện Cảnh sát nhân dân (29,25 điểm); Thủ khoa Khối A trong tỉnh; Giải Nhất Toán cấp tỉnh.
Lê Thùy Dương	2013 – 2016	Giải Nhất Quốc gia môn Ngoại ngữ; thành viên đội tuyển HSG tỉnh Thanh Hóa.
Nguyễn Thị Thu Trang	2013 – 2016	Giải Nhất Toán cấp tỉnh 2016; Giải Nhất Casio cấp tỉnh; Thủ khoa Khối B cấp tỉnh
Thiều Thị Ngọc Lâm	2016 – 2019	Quán quân “Âm vang xứ Thanh” 2019; Nhà vô địch cuộc thi “Niềm tin năm thứ 4.”
Trần Đức Chính	2019 – 2022	“Kỉ lục HSG”: Giải Nhất tỉnh môn Tin và Giải Nhì môn Toán (2020–2021); Giải Nhất Toán và Giải Nhì Hóa (2021–2022); Á khoa khối B toàn tỉnh.
Nguyễn Minh Dũng	2022 – 2025	Quán quân “Âm vang xứ Thanh” 2024; thí sinh Đường lên đỉnh Olympia khu vực miền Trung năm 2024.

Do hạn chế về tư liệu và nguồn thông tin, tại thời điểm biên soạn *Kỷ yếu 60 năm*, Ban Biên tập mới chỉ ghi nhận được một phần nhỏ trong số đông đảo các gương mặt tiêu biểu nên không tránh khỏi những thiếu sót. Nhà trường sẽ tiếp tục bổ sung, cập nhật khi nhận được thêm thông tin từ các thế hệ cựu học sinh, nhằm hoàn thiện bức tranh đầy đủ, trọn vẹn hơn về “*Dấu ấn cựu học sinh tiêu biểu Đông Sơn 1 qua các thời kỳ.*”

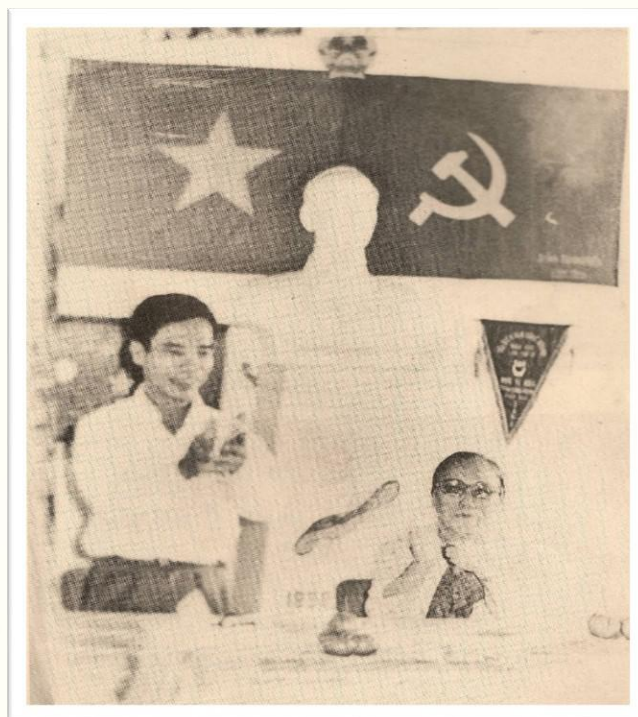




PHẦN THỨ TƯ

PHỤ LỤC





*Bộ trưởng bộ Giáo dục, Bà Nguyễn Thị Bình
về thăm phòng giáo dục Chính trị-Tư tưởng của nhà trường năm 1983*



*Bác Lê Khả Phiêu
nguyên Tổng Bí thư BCH TW Đảng Cộng sản
Việt Nam
đánh trống khai trường
năm học 2015-2016*

*Bác Lê Khả Phiêu
trồng cây lưu niệm nhà trường (5/9/2015)*





*Bác Lê Khả Phiêu
thăm phòng Tin học của nhà trường (5/9/2015)*



*Bác Lê Khả Phiêu
cùng với các đồng chí cán bộ Trung ương, tỉnh Thanh Hóa
và cán bộ giáo viên nhà trường chụp ảnh lưu niệm (5/9/2015)*

HIỆU TRƯỞNG NHÀ TRƯỜNG CÁC THỜI KỲ



Thầy **VŨ DANH LÂN**
(1926-1995)

Quê quán : xã Văn Lộc, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa.

Hiệu trưởng nhà trường từ 8-1965 đến 8-1975

HIỆU TRƯỞNG NHÀ TRƯỜNG CÁC THỜI KỲ



Thầy **NGUYỄN SĨ MAI**

Quê quán: Thành phố Vinh, Nghệ An
Hiệu trưởng nhà trường từ năm 1975 đến 1979

Thầy **NGUYỄN TÀI CHUÔNG**
(1940-1996)

Quê quán: xã Đông Hòa, huyện Đông Sơn, Thanh Hóa.
Hiệu trưởng nhà trường từ năm 1979 đến năm 1980



Thầy **TÔ TẾ TƯƠM**
(đã mất)

Quê quán: xã Nông Trường, huyện Triệu Sơn, Thanh Hóa
Hiệu trưởng nhà trường từ năm 1980 đến 1985

Thầy **NGUYỄN ĐÌNH HÙNG**
Sinh năm 1948

Quê quán: xã Đông Yên, huyện Đông Sơn, Thanh Hóa.
Hiệu trưởng nhà trường từ năm 1985 đến năm 1987



HIỆU TRƯỞNG NHÀ TRƯỜNG CÁC THỜI KỲ



Thầy **DƯƠNG NGỌC CHÚC**

Sinh năm 1942

Quê quán : xã Thiệu Dương, thành phố Thanh Hóa
Hiệu trưởng nhà trường từ năm 1987 đến năm 1988

Thầy **ĐỖ ĐÌNH TẠO**

Sinh năm 1943

Quê quán: xã Thiệu Tân, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa.
Hiệu trưởng nhà trường từ năm 1988 đến năm 1992



NGUYỄN THS **LÊ VĂN HOA**

Sinh năm 1960

Quê quán: xã Xuân Thành, huyện Thọ Xuân, Thanh Hóa
Hiệu trưởng nhà trường từ năm 1992 đến năm 2002

Cô **PHAN NỮ HỒNG CHÂU**

Sinh năm 1950

Quê quán: xã Hương Thủy, huyện Hương Khê, Hà Tĩnh
Hiệu trưởng nhà trường từ năm 2002 đến năm 2006



HIỆU TRƯỞNG NHÀ TRƯỜNG CÁC THỜI KỲ



Thầy **TRẦN VIỆT MINH**

Sinh năm 1952

Quê quán: xã Đông Hòa, huyện Đông Sơn, Thanh Hóa.

Hiệu trưởng nhà trường từ năm 2006 đến năm 2012

NGƯỜI, ThS **LƯƠNG HỮU HỒNG**

Sinh năm 1962

Quê quán: xã Thanh Sơn, huyện Tĩnh Gia, Thanh Hóa

Hiệu trưởng nhà trường từ năm 2012 đến năm 2022



Cô **NGUYỄN THỊ HÀ**

Sinh năm 1975

Quê quán: Thôn 3, xã Vĩnh Thành, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Hiệu trưởng nhà trường từ năm 2022

BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ NHÀ TRƯỜNG CÁC THỜI KỲ



Đồng chí
Nguyễn Xuân Tuế



Đồng chí
Vũ Danh Lân



Đồng chí
Lê Trọng Hòa



Đồng chí
Hoàng Đức Lục



Đồng chí
Dương Ngọc Chúc



Đồng chí
Nguyễn Sĩ Mai

BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ NHÀ TRƯỜNG CÁC THỜI KỲ



Đồng chí
Nguyễn Tài Chương



Đồng chí
Nguyễn Đình Hưng



Đồng chí
Lê Vở



Đồng chí
Lê Văn Hoa



Đồng chí
Phan Nữ Hồng Châu



Đồng chí
Nguyễn Thành Môn



Đồng chí
Lương Hữu Hồng



Đồng chí
Nguyễn Thị Hà

PHÓ HIỆU TRƯỞNG NHÀ TRƯỜNG CÁC THỜI KỲ



Thầy Lê Bá Ngoi



Thầy Hoàng Đức Lục



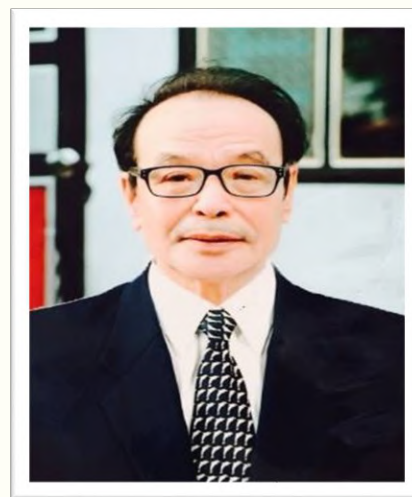
Thầy Nguyễn Sĩ Mai



Thầy Nguyễn Đình Hưng



Thầy Nguyễn Tài Chương



Thầy Phạm Thanh Cường



Thầy Dương Ngọc Chúc



Thầy Đỗ Đình Tạo



Thầy Lê Văn Hoa

PHÓ HIỆU TRƯỞNG NHÀ TRƯỜNG CÁC THỜI KỲ



Thầy Lê Bá Bàu



Thầy Trần Viết Minh



Cô Phan Nữ Hồng Châu



Thầy Trần Như Chuyên



Thầy Nguyễn Thọ Vĩnh



Thầy Nguyễn Thành Môn



Thầy Lê Anh Sơn



Thầy Nguyễn Tài Khôi



Cô Lưu Thị Phương



Thầy Vũ Trung Thái



Ban giám hiệu nhà trường năm học 2025-2026

**TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN CÁC THỜI KỲ
TỪ NĂM 1995 ĐẾN NĂM 2025**



Thầy Vũ Xuân Khanh



Thầy Nguyễn Thành Môn



Thầy Nguyễn Hữu Lan



Thầy Trịnh Phú Kim



Thầy Lê Văn Đĩnh



Thầy Trịnh Duy Tuân



Thầy Nguyễn Khắc Nhân



Thầy Nguyễn Thọ Vĩnh



Cô Vũ Thị Lan



Thầy Lê Duy Minh



Thầy Đặng Sĩ Thắng



Thầy Lê Hồ Tâm



Thầy Khương Huy Lễ



Cô Lê Thị Thanh



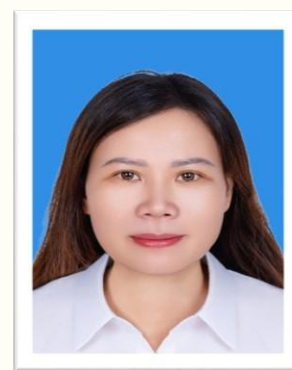
Cô Thiều Thị Hường



Cô Lê Thị Thúy



Cô Lê Thị Nguyệt



Cô Nguyễn Thị Sáu



Cô Nguyễn Thị Hiền



Cô Vũ Thị Loan



Thầy Lê Văn Tú



Thầy Trần Ngọc Minh



*Đ/c Nguyễn Đình Xứng,
Phó Chủ tịch UBND Tỉnh Thanh Hóa
trao cờ “Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua”*



*Hợp mặt nhân 30 năm thành lập trường (1965-1995)
(Trong ảnh : ông Lê Đình Hình - Phó Giám đốc Sở GD-ĐT
và thầy Lê Văn Hoa- Hiệu trưởng nhà trường)*

Lễ Kỷ niệm 40 năm
thành lập Trường và
đón nhận Huân
chương lao động
hạng 3



Kỷ niệm 40 năm
thành lập Trường

*Kỷ niệm 50 năm
thành lập
Trường*



*Kỷ niệm 55 năm
thành lập
Trường*



Ban Thường vụ Đảng Ủy nhiệm kỳ 2025-2030



Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2025-2030



Chi bộ 1 năm học 2025-2026



Chi bộ 2 năm học 2025-2026



Chi bộ 3 năm học 2025-2026



Hội đồng giáo dục nhà trường năm học 2025-2026



Ban chấp hành Đoàn trường nhiệm kỳ 2025-2030



Đồng chí Trần Ngọc Minh Bí thư đoàn trường

Hội khuyến học nhiệm kỳ 2025-2030



Hội Chữ thập đỏ nhiệm kỳ 2025-2030



*Tổ Toán
năm học 2025-2026*



*Tổ Ngữ Văn
năm học 2025-
2026*



Tổ Vật lý- Công
nghệ
năm học 2025-2026



Tổ Hóa-Sinh-Công nghệ
năm học 2025-2026



Tổ Sư-Địa-GDCD
năm học 2025-2026

*Tổ Giáo dục Thể chất-
Ngoại ngữ
năm học 2025-2026*



*Tổ Tin học - Văn phòng
năm học 2025-2026*



Đón nhận Cờ Đoàn mang Chân dung Bác

GIÁO VIÊN CÓ HỌC SINH THI HỌC SINH GIỎI QUỐC GIA



Thầy Lê Văn Tú
(HS thi môn Vật lý)



Cô Trịnh Thị Hương
(HS thi môn Lịch sử)



Cô Lê Thị Vuôn
(HS thi môn Tiếng Anh)



Thầy Trần Đức Nội
(HS thi ViOlympic toán)



Thầy Lê Ngọc Tuyền
(HS thi ViOlympic toán)



Thầy Thi Văn Tính
(HS thi ViOlympic toán)



Cô Lê Thị Thanh
(HS thi môn giải toán
bằng máy tính cầm tay)



Cô Nguyễn Hồng Hương
(HS thi môn giải toán
bằng máy tính cầm tay)

**GIÁO VIÊN CÓ HỌC SINH VÀ GIÁO VIÊN ĐẠT GIẢI QUỐC GIA
TRONG CÁC CUỘC THI PHONG TRÀO – HỘI THI – THỂ DỤC THỂ THAO
DO BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỔ CHỨC**



Cô Nguyễn Thị Sáu
(GV đạt giải Khuyến khích
Cuộc thi Tích hợp liên môn;
HS đạt giải Khuyến khích
Cuộc thi An toàn giao thông)



Thầy Lê Đình Xô
(GV đạt giải Ba và giải Nhì
Cuộc thi An toàn giao thông)



Thầy Trần Ngọc Minh
(HS đạt Huy chương Đồng
bộ môn Bóng rổ;
HS đạt Huy chương Đồng
bộ môn Vovinam)



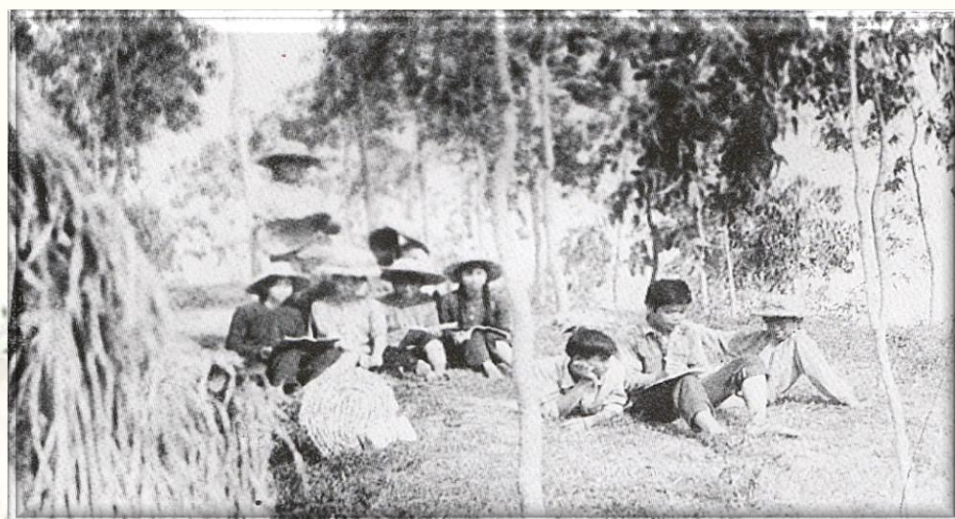


Một buổi lao động giúp dân

*Thầy Hoàng Phát
Tường (ngoài cùng bên
trái), Chi hội trưởng
Chi hội Chữ thập đỏ
trường Phổ thông cấp 3
Đông Sơn đang hướng
dẫn HS tự cấp cứu (thời
kỳ chống chiến tranh
phá hoại miền Bắc của
đế quốc Mỹ).*



*Hình ảnh học sinh trường
cấp 3 Đông Sơn thời kỳ
“Mang mũ rơm đi học
đường dài” tại lán Đồi
Thông làng Ngọc Lậu, xã
Đông Thịnh.*





Lễ trao Huy chương Vàng,
Bạc, Đồng
Kỳ thi ViOlympic môn Toán
năm học 2011-2012
(người ngoài cùng bên phải
là thầy Trần Đức Nội,
phụ trách đội tuyển)



Câu lạc bộ
Tiếng Anh
Sinh hoạt ngoại khoá



Ngoại khóa
môn Vật Lý



*Đại hội Đảng bộ trường THPT Đông Sơn 1
Nhiệm kỳ 2025-2030*



*BCH Đảng bộ trường THPT Đông Sơn 1
Nhiệm kỳ 2025-2030*



Lễ Khánh thành dãy phòng học 4 tầng



*Huyện Đông Sơn
tuyên dương, khen
thưởng Giáo viên
và học sinh có
thành tích cao năm
học 2023-2024*



Học sinh Thiều Ngọc Lâm - Vô địch “Âm vang xứ Thanh lần thứ 13” năm 2019



Học sinh Nguyễn Minh Dũng - Vô địch “Âm vang xứ Thanh lần thứ 18” năm 2024



Một góc khuôn viên sân trường trước năm 2014



Góc khuôn viên sân trường hiện nay

PHẦN THƯỞNG VÀ THÀNH TÍCH CAO



I- NHỮNG PHẦN THƯỞNG CAO QUÝ

1- Nhà trường :

- Chủ tịch nước phong tặng Huân chương Lao động hạng ba.
- Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.
- Nhiều lần Bộ trưởng Bộ GD-ĐT tặng Bằng khen.
- Nhiều lần được UBND tỉnh Thanh Hóa tặng Bằng khen.
- Chủ tịch UBND tỉnh cấp Bằng công nhận Trường đạt Chuẩn Quốc gia.

2- Đảng bộ :

- Được tặng giấy khen Đảng bộ có thành tích xuất sắc trong công tác phát triển Đảng và tặng giấy khen Đảng bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2024.
- Nhiều năm liên tục nhận cờ Đảng bộ đạt danh hiệu “Đảng bộ trong sạch, vững mạnh”.
- Bằng khen của Tỉnh ủy Thanh Hóa.

3- Công đoàn :

- Bằng khen của Công đoàn ngành GD-ĐT Việt Nam

4- Đoàn thanh niên :

- Nhiều năm được TW Đoàn tặng Bằng khen
- Được liên ngành cấp tỉnh tặng Cờ thi đua dẫn đầu khối THPT
- Được TW Đoàn tặng Cờ thi đua xuất sắc trong công tác đoàn và phong trào thanh niên khối THPT.
- Được liên ngành cấp tỉnh tặng Cờ thi đua dẫn đầu trong công tác đoàn - hội khối THPT.

II- CHẤT LƯỢNG CAO TRONG DẠY VÀ HỌC

(từ 1995 đến 2025)

- Giáo viên giỏi cấp tỉnh : 31
- Giáo viên giỏi cấp cụm : 40
- Số SKKN được xếp loại cấp tỉnh : 104
 - Trong đó :
 - + Loại A : 06.
 - + Loại B: 32.
 - + Loại C: 66.
- Được đăng trên tập san của ngành : 04
- Giải học sinh giỏi cấp tỉnh : 1159
 - Trong đó :
 - + Giải Nhất : 27
 - + Giải Nhì : 159
 - + Giải Ba : 366
 - + Khuyến khích : 607

III- HỌC SINH TRƯỞNG THÀNH TRÊN CON ĐƯỜNG HỌC THUẬT

- Viện sĩ Viện Hàn lâm khoa học : 01
- Giáo sư : 05
- Phó Giáo sư: 17
- Tiến sĩ : trên 70

SỐ LỚP, SỐ HS ĐẦU CẤP VÀ SỐ TỐT NGHIỆP HÀNG NĂM⁽¹⁾



Năm học	Khối 8		Khối 9	Khối 10	Số HS tốt nghiệp		
	Số lớp	Số HS			BTVH	P.Thông	Cộng
1965-1966	4	203	3/154	2/96		46	46
1966-1967	5	259	4	3		86	86
1967-1968	5	281	5	4	09	93	112
1968-1969	4	216	5	4	12	198	210
1969-1970	5	261	4	5	16	220	236
1970-1971	5	257	5	4	22	155	177
1971-1972	4	209	5	5	24	151	175
1972-1973	4	213	4	5	26	103	129
1973-1974	7	372	4	4	32	113	145
1974-1975	7	370	7	4	45	113	158
1975-1976	8	421	7	7	62	292	354
1976-1977	8	425	8	7	70	210	280
1977-1978	6	325	8	8	174	342	516
1978-1979	9	512	6	8	178	279	457
1979-1980	9	510	9	6	42	175	217
	Khối 10		Khối 11	Khối 12			
1980-1981	10	552	9	9	69	333	402
1981-1982	11	603	10	9	92	393	415
1982-1983	11	598	11	10	88	379	487
1983-1984	11	609	11	11	85	407	592
1984-1985	11	610	11	11	76	351	427
1985-1986	11	607	11	11		408	408
1986-1987	11	600	11	11		455	455
1987-1988	11	601	11	11		417	417
1988-1989	7	356	11	11		461	461
1989-1990	7	362	7	11		375	375
1990-1991	3	147	7	7		309	309
1991-1992	6	320	3	7		272	272
1992-1993	6	328	6	3		65	65
1993-1994	8	442	6	6		229	229
1994-1995	10	550	8	6		280	280
1995-1996	10	550	10	7		263	263
1996-1997	10	539	10	10		539	539
1997-1998	14	582	10	10		476	476
1998-1999	11	601	12	10		459	459
1999-2000	14	715	11	12		541	541
2000-2001	14	722	14	11		600	600

(1) Số lớp, số học sinh là con số kế hoạch được Sở GD-ĐT giao hàng năm vào mỗi đầu năm học.

2001-2002	14	612	14	14		693	693
2002-2003	11	573	11	12		626	626
2003-2004	12	593	11	11		591	591
2004-2005	12	572	12	11		544	544
2005-2006	12	540	12	12		567	567
2006-2007	12	540	12	12		545	545
2007-2008	12	549	12	12		555	555
2008-2009	11	508	12	12		515	515
2009-2010	12	536	11	12		528	528
2010 -2011	10	458	12	11		487	487
2011 -2012	9	403	10	12		520	520
2012 -2013	9	408	9	10		439	439
2013 -2014	8	368	9	9		384	384
2014 -2015	9	361	8	9		378	378
2015 -2016	9	391	8	8		340	340
2016-2017	9	380	9	8		312	312
2017-2018	10	416	9	9		382	382
2018-2019	9	419	10	9		372	372
2019-2020	9	366	9	10		400	400
2020-2021	10	423	10	9		407	407
2021- 2022	9	382	9	10		359	359
2022- 2023	9	383	9	10		422	422
2023- 2024	10	415	9	9		377	377
2024- 2025	10	435	10	9		379	379
2025- 2026	11	484	10	10			



GIẢI HỌC SINH GIỎI CÁC NĂM

Từ 1995 đến 2025 ⁽¹⁾



Môn	Số Dự thi	Số giải				
		Nhất	Nhì	Ba	KK	Cộng
1995-1996						
TOÁN	11					0
LÝ	10			2	4	6
HOÁ	12		2	5	2	9
SINH	4					0
VĂN	10			1	1	2
SỬ	10					0
ĐỊA	10				3	3
NGOẠI NGỮ						
GDCD						
CỘNG			2	8	10	20
1996-1997						
TOÁN						0
LÝ	10			1	4	5
HOÁ	10				1	1
SINH	8				1	1
VĂN						0
SỬ	10			1	1	2
ĐỊA	10			2	1	3
NGOẠI NGỮ						
GDCD						
CỘNG				3	8	12
1997-1998						
TOÁN	12				1	1
LÝ	10		1	2	2	5
HOÁ	10		1		3	4
SINH	10				2	2
VĂN	10				1	1
SỬ	10			2	2	4
ĐỊA	10				2	2
NGOẠI NGỮ						
GDCD						
CỘNG			2	4	13	19
1998-1999						
TOÁN	10					0
LÝ	10				3	3
HOÁ	10		1	6	1	8

(1) Năm học 2019-2020, do dịch covid 19 bùng phát nên việc thi học sinh giỏi cấp tỉnh phải hủy bỏ.

Môn	Số Dự thi	Số giải				
		Nhất	Nhì	Ba	KK	Cộng
SINH	10				2	2
VĂN	10			1	4	5
SỬ	10				4	4
ĐỊA	10		1	3	2	6
NGOẠI NGỮ						
GDCD	10				4	4
CỘNG			2	10	21	32
1999-2000						
TOÁN	15				1	1
LÝ	13				6	6
HOÁ	13		7	2	4	13
SINH	12			1	1	2
VĂN	12		1	2	3	6
SỬ	12				3	3
ĐỊA	13		2		2	4
NGOẠI NGỮ	12				2	2
GDCD	12				4	4
CỘNG			10	5	26	41
2000-2001						
TOÁN	13				5	5
LÝ	13				1	1
HOÁ	13		1	2	1	4
SINH	8					0
VĂN	12			1	3	4
SỬ	12			4	2	6
ĐỊA	12			2	2	4
NGOẠI NGỮ	7		1			1
GDCD	12				3	3
CỘNG			2	9	17	28
2001-2002						
TOÁN	10			3	7	10
LÝ	10			3	4	7
HOÁ	11	1		6	4	11
SINH	11			1	5	6
VĂN	11		1	4	3	8
SỬ	11			1	6	7
ĐỊA	11		1	3	3	7
NGOẠI NGỮ	13		1	5	7	13
GDCD	10			1	4	5
CỘNG		1	3	27	43	74
2002-2003						
TOÁN	12				2	2

Môn	Số Dự thi	Số giải				
		Nhất	Nhì	Ba	KK	Cộng
LÝ	12				5	5
HOÁ	12	2	6	1	3	12
SINH	12		1			1
VĂN	12		1	3	6	10
SỬ	12			1	5	6
ĐỊA	12		2	6	4	12
NGOẠI NGỮ	12			1	8	9
GDCD	11				4	4
CỘNG		2	10	12	37	61
2003-2004						
TOÁN	11				1	1
LÝ	11	1	2	2	3	8
HOÁ	11			6	2	8
SINH	11		1	9		10
VĂN	11			1	8	9
SỬ	11			2	6	8
ĐỊA	11			5	4	9
NGOẠI NGỮ	11			3	5	8
GDCD	11			1	5	6
CỘNG		1	3	29	34	67
2004-2005						
TOÁN	11			2	3	5
LÝ	11				5	5
HOÁ	11		1	3	3	7
SINH	11			2	4	6
VĂN	11		1	2	2	5
SỬ	11			1	3	4
ĐỊA	11	1	2	3	2	8
NGOẠI NGỮ	11	1			5	6
GDCD	11			3	3	6
CỘNG		2	4	16	30	52
2005-2006						
TOÁN	12			4	2	6
LÝ	12		1	1	4	6
HOÁ	12				6	6
SINH	12			2	3	5
VĂN	12				2	2
SỬ	11		2	4	4	10
ĐỊA	12			1	3	4
NGOẠI NGỮ	13			4	8	12
GDCD	12			1	3	4
CỘNG			3	17	35	55

Môn	Số Dự thi	Số giải				
		Nhất	Nhì	Ba	KK	Cộng
2006-2007						
TOÁN	10		3		5	8
LÝ	10			2	4	6
HOÁ	10			1	3	4
SINH	8				4	4
VĂN	4			2	1	3
SỬ	3					0
ĐỊA	6					0
NGOẠI NGỮ	6				1	1
GDCD	10				2	2
CỘNG			3	5	20	28
2007-2008						
TOÁN	10		2	3	2	7
LÝ	10		1		3	4
HOÁ	10		2	2	3	7
SINH	6			1	1	2
VĂN	10			3	3	6
SỬ	5		2	1	2	5
ĐỊA	6				1	1
NGOẠI NGỮ	10			1	4	5
GDCD	10				4	4
CỘNG			7	11	23	41
2008-2009						
TOÁN	10		1		4	5
LÝ	8	1	2	2	3	8
HOÁ	9			2		2
SINH	6				1	1
VĂN	10			4	3	7
SỬ	7					0
ĐỊA	7				1	1
NGOẠI NGỮ	8				1	1
GDCD	10			1	4	5
CỘNG		1	3	9	17	30
2009-2010						
TOÁN	10		7	0	2	9
LÝ	10		2	2	4	8
HOÁ	10		1	8	1	10
SINH	8		1	4	3	8
VĂN	10		3	2	2	7
SỬ	10			2	3	5
ĐỊA	10		1		1	2
NGOẠI NGỮ	8					0

Môn	Số Dự thi	Số giải				
		Nhất	Nhì	Ba	KK	Cộng
GDCD	10		1	3	4	8
CỘNG			12	23	20	55
2010-2011						
TOÁN	10		1	1	7	9
LÝ	10		1	2	5	8
HOÁ	10		2	3	5	10
SINH	7		1	3	1	5
VĂN	9		2		3	5
SỬ	10			1	6	7
ĐỊA	10				3	3
NGOẠI NGỮ	8		1		1	2
GDCD	10			3	5	8
CỘNG			8	13	36	57
2011-2012						
TOÁN	12		1	1	7	9
LÝ	12	2	2	4	2	10
HOÁ	12	1		3	6	10
SINH	9			2	3	5
VĂN	10				4	4
SỬ	10				3	3
ĐỊA	12					0
NGOẠI NGỮ	7					0
GDCD	11			1	1	2
CỘNG		3	3	11	26	43
2012-2013						
TOÁN	10	1	2	2	4	9
LÝ	10			2	3	5
HOÁ	10		1	5	3	9
SINH	10		1	3	4	8
VĂN	10			3	2	5
SỬ	10				2	2
ĐỊA	8					0
NGOẠI NGỮ	7					0
GDCD	10			3	4	7
CỘNG		1	4	18	22	45
2013-2014						
TOÁN	4				1	1
LÝ	4			1	3	4
HOÁ	4				2	2
SINH	4			2	2	4
VĂN	4		1		2	3
SỬ	4		1		2	3

Môn	Số Dự thi	Số giải				
		Nhất	Nhì	Ba	KK	Cộng
ĐỊA	4					0
NGOẠI NGỮ	4				1	1
GDCD	4				2	2
CỘNG			2	3	15	20
2014-2015						
TOÁN	5	1		2	2	5
LÝ	5	1	1	3		5
HOÁ	5			2		2
SINH	5			2	2	4
VĂN	5				4	4
SỬ	5				1	1
ĐỊA	5				1	1
NGOẠI NGỮ	5			3	1	4
GDCD	5				1	1
CỘNG		2	1	12	12	27
2015-2016						
TOÁN	05	1	0	3	1	5
LÝ	05	0	3	1	1	5
HOÁ	05	0	1	4	0	5
SINH	05	0	1	1	1	3
VĂN	05	0	3	1	0	4
SỬ	05	0	0	1	0	1
ĐỊA	05	0	0	0	0	0
GDCD	05	1	0	3	1	5
NGOẠI NGỮ	05	0	1	2	2	5
TIN HỌC	02	0	1	0	1	2
CỘNG		2	10	16	7	35
2016-2017						
TOÁN	05	1	2	1	1	5
LÝ	05	0	0	2	2	4
HOÁ	05	0	1	2	0	3
SINH	05	0	0	0	2	2
VĂN	05	0	1	0	4	5
SỬ	05	0	1	0	0	1
ĐỊA	05	0	0	1	2	3
GDCD	05	0	0	2	1	3
NGOẠI NGỮ	05	0	0	2	2	4
TIN HỌC	02	0	0	0	1	1
CỘNG		1	5	10	16	31
2017-2018						
TOÁN	05	0	0	4	1	5
LÝ	05	0	0	1	3	4

Môn	Số Dự thi	Số giải				
		Nhất	Nhì	Ba	KK	Cộng
HOÁ	05	0	2	3	0	5
SINH	05	0	1	1	3	5
VĂN	05	0	1	1	2	4
SỬ	05	0	0	1	3	4
ĐỊA	05	0	0	0	0	0
GDCD	05	0	0	1	2	3
NGOẠI NGỮ	05	0	1	3	1	5
TIN HỌC	02	0	0	1	1	2
CỘNG		0	5	15	17	37
2018-2019						
TOÁN	05	0	0	0	3	3
LÝ	05	0	0	2	1	3
HOÁ	05	1	2	1	1	5
SINH	05	0	0	0	2	2
VĂN	05	0	1	1	1	3
SỬ	05	0	1	1	1	3
ĐỊA	05	0	0	1	2	3
GDCD	05	0	0	2	0	2
NGOẠI NGỮ	05	1	1	1	3	6
TIN HỌC	02	0	0	0	1	1
CỘNG		2	5	9	15	31
2020 – 2021						
TOÁN	05	0	1	1	1	3
LÝ	05	0	2	0	1	3
HOÁ	05	0	2	2	0	4
SINH	05	0	1	0	2	3
VĂN	05	1	3	1	0	5
SỬ	05	0	0	0	0	0
ĐỊA	05	0	0	0	0	0
GDCD	05	1	0	1	0	2
NGOẠI NGỮ	05	0	1	1	1	3
TIN HỌC	02	1	0	0	1	2
CỘNG	47	3	10	6	6	25
2021- 2022						
TOÁN	05	1	3	1	0	5
LÝ	05	0	2	1	1	4
HOÁ	05	0	2	2	1	5
SINH	05	0	1	0	3	4
VĂN	05	0	1	1	0	2
SỬ	05	0	0	2	0	2
ĐỊA	05	0	0	0	0	0
GDCD	05	0	0	1	1	2

Môn	Số Dự thi	Số giải				
		Nhất	Nhì	Ba	KK	Cộng
NGOẠI NGỮ	05	0	0	0	2	2
TIN HỌC	02	0	0	1	0	1
CỘNG	47	1	9	9	8	27
2022- 2023						
TOÁN	05	0	0	0	0	0
LÝ	05	0	0	0	4	4
HOÁ	05	0	2	1	1	4
SINH	05	0	1	0	2	3
VĂN	05	0	2	0	1	3
SỬ	05	0	0	4	1	5
ĐỊA	05	0	0	0	0	0
GDCD	05	0	0	0	2	2
NGOẠI NGỮ	05	0	0	2	1	3
TIN HỌC	05	0	0	0	1	1
CỘNG	50	0	5	7	13	25
2023- 2024						
TOÁN	05	0	0	2	2	4
LÝ	05	1	2	1	0	4
HOÁ	05	0	2	1	1	4
SINH	05	0	1	0	3	4
VĂN	05	0	3	1	1	5
SỬ	05	0	0	2	1	3
ĐỊA	05	0	0	0	2	2
GDCD	05	0	1	2	2	5
NGOẠI NGỮ	05	0	0	4	1	5
TIN HỌC	05	0	0	1	0	1
CỘNG	50	1	9	14	13	37
2024- 2025						
TOÁN	05	0	1	2	0	3
LÝ	05	2	1	2	0	5
HOÁ	05	0	3	2	0	5
SINH	05	0	1	1	2	4
VĂN	05	0	1	3	0	4
SỬ	05	0	0	2	2	4
ĐỊA	05	0	0	0	2	2
GDKT & PL	05	0	3	1	1	5
NGOẠI NGỮ	06	0	0	3	3	6
TIN HỌC	03	0	0	1	0	1
CỘNG	49	2	10	17	10	39
Tổng cộng		27	159	366	607	1159

HIỆU TRƯỞNG NHÀ TRƯỜNG CÁC THỜI KÌ



TT	Họ tên	Quê quán	Thời gian	Ghi chú
1	Vũ Danh Lâm	Hậu Lộc, Thanh Hóa	1965 => 1975	Đã mất
2	Nguyễn Sĩ Mai	TP Vinh, Nghệ An	1975 => 1978	Hưu trí
3	Nguyễn Tài Chương	Đông Hòa, Đông Sơn	1978 => 1980	Đã mất
4	Tô Tế Tươi	Triệu Sơn, Thanh Hóa	1980 => 1985	Đã mất
5	Nguyễn Đình Hưng	Đông Yên, Đông Sơn	1985 => 1987	Hưu trí
6	Dương Ngọc Chúc	Thiệu Dương, Thiệu Hóa	1987 => 1988	Hưu trí
7	Đỗ Đình Tạo	Thiệu Tân, Thiệu Hóa	1988 => 1992	Hưu trí
8	Lê Văn Hoa	Thọ Xuân, Thanh Hóa	1992 => 2002	Chuyển nơi khác
9	Phan Nữ Hồng Châu	Hương Sơn, Hà Tĩnh	2002 => 2006	Hưu trí
10	Trần Viết Minh	Đông Hòa, Đông Sơn	2006 => 2012	Hưu trí
11	Lương Hữu Hồng	Tĩnh Gia, Thanh Hóa	2012 => 2022	Hưu trí
12	Nguyễn Thị Hà	Vĩnh Lộc, Thanh Hóa	2022 => nay	



BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ CÁC THỜI KÌ



TT	Họ tên	Quê quán	Ghi chú
1	Nguyễn Xuân Tuế	Tĩnh Gia, Thanh Hóa	Đã mất
2	Vũ Danh Lâm	Hậu Lộc, Thanh Hóa	Đã mất
3	Lê Trọng Hòa	Đông Hòa, Đông Sơn	Hưu trí
4	Hoàng Đức Lục	Hưng Nguyên, Nghệ An	Hưu trí
5	Dương Ngọc Chúc	Thiệu Dương, Thiệu Hóa	Hưu trí
6	Nguyễn Sĩ Mai	TP Vinh, Nghệ An	Hưu trí
7	Nguyễn Tài Chương	Đông Hòa, Đông Sơn	Đã mất
8	Nguyễn Đình Hưng	Đông Yên, Đông Sơn	Hưu trí
9	Lê Vở	Hoàng Hóa, Thanh Hóa	Hưu trí
10	Lê Văn Hoa	Thọ Xuân, Thanh Hóa	Chuyển nơi khác
11	Phan Nữ Hồng Châu	Hương Sơn, Hà Tĩnh	Hưu trí
12	Nguyễn Thành Môn	Triệu Sơn, Thanh Hóa	Hưu trí
13	Lương Hữu Hồng	Tĩnh Gia, Thanh Hóa	Hưu trí
14	Nguyễn Thị Hà	Vĩnh Lộc, Thanh Hóa	2022 => nay

HIỆU PHÓ NHÀ TRƯỜNG CÁC THỜI KÌ



TT	Họ tên	Quê quán
1	Lê Bá Ngợi	Đông Tiến, Đông Sơn
2	Hoàng Đức Lục	Hưng Nguyên, Nghệ An
3	Nguyễn Sĩ Mai	TP Vinh, Nghệ An
4	Nguyễn Đình Hưng	Đông Yên, Đông Sơn
5	Nguyễn Tài Chương	Đông Hòa, Đông Sơn
6	Phạm Thanh Cương	Đông Tiến, Đông Sơn
7	Dương Ngọc Chúc	Thiệu Dương, TP TH
8	Đỗ Đình Tạo	Thiệu Tân, Thiệu Hóa
9	Lê Văn Hoa	Thọ Xuân, Thanh Hóa
10	Lê Bá Bàu	Đông Tiến, Đông Sơn
11	Trần Viết Minh	Đông Hòa, Đông Sơn
12	Phan Nữ Hồng Châu	Hương Sơn, Hà Tĩnh
13	Trần Như Chuyên	Thiệu Vân, Thiệu Hóa
14	Nguyễn Thọ Vĩnh	Lệ Thủy, Quảng Bình
15	Nguyễn Thành Môn	Triệu Sơn, Thanh Hóa
16	Lê Anh Sơn	Đông Thanh, Đông Sơn
17	Nguyễn Tài Khôi	Đông Hòa, Đông Sơn
18	Lưu Thị Phương	Thọ Xuân, Thanh Hóa
19	Vũ Trung Thái	Yên Định, Thanh Hóa



CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN CÁC THỜI KÌ



TT	Họ tên	Quê quán
1	Nguyễn Xuân Tuế	Tĩnh Gia, Thanh Hóa
2	Hoàng Tiến Hành	Đông Sơn, Thanh Hóa
3	Nguyễn Trọng Lộc	Thành phố Thanh Hóa
4	Lê Vở	Hoàng Hóa, Thanh Hóa
5	Dương Ngọc Chúc	Thiệu Dương, TPTH
6	Doãn Huy Thục	Đông Thịnh, Đông Sơn
7	Phan Nữ Hồng Châu	Hương Sơn, Hà Tĩnh
8	Trịnh Phú Kim	Thọ Xuân, Thanh Hóa
9	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	Đông Tiến, Đông Sơn
10	Vũ Xuân Khanh	Hoàng Hóa, Thanh Hóa
11	Nguyễn Thị Đạm	Thiệu Hóa, Thanh Hóa
12	Lưu Thị Phương	Thọ Xuân, Thanh Hóa

BÍ THƯ ĐOÀN TRƯỞNG CÁC THỜI KỲ



TT	HỌ TÊN	QUÊ QUÁN
1	Mai Văn Kính	Thọ Xuân, Thanh Hóa
2	Phan Xuân Linh	Đức Thọ, Hà Tĩnh
3	Dương Ngọc Chúc	Thiệu Dương, TP Thanh Hóa
4	Lê Hữu Trạch	Đông Thanh, Đông Sơn
5	Nguyễn Đình Hưng	Đông Yên, Đông Sơn
6	Nguyễn Văn Tường	Nghệ An
7	Đỗ Thị Hội	Hà Trung, Thanh Hóa
8	Đỗ Đình Tạo	Thiệu Hóa, Thanh Hóa
9	Đặng Viết Thà	Triệu Sơn, Thanh Hóa
10	Trịnh Xuân Bào	Hậu Lộc, Thanh Hóa
11	Phan Nữ Hồng Châu	Hương Sơn, Hà Tĩnh
12	Trần Như Chuyên	Thiệu Hóa, Thanh Hóa
13	Lê Ngọc Tuyến	Triệu Sơn, Thanh Hóa
14	Trần Đức Nội	Đông Hưng, TP Thanh Hóa
15	Lý Thị Ninh	Quảng Xương, Thanh Hóa
16	Trần Ngọc Minh	Quảng Xương, Thanh Hóa

**DANH SÁCH BÍ THƯ CÁC CHI BỘ
THUỘC ĐẢNG BỘ THPT ĐÔNG SƠN 1**



TT	HỌ TÊN	THỜI GIAN	GHI CHÚ
1	Lê Bá Bầu	2001 => 2002	Chi bộ 1
2	Nguyễn Thành Môn	2002 => 2005	Chi bộ 1
3	Vũ Xuân Khanh	2005 => 2008	Chi bộ 1
4	Lê Duy Minh	2008 => 2010	Chi bộ 1
5	Nguyễn Thế Thiệp	2010 => 2014	Chi bộ 1
6	Lê Thị Thanh	2014 => 2025	Chi bộ 1
7	Trần Đức Nội	2025=> nay	Chi bộ 1
8	Trần Như Chuyên	2001 => 2002	Chi bộ 2
9	Nguyễn Khắc Nhân	2002 => 2003	Chi bộ 2
10	Đặng Sĩ Thắng	2003 => 2011	Chi bộ 2
11	Nguyễn Tài Khôi	2011 => 2015	Chi bộ 2
12	Cù Thị Hồng Hạnh	2015 => 2017	Chi bộ 2(Quản BT)
11	Nguyễn Thị Hiền	2017 => nay	Chi bộ 2
12	Trịnh Duy Tuân	2001=> 2013	Chi bộ 3
13	Lê Văn Đình	2013 => 2015	Chi bộ 3
14	Thiều Thị Hương	2015 => nay	Chi bộ 3

TỔ TRƯỞNG, TỔ PHÓ CHUYÊN MÔN TỪ 1995 ĐẾN 2025



TT	Họ tên	Quê quán	Thời gian	Ghi chú
Tổ Ngữ Văn				
1	Trịnh Duy Tuân	Đông Minh, Đông Sơn	1995 => 2013	Tổ trưởng
2	Thiều Thị Hương	Đông Tiến, Đông Sơn	2013 => nay	Tổ trưởng
3	Nguyễn Thị Đạm	Thiệu Hóa, Thanh Hóa	2013 => 2023	Tổ phó
4	Trương Thị Liên	Bỉm Sơn, Thanh Hoá	2023 => nay	Tổ phó
Tổ Toán				
1	Vũ Xuân Khanh	Hoàng Hóa, Thanh Hóa	1981=>1988 2002=>2011	Tổ trưởng
2	Nguyễn Thành Môn	Triệu Sơn, Thanh Hóa	1992=>1998	Tổ trưởng
3	Nguyễn Thọ Vĩnh	Lê Thủy, Quảng Bình	1998=>2002	Tổ trưởng
3	Lê Duy Minh	Đông Tân, TPTH	2012=>2014	Tổ trưởng
4	Nguyễn Thế Thiệp	Đông Tân, TPTH	8/2014=>10/2014	Tổ trưởng
5	Lê Thị Thanh	Đông Thanh, Đông Sơn	10/2014=> nay	Tổ trưởng
6	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Quảng Xương, Thanh Hóa	2014=> nay	Tổ phó
7	Trần Đức Nội	Đông Tân, TPTH	2023 => nay	Tổ phó
Tổ Vật lý- Công nghệ				
1	Nguyễn Khắc Nhân	Thành phố Thanh Hóa	1998=>2011	Tổ trưởng
2	Đặng Sĩ Thắng	Thành phố Thanh Hóa	2012=> 2019	Tổ trưởng
3	Nguyễn Tài Khôi	Đông Hòa, Đông Sơn	2012=>2015	Tổ phó
4	Lê Văn Tú	Tĩnh Gia, Thanh Hóa	2015=> 2019 2019=> nay	Tổ phó Tổ trưởng
5	Lê Duy Anh	Đông Sơn, Thanh Hóa	2019 => nay	Tổ phó
Tổ Sử-Địa- GDCD				
1	Lê Văn Đình	Đông Cương, THTH	1994=> 2020	Tổ trưởng
2	Nguyễn Xuân Bốn	Đông Tiến, Đông Sơn	2006=> 2016	Tổ phó
3	Nguyễn Thị Sáu	Đông Tân, TPTH	2004=> 2020 2020=> nay	Tổ phó Tổ trưởng
4	Trịnh Thị Hương	Yên Định, Thanh Hóa	2016=> nay	Tổ phó
6	Nguyễn Đức Đồng	Thọ Xuân, Thanh Hóa	2020=> nay	Tổ phó
Tổ Hóa-Sinh				
1	Nguyễn Hữu Lan	Nông Cống, Thanh Hóa	1995=>2010	Tổ trưởng
2	Lê Hồ Tâm	Đông Hòa, Đông Sơn	2010=> 2012	Tổ trưởng
3	Lê Doãn Thúy	Thọ Xuân, Thanh Hóa	2008=>2011	Tổ phó
4	Khương Huy Lễ	Đông Lĩnh, TPTH	2012=> 2017	Tổ trưởng
5	Nguyễn Thị Hiền H	Đông Tân, TPTH	2012=> 2017 2017=> nay	Tổ phó Tổ trưởng
6	Nguyễn Thị Hiền S	Đông Hoàng, Đông Sơn	2017=> nay	Tổ phó

Tổ Ngoại ngữ-Thể dục				
1	Trịnh Phú Kim	Thọ Xuân, Thanh Hóa	1995=> 2006	Tổ trưởng
2	Lê Văn Thiềng	Nông Cống, Thanh Hóa	1995=> 2004	Tổ phó
3	Vũ Thị Lân	Thiệu Hóa, Thanh Hóa	2004=> 2013	Tổ trưởng
4	Lê Thị Thúy	Nông Cống, Thanh Hóa	2013=> 2024	Tổ trưởng
5	Hoàng Thương Huyền	Thành phố Thanh Hóa	2013 => 2024	Tổ phó
6	Trần Ngọc Minh	Quảng Xương, Thanh Hoá	2019 => 2024	Tổ phó
			2024 => nay	Tổ trưởng
7	Lê Đình Xô	Đông Sơn, Thanh Hóa	2024 => nay	Tổ phó



**DANH SÁCH CÁN BỘ GIÁO VIÊN
NGUYÊN LÀ HỌC SINH CỦA NHÀ TRƯỜNG**



TT	Họ và tên	Khóa học	Giáo viên môn
1	Nguyễn Văn Liễn	1965-1966	Sinh học
2	Nguyễn Minh Chính	1965-1966	Ngữ Văn
3	Lê Thị Na	1965-1968	Sinh học
4	Nguyễn Thị Hiền	1965-1968	Toán
5	Lê Bá Bầu	1965-1968	Toán
6	Lê Bá Sơn	1965-1968	Sinh học
7	Đỗ Văn Thế	1965-1968	Toán
8	Doãn Thị Thoa	1966-1969	Toán
9	Lê Thị Chung	1966-1969	GV Sử
10	Lê Văn Khánh	1966-1969	GV Hóa
11	Lê Thị Đường	1966-1969	Ngữ Văn
12	Nguyễn Thị Túc	1966-1969	Ngữ Văn
13	Trần Viết Minh	1966-1969	Ngữ Văn
14	Trịnh Duy Tuân	1967-1970	Ngữ Văn
15	Nguyễn Văn Mai	1967-1970	Thể dục
16	Lê Thị Tê	1967-1970	Thiết bị TN
17	Nguyễn Thị Phương Lựu	1967-1970	KT nông nghiệp
18	Lê Thị Chuyên	1967-1970	Ngữ Văn
19	Lê Hồ Tâm	1967-1970	Hóa học
20	Nguyễn Thị Phụng	1967-1970	Ngữ Văn
21	Doãn Thị Nga	1968-1971	Ngữ Văn

TT	Họ và tên	Khóa học	Giáo viên môn
22	Lê Thanh Đại	1968-1971	Ngữ Văn
23	Lê Thị Sơn	1968-1971	Hóa học
24	Nguyễn Thị Hà	1968-1971	Toán
25	Nguyễn Thị Nhân	1968-1971	Sinh học
26	Lê Lương Tân	1968-1971	Vật lý
27	Lê Duy Minh	1969-1972	Toán
28	Nguyễn Thị Cải	1969-1972	Ngữ Văn
29	Nguyễn Thị Nhung	1969-1972	Vật lý
30	Trịnh Thị Hòa	1970-1973	Ngoại ngữ
31	Nguyễn Xuân Bốn	1971-1974	Lịch sử
32	Nguyễn Thế Thiệp	1971-1974	Toán
33	Lê Văn Đình	1973-1976	Địa lý
34	Thị Văn Tính	1973-1976	Toán
35	Khương Huy Lễ	1974-1977	Sinh học
36	Nguyễn Thị Hạnh	1974-1977	Thiết bị TN
37	Lê Thị Hòa Lan	1974-1977	Lịch sử
38	Văn Thị Lan	1974-1977	Sinh học
39	Lê Anh Chương	1975-1978	Toán
40	Nguyễn Xuân Minh	1975-1978	Toán
41	Nguyễn Trọng Kính	1978-1981	Vật lý
42	Nguyễn Thị Dương	1979-1982	Ngữ Văn
43	Lê Thị Đình	1979-1982	Ngữ Văn
44	Doãn Trọng Quang	1980-1983	Toán
45	Nguyễn Thị Đạm	1981-1984	Ngữ Văn
46	Nguyễn Thị Loan	1981-1984	Ngữ Văn
47	Lê Duy Anh	1982-1985	Vật lý
48	Nguyễn Tài Khôi	1983-1986	Vật lý
49	Lê Ngọc Tuyền	1984-1987	Toán
50	Trần Thị Hồng	1985-1988	GDCD
51	Nguyễn Thị Nguyệt	1993-1996	Hóa
52	Nguyễn Thế Hải	1987-1990	Tiếng anh
53	Nguyễn Đức Lộc	1987-1990	Vật lý
54	Nguyễn Thị Hiệp	1988-1991	Kế toán
55	Nguyễn Thị Sáu	1989-1992	GDCD
56	Mai Phương Nam	1991-1994	Toán
57	Lê Thị Tú Lệ	1991-1994	Toán
58	Nguyễn Thị Thuận	1991-1994	GDCD
59	Lê Thị Hằng	1994-1997	Hóa
60	Nguyễn Ánh Dương	1994-1997	Thể dục
61	Lê Thị Thắm	1994-1997	Hành chính
62	Nguyễn Thị Hồng Hương	1995-1998	Toán
63	Trần Đức Nội	1995-1998	Toán
64	Ngô Thị Hoa	1995-1998	Sinh học

TT	Họ và tên	Khóa học	Giáo viên môn
65	Nguyễn Thị Nga	1996-1999	Ngữ Văn
66	Lê Thị Loan	1996-1999	Địa lý
67	Nguyễn Đình Thắng	1998-2001	Hóa học
68	Lê Thị Phương	2001-2004	Tin học
69	Lưu Thị Huyền	1997-2000	Toán
70	Lê Ngọc Ánh	1996-1999	Vật Lý
71	Chu Thị Nguyệt	2000-2003	Ngữ Văn
72	Triệu Nguyệt Minh	2017-2018	Tiếng Anh



DANH SÁCH GV MÔN NGỮ VĂN



TT	Họ và tên	TT	Họ và tên
1	Nguyễn Xuân Tuế	40	Nguyễn Thị Ngọc Lan
2	Hồ Tuấn Hùng	41	Lê Văn Phao
3	Nguyễn Đình Sỏi	42	Đoàn Thị Quang
4	Phan Xuân Linh	43	Nguyễn Đình Thịnh
5	Nguyễn Văn Thanh	44	Lê Vở
6	Lê Văn Phong	45	Lê Thị Phước
7	Hoàng Tiến Hành	46	Dương Thị Chất
8	Lê Huy Công	47	Tô Tế Tươi
9	Cao Hữu Di	48	Doãn Thị Nga
10	Thầy Kính	49	Phan Hồng Châu
11	Cô Châu	50	Trần Viết Minh
12	Lê Văn Hoan	51	Lê Thị Đường
13	Hồ Thị Hằng	52	Nguyễn Thị Túc
14	Nguyễn Thị Kim Liên	53	Trịnh Duy Tuấn
15	Bùi Thị Xuân	54	Nguyễn Thị Hoa
16	Lê Trọng Đức	55	Nguyễn Minh Chính
17	Nguyễn Sĩ Mai	56	Lê Thanh Đại
18	Nguyễn Tài Chương	57	Nguyễn Thị Dương
19	Lê Thị Phượng	58	Đặng Thị Lan
20	Vũ Ngọc Khôi	59	Lê Thị Dinh

TT	Họ và tên	TT	Họ và tên
21	Nguyễn Văn Nghinh	60	Lê Khắc Vinh
22	Lâm Liên Hoà	61	Lê Thị Thuỳ
23	Trịnh Xuyên	62	Trần Thanh Bình
24	Nguyễn Thị Tuyết	63	Đỗ Hương Quỳnh
25	Hoàng Công Huân	64	Nguyễn Thị Đạm
26	Ngô Ngọc Đạt	65	Thiều Thị Hường
27	Bùi Thị Hợi	66	Lê Thị Ngà
28	Phạm Chấn	67	Nguyễn Thị Loan
29	Nguyễn Hồng Bằng	68	Vũ Thanh Hà
30	Nguyễn Thị Phụng	69	Vũ Thị Thoan
31	Nguyễn Thị Hương	70	Nguyễn Thị Nga
32	Lê Thị Chuyên	71	Nguyễn Thị Thanh Nga
33	Ngô Thuý Minh	72	Trương Thị Liên
34	Nguyễn Thị Hoài	73	Chu Thị Nguyệt
35	Nguyễn Thị Cải	74	Trần Thanh Huyền
36	Đặng Viết Thà	75	Phạm Thị Phụng
37	Nguyễn Thị Mai Phương	76	Lữ Thị Thanh Thủy
38	Nguyễn Thọ Quyền	77	Vũ Thị Xoan
39	Đặng Văn Đại		



DANH SÁCH GV MÔN TOÁN - TIN



TT	Họ và tên	TT	Họ và tên
1	Vũ Danh Lâm	46	Lê Thế Cấp
2	Trần Lê Chúc	47	Nguyễn Đình Hưng
3	Nguyễn Trọng Lộc	48	Nguyễn Văn Hưng
4	Nguyễn Duy Hoà	49	Hồ Thị Quỳnh
5	Lê Phú Vinh	50	Trịnh Xuân Bào
6	Vũ Văn Triệu	51	Vũ Xuân Khanh
7	Mai Quốc Giáo	52	Lê Bá Bàu
8	Nguyễn Thế Tuất	53	Nguyễn Thành Môn
9	Lê Kim Phụng	54	Nguyễn Thọ Vĩnh
10	Lê Bá Ngôi	55	Thầy Hoàng
11	Trần Lập	56	Nguyễn Xuân Minh
12	Trịnh Bá Phiến	57	Dương Thị Hiền

TT	Họ và tên	TT	Họ và tên
13	Nguyễn Thị Xuân Thanh	58	Nguyễn Thị Ngọc Hiền
14	Trần Lê Quán	59	Lê Văn Hoa
15	Mai Lương Việt	60	Lê Thị Hoa
16	Lương Linh	61	Lê Văn Chương
17	Lê Thị Kim Thanh	62	Lê Đình Thịnh
18	Nguyễn Gia Liên	63	Nguyễn Kim
19	Phạm Thanh Cương	64	Nguyễn Thế Thiệp
20	Lê Duy Tăng	65	Lê Ngọc Tuyền
21	Lê Văn Quỳnh	66	Thị Văn Tính
22	Lương Quang Linh	67	Doãn Trọng Quang
23	Vũ Anh Tuấn	68	Lê Tú Lệ
24	Đỗ Văn Thế	69	Lê Thị Thanh
25	Lưu Thị Liệu	70	Mai Phương Nam
26	Nguyễn Hồng Ninh	71	Nguyễn Thị Thu Hiền
27	Thầy Thắng	72	Nguyễn Thị Hồng Hương
28	Đoàn Thị Oanh	73	Trần Đức Nội
29	Nguyễn Thị Chiên	74	Nguyễn Thị Việt
30	Nguyễn Thị Niêm	75	Nguyễn Văn Chinh
31	Trương Trọng Cẩm	76	Nguyễn Thị Ngọc Lan(Tin)
32	Nguyễn Thị Huê	77	Trịnh Thị Thu Huyền
33	Nguyễn Thị Chiên	78	Lê Thị Phương
34	Lê Đình Phan	79	Đoàn Kim Chi
35	Nguyễn Xuân Sinh	80	Trần Thị Thu Hảo
36	Doãn Thị Thoa	81	Vũ Trung Thái
37	Nguyễn Thị Hà	82	Trần Văn Tĩnh
38	Phạm Dũng	83	Lê Bích Hảo
39	Nguyễn Hữu Chinh	83	Nguyễn Ngọc Anh
40	Nguyễn Đình Đồng	84	Lưu Thị Huyền
41	Nguyễn Vân	85	Nguyễn Tất Đảm
42	Lê Thị Xuân Thanh	86	Nguyễn Thị Ngọc Lan (Toán)
43	Lê Duy Minh	87	Hà Thị Phúc
44	Nguyễn Thị Năm	88	Phạm Tiến Hùng
45	Luyện Ngọc Cát		



DANH SÁCH GV MÔN VẬT LÝ



TT	Họ và tên	TT	Họ và tên
1	Đoàn Duyệt	27	Nguyễn Khắc Nhân
2	Đặng Huy Lâm	28	Đào Thị Khánh
3	Trần Thị Hỷ	29	Đào Trung Chi
4	Nguyễn Cao Thạch	30	Đỗ Thị Hội
5	Nguyễn Sỹ	31	Nguyễn Xuân Kim
6	Nguyễn Thị Hường	32	Nguyễn Thị Chấn
7	Lê Thị Khánh Lân	33	Lê Thị Tâm
8	Nguyễn Văn Tường	34	Doãn Tất Phiếu
9	Nguyễn Thị Nhung	35	Cù Thị Hồng Hạnh
10	Lê Văn Dư	36	Đặng Sĩ Thắng
11	Nguyễn Cơ	37	Lê Văn Tú
12	Nguyễn Văn Cẩn	38	Lê Duy Anh
13	Nguyễn Thị Nhung	39	Nguyễn Đức Lộc
14	Lê Đình Đạm	40	Nguyễn Tài Khôi
15	Nguyễn Thị Tâm	41	Nguyễn Trọng Kính
16	Lê Thị Thường	42	Lê Đức Khiêm
17	Lê Mậu Chúc	43	Đàm Thị Hảo
18	Lê Lương Tân	33	Trịnh Thị Trúc Ly
19	Lê Khương Anh	45	Nguyễn Công Nghĩa
20	Đỗ Đình Tạo	46	Vũ Thị Thúy
21	Lê Thị Nhung	47	Lê Anh Sơn
22	Lê Huy Nhân	48	Nguyễn Thế Mạnh
23	Cô Dung	49	Lương Hữu Hồng
24	Thầy Hà	50	Lưu Thị Phương
25	Lê Trọng Ca	51	Lê Ngọc Ánh
26	Thầy Nhân	52	Lê Hải Anh



DANH SÁCH GV MÔN HÓA HỌC



TT	Họ và tên	TT	Họ và tên
1	Hoàng Đức Lục	16	Doãn Thị Tĩnh
2	Thái Quốc Tuấn	17	Lê Hồ Tâm
3	Nguyễn Thị Thân	18	Nguyễn Thị Sơn
4	Lê Ngọc Toàn	19	Hoàng Thị Thơm
5	Lê Thị Nhu	20	Nguyễn Thị Nguyệt
6	Hà Phúc	21	Lê Thị Hằng
7	Lê Hoàng Hà	22	Nguyễn Thị Hiền
8	Nguyễn Thị Hương	23	Nguyễn Đình Thắng
9	Nguyễn Tử Dư	24	Trần Hương Lan
10	Lê Thị Kim	25	Trịnh Thị Tuyết
11	Nguyễn Thị Oanh	26	Trần Thị Dung
12	Lê Văn Khánh	27	Lê Văn Tâm
13	Nguyễn Hữu Lan	28	Trần Thị Loan
14	Nguyễn Văn Tý	29	Nguyễn Thị Hà
15	Trần Như Chuyên		

DANH SÁCH GV MÔN SINH HỌC



TT	Họ và tên	TT	Họ và tên
1	Phan Lạc Sam	19	Nguyễn Văn Liên
2	Trương Văn Ban	20	Lê Thị Na
3	Nguyễn Duy Bát	21	Nguyễn Thị Nhàn
4	Nguyễn Hữu Trạch	22	Lê Doãn Thuý
5	Nguyễn Phi Khả	23	Khương Huy Lễ
6	Nguyễn Thị Phương Lựu	24	Ngô Thị Hoa
7	Lê Bá Sơn	25	Nguyễn Thị Hiền
8	Nguyễn Thị Liên	26	Lê Kim Dung
9	Vũ Văn Nhượng	27	Phạm Thị Hằng
10	Trịnh Thị Hoà	28	Phạm Thị Mùi
11	Lê Thị Lan	29	Nguyễn Ngọc Anh
12	Lê Thị Hồng	30	Nguyễn Thị Nguyệt
13	Cô Tĩnh	31	Trần Kim Dung
14	Trịnh Thị Y	32	Phạm Thị Hằng
15	Đoàn Thị Quang	33	Mai Thị Trinh
16	Nguyễn Thị Phương	34	Nguyễn Thị Giang
17	Văn Thị Xuân Lan	35	Đào Thị Hồng
18	Nguyễn Thị Hương		

DANH SÁCH GV MÔN LỊCH SỬ



TT	Họ và tên	TT	Họ và tên
1	Phạm Thị Lan Anh	12	Nguyễn Thị Chung
2	Nguyễn Thị Hạnh	13	Lê Thị Hoà Lan
3	Lê Thị Ngân	14	Lê Thị Nhung
4	Bùi Thanh Hóa	15	Nguyễn Xuân Bốn
5	Vi Thị Tố Nữ	16	Ngô Thị Kim Huê
6	Doãn Huy Thục	17	Đỗ Hải Nguyệt
7	Lê Viết Dục	18	Trịnh Thị Hương
8	Nguyễn Thị Nguyệt	19	Lê Thị Thảo
9	Lê Danh Cát	20	Nguyễn Thị Huyền
10	Nguyễn Thị Nga	21	Lê Thị Hồng
11	Nguyễn Thị Hoà	22	Trần Thị Nhàn



DANH SÁCH GV MÔN ĐỊA LÝ



TT	Họ và tên	TT	Họ và tên
1	Ngô Thụ	12	Nguyễn Thị Hương
2	Đoàn Hải Yến	13	Hoàng Thị Hào
3	Cô Chi	14	Lê Hữu Nhân
4	Cô Hồng	15	Lê Văn Đình
5	Nguyễn Thị Oanh	16	Đặng Mai Phương
6	Cô Công	17	Lê Thị Sáu
7	Cô Diệu	18	Nguyễn Đức Đồng
8	Cô Ngọc	19	Hà Đình Ngọc
9	Nguyễn Thị Huyền	20	Lê Thị Loan
10	Lê Thị Thảo	21	Lê Thị Hồng
11	Thầy Quỳnh		

DANH SÁCH GV MÔN GDCD



TT	Họ và tên	TT	Họ và tên
1	Lữ Trọng Đào	11	Khương Cường
2	Cô Kim	12	Nguyễn Thị Hương
3	Lê Trọng Hòa	13	Nguyễn Thị Bích
4	Vũ Xuân Lương	14	Nguyễn Thị Sáu
5	Dương Ngọc Chúc	15	Trần Thị Liên
6	Thầy Lăng	16	Nguyễn Thị Hiếu
7	Lê Thị Tâm	17	Trần Thị Hồng
8	Lê Văn Tươi	18	Nguyễn Thị Thuận
9	Lê Văn Lan	19	Lý Thị Ninh
10	Lê Thị Hà		



DANH SÁCH GV MÔN NGOẠI NGỮ



TT	Họ và tên	TT	Họ và tên
1	Hoàng Phát Tường	27	Thầy Mai
2	Lê Thị Kim Hoa	28	Nguyễn Thị Vân
3	Lê Khâm	29	Hoàng Thị Tân
4	Nguyễn Ngọc Cư	30	Lê Thị Lệ
5	Trần Mai	31	Lê Thị Cúc
6	Nguyễn Thị Long	32	Lưu Thị Lanh
7	Lê Hữu Truyền	33	Cô Thủy
8	Trương Thị Thanh Hà	34	Lê Văn Thiềng
9	Nguyễn Thị Ngân	35	Vũ Thị Lân
10	Phùng Gia Nghĩa	36	Nguyễn Thị Hoi
11	Thanh Thị Long	37	Cô Sen
12	Nguyễn Văn Minh	38	Đỗ Thị Kim Quy
13	Nguyễn Thị Đãi	39	Nguyễn Thế Hải
14	Trần Thị Nghiễm	40	Nguyễn Thị Thu
15	Nguyễn Thị Hằng	41	Phạm Đăng Sáu

TT	Họ và tên	TT	Họ và tên
16	Tổng Thị Len	42	Nguyễn Thị Lan Hương
17	Lê Thị Phương Dung	43	Lê Thị Vuôn
18	Tổng Thị Minh Ký	44	Đinh Thị Thủy
19	Trần Thanh Hoa	45	Trần Thị Kim
20	Nguyễn Thị Huệ	46	Hoàng Thương Huyền
21	Thầy Quang	47	Bùi Thị Thảo
22	Phạm Quang Nâng	48	Lê Đình Xô
23	Nguyễn Thị Huệ	49	Lê Thị Hải Thiều
24	Trịnh Thị Hòa	50	Triệu Nguyệt Minh
25	Thầy Hà	51	Dương Nhật Hạ
26	Nguyễn Thị Thành		



DANH SÁCH GV MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT- QUỐC PHÒNG



TT	Họ và tên	TT	Họ và tên
1	Trịnh Danh Hưng	13	Nguyễn Văn Mai
2	Bùi Trọng Căn	14	Lê Thị Tuyết
3	Thầy Thịnh	15	Nguyễn Đăng Ba
4	Lê Bất Linh	16	Trần Văn Dũng
5	Thầy Tính	17	Nguyễn Ánh Dương
6	Lê Thị Tuyết	18	Phan Hồng Thái
7	Lê Thị Thơ	19	Hà Văn Tuấn
8	Cô Ngân	20	Lê Thị Thúy
9	Phùng Thủy Dung	21	Trần Ngọc Minh
10	Nguyễn Hữu Sinh	22	Đặng Thị Hải
11	Hàn Văn Mạnh	23	Lê Ngọc Long
12	Trịnh Phú Kim	24	Cao Thị Dung



DANH SÁCH NHÂN VIÊN HÀNH CHÍNH



TT	Họ và tên	TT	Họ và tên
1	Phùng Đình Nghĩa	19	Nguyễn Hữu Tịch
2	Mai Văn Kính	20	Trần Thị Hải
3	Cô Nhiều	21	Nguyễn Ngọc Vượng
4	Bác Cử	22	Trần Thị Đậu
5	Bác Minh	23	Lê Thị Đoan
6	Cô Luận	26	Nguyễn Thị Hiệp
7	Nguyễn Thị Liên	27	Ninh Thị An Na
8	Nguyễn Trung Triệu	28	Lê Thị Thắm
9	Lê Phú Hải	29	Vũ Thị Thư
10	Lê Thị Tế	30	Hà Thị Thảo
11	Lê Thị Hạnh	31	Chu Thị Phụng
12	Nguyễn Thị Hảo	32	Trần Văn Tĩnh
13	Nguyễn Hữu Hoả	33	Nguyễn Thị Duyên
14	Nguyễn Thị Nguyễn	34	Nguyễn Thị Thanh Huyền
15	Lê Thị Loan	35	Doãn Văn Mừng
16	Lê Thị Lại	36	Nguyễn Quốc Quân
17	Lê Thị Cà	37	Vũ Thị Loan
18	Cô Xứng	38	Trần Thị Minh
24	Lê Thị Nguyệt	39	Lê Văn Lý
25	Lê Thị Lưu	40	Nguyễn Đình Bài





Lời cảm ơn



Kính thưa các quý vị!

Lễ Kỷ niệm 60 năm thành lập trường cấp 3 Đông Sơn, THPT Đông Sơn 1 đã diễn ra trong không khí trang nghiêm, rộn ràng và nồng ấm tình thầy, nghĩa bạn. Có được thành công này, trước hết là nhờ sự hiện diện của tất cả các quý vị ở đây. Đảng ủy và BGH nhà trường:

- Xin trân trọng cảm ơn các quý vị đại biểu, khách mời đã đến dự và cùng vui chung với các thế hệ nhà giáo và Học sinh nhà trường. Sự hiện diện của quý vị là nguồn động viên vô cùng quý báu đối với nhà trường. Hy vọng nhà trường sẽ tiếp tục nhận được sự quan tâm hơn nữa của các quý vị trong thời gian tới.

- Xin trân trọng cảm ơn quý thầy, cô giáo 60 thế hệ của nhà trường. Từ đất phương Nam xa xôi, từ miền Trung đầy nắng và gió, hay miền biên viễn địa đầu của Tổ quốc, các thầy cô đã không quản ngại đường xa xa xôi, tuổi già sức yếu để tề tựu về trường xưa. Điều đó xuất phát từ tình cảm mến đất yêu người chân thành và sâu lắng. Điều đó còn thể hiện một phần trách nhiệm của những người đã xa trường đối với những người đương nhiệm. Chúng tôi đặc biệt trân quý tình cảm, trách nhiệm của các thầy cô đối với nhà trường. Trường Đông Sơn 1, con em nhân dân Đông Sơn mãi mãi ghi nhớ công ơn của các thầy cô. Qua các thầy cô, Nhà trường xin gửi tới gia đình những lời chúc thành kính và thiêng liêng nhất. Hy vọng sẽ được gặp lại các thầy cô trong các sự kiện tiếp theo của nhà trường.

- Xin trân trọng cảm ơn Ban liên lạc Cựu học sinh các khóa của nhà trường. Các anh các chị thực sự là những người tâm huyết, rất tâm huyết với nhà trường. Sự tham mưu, góp ý hay những món quà quý giá của các anh chị là nguồn động viên rất to lớn đối với nhà trường. Các anh các chị là biểu tượng sinh động của truyền thống Uống nước nhớ nguồn mà dân tộc ta đã tạo lập từ trong trường kỳ lịch sử.

- Xin trân trọng cảm ơn các nhà tài trợ, Ban đại diện hội cha mẹ học sinh toàn trường và các lớp. Sự thành công của buổi lễ hôm nay có phần đóng góp rất quan trọng của các anh chị. Rất mong các anh chị tiếp tục đồng hành và chia sẻ với nhà trường trong các sự kiện trọng đại. Chúng tôi mãi ghi nhớ tấm chân tình của các anh chị!

- Xin trân trọng cảm ơn các cơ quan truyền thông, trung tâm Chính chùa Media, Trung tâm tổ chức sự kiện, Đài phát thanh Truyền hình Thanh Hóa đã phối hợp, giúp đỡ nhà trường tổ chức thành công lễ kỷ niệm. Truyền thống của nhà trường được thúc đẩy, một phần quan trọng là nhờ vào sự quan tâm của quý cơ quan. Rất mong mối quan hệ giữa Nhà trường và quý cơ quan kết thành bài ca không có nốt nhạc cuối cùng.

Xin trân trọng cảm ơn tất cả mọi người. Kính chúc các quý vị mạnh khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Xin gửi lời chào tạm biệt thân thương và đoàn kết!

Hẹn gặp lại quý vị!

Xin trân trọng cảm ơn!

MỤC LỤC

NỘI DUNG		Trang
<i>Lời nói đầu</i>		1
Phần thứ nhất	Sáu mươi năm, THPT Đông Sơn 1	3
<i>Chương I</i>	Đông Sơn – sự học xưa và nay	4
<i>Chương II</i>	Quá trình hình thành, tên gọi, khu vực tuyển sinh và địa điểm học qua các thời kì	16
I-	Quá trình hình thành	16
II-	Tên gọi, khu vực tuyển sinh và địa điểm học qua các thời kì	17
1-	Tên gọi qua các thời kì	17
2-	Khu vực tuyển sinh	17
3-	Những địa điểm trường đã từng dạy và học	19
<i>Chương III</i>	Sáu mươi năm xây dựng và trưởng thành	21
I-	Những năm tháng gian khổ trong chiến tranh (1965-1975)	21
1-	Gian nan những cuộc di dời	23
2-	Phấn đấu vươn lên trong mọi hoạt động	24
II-	Thời kì đất nước hòa bình thống nhất (1975-2025)	28
1.	Công cuộc “Xây lại mái trường xưa”	29
2.	Các hoạt động giáo dục trong 30 năm sau chiến tranh (1975-2005)	32
3.	Trong công cuộc đổi mới giáo dục cấp THPT (2005-2025)	37
<i>Chương IV</i>	Đảng bộ và các tổ chức chính trị – xã hội	51
<i>Chương V</i>	Kết luận	61
Phần thứ hai	Niên biểu	63
Phần thứ ba	Các bài viết về trường THPT Đông Sơn 1	74
I-	Bài viết của Lãnh đạo cấp trên và cốt cán đương nhiệm của nhà trường	75
II-	THPT Đông Sơn 1 trong kí ức và cảm xúc của thầy và trò	100
1.	Các bài viết của thầy và trò	101
2.	Dấu ấn Cựu học sinh tiêu biểu Đông Sơn 1 qua các thời kì	139
Phần thứ tư	Phụ lục	157
<i>Lời cảm ơn</i>		216
MỤC LỤC		217

CHỊU TRÁCH NHIỆM BIÊN TẬP & XUẤT BẢN

- + ThS. **Nguyễn Thị Hà**
Bí thư Đảng bộ, Hiệu trưởng nhà trường
- + ThS. **Nguyễn Tài Khôi**, phó BT Đảng bộ,
phó Hiệu trưởng
- + ThS. **Lưu Thị Phương**, Chủ tịch Công đoàn trường,
phó Hiệu trưởng
- + Thầy **Trần Ngọc Minh**, Bí thư Đoàn trường
- + Thầy **Lê Ngọc Tuyền**, nguyên là Thư kí Hội đồng
- + Thầy **Nguyễn Đình Thắng**, Thư kí Hội đồng
- + Cô **Lê Thị Nguyệt**, Tổ trưởng tổ Văn phòng
- + Cô **Nguyễn Thị Sáu**, Tổ trưởng tổ Sử-Địa-GDCD
- + Cô **Trịnh Thị Hương**, Phó Tổ trưởng tổ Sử, Địa, GDCD
- + Thầy **Lê Văn Tú**, Tổ trưởng tổ Vật lý – Công nghệ
- + Cô **Nguyễn Thị Hiền**, Tổ trưởng tổ Hóa-Sinh
- + Cô **Thiều Thị Hường**, Tổ trưởng tổ Ngữ Văn
- + Cô **Lê Thị Thanh**, Tổ trưởng tổ Toán-Tin
- + Cô **Mai Phương Nam**, phó CT Hội Chữ thập đỏ trường
- + Thầy **Trần Đức Nội**, Phó Tổ trưởng tổ Toán
- + Thầy **Lê Đình Xô**, Phó Tổ trưởng tổ Ngoại ngữ - TDQP
- + Thầy **Nguyễn Đức Lộc**, GV bộ môn Vật lí
- + Thầy **Trần Văn Tĩnh**, cán bộ Công nghệ thông tin



Kỷ yếu điện tử xuất bản ngày 28 tháng 10 năm 2025

Phát hành ngày 01 tháng 11 năm 2025

Nạp lưu chiều tháng 10 năm 2025

